

Người Thứ 8

Bóng Tối Đồng Pha Lan

Tủ sách Z.28



Lời chú thích quan trọng của tác giả:

Tiểu thuyết gián điệp

Như mọi lần, tác giả trân trọng nhắc lại với bạn rằng, tuy dựa vào thực tế địa lý và thời sự, những nhân vật và tình tiết mà cuốn tiểu thuyết này chứa đựng, chỉ là sản phẩm của tưởng tượng. Mục đích duy nhất của người viết là mua vui cho bạn đọc, bởi vậy, nếu trong muôn một, có sự gần gũi hoặc trùng hợp với sự việc xảy ra ngoài đời đó chỉ là ngẫu nhiên, ngoài ý muốn và trách nhiệm của tác giả.

Đồng Pha Lan là xóm yên hoa của thủ đô Vạn tượng. Tuy không thể so sánh với khu thanh lâu Hambourg, Soho, Yoshiwara, ... Đồng Pha Lan vẫn là một trong những tiểu thiên thai ở Châu Á. Ngoài ra, Đồng Pha Lan còn là nơi hẹn hò của thế giới điệp báo. Tiểu thuyết này lấy Đồng Pha Lan năm 1963 làm bối cảnh, và một phần là do người trong cuộc thuật lại.

Phần I

Kẻ phản bội

- Đứng lại.

Hoài Thanh nện gót giày, ra lệnh cho xám lò. Con đường ngoằn ngoèo tối om từ trung tâm Vạn tượng xuống khu ăn chơi Đồng Pha Lan ngập đầy tiếng kích động nhạc ồn ào nên gã xa phu không nghe câu nói của Hoài Thanh. Chiếc xích lô mảnh khảnh sơn nhiều màu lò lằng vẫn lạch bạch chạy qua những vũng bùn toé nước của trận mưa quái ác ban chiều. Một cơn gió lạnh ào xào thổi qua rừng dừa đại bên đường làm Hoài Thanh rùng mình. Hắn quát lớn:

- Điếc hả? Đứng lại.

Hét xong, Hoài Thanh mới biết là lầm. Trong khoảnh khắc, hắn sực nhớ đây không phải thành phố Hà Nội, nơi hắn khạt ra lửa. Hắn sực nhớ xa phu không phải người Việt, một trong hàng vạn người Việt từ Hà Nội tới sau hiệp định Giơ-neo, và từ Sài Gòn lên sau khi thần Bạch mi mất đất làm ăn.

Tuy nhiên, gã xa phu vẫn thẳng lại dưới ánh đèn. Liếc thấy bộ mặt đầy theo, sắc mùi lưu manh của hắn, Hoài Thanh ớn ớn dọc xương sống, tưởng như hàng trăm con kiến đang bò rần rần. Hồi còn ở Hà Nội, sửa soạn sang Lào, Hoài Thanh đã học khoá dân vụ cấp tốc 3 tuần tại bộ Ngoại giao. Giảng viên đã ân cần báo cho hắn biết về những nguy hiểm mà khách chơi đêm có thể gặp ở ngoại ô thành phố, vì một số xa phu là dân anh chị có tiền án đâm chém từ bên Thái trốn sang.

Toà đại sứ lại in sẵn một cuốn chỉ nam dày 32 trang, bắt nhân viên học thuộc, Hoài Thanh nhớ nhất đoạn sau đây:

“Ban ngày cũng như ban đêm, không bao giờ đi một mình. Dẫu xuống phố để hút tóe cũng phải đi ít nhất hai người, một người ngồi hút, một người coi chừng. Hút tóe hoặc ăn uống nhân viên chỉ được phép tới những tiệm được toà đại sứ coi là an ninh.

Tuyệt đối không được đi ban đêm. Muốn đi buổi tối, phải ghi lý do và giờ đi, giờ về, vào sổ vắng lai đặc biệt trong toà đại sứ. Muốn tới những khu giải trí như: Chợ Mới, Chợ Chiều, nhất là Đồng Pha Lan phải có giấy phép riêng. Trong mọi cuộc di chuyển, phải dùng xe của toà đại sứ. Bắt đắe dĩ hãy gọi tắc xi, vì địe h có thể cải trang thành tài xế để bắt cóc, hoặc ám sát. Nếu cần di chuyển vì công vụ, phải dùng xam lồ. Đi xam lồ, ta có thể đối phó dễ dàng....”

Tuân theo lời dặn, Hoài Thanh đã lấy sẵn tờ bạc 50 kíp đút vào túi áo trên. Trang 15 của cẩm nang nói rõ rằng không nên đợi xam lồ đậu lại, xa phu chìa tay ra mới rút ví lấy tiền. Tốt nhất là lấy tiền từ trước và chỉ lấy đủ số phải trả.

Cầm tờ bạc gĩa xa phu nói lí nhí một hồi. Không hiểu tiếng Lào, Hoài Thanh cũng biết gĩa xa phu chê ít. Hoài Thanh lắc đầu. Gĩa xa phu giơ bàn tay chuỗim ra cản khi Hoài Thanh nhảy xuống đất. Cáo tiết, Hoài Thanh muốn bạt tay gĩa xa phu, nhưng mùi rượu sặc sụa trong gió làm hấn chột dạ.

Nhúng vai tỏ vẻ bất cần, hấn rút thêm một tờ 50 nữa. Gĩa xa phu cười hềh hệch, cái miệng cá ngao mở rộng hoác, tưởng như đút cả chai sâm panh vào cũng vừa.

Suýt nữa Hoài Thanh ngã chuối vào cái hồ đầy nước. Hấn loạng choạng một giây trên nền đất trơn trượt trong khi gã xa phu bật lửa hút thuốc. Mùi thuốc thơm lừng một góc đường. Hoài Thanh liếm mép. Loại thuốc tẩm ma túy này được bán công khai trong thành phố, ngày nào hấn cũng làm ba điều sáng, trưa, tối. Mỗi lần thở khói, hấn có cảm giác như thân thể mọc cánh, bay lang lảng trên chín tầng mây.

Ánh điện xanh, đỏ rực rỡ từ những ngôi nhà bên đường chiếu vào mặt Hoài Thanh. Hấn nheo mắt lăm nhăm: New Bamboo Bar. Quán tre mới, cái tên mới thi vị làm sao! Một niềm khoan khoái vô biên dâng lên trong lòng. Không phải lần đầu hấn bén mảng tới vũ trường diêm dúa và gọi tình này, song đêm nay hấn khát khao lạ thường, như thể kẻ đắm tàu sắp chết vừa thấy bóng con tàu rẽ sóng đến cứu.

Hoài Thanh đưa tay dụi mắt. Không biết hấn dụi đến lần thứ mấy rồi. Hấn cần dụi mắt để chiêm ngưỡng cho thật kỹ cái mô hình thiếu phụ khóa thân nằm ưỡn ngoài cửa, dưới tấm bảng hiệu bằng đèn nê-ông sáng rực như ban ngày.

Bên trong, đèn lại sáng mờ mờ một cách cố ý.

Ban nhạc vừa cử một điệu măm bo man dại. Tiếng kèn của nhạc công mặc đồ đen lóng lánh kim tuyến, ngồi khuất trong bóng tối, sau những cây kè um tùm, lùn tịt, nghe như tiếng rên nũng nịu và mê ly mà ít nhất người đàn ông nào cũng phải nghe trong đời, ít nhất một lần.

Hoài Thanh chọn một cái bàn ở góc, không có ánh đèn. Đêm nay, hấn sợ ánh

đèn, dầu tiêm nhảy này có ít ánh đèn soi mới nhất xóm yên hoa Đồng Pha Lan.

Một anh bồi sơ mi cổ cồn, cà vạt đen chỉnh tề, cung kính tới bên, và hỏi bằng tiếng Pháp. Với số lương ít ỏi Hoài Thanh chỉ có thể gọi ly cà phê đá, chứ đừng nói tới chai sâm panh, thứ rượu đàn anh của xã hội dạ lạc Tây Phương. Song hẳn phải uống sâm panh. Hẳn phải uống một cái gì trọng đại để đánh dấu một quyết định trọng đại.

Hoài Thanh ngẩng mặt, giọng hách dịch:

- Một chai lớn.

Tưởng nghe không rõ, anh bồi hỏi lại:

- Thưa, ông dùng gì?

Hoài Thanh gắt:

- Một chai lớn, chứ còn gì nữa.

Anh bồi nghiêng mình:

- Thưa, chai lớn, rượu gì?

Sực nhớ, Hoài Thanh mỉm cười:

- Ủ, quên mất. Sâm panh, sâm panh Mum. Loại đắt tiền nhất.

Hai tiếng sâm panh nổi bật giữa tiếng nhạc bắt đầu chuyển sang ồn ào. Uống sâm panh thượng hạng phải là kẻ coi tiền như cỏ rác. Tiếng nói oai vệ của Hoài Thanh lọt vào tai một nhóm kỹ nữ đang chụm đầu vào nhau, uống nước trà loãng, giả huýt ky ở bàn bên. Một cô ả có cái thân hình tròn trịa, sắc mùi nước hoa rẻ tiền, bộ ngực bách chiến bách thắng nhô đầu thách thức sau làn áo ni-lông mỏng như voan, xô ghé đứng dậy.

Cô ả ưỡn ngực, khoe khoang với Hoài Thanh rồi nhoẽn miệng cười với hắn. Trước cái cười mời mọc loã lồ này, du khách ngoại quốc thường sẵn sàng để rơi ví tiền đầy cộm không tiếc.

Hoài Thanh ngồi yên như không nhìn thấy cử chỉ lả lơi của người đàn bà lả lơi chuyên nghiệp. Nhưng cô ả không cần Hoài Thanh ưng thuận. Đáng điếu vốn đã quen thuộc, cô ả kéo ghế ngồi cạnh Hoài Thanh, nụ cười vẫn nở rộng trên môi đỏ chót:

- Chào anh.

Bồi lễ mễ bung lại một cái xô bằng nhôm trắng đựng đá vụn và chai sâm panh sọc đỏ. Tiếng nút chai bật ra khỏi cổ chai, tạo ra một âm thanh lôi cuốn.

Mọi người đều quay lại. Giữa lúc Vạn tượng bị bao vây kinh tế, thức ăn thông thường cũng đắt như vàng, phải là triệu phú mới dám chơi ngông, mời gái nhảy không quen uống rượu sâm panh.

Thốt nhiên, Hoài Thanh run như cây sậy.

Tiếng bụp trong nút bấc vừa làm hắn liên tưởng đến viên đạn chì khạc khỏi họng súng gắn ống hãm thanh tối tân bằng cao su. Vũ trường đêm chủ nhật, đông như hội, biết đâu trong đám dạ khách, chẳng có một nhân viên bí mật, theo dõi hắn, từng giây, từng phút, trong túi hờm sẵn khẩu súng lục đã lên đạn và gắn ống giảm thanh thật êm.

Thứ ống được chế tạo tại Đông Đức. Chế tạo riêng cho ban An Ninh của sứ quán. Loại súng được dùng cũng là súng riêng mang nhãn hiệu Hoa Kỳ,

nhưng lại xuất xứ từ ban kĩ thuật của Smerch. Với khẩu súng đặc biệt kèm ống giảm thanh đặc biệt này, tiếng kêu của đạn còn nhỏ hơn tiếng kêu của nút chai sâm panh. Viên đạn 9 li – cũng thuộc loại đặc biệt – phá tan lục phủ ngũ tạng trong chớp mắt, không nhà y sĩ nào trên thế giới cứu nổi.

Hoài Thanh chưa muốn chết.

Vì thế hấn sợ.

Bàn tay mềm mại thành thạo của người vũ nữ quàng ngang lưng, phụ trợ bởi bộ ngực cọ xát không tạo được trong lòng Hoài Thanh một cảm hứng nhỏ nhoi nào. Tâm trí hấn không còn ở trong tiệm nhảy nữa.

Mà là trở về toà biệt thự cô đơn rùng rợn nằm giấu trong con đường nhỏ kính đáo, trên đại lộ dẫn ra phi trường Wattay.

Pháp phối trên mái toà biệt thự rộng lớn ấy là lá cờ đỏ, có ngôi sao vàng năm cánh, to bằng cái chiếu.

Hoài Thanh là đệ nhị tham vụ của sứ quán Việt Nam dân chủ cộng hoà tại Vạn tượng. Ba tháng trước hấn được thuyền chuyển sang Lào. Đã đành hấn là nhân viên tin cậy, nhưng xét về tuổi Đảng, hấn còn thua nhiều cán bộ trong toà đại sứ. Hấn không rõ nguyên nhân thần diệu nào đã đưa hấn lên chức đệ nhị bí thư. Có lẽ vì trình độ văn hoá khá cao, Hoài Thanh tự nhủ vậy.

Chân ướt, chân ráo tới thủ đô trung lập Lào quốc, hấn đã vướng vào đàn bà. Đàn bà vốn là nhược điểm cố hữu của hấn. Hồi còn đi học hấn đã mê mệt các cô bạn cùng trường. Chủ nhật, thiên hạ rũ nhau ra bãi đá bóng thì Hoài Thanh cúi mũi xuống đồng giấy trắng say sưa viết thư tình. Mỗi đêm trời mưa, nhất là trời mưa bụi lất phất, hấn thường bỏ đèn sách, lang thang ngoài đường, đứng như phỗng đá hàng giờ trước nhà người đẹp.

Song chẳng ai lưu ý đến Hoài Thanh.

Nguyên nhân, vì hấn không đẹp trai. Về bề cao, hấn không đến nỗi nào, song về bộ mặt, dáng dấp và ngôn ngữ, hấn lại thiếu hấn những nét cần thiết của chàng thanh niên hào hoa trước phái yếu.

Sau làn kính cận thị dày cộm – mỗi bên mang số 7, chưa kể một mắt loạn thị nặng và hơi lè – Hoài Thanh liêm diêm suốt ngày, như người mất ngủ hàng tuần lễ. Dưới cái mũi cà chua đỏ tía quanh năm, cái miệng cá lớn được mệnh danh là “ống nhỏ” luôn luôn nhe ra hàm răng khập khểnh, vàng ệch khói thuốc lá, một màu vàng khó tả và khó ngửi, in sâu vào đôi môi dày cục mịch, cũng như trên đầu mười ngón tay, cong queo, xấu xí và vụng về.

Đã thế, Hoài Thanh lại có lối đi chữ bát, lối đi mà đàn bà ghét nhất. Mỗi lần cất bước hấn lại chúi đầu về đằng trước, như người mất thăng bằng. Giọng nói của hấn càng làm phụ nữ thất vọng hơn, nếu có ai đại dốt nặng lòng vì hấn. Giọng nói khàng khàng mà bạn bè gọi là giọng vịt đực...

Thế mà nàng Boun mê hấn.

Tại sao nàng mê hấn, họa có Trời biết. Song Trời ở quá xa, Hoài Thanh lại thêm đàn bà như nắng hạn thêm mưa rào, nên hấn yêu lại vội vàng va tha thiết, sợ trần trù sẽ làm nàng thay đổi ý kiến.

Tình cờ, hấn gặp nàng trong một cuộc tiếp tân. Làn da ngăm ngăm quen thuộc của phụ nữ Lào, át cả màu son đỏ trên đôi môi mỏng tanh, mớ tóc đen dài và cứng xõa xuống quá vai để che vùng trán vô buồng bình, đôi tay bôi xòe ra, và cái cổ ngắn, chứng tỏ nàng Boun của Hoài Thanh không có nhan

sắc chim sa cá lặn. Song những khuyết điểm này đã được đền bù lại bằng nụ cười rất tươi, phô trương hàm răng đều đặn, trắng bóng và một má lúm đồng tiền.

Tuy nhiên, nụ cười và hàm răng khả ái còn thua những đường cong la lũng dật dờ như trêu ngươi trên thân thể cô cùng cân đối của nàng. Bụng nàng thót lại, càng tôn thêm sự đồ sộ đáng yêu của bộ ngực, dường như bị nghẹt thở sau chiếc áo vải nhiều màu sắc sặc sỡ may theo kiểu Tây phương, chỉ muốn nhảy tung ra ngoài. Cái áo đầm mới mới Ba Lê này được cắt rất ngắn, ôm chặt đôi mông tròn trịa, khiến cặp giò mảnh mai và thon đẹp được cơ hội tự giới thiệu với những người đàn ông giàu kinh nghiệm đàn bà.

Nàng Boun làm thư kí tại công ty hàng không Ai Lao. Có lẽ nàng không được thu dụng để làm trang sức cho toà nhà buồn thiu, vắng tanh hành khách, ai bước vào là muốn ngáp. Vì thật ra nàng Boun chẳng làm gì cả, ngoài việc ưỡn ẹo ra vào, ưỡn ẹo kéo ghế ngồi xuống, ưỡn ẹo nhắc máy điện thoại và ưỡn ẹo trò chuyện với những ai cần trò chuyện.

Có lẽ, nàng Boun đi làm là để được dịp tiếp xúc với bọn thanh niên sành điệu của thủ đô Vạn tượng đa tình hơn là để mưu sinh vì Hoài Thanh nhận thấy nàng tiêu pha một cách hết sức phung phí. Nhiều lần nàng dám trả một cước xe ngắn 500 kíp. Thấy Hoài Thanh há miệng ngạc nhiên, nàng Boun cười:

- Khổ quá, anh ạ, em muốn chữa mà không được. Từ nhỏ, em đã mắc phải chứng bệnh xài tiền nan y. Không có tiền thì em chết mất.

Không biết một trớ trêu nào của định mạng đã run rủi cho ông đại sứ giao việc giữ tiền cho Hoài Thanh. Lương bổng của nhân viên và nhiều khoản

tiền kếp xù khác đều qua tay hấn trước khi được phát. Giữa phòng hấn, được kê một két sắt lớn sơn lá mạ, khóa chữ kiên cố, riêng hấn biết cách mở. Khi được ông đại sứ ủy cho nhiệm vụ giữ tù sắt, Hoài Thanh lắc đầu quầy quậy:

- Thưa, tính tôi rất cầu thả. Tôi sợ...

Thì ông đại sứ trợn mắt:

- Vì anh cầu thả nên giao phần vụ quan trọng này cho anh. Và lại, anh là nhân viên tin cậy. Giữ tiền trong sứ quán là nhân viên tin cậy tuyệt đối. Nhiều người thèm được giữ tiền như anh mà tôi không cho phép. Anh nên lấy đó làm vinh dự lớn lao.

Trong những ngày đầu tiên, Hoài Thanh mất ăn, mất ngủ, suốt ngày ngồi ngắm tù sắt. Ban đêm, thỉnh thoảng hấn đến sứ quán, mở cửa vào phòng, kiểm soát một lần nữa rồi mới có thể yên tâm.

Cho tới khi gặp nàng Boun...

Nàng là tiếng sét làm tứ chi Hoài Thanh bủn rủn trọn đời. Yêu nàng, hấn quên hết. Tuy nhiên, trong những ngày đầu tiên, hấn chưa dám dụng tới tiền bạc của sứ quán. Hấn chỉ có thể mời nàng bách bộ dọc bờ sông, và tới khi mỗi chân thì tạt vào một cái quán hạng trung để thưởng thức một cốc bia rẻ tiền. Rẻ tiền cũng đến 100 kíp...

Nàng Boun ngoan ngoãn uống la ve với hấn. Nàng không cho hấn biết la ve là món uống tồi tàn của giới thượng lưu Vạn tượng. Đi với người đẹp phải dùng huyết-ki nếu không đủ tiền kêu sâm panh.

Nàng Boun mời Hoài Thanh về nhà. Hoài Thanh bàng hoàng khi thấy tù

rượu ghê gớm của nàng, trong đó, huyết-ki được coi ngang hàng với nước lã. Nàng ép hấn uống huyết-ki và sâm panh. Huyết-ki thượng hạng đã đành, sâm panh cũng thượng hạng nữa.

Tổ ấm của giai nhân là một căn phòng xinh như mộng, gần lữ quán Constellation, nơi trú ngụ của các thông tin viên báo chí quốc tế. Nàng Boun diu tình nhân lên phòng rồi mở cửa phòng.

Bên trong chỉ có cái giường nệm cao su mút rất êm, cái tủ đựng quần áo, cái bàn trang điểm hỗn độn chai lọ thơm phức. Đặc biệt, là đồ gỗ bằng lúp, được đóng ở Sài Gòn, chở lên bằng phi cơ.

Đêm ấy, Hoài Thanh ở lại với người đẹp. Những đêm sau, hấn xin ở lại và được nàng ưng thuận.

Việc đáng tới đã tới, Hoài Thanh rút tiền quỹ ra mua rượu mạnh và đồ trang sức đắt tiền cho nàng. Hấn không hiểu vì sao dám vắng mạnh đến thế. Như kẻ bị thôi miên, hấn nhắm mắt trượt chân xuống dốc, và không mãnh lực nào giữ hấn ở lại nữa.

Hành động biền thủ này đến tay ông đại sứ. Kể ra mãi đến trưa nay nội vụ mới vỡ lở cũng là quá muộn, vì lẽ chỉ cần theo dõi nếp sống hoang tàn của Hoài Thanh một vài ngày là khám phá ra ngay.

- Kìa cưng, sao cưng không uống sâm panh với em đi?

Tiếng nói nhao nhao như ong vỡ tổ của bọn kỹ nữ quây quần xung quanh loi Hoài Thanh trở lại bầu không khí náo động của vũ trường. Dáng điệu ngơ ngác, hấn nhìn tứ phía, rồi nâng ly rượu sủi bọt lên miệng.

Mùi sâm panh chua chua tát vào mũi. Thường ngày, hấn vẫn tương tư cái mùi trưởng giả ấy. Nhưng đêm nay, khứu giác hấn lại dừng đọng. Hấn cũng không để ý đến thái độ tự tiện của bọn vũ nữ thân nhiên rót sâm panh, không thèm hỏi han nửa tiếng.

Một cô ả có cái mặt bự son phấn, quần áo dán lấy da thịt, ngọc nguây cái mông đầy thịt, ôm chầm Hoài Thanh hôn giữa miệng rồi thè lưỡi ra liếm cái mũi cá chua.

Nếu là lần khác, Hoài Thanh đã sượng run. Song hấn lại thân nhiên nhắm mắt. Nhắm mắt, không phải để hưởng thụ khoái cảm, mà để quên đi thực tại.

Rồi như người điên, hấn vùng lên, xô người phụ nữ dâm dăng ngã chúi xuống đất.

Đến khi hấn biết quá tay thì đã muộn. Thiếu phụ loạn choạng, ly sâm panh trên tay bắn tung tóe khắp nơi, trước khi mất quân bình đụng cái bàn phía sau, đựng đầy bát đĩa. Đồ sứ và thủy tinh đắt tiền rơi loảng xoảng.

Một gã đàn ông mặc sơ-mi cụt tay, hở ngực để lộ bức hình xăm màu xanh một con rắn màu xanh ngoằn ngoèo đứng vụt dậy. Một mảnh thủy tinh vụn cắm vào mặt hấn và máu chảy rỉ rỉ.

Hoài Thanh chưa kịp xin lỗi thì một trái đấm tàn bạo đã vèo tới. Hấn né sang bên, nhưng một quả thôi sơn nặng chinh chịch gián xuống vai. Toàn thân hấn đau điếng. Tuy nhiên, hấn vẫn chưa mất sức. Trước khi xuất ngoại, nhân viên ngoại giao đều phải học nhu đạo, đặc biệt về cận vệ chiến. Trong trường ngoại giao ở Hà Nội, Hoài Thanh cũng là khóa sinh nhu đạo ưu tú, và đã bỏ lên cấp thất lung nâu.

Hoài Thanh vùng tay đỡ miếng quyền thứ ba. Hơi men và sự lo nghĩ đã làm gân cốt của hắn kém linh lợi. Hắn cảm được đòn của đối phương song không thể tránh khỏi cái vỗ chai từ phía sau đánh xuống. Vỗ chai sâm panh mà hắn vừa uống. Người vũ nữ bị hắn xô ngã đã trả thù một cách đích đáng.

Hoài Thanh lão đảo, hai mắt nổ đom đóm. Hắn chưa ngất vì cô ả không đủ sức đánh mạnh. Song gã đàn ông lạ đã giải quyết chiến trường mau lẹ bằng trái địa-rét như chớp mắt trúng giữa mặt.

Máu miệng trào ra, Hoài Thanh hăng lên và đánh trả. Song cánh tay hắn đã bị đối phương nắm chặt.

Một giây đồng hồ sau cuộc ẩu đã chấm dứt với cái đánh móc vào bụng Hoài Thanh nằm sổng sượt trên nền nhà ướt ác và lộn nhốn mảnh vỡ.

Âm nhạc vẫn nổi lên tung bùng và đứ đốn. Những cặp trai gái tựa ngực vào nhau lại múa lượn như đèn cù trên mặt bít trơn bóng như thoa mỡ. Không ai thèm lưu tâm đến Hoài Thanh, ngoại trừ một cô ả mặt đỏ chảng, da dẻ khô dẹt như kỳ đà.

Cô ả cúi xuống xem Hoài Thanh mê hay tỉnh. Thấy hắn còn tỉnh, cô ả xì một tiếng, nước bọt bắn ra miệng, rồi ngang nhiên xách chai sâm panh mới nguyên của Hoài Thanh sang bàn bên.

Hoài Thanh vừa ngồi dậy thì hai gã bồi to lớn đã chực sẵn, vè mặt lì lợm. Tài nghệ đai nầu của hắn đã biến đâu mất. Hắn nhìn hai gã bồi bằng luồng mắt đầu hàng.

Cô gái có nụ cười khinh khỉnh thường trực trên môi, phụ trách giữ kết, tiến lại:

- Yêu cầu ông trả tiền.

Hoài Thanh nhăn nhó:

- Bao nhiêu?

- 15 ngàn bạc rượu, 5 ngàn đồ đạc.

Hoài Thanh xĩa đồng giấy bạc cuối cùng lên bàn. Những tờ kíp màu đỏ vàng vuông vức nằm tênh hênh dưới đèn nê-ông, không khác thân thể lỏa lồ của bọn gái bán dâm trong xóm Đồng Pha Lan.

Đồng, Pha Lan....

Bất giác hấn ghét Đồng Pha Lan thậm tệ. Làn gió khuya từ cánh đồng trống thổi gió mát vào mặt hấn. Hấn lội bì bạch trên con đường đầy nước và tối om.

Thế là hết.

Một giọt lệ từ từ khoé mắt hấn trào ra. Lần đầu trong đời, hấn khóc như đứa trẻ. Khóc vì tủi thân. Khóc vì bị thiên hạ rẻ rúng. Khóc vì lo lắng. Khóc vì nàng... Lúc này, hấn mới biết la cà trong tiệm nhảy bên cạnh bọn đàn bà khiêu gọi là đại đột... Đại đột, như cuốn chỉ nam của sứ quán ân cần dẫn dò.

Thế là hết.

Hết tiền.

Hết cả hy vọng trở về sứ quán.

Nghĩ đến vẻ mặt cau có, lầm lì của ông đại sứ, đợi hấn trong căn phòng lớn,

gắn máy điều hòa khí hậu Admiral, Hoài Thanh rùng mình. Người ta sẽ căn vặn hấn vì sao quỹ hết tiền. Người ta sẽ bắt hấn làm giấy tự thú, kể lại cuộc sống trác táng trong xóm dạ lạc Đồng Pha Lan, nhất là những đêm tỉ tê vô tận với nàng Boun.

Rồi hấn sẽ bị kết tội. Chở về Hà Nội, ngồi giữa hai vệ sĩ hộ pháp, súng lục giấu trong túi, không mảy may hi vọng thoát thân. Trong khi chờ đợi phi cơ hồi hương, hấn sẽ bị tống xuống hầm, nơi giam giữ nhân viên sứ quán vi phạm nội quy, mỗi ngày mở cửa một lần duy nhất để lãnh mẫu bánh mì khô rắn như đá và bình nước lạnh sắc mùi đất phù sa hôi hám, lộn mửa của sông Cửu Long.

Hoài Thanh chưa được hân hạnh xuống hầm lần nào, song đã được hân hạnh nghe ông đại sứ nhắc nhở. Hầm được xây toàn bằng bê tông cốt sắt, nói là để đề phòng oanh tạc. Vật liệu được chở từ Hà Nội tới, ngoại trừ, xi-măng và cát là mua ở địa phương. Nhân công cũng từ Hà Nội tới, ăn ở luôn trong sứ quán, xây cất suốt ngày đêm đúng 2 tuần lễ. Từ khi hạ cánh đến khi từ giã, toán công nhân Hà Nội không hề được ra khỏi sứ quán. Họ hạ cánh ban đêm, trèo lên xe hơi bí bùng về sứ quán, ở trong phòng kín. Ra về cũng ban đêm, đúng 2 giờ khuya, trong giờ giới nghiêm.

Ngẫu nhiên, Hoài Thanh bước qua quán Mỹ Huê.

Đó là một biệt thự trệt kiểu cổ, nằm khuất trong khu vườn rộng, ngày cũng như đêm đầy ứ khách tứ chiếng đến tìm quên với những cô nàng tuyệt hảo người Tàu.

Đồng Pha Lan có nhiều báu vật từ Hồng Kông và Hoa Nam tới. Một số gái chơi ở Chợ Lớn giả vờ nói tiếng Tàu, tóc hết bím, mặc sườn xám, để mập

mờ đánh lộn con đen. Song đặc điểm của xómbình khang Trung hoa là những cô bé non choẹt, mặt véo ra sữa, chân đi chập chững mà kinh nghiệm lại không thua đàn chị trung niên người Việt.

- Anh ơi, vào trong này đi ?

Hoài Thanh nghe tiếng kêu bằng tiếng Quảng Đông. Từng sống bên Tàu, hắn nói tiếng Quảng Đông nhanh như gió. Hắn quay lại: giai nhân là một thiếu nữ gầy dẹt, mặt trát phấn trắng, môi đỏ chót, quần áo hở hang đến mức không cần thiết và chỉ trạc... 13 tuổi.

Tự nhiên Hoài Thanh lợm mửa.

Ngày thường, hắn thích mammals non, đêm nay, hắn lại ghét cay, ghét đắng cảnh tượng rước khách trơ trẽn mà kỹ nữ còn đang ở tuổi tiểu học.

Tám bảng nề-ông dĩ thỏa lũng lằng ngoài cửa vũ trường El Morocco mọi đêm dụ hắn đứng lại, ghéch mũi nhìn vào trong, không còn sức hấp dẫn Hoài Thanh nữa, tuy thấp thoáng dưới ánh điện xanh mát, hắn vẫn còn thấy những bông hoa biết nói ưỡn ẹo, đứng sát vào người khách, hai tay hoạt động lia lịa, miệng tuông ra những tiếng mời mọc ngọt như mía lùi.

Hai cô ả phì nộn nhưng khiêu gợi trong tửu quán Caravelle và Alice giờ ngón tay đeo đầy nhẫn vàng y lên miệng, hôn gửi Hoài Thanh như thường lệ. Đêm qua, hắn đã la cà trong tiệm Alice, nướng hơn 5,000 kíp.

Một cô ả vẫy Hoài Thanh:

- Hết tiền ư, em cho anh chịu.

Hoài Thanh nhúng vai, không thềm nhếch mép. Hắn chán ngán lắm rồi. Hắn

có cảm tưởng là con đường xuống Đồng Pha La đầy ánh sáng nê-ông, đầy thú vui xác thịt đang biến thành con đường xuống địa ngục đầy bóng tối u uất và đầy đau khổ triền miên.

Pin, pin...

Một chiếc xe hơi chiếu đèn pha sáng quắc từ phía sau phóng tới như tên bắn. Xuống khu ăn chơi, nhiều người thường đập ga xăng liều lĩnh, dường như sợ không bao giờ đến nơi. Pin, pin... kèn xe hơi réo vang. Hốt hoảng, Hoài Thanh nép vào bên đường. Song tài xế quái ác lại nhăm người hấn lao vào.

Hoài Thanh phải lùi lại, dao mình vào gốc cổ thụ xù xì. Cách hấn một thước, tài xế thắng lại nghe kít một tiếng nhưc óc.

Hoài Thanh tưởng như toàn thân bị tê liệt sau khi bị đánh atemi vào gáy. Hấn không thể nào làm được: chiếc Vônvagen cũ kỹ, sơn màu đen ảm đạm này là một trong những xe hơi của ban Mật vụ sứ quán. Chỉ nghe tiếng phanh ròn rợn, hấn đã hình dung ra ngay chiếc xe bọc hung, nước sơn loang lỗ, động cơ được lắp hai bình xăng hầu như có thể chạy nhanh 180 cây số giờ, không kém xe đua thượng thặng của Mỹ.

Tưởng mê ngủ, Hoài Thanh dụi mắt nhìn lại lần nữa.

- Hoài Thanh!

Chết rồi, người trong xe vừa réo tên hấn, vừa mở cửa. Nghe giọng nói hách dịch, hấn đã biết là ai. Hấn lí nhí:

- Dạ.

Người lạ ra lệnh:

- Lên xe.

Hắn run bắn người, khi trèo lên xe ngồi cạnh tài xế. Đó là một thanh niên trên ba mươi, lún phún râu mép, trên mắt chằm chệ đôi kính mát to tướng dẫu trời tối, miệng – một cái miệng hẹp răng khấp khểnh và thưa thớt trên nước thâm sì – thì vắt vẻo ống điếu dài ngoẵng, dường như ngậm tẩu để khỏi phải mở miệng nói hơn là để hút thuốc.

Trong danh sách nhân viên sứ quán, gã ngậm tẩu này là thư ký của ban thông hành, nhưng Hoài Thanh được biết gã là Đại úy, Đại úy công an. Tên là Phạm Nghị.

Nuốt nước bọt cho khỏi khô cổ, Hoài Thanh cất tiếng, cố cho giọng nói đừng run:

- Chào đồng chí đại úy.

Phạm Nghị đặt cái tẩu xuống, cười nửa miệng:

- Cảm ơn anh đã nhớ tới cấp bậc của tôi, nhưng trong thời gian ở đây anh nên quên đi là hơn. Ngoài ra, anh cũng không nên dùng danh từ đồng chí.

Đây là Vạn tượng không phải Hà Nội, nhớ chưa?

- Vâng, tôi nhớ.

Đổi sang giọng cứng rắn, Phạm Nghị hỏi:

- Ai cho phép anh lang thang xuống Đồng Pha Lan?

Phạm Nghị hỏi một cách hách dịch, như thể Hoài Thanh chỉ là nhân viên cấp dưới, không phải là đệ nhị tham vụ, được hưởng đặc quyền ngoại giao và được kính nể. Hoài Thanh đáp bằng giọng sợ sệt:

- Thưa, tôi thứ bảy...

- Hừ... đối với chúng ta ngày nào cũng giống nhau, không có thứ bảy, cũng như chủ nhật. Giờ này các nhân viên cao cấp đang còn làm việc trong sứ quán, riêng anh... Anh chóng quên thật. Trong khi anh vùng tiền của quốc

gia ra kêu sầm panh thết gái thì toàn thể nhân viên chỉ được quyền uống nước lạnh. Hồi trưa, kiểm điểm sổ sách, ông đại sứ phát hiện ra một lỗ hổng kinh khủng. Sở dĩ, anh chưa bị bắt ngay vì ông đại sứ xét thấy anh chưa phạm lỗi nặng trong quá khứ.

anh lại chưa có gia đình, dễ bị sa ngã, nên muốn tạo cơ hội cho anh hối cải, ngờ đâu...

- Tôi biết lỗi rồi. Tôi sẵn sàng hối cải.
- Hừ, hối cải mà la ca xuống Đồng Pha Lan.
- Tôi sợ...

Phạm Nghị mĩa mai:

- Anh cũng biết sợ nữa ư? Nhưng anh sợ ai? Chúng tôi sợ thì đúng hơn. Chúng tôi không thể phóng xá cho một đệ nhị tham vụ la cà trong những xóm ăn chơi đầy cám dỗ ghê gớm. Vạn Tượng là thủ đô của nước Lào trung lập, đồng minh với chúng ta, nhưng vẫn là đất địch, kẻ thù luôn luôn rình rập khắp nơi, nhất là ở những nơi trác táng. Trong tay anh, Chính phủ đã đặt hàng chục tài liệu quan trọng. Nếu địch khám phá ra anh đang cần tiền để trám vào lỗ thủng, và anh có nhiều tin tức đáng giá thì nguy to. Anh đoán được gián điệp đế quốc sẽ làm sao không?

Hoài Thanh lắc đầu lia lịa:

- Tôi ấy à... Không đời nào.

Phạm Nghị nói như rít:

- Không đời nào... không đời nào... Cái bọn tiểu tư sản trí thức như anh thường có cổ tật cái cỏi, cái chầy như thế. Theo kinh nghiệm, tôi tin rằng anh sẽ sa ngã một cách dễ dàng. Trước mặt ông đại sứ, hoặc trước mặt tôi, anh không dám có tư tưởng xấu. Nhưng nằm trên giường với đàn bà đẹp... Vạn Tượng có cả trăm đàn bà đẹp, sẵn sàng làm vợ một giờ, một đêm với anh không đòi tiền. Vì tiền có thiên hạ trả. Tôi biết có kẻ sẵn sàng trả luôn một

lúc một triệu kíp để đổi lấy mảnh giấy lộn trong phòng riêng ông đại sứ.

- Họ phải là người điên.

- Hừ, một triệu kíp mà điên ư? Giám điệp CIA đã mua những mảnh giấy trong sọt rác tòa đại sứ Xô Viết tại Ba Tư với giá tiền mười ngàn đô la.

Mười ngàn đô la vị chỉ hơn hai triệu kíp. Nếu tôi là nhân viên CIA, tôi sẽ biếu anh ít nhất nửa triệu đô la.

- Nghe đại úy nói, tôi muốn ngạt thở.

- Sự thật còn ngạt thở hơn nhiều.

Hoài Thanh ngồi yên, cặp mắt hấp háy sau làn kính trắng, Hấn cảm thấy nhức đầu. Lời nói Phạm Nghị làm hấn nhức đầu thì tí, cặp kính tăng số chưa kịp thay làm hấn nhức đầu thì nhiều. Từ một tuần nay, hấn bắt đầu quáng gà, ngay cả giữa ban ngày nắng chói. Nhiều lần hấn định đi khám mắt, nhưng lại lỡ hẹn với nàng Boun.

Ánh đèn rực rỡ Đồng Pha Lan lùi dần, lùi dần. Sương khuya bao trùm ngoại ô thành phố một màn dày lạnh lạnh. Cõi lòng Hoài Thanh cũng lạnh lạnh như màn sương...

Bóng Tối Đồng Pha Lan

Phần I (b)

Từ trước đến nay, chưa bao giờ hai tiếng phản bội nổi lên trong đầu hấn. Lớn lên trong kỷ luật thép, hấn chỉ nghĩ đến tuân lệnh, tuân lệnh triệt để.

Tuy nhiên, lời nói của đại úy Phạm Nghị đã lôi hấn vào thực tại phũ phàng.

Ham đọc tiểu thuyết gián điệp, hấn không lạ gì việc mua bán tài liệu bí mật giữa những tay do thám quốc tế. Tòa đại sứ Bắc Việt mới được thiết lập tại Vạn Tượng, những chuyên viên tình báo như Phạm Nghị được cử tới phụ trách thu lượm tin tức, không lẽ gián điệp lão luyện Tây Phương lại khoanh tay ngồi yên.

Thấy Hoài Thanh nín khe, Phạm Nghị không dần vật thêm nữa. Hấn khoan thai hít tẩu thuốc, mùi thơm ngào ngạt bay vào mũi Hoài Thanh. Nếu Hoài Thanh cũng người đẹp, Phạm Nghị lại cũng tẩu thuốc. Hấn có hàng chục cái tẩu khác nhau, cái thẳng, cái cong, cái tròn, cái vuông, phần nhiều là loại đắt tiền, mua tại Hồng Kông đã trên 20 mỹ kim một cái

Có lần bàn về nghệ thuật hút tẩu trong tòa đại sứ, Phạm Nghị đã hoa tay, múa chân, giọng đàn anh:

- Về tẩu, chỉ có Dunhill của Anh quốc là ngon nhất. Tôi dùng toàn tẩu Dunhill. Tuy nhiên, tẩu của tôi còn có nhiều lợi ích khác nữa. Khi hoạt động bên ngoài, tôi bỏ tẩu số 4 khách sù trong túi. Cái cối bằng rễ cây bờ-ruy-e ngâm rượu mạnh gần một trăm năm có thể biến thành một khí giới nguy hiểm trong tay tôi. Tôi gõ vào đầu là đối thủ ngã quay ra. Đôi khi, tôi lại gắn máy ghi âm tí hon trong tẩu... Nhưng thôi, nói nhiều làm các đồng chí nhức đầu...

Chiếc Vôn va ghen phóng như bay trên con đường ra Chợ Mới rồi nhắm phi trường trực chỉ.

Chắc Phạm Nghị lái về tòa đại sứ. Để được yên tâm, Hoài Thanh hỏi:

- Đồng chí đưa tôi đi đâu?

Phạm Nghị cười khẩy:

- Đưa anh đi bắn.

Hoài Thanh giật nảy người như bị ong đốt:

- Thưa, tôi không phải là phần tử phản động. Dầu sao...

Giọng Phạm Nghị sắc như mũi dao nhọn:

- Anh là phần tử phản động vì đã ăn cắp công quỹ và sửa soạn làm tay sai cho địch.

- Tôi là đoàn viên Thanh niên Lao động, tuyệt đối trung thành.

Phạm Nghị cười ngất:

- Biết rồi. Bao giờ anh cũng tuyệt đối trung thành. Nhưng không phải trung thành với chính phủ. Mà là trung thành với đàn bà. Trung thành với nàng Boun. Một con đĩ rạc.

Hoài Thanh giận sôi lên.

Phạm Nghị dám gọi tình nhân lý tưởng của hắn là con đĩ rạc. Nếu không phải Phạm Nghị, đại úy quyền thế của ban An ninh, Hoài Thanh đã tặng cái tát nỏ đom đóm mắt.

Nhưng Phạm Nghị lại là hung thần trong tòa đại sứ. Phạm Nghị có đủ quyền hành tống hấn lên chuyến phi cơ thứ nhất bay đi Khang Khay về Hà Nội để ra tòa. Tòa án sẽ giáng cho hắn 20 năm khổ sai, 20 năm khổ sai, đốn tre, vác nứa trong trại giam Lai Châu, cơm ngày một bữa với muối và rau tầu bay... Sức lực như Hoài Thanh chỉ ngắc ngoải vài ba mùa đông là chết.

Phạm Nghị lại còn có quyền tiền trạm, hậu tẩu đối với nhân viên bị kết tội làm tay sai cho địch. Nếu cần, Phạm Nghị sẽ tặng hắn một viên đạn vào gáy rồi vứt xác xuống sông Cửu Long. Hai tháng trước, một nhân biên trong ban Mật mã đi luôn không về. Ông đại sứ yêu cầu công an Vạn tượng điều tra, vì lẽ nạn nhân đã làm bạn với Hà Bá. Mọi người không dám hé răng. Phạm Nghị có tai mắt khắp nơi.

Tuy trời đã khuya, tòa đại sứ còn sáng đèn. Trên thực tế, nhân viên chia làm ba toán, làm việc suốt đêm.

Cổng sắt nặng nề mở ra cho chiếc xe nhỏ chui vào trong. Nhìn hai tên gác

lực lưỡng đứng sau bàn gỗ, Hoài Thanh toát mồ hôi. Ngày thường, toán vệ sĩ đã coi hắn như nhân viên quèn mặc dầu trên nguyên tắc hắn là nhân vật thứ tư đứng sau ông đại sứ, cố vấn sứ quán và đệ nhất tham vụ.

Một con chó lông nâu, lớn như con beo, nằm dài trên thang gác. Thấy Hoài Thanh, con chó vươn mình dậy, miệng há lớn, thè cái lưỡi dài và đỏ hồng, đuôi ve vẩy như muốn quật vào mặt hắn. Đó là con chó giữ nhà của ông đại sứ Lê Văn Hiến.

Hoài Thanh còn sợ con Đô la hơn sợ cộp gấm trong rừng nữa. Người ta kể lại có lần nó quật ngã hai nhân viên rồi nhai ngấu nghiến. Lê Văn Hiến đặt tên nó là Đô la, có lẽ để kỷ niệm thời kỳ giữ chức bộ trưởng Tài chính, và có lẽ cũng để gọi lại mối thù đối với người Mỹ.

Lê Văn Hiến hơi cau mặt khi Hoài Thanh rón rén đẩy cửa vào.

Gian phòng hình vuông như cái hộp, cửa sổ đóng kín mít, và căng rèm hai màu vàng đỏ, màu cờ Bắc Việt.

Trên cái bàn chữ nhật kê sát tường, Hoài Thanh thấy ngổn ngang hồ sơ và chai rượu hnýt ky vừa khai, bên cạnh hai cái ly pha lê. Cũng như Hoài Thanh, ông đại sứ là đệ tử của thần Lưu Linh.

Hoài Thanh lắp bắp:

- Kính chào đồng chí đại sứ.

Lê Văn Hiến hất hàm:

- Tôi không cho phép một kẻ phản bội gọi tôi là đồng chí nữa. Anh còn nhớ là ăn cắp bao nhiêu tiền không?

Giọng Hoài Thanh run run:

-Thưa, tôi lấy nhiều lần nên không nhớ.

Lê Văn Hiến đập bàn:

- To gan thật! Lấy công quỹ cho gái mà không thèm nhớ. Theo giấy tờ tiền trong két còn bao nhiêu?

- Thưa, tôi chưa cộng sổ.

- Hừ, nếu anh cộng sổ cũng chẳng còn bao nhiêu. Vì nó đã biến thành sâm banh ở Đồng Pha Lan rồi. Để tôi nói cho anh biết: trong vòng mấy tuần nay, anh đã ăn cắp hơn ba trăm ngàn kíp.

Con số ba trăm ngàn làm Hoài Thanh sửng sốt. Dầu tiêu tiền không đếm, hẳn tính nhẩm chỉ đến một trăm ngàn là cùng. Hắn bèn năn nỉ:

- Thưa, tôi tưởng chưa thâm thủng nhiều đến thế.

Lê Văn Hiến thét lớn:

- À, té ra tôi đổ vấy cho anh! Té ra anh xài ít mà tôi nói nhiều. Vậy thì thôi, để ban An ninh xử trí với anh, tôi không can thiệp nữa.

Hoài Thanh run như rế:

- Thưa ông, tôi trót đại... Tôi trót đại... Vâng, có lẽ tôi đã tiêu hơn ba trăm ngàn tiền quỹ.

- Không có lẽ gì cả. Anh có thú nhận ba trăm ngàn không?

- Thưa có. Xin ông rộng lòng tha thứ, tôi xin trừ dần vào lương.

- Anh trừ cả đời cũng chưa hết. Vả lại, chưa có trường hợp nào ăn cắp tiền quỹ bao gái rồi được chính phủ trừ dần vào lương.

- Ông mở lượng hải hà cứu cho, tôi xin...

Lê Văn Hiến quắc mắt, đôi lông mày sâu róm nhíu lại dưới vầng trán hơi và láng mồ:

- Anh nói dễ nghe nhỉ? Tôi có thể khoan hồng nếu anh chịu hối cải, đằng này anh vẫn tỏ vẻ ngoan cố. Anh trốn khỏi sứ quán, xuống Đồng Pha Lan làm gì?

- Thưa, trong lúc buồn phiền, tôi lỡ đại đột gọi xe xuống xóm để giải sầu. Xuống đến nơi, tôi mới thấy là ngu xuẩn. Nên tôi về ngay. Ra đến đường thì gặp đại úy Phạm Nghị.

- Hừ, anh chôi soen soét như con đĩ. Theo chỗ tôi biết, anh xuống Đồng

Pha Lan để tiếp xúc với nhân viên của địch.

- Thưa tôi xin thề... Tôi xuống đó với mục đích giải sầu, chứ không hề có ý định phản bội.

- Tạm tin là anh đi giải sầu đi... Nhưng từ giải sầu đến làm gián điệp cho địch cũng chẳng bao xa. Anh định đi gặp ai ở quán Tre Mới? Anh thú tội đi thì may ra sẽ được khoan hồng. Nhược bằng...

- Một lần nữa, tôi xin thề... Tôi xin thề trên vong linh của cha tôi.

- Lời thề cá trê chui ống của anh, tôi không thềm để ý đến. Anh thề trên vong linh người chết càng làm tôi không tin nữa. Người chết là hết chuyện. Chỉ có bọn tư bản mới lấy người chết ra làm nhân chứng. Người duy vật chỉ biết hiện tại.

Hoài Thanh chấp tay vái:

- Lạy ông đại sứ. Tôi mới phạm tội lần đầu.

Từ nãy tới giờ, Phạm Nghị dựa lưng vào tường, thản nhiên hút tẩu. Thấy Hoài Thanh chấp tay vái, hấn mỉm nụ cười bí mật.

Rồi xen vào:

- Tôi đề nghị ông đại sứ xét lại. Dầu sao hấn cũng mới phạm tội lần đầu.

Đại sứ Lê Văn Hiến chất lưỡi:

- Phạm tội lần đầu... Nể lời đại úy Phạm Nghị, tôi sẽ khoan hồng với anh. Hoài Thanh, nếu là nhân viên khác, tôi đã bắt giam dưới hầm, đợi máy bay tổng về Hà Nội. Tôi không muốn khe khát vì thấy anh còn trẻ, học rộng, hơn nữa anh lại là đồng hương với tôi.

Hoài Thanh ngược đôi mắt long lanh:

- Vâng, ông đại sứ đã biết rõ gia đình tôi.

Lê Văn Hiến gật đầu:

- Không những biết rõ, tôi còn cứu mạng nữa. Cha anh thuộc thành phần địa chủ may nhờ giúp đỡ tài chính cho Đảng trong Kháng chiến, và nhờ tôi

bảo lãnh với ủy ban địa phương nên khỏi bị đầu tố. Các em anh đã hy sinh cho chế độ mới. Riêng anh, trong thời gian phục vụ tại tiền tuyến, anh đã được tuyên dương vì đức can đảm. Anh còn nhớ không?

- Thưa, đến chết tôi cũng không quên.

- Vậy anh cũng không quên Đoàn Thọ. Tuần trước, Thọ bị xử tử, xử tử về một tội nhẹ hơn tội của anh nhiều. Anh còn sống là nhờ tôi làm đại sứ tại Vạn Tượng.

Câu nói của đại sứ Lê Văn Hiến đâm vào tim Hoài Thanh như mũi dùi vót nhọn. Phải rồi, tuần trước Phạm Nghị đã hành quyết một nhân viên trong sứ quán, phụ trách vụ mua chuộc kiều bào. Nạn nhân là Thọ. Tên là Thọ mà chỉ thọ được 25 tuổi mỏng manh.

Một đêm không trăng, Thọ lò dò một mình trên đường bờ sông. Không ai biết anh chàng lang thang trong bóng tối vắng vẻ làm gì. Theo lời đồn đãi, Thọ có hẹn trên đê Cửu Long với một cô gái Lào mà hắn định cưới làm vợ.

Nàng là học sinh trung học, nhà giàu, nhan sắc mặn mà. Nàng bơi xuồng trên sông thì bị đắm. Đoàn Thọ nhảy xuống vớt, không kể dòng nước chảy xiết. Tai nạn ngẫu nhiên này làm hai người quen nhau, yêu nhau rồi tính chuyện trăm năm.

Đêm ấy, Thọ chờ nàng nhưng cơ quan An ninh của sứ quán lại cả quyết là Thọ rắp tâm làm phản, và mối tình thơ mộng chỉ là tâm bình phong. Ý Thọ mò mẫm trên đê để gặp mặt một nhân viên tình báo của sứ quán Nam Việt.

Thọ về đến đầu đường Nokeo Koamane thì Phạm Nghị lái xe chặn lại.

Chẳng nói chẳng rằng, Phạm Nghị lôi Thọ lên xe. Đêm ấy, Thọ không về sứ quán nữa. Sáng hôm sau, Phạm Nghị cho biết là Thọ được chở đến một ngôi nhà bỏ hoang gần Thát Luông.

Theo lời Phạm Nghị, gã si tình không van xin nửa lời. Biết chết, hắn quay mặt vào tường, miệng lầm rầm cầu kinh. Không có thời giờ chờ nạn nhân

cầu kinh xong, Phạm Nghị chĩa súng bào gáy bóp cò, Thọ ngã gục trên 9dống rêu xanh nhầy nhụa.

Mãi tới lúc điều hâu xà xuống cầu xé thi thể rửa nát, Công an thành phố mới phăng ra vụ án mạng. Tòa đại sứ " dân chủ cộng hòa" vội vã ra thông cáo lời lẽ gay gắt buộc tội "gián điệp Tây phương" dúng tay vào vụ hạ sát.

Hoài Thanh không muốn chết non như Thọ. Nàng Boun, cô gái Lào đa tình nhất thế giới, muốn hấn sống hoài sống mãi. Hấn còn phải sống để trở về quê hương, gặp lại thiếu nữ người Việt đẹp như hoa hồng trong sương sớm.

Hiện nàng ở Hà Nội, tên nàng là Thiên Hồng, Hoa hồng của Trời, Thật vậy, Trời đã ban đóa hoa tuyệt diệu ấy cho hấn để hấn khỏi đau lòng ví xí trai.

Mường tượng tới lúc được ôm gọn Thiên Hồng vào lòng, Hoài Thanh bủn rủn tay chân. Hấn cảm thấy tự do là quý, và hấn sẵn àng làm tới mọi cho ông đại sứ miễn hồ được tự do cầm tay, tự do hôn môi Thiên Hồng. Tự do ân ái với nàng Boun.

Hấn van lơn:

- Tôi mới phạm tội lần đầu, xin ông mở lượng hải hà...

Lê Văn Hiến sửa lại nút cà vạt đen ni-lông chễm chệ trên bộ sặc kin Hoa Kỳ trắng toát, ùi thẳng nếp, giọng dịu xuống:

- Tôi đã hứa nhân nhượng với anh rồi...Lần này, tôi vui lòng coi đó chỉ là sự động cốn không thể tránh khỏi của tuổi trẻ. Anh xa nhà, còn trẻ, chưa vợ con, nghèo kinh nghiệm trường đời, nên làm bậy là chuyện dĩ nhiên, Nhưng tôi chỉ có thể khoan hồng với một điều kiện...

Tướng Lê Văn Hiến bắt làm giấy kiểm thảo và cam kết thường lệ, Hoài Thanh gật đầu cung kính:

- Thưa ông, một chục mười điều kiện tôi cũng xin báỉ nhận. Cái ơn cứu tử của ông đại sứ tôi sẽ không đời nào quên.

Lê Văn Hiến ung dung châm điều xì-gà Ha-van to tướng bằng cái quẹt máy

Ronson vàng 18 ca-ra:

- Khá lắm. Phục thiện như anh thì tiến bộ rất nhanh chóng. Anh yên tâm, tôi chỉ đòi một điều kiện duy nhất mà thôi.

- Thưa, xin ông đại sứ cho biết, tôi xin tuân lệnh ngay.

- Ừ, trên máy chữ đã có sẵn giấy, anh ngồi xuống đánh đi:

- Thưa, đánh tờ tự phê bình,

- Ừ, tự phê bình là đại đột nghe dàn bà nên làm lần...

- Dạ.

- Chưa hết đâu. Trong tờ khai, anh còn phải thú tội là vì làm lần nên đã tiếp xúc với nhân viên địch.

- Trời đất ơi!

Vẻ sùng sốt lạ thường pha lẫn sợ hãi vô biên hiện trên mặt Hoài Thanh. Hắn không nhờ sự thể lại oái oăm và nguy hiểm như vậy. Trên thực tế, hắn chỉ phạm tội thâm lạm công quỹ và tăng tịu với một thiếu phụ địa phương, chứ chưa hề tiếp xúc với nhân viên của địch.

Tội thâm lạm và tăng tịu chỉ mang lại án tù. Tăng tịu thì bị cảnh cáo, hoặc tổng khứ về nước. Thâm lạm thì từ 3 đến 5 năm tù. Nhưng còn tiếp xúc với địch...

...Thường thường là tử hình. Tử hình như Đoàn Thọ với hòn chì cửa đầu vào gáy còn sướng hơn tử hình trong khám đường trung ương Hỏa Lò. Còn sướng hơn tử hình trong trại lao công Việt-Bắc.

Kỷ luật của bộ Ngoại giao rắn như thép. Nhân viên sứ quán ở hải ngoại, nhất là ở những nơi đối phương hoạt động ráo riết, không được tham dự các khoản đãi ngoại giao, trừ phi được phép đặc biệt của ông đại sứ. Ngay cả trong trường hợp được phép cũng phải đi ít nhất hai người, và khi về phải làm tờ trình.

Hoài Thanh đã tuân lệnh răm rắp. Trong thời gian phục vụ ở Vạn Tượng,

hắn tham dự một cuộc tiếp tân do thủ tướng hoàng gia tổ chức. Lần ấy, hắn được lệnh ngậm miệng triệt để, chỉ được nói những lời bắt buộc: như "không dám, kính chào ông..." Hắn không quen ai, ngoại trừ nàng Boun và những thiếu phụ thương mãi ái tình ở khu Đồng Pha Lan dâm dật...

Tiếng kêu than của Hoài Thanh làm đại sứ Lê Văn Hiến cau mặt.

Lê Văn Hiến nắm tay xuống bàn khiến bình mực đỏ xánh ra ngoài, bắn tung toé:

- À ra anh loĩ dụng lòng nhân hậu của tôi!

Mặt ngoài Hoài Thanh xạm lại:

- Thưa ông đại sứ, quả thật tôi vô tội.

- Nghĩa là người khác ăn cắp tiền trong quỹ không phải anh.

- Thưa, về tiền thì chính tôi lấy. Nhưng còn về liên lạc với địch..., tôi chưa hề...

- Biết anh ngoan cố như vậy tôi đã nặng tay từ lâu rồi. Thôi được, muộn còn hơn không.

- Thưa, xing ông đại sứ xét lại. Tôi chưa hề có ý tưởng phản bội, chứ đừng nói là có hành động phản bội nữa. Vả lại, đi đâu tôi cũng xin phép ông.

- Hồi tối, anh xuống Đồng Pha Lan đã xin phép chưa?"

- Thưa... chưa.

- Tăng tịu với nàng Boun, anh đã xin phép chưa?

- Thưa chưa.

- Hừ, xuống xóm chơi gái là iệc rất dễ mà không xin phép thì anh lại xin phép tôi để lãnh tiền của địch. Gái đĩ già mồm là chuyện thông thường, nhưng nếu anh muốn giữ lại chỗ đội nón thì nên thú nhận là hơn. Tôi có sẵn trong ngăn kéo một số báo cáo tỉ mỉ. Ngủ với gái anh mặc quần đùi màu gì, anh xài mỗi tối bao nhiêu tiền, tất cả đều được ghi chép. Tôi còn biết anh gặp ai, và nhận mấy ngàn đô la nữa.

- Thừa, đô la ở đâu?

- Anh giả vờ ngu khá giỏi, tôi thành thật ngợi khen. Hừ, đồ chó chết, trên thế gian này, ai xài đô la. "Bọn chủ mới" của anh... Chúng muốn dùng anh để phá hoại hòa bình thế giới.

"Bọn chủ mới" "phá hoại hòa bình thế giới", những danh từ đao to búa lớn này hoàn toàn xa lạ đối với Hoài Thanh. Hắn lắc đầu lần nữa, giọng rung rung như sắp sửa khóc òa:

- Chắc người ta báo cáo lầm rồi... Tôi xin mang danh dự con người ra thề. Nếu tôi...

Lê Văn Hiến quát to:

- Câm miệng.

Đoạn nhỏ bẹt bãi nước bọt xống tám thắm lông cừu sặc sỡ đất tiền, tay bấm chuông. Hoài Thanh nhìn theo, run lấy bầy.

Cửa phòng mở toang.

Phạm Nghị hiện ra, trên tay ve vẩy ngọn roi chì bọc cao su. Thứ roi này đánh vào người làm tứ chi ê ẩm, hàng tuần cũng còn đau.

Phạm Nghị chỉ roi vào mặt Hoài Thanh.

- Nể lời ông đại sứ tôi tạm tha cho anh. Tôi định ninh anh là thằng khôn và vâng lệnh ông đại sứ. Ngờ đâu anh chỉ là con bò. Có lẽ anh còn ngu hơn con bò nữa. Hạng như anh mà làm đệ nhị tham vụ tổn lương nhà nước vô ích. Bây giờ hết rồi, anh tiếp tục bú rống bình nữa đi.

Hoài Thanh xoè bàn tay phân bua:

- Thừa anh, tôi đâu dám bú rống bình. Anh nghĩ lại cho tôi nhờ.

- Cái lối bù lu bù loa ấy để dành cho đàn bà. Đây, tôi bảo anh biết, từ xưa đến nay chưa kẻ nào chịu được đòn của tôi. Những đứa gan lì nhất cũng chỉ cúng đầu được một đêm là khai hết. Biết điều khai đi thì đỡ đòn.

- Oan tôi lắm, anh Phạm Nghị ơi.

- Phải, oan lắm, còn oan hơn bà Thị Kính nữa. Đây là lần chót tôi dùng lời mềm mỏng với anh, vì dầu sao anh cũng là nhân viên ngoại giao cao cấp. Nếu anh khai thật, tôi sẽ tìm cách bảo lãnh cho anh được ở lại Vạn Tượng. Nếu không, miễn cưỡng tôi phải tra tấn anh đêm nay. Anh đã vào phòng tra tấn của tôi chưa? Trong ấy, tôi sắm đủ dụng cụ. Anh biết Mát-dơ-lốp là ai chưa?

- Chưa.

- Vậy, anh sắp được biết. Mát-dơ-lốp là ông vua của nghề tra tấn. Từng đọc lịch sử chủ nghĩa cộng sản như anh mà không biết Mát-dơ-lốp thì lạ thật. Đàn bà đã làm óc anh đặc lại như hắc ín. Hoài Thanh ơi, Mát-dơ-lốp là người áp dụng biện pháp tra tấn hữu hiệu nhất sau ngày Lê-nin thành công ở Liên xô. Tôi đã am tường mọi mảnh khoé lạ lùng của sư phụ Mát-dơ-lốp.

Ngoài ra, tôi lại tốt nghiệp khóa tra tấn đặc biệt của Smerch ở Mạc Tư Khoa. Khóa này kéo dài đúng 12 tuần lễ chỉ học cách đánh người, đánh nhẹ mà đau, đánh không chảy máu, trầy da mà thần kinh nát bấy. Trong thế chiến thứ hai, phản gián Đức quốc xã chỉ mở lớp dạy 4 tuần mà thiên hạ đã thất kinh, huống hồ tôi học 12 tuần. lại thêm 6 năm kinh nghiệm bản thân nữa. Ra khỏi phòng tôi, anh sẽ biến thành đồng giẻ rách. Chưa hết, tôi còn giải anh về Hà Nội, giao cho Công an Hàng Cỏ. Chắc anh đã nghe danh Công an Hàng Cỏ. Anh là người học rộng, đừng bắt tôi phải mất thời gian giải thích dài dòng. Thế nào, đồ chết dẫm, chịu khai thật chưa?

Hoài Thanh nghẹn ngào:

- Thưa anh, tôi muốn khai lắm nhưng biết gì đâu mà khai.

Hắn chưa nói dứt câu ngọn roi bọc chì đã quất vào ngực. Bị đòn, hắn mắt nhắm, chịu đau. Tuy nhiên, hắn không cảm thấy đau đớn mà chỉ cảm thấy tê tê, toàn thân rung chuyển như bị điện giật. Phạm Nghị quả là đồ đệ cừ khôi của sư phụ Mát-dơ-lốp. Mỗi nhát roi cao su của hắn đều nhắm trúng yếu

huyết.

Lý Văn Hiến cười nhạt, cặp chai huyết ky thơm tho vào nách, ung dung bước sang phòng bên.

Hoài Thanh nín thở, giọng run run:

- Trăm lạy ông đại sứ...

Lê Văn Hiến lạnh lùng gạt Hoài Thanh ngã xuống. Ngọn roi chì lại bay vèo vèo.

Hoài Thanh bung mắt để tránh ngọn roi quái lạ. Nhưng Phạm Nghị lại giáng vào chỗ khác. Mê đờn, Hoài Thanh loạng choạng đâm đầu vào tường trước khi nằm vập xuống đất.

Quần áo rách bươm, hấn ngất đi.

Nếu còn tỉnh và mở mắt, hấn sẽ chứng kiến một quan cảnh lạ lùng. Phạm Nghị nghỉ tay, quăng roi vào góc, rồi thản nhiên hút thuốc lá.

Trần Chương lặng lẽ bước vào, Nhìn Hoài Thanh nằm dãi trên sàn nhà. Trên cặp môi đầy thâm sâu của Trần Chương phảng phất một nụ cười bí hiểm.

Trần Chương là đại tá hiện dịch, và là tùy viên quân sự của tòa đại sứ. Quyền hành của hấn rất lớn, đôi khi còn lớn hơn quyền của đại sứ Lê Văn Hiến, cựu bộ trưởng Tài chính, ủy viên Trung ương Đảng nữa.

Vì Trần Chương là nhân vật điều khiển bộ máy điệp báo Bắc-Việt tại Miên-Lào.

Hấn cỡ 45, nhưng tuổi thật mới 38. Người ngoài đoán lầm tuổi vì tóc mai của hấn đã bạc phơ sau nhiều năm suy nghĩ về phương pháp giết người thâm lặng.

Trên khuôn mặt dài, gân guốc, nổi bật tia mắt sáng như điện. Thêm lông mày sâu róm, hàm răng thưa, và làn môi dày, mặt hấn toát ra vẻ thâm độc ghê gớm. Vai hấn rộng và dày như vai của đồ vật chuyên nghiệp. Đặc điểm

của Trần Chương là bàn tay.

Chỉ nhìn bàn tay hấn, người yếu bóng vía đã toát mồ hôi lạnh. Bàn tay hấn to gấp đôi mức thông thường, ngón vuông, đen đui, đầy lông lá, như được đúc bằng thép. Những ngón tay chuối mấn này đủ sức bẻ gãy xương cổ người đàn ông lực lưỡng.

Trên thực tế, Trần Chương chuyên giết người bằng tay không. Rất ít đối thủ chịu nổi trái thối sơn của hấn. Có lần, hấn đấm tan óc một võ sĩ Tây phương nặng gần 80 kilô. Đối với phụ nữ, hấn chỉ sử dụng một ngón tay là đủ chọc thủng ruột gan trong nháy mắt.

Vầy Phạm Nghị đang dựa lưng vào tường, Trần Chương hát hàm:

- Nó ngất rồi phải không?

Trần Chương có thể hát hàm vì Phạm Nghị là đàn em của hấn, Phạm Nghị rút điều thuốc ra khỏi miệng, cung kính:

- Thưa rồi.

- Thôi, đừng đánh nữa, như vậy là quá đủ rồi. Lấy nước lạnh phun cho nó tỉnh dậy, rồi kiếm bộ quần áo khác lành lặn cho nó mặc. À, anh có làm cho nó gãy xương sườn nào không?

- Thưa, tôi đã cẩn thận không phạm vào chỗ nhược. Thế mà nó cũng mê man. Đúng là đồ bỏ.

- Dĩ nhiên, hấn là đồ bỏ thì mình mới có hy vọng thành công. Anh cố o bế nó. Gãy một vài cái xương thì phiền lắm. Hấn anh đã biết mục đích của tôi là muốn nó ăn đòn đau điếng chứ chưa muốn nó bị thương tích. Lát nữa, nó tỉnh dậy, anh nên lựa lời dỗ dành rồi lái xe đưa nó về nhà. Nhớ đóng kịch cho khéo, đừng làm nó nghi. Nó nghi thì hỏng bét.

Trần Chương bóc vỏ kẹo cao su, cho vào miệng nhai nhồm nhoàm:

Phạm Nghị nói:

- Thưa, đại tá yên tâm. Nó sẽ làm theo ý ta.

Trần Chương cười hà hà:

- Tốt. Thôi, anh sửa soạn ngay cho kịp.

Dưới đất, Hoài Thanh bắt đầu cựa mình.

Trong cơn mê, hắn buột tiếng rên:

- Đau quá, oan cho tôi quá, trời đất ơi!

Tiếng cười của Trần Chương to hơn.

Bóng Tối Đồng Pha Lan

Phần I (b)

Từ trước đến nay, chưa bao giờ hai tiếng phản bội nổi lên trong đầu hắn.

Lớn lên trong kỷ luật thép, hắn chỉ nghĩ đến tuân lệnh, tuân lệnh triệt để.

Tuy nhiên, lời nói của đại úy Phạm Nghị đã lôi hắn vào thực tại phũ phàng.

Ham đọc tiểu thuyết gián điệp, hắn không lạ gì việc mua bán tài liệu bí mật giữa những tay do thám quốc tế. Tòa đại sứ Bắc Việt mới được thiết lập tại Vạn Tượng, những chuyên viên tình báo như Phạm Nghị được cử tới phụ trách thu lượm tin tức, không lẽ gián điệp lão luyện Tây Phương lại khoanh tay ngồi yên.

Thấy Hoài Thanh nín khe, Phạm Nghị không dần vật thêm nữa. Hắn khoan thai hít tẩu thuốc, mùi thơm ngào ngạt bay vào mũi Hoài Thanh. Nếu Hoài Thanh cũng người đẹp, Phạm Nghị lại cũng tẩu thuốc. Hắn có hàng chục cái tẩu khác nhau, cái thẳng, cái cong, cái tròn, cái vuông, phần nhiều là loại đất

tiền, mua tại Hồng Khong đã trên 20 mỹ kim một cái

Có lần bàn về nghệ thuật hút tẩu trong tòa đại sứ, Phạm Nghị đã hoa tay, múa chân, giọng đàn anh:

- Về tẩu, chỉ có Dunhill của Anh quốc là ngon nhất. Tôi dùng toàn tẩu Dunhill. Tuy nhiên, tẩu của tôi còn có nhiều lợi ích khác nữa. Khi hoạt động bên ngoài, tôi bỏ tẩu số 4 khách sù trong túi. Cái cối bằng rễ cây bờ-ruy-e ngâm rượu mạnh gần một trăm năm có thể biến thành một khí giới nguy hiểm trong tay tôi. Tôi gõ vào đầu là đối thủ ngã quay ra. Đôi khi, tôi lại gắn máy ghi âm tí hon trong tẩu... Nhưng thôi, nói nhiều làm các đồng chí nhức đầu...

Chiếc Vôn va ghen phóng như bay trên con đường ra Chợ Mới rồi nhắm phi trường trực chỉ.

Chắc Phạm Nghị lái về tòa đại sứ. Để được yên tâm, Hoài Thanh hỏi:

- Đồng chí đưa tôi đi đâu?

Phạm Nghị cười khẩy:

- Đưa anh đi bắn.

Hoài Thanh giật nảy người như bị ong đốt:

- Thưa, tôi không phải là phần tử phản động. Dầu sao...

Giọng Phạm Nghị sắc như mũi dao nhọn:

- Anh là phần tử phản động vì đã ăn cắp công quỹ và sửa soạn làm tay sai cho địch.

- Tôi là đoàn viên Thanh niên Lao động, tuyệt đối trung thành.

Phạm Nghị cười ngất:

- Biết rồi. Bao giờ anh cũng tuyệt đối trung thành. Nhưng không phải trung thành với chính phủ. Mà là trung thành với đàn bà. Trung thành với nàng Boun. Một con đĩ rạc.

Hoài Thanh giận sôi lên.

Phạm Nghị dám gọi tình nhân lý tưởng của hắn là con đĩ rạc. Nếu không phải Phạm Nghị, đại úy quyền thế của ban An ninh, Hoài Thanh đã tặng cái tát nổ đom đóm mắt.

Nhưng Phạm Nghị lại là hung thần trong tòa đại sứ. Phạm Nghị có đủ quyền hành tống hắn lên chuyến phi cơ thứ nhất bay đi Khang Khay về Hà Nội để ra tòa. Tòa án sẽ giáng cho hắn 20 năm khổ sai, 20 năm khổ sai, đốn tre, vác nứa trong trại giam Lai Châu, cơm ngày một bữa với muối và rau tươi bay... Sức lực như Hoài Thanh chỉ ngắc ngoải vài ba mùa đông là chết.

Phạm Nghị lại còn có quyền tiền trạm, hậu tẩu đối với nhân viên bị kết tội làm tay sai cho địch. Nếu cần, Phạm Nghị sẽ tặng hắn một viên đạn vào gáy rồi vứt xác xuống sông Cửu Long. Hai tháng trước, một nhân viên biên trong ban Mật mã đi luôn không về. Ông đại sứ yêu cầu công an Vạn tượng điều tra, vì lẽ nạn nhân đã làm bạn với Hà Bá. Mọi người không dám hé răng. Phạm Nghị có tai mắt khắp nơi.

Tuy trời đã khuya, tòa đại sứ còn sáng đèn. Trên thực tế, nhân viên chia làm ba toán, làm việc suốt đêm.

Cổng sắt nặng nề mở ra cho chiếc xe nhỏ chui vào trong. Nhìn hai tên gác lực lưỡng đứng sau bàn gỗ, Hoài Thanh toát mồ hôi. Ngày thường, toán vệ sĩ đã coi hắn như nhân viên quên mặc dầu trên nguyên tắc hắn là nhân vật thứ tư đứng sau ông đại sứ, cố vấn sứ quán và đệ nhất tham vụ.

Một con chó lông nâu, lớn như con beo, nằm dài trên thang gác. Thấy Hoài Thanh, con chó vươn mình dậy, miệng há lớn, thè cái lưỡi dài và đỏ hồng, đuôi ve vẩy như muốn quật vào mặt hắn. Đó là con chó giữ nhà của ông đại sứ Lê Văn Hiến.

Hoài Thanh còn sợ con Đô la hơn sợ cạp gấm trong rừng nữa. Người ta kể lại có lần nó quật ngã hai nhân viên rồi nhai ngấu nghiến. Lê Văn Hiến đặt tên nó là Đô la, có lẽ để kỷ niệm thời kỳ giữ chức bộ trưởng Tài chính, và có

lẽ cũng để gọi lại mối thù đối với người Mỹ.

Lê Văn Hiến hơi cau mặt khi Hoài Thanh rón rén đẩy cửa vào.

Gian phòng hình vuôn như cái hộp, cửa sổ đóng kín mít, và căng rèm hai màu vàng đỏ, màu cờ Bắc Việt.

Trên cái bàn chữ nhật kê sát tường, Hoài Thanh thấy ngổn ngang hồ sơ và chai rượu hnýt ky vừa khui, bên cạnh hai cái ly pha lê. Cũng như Hoài Thanh, ông đại sứ là đệ tử của thần Lưu Linh.

Hoài Thanh lấp bắp:

- Kính chào đồng chí đại sứ.

Lê Văn Hiến hất hàm:

- Tôi không cho phép một kẻ phản bội gọi tôi là đồng chí nữa. Anh còn nhớ là ăn cắp bao nhiêu tiền không?

Giọng Hoài Thanh run run:

- Thưa, tôi lấy nhiều lần nên không nhớ.

Lê Văn Hiến đập bàn:

- To gan thật! Lấy công quỹ cho gái mà không thèm nhớ. Theo giấy tờ tiền trong két còn bao nhiêu?

- Thưa, tôi chưa cộng sổ.

- Hừ, nếu anh cộng sổ cũng chẳng còn bao nhiêu. Vì nó đã biến thành sâm banh ở Đồng Pha Lan rồi. Để tôi nói cho anh biết: trong vòng mấy tuần nay, anh đã ăn cắp hơn ba trăm ngàn kíp.

Con số ba trăm ngàn làm Hoài Thanh sững sốt. Dầu tiêu tiền không đếm, hẳn tính nhầm chỉ đến một trăm ngàn là cùng. Hắn bèn năn nỉ:

- Thưa, tôi tưởng chưa thâm thủng nhiều đến thế.

Lê Văn Hiến thét lớn:

- À, té ra tôi đổ vấy cho anh! Té ra anh xài ít mà tôi nói nhiều. Vậy thì thôi, để ban An ninh xử trí với anh, tôi không can thiệp nữa.

Hoài Thanh run như rế:

- Thưa ông, tôi trót đại... Tôi trót đại... Vâng, có lẽ tôi đã tiêu hơn ba trăm ngàn tiền quỹ.

- Không có lẽ gì cả. Anh có thú nhận ba trăm ngàn không?

- Thưa có. Xin ông rộng lòng tha thứ, tôi xin trừ dần vào lương.

- Anh trừ cả đời cũng chưa hết. Vả lại, chưa có trường hợp nào ăn cắp tiền quỹ bao gái rồi được chính phủ trừ dần vào lương.

- Ông mở lượng hải hà cứu cho, tôi xin...

Lê Văn Hiến quắc mắt, đôi lông mày sâu róm nhíu lại dưới vầng trán hơi và lảng mớ:

- Anh nói dễ nghe nhỉ? Tôi có thể khoan hồng nếu anh chịu hối cải, đằng này anh vẫn tỏ vẻ ngoan cố. Anh trốn khỏi sứ quán, xuống Đồng Pha Lan làm gì?

- Thưa, trong lúc buồn phiền, tôi lỡ đại dột gọi xe xuống xóm để giải sầu. Xuống đến nơi, tôi mới thấy là ngu xuẩn. Nên tôi về ngay. Ra đến đường thì gặp đại úy Phạm Nghị.

- Hừ, anh chôi soen soét như con đĩ. Theo chỗ tôi biết, anh xuống Đồng Pha Lan để tiếp xúc với nhân viên của địch.

- Thưa tôi xin thề... Tôi xuống đó với mục đích giải sầu, chứ không hề có ý định phản bội.

- Tạm tin là anh đi giải sầu đi... Nhưng từ giải sầu đến làm gián điệp cho địch cũng chẳng bao xa. Anh định đi gặp ai ở quán Tre Mới? Anh thú tội đi thì may ra sẽ được khoan hồng. Nhược bằng...

- Một lần nữa, tôi xin thề... Tôi xin thề trên vong linh của cha tôi.

- Lời thề cá trê chui ống của anh, tôi không thèm để ý đến. Anh thề trên vong linh người chết càng làm tôi không tin nữa. Người chết là hết chuyện. Chỉ có bọn tư bản mới lấy người chết ra làm nhân chứng. Người duy vật chỉ

biết hiện tại.

Hoài Thanh chấp tay vái:

- Lạy ông đại sứ. Tôi mới phạm tội lần đầu.

Từ nãy tới giờ, Phạm Nghị dựa lưng vào tường, thản nhiên hút tẩu. Thấy Hoài Thanh chấp tay vái, hắn mỉm nụ cười bí mật.

Rồi xen vào:

- Tôi đề nghị ông đại sứ xét lại. Dầu sao hắn cũng mới phạm tội lần đầu.

Đại sứ Lê Văn Hiến chất lưỡi:

- Phạm tội lần đầu... Nể lời đại úy Phạm Nghị, tôi sẽ khoan hồng với anh.

Hoài Thanh, nếu là nhân viên khác, tôi đã bắt giam dưới hầm, đợi máy bay tổng về Hà Nội. Tôi không muốn khe khát vì thấy anh còn trẻ, học rộng, hơn nữa anh lại là đồng hương với tôi.

Hoài Thanh ngược đôi mắt long lanh:

- Vâng, ông đại sứ đã biết rõ gia đình tôi.

Lê Văn Hiến gật đầu:

- Không những biết rõ, tôi còn cứu mạng nữa. Cha anh thuộc thành phần địa chủ may nhờ giúp đỡ tài chính cho Đảng trong Kháng chiến, và nhờ tôi bảo lãnh với ủy ban địa phương nên khỏi bị đấu tố. Các em anh đã hy sinh cho chế độ mới. Riêng anh, trong thời gian phục vụ tại tiền tuyến, anh đã được tuyên dương vì đức can đảm. Anh còn nhớ không?

- Thưa, đến chết tôi cũng không quên.

- Vậy anh cũng không quên Đoàn Thọ. Tuần trước, Thọ bị xử tử, xử tử về một tội nhẹ hơn tội của anh nhiều. Anh còn sống là nhờ tôi làm đại sứ tại Vạn Tượng.

Câu nói của đại sứ Lê Văn Hiến đâm vào tim Hoài Thanh như mũi dùi vót nhọn. Phải rồi, tuần trước Phạm Nghị đã hành quyết một nhân viên trong sứ quán, phụ trách vụ mua chuộc kiều bào. Nạn nhân là Thọ. Tên là Thọ mà chỉ

thọ được 25 tuổi mỏng manh.

Một đêm không trăng, Thọ lò dò một mình trên đường bờ sông. Không ai biết anh chàng lang thang trong bóng tối vắng vẻ làm gì. Theo lời đồn đãi, Thọ có hẹn trên đê Cửu Long với một cô gái Lào mà hẳn định cưới làm vợ.

Nàng là học sinh trung học, nhà giàu, nhan sắc mặn mà. Nàng bơi xuồng trên sông thì bị đắm. Đoàn Thọ nhảy xuống vớt, không kể dòng nước chảy xiết. Tai nạn ngẫu nhiên này làm hai người quen nhau, yêu nhau rồi tính chuyện trăm năm.

Đêm ấy, Thọ chờ nàng nhưng cơ quan An ninh của sứ quán lại cả quyết là Thọ rắp tâm làm phản, và mối tình thơ mộng chỉ là tấm bình phong. Ý Thọ mò mẫm trên đê để gặp mặt một nhân viên tình báo của sứ quán Nam Việt.

Thọ về đến đầu đường Nokeo Koamane thì Phạm Nghị lái xe chặn lại.

Chẳng nói chẳng rằng, Phạm Nghị lôi Thọ lên xe. Đêm ấy, Thọ không về sứ quán nữa. Sáng hôm sau, Phạm Nghị cho biết là Thọ được chở đến một ngôi nhà bỏ hoang gần Thát Luông.

Theo lời Phạm Nghị, gã si tình không van xin nửa lời. Biết chết, hẳn quay mặt vào tường, miệng lầm rầm cầu kinh. Không có thời giờ chờ nạn nhân cầu kinh xong, Phạm Nghị chĩa súng bào gáy bóp cò, Thọ ngã gục trên 9dống rêu xanh nhầy nhụa.

Mãi tới lúc điều hâu xà xuống cầu xé thi thể rửa nát, Công an thành phố mới phăng ra vụ án mạng. Tòa đại sứ "dân chủ cộng hòa" vội vã ra thông cáo lời lẽ gay gắt buộc tội "gián điệp Tây phương" dúng tay vào vụ hạ sát.

Hoài Thanh không muốn chết non như Thọ. Nàng Boun, cô gái Lào đa tình nhất thế giới, muốn hẳn sống hoài sống mãi. Hẳn còn phải sống để trở về quê hương, gặp lại thiếu nữ người Việt đẹp như hoa hồng trong sương sớm.

Hiện nàng ở Hà Nội, tên nàng là Thiên Hồng, Hoa hồng của Trời, Thật vậy, Trời đã ban đóa hoa tuyệt diệu ấy cho hẳn để hẳn khỏi đau lòng ví xí trai.

Mường tượng tới lúc được ôm gọn Thiên Hồng vào lòng, Hoài Thanh bủn rủn tay chân. Hấn cảm thấy tự do là quý, và hấn sẵn àng làm tới mọi cho ông đại sứ miễn hồ được tự do cầm tay, tự do hôn môi Thiên Hồng. Tự do ân ái với nàng Boun.

Hấn van lơn:

- Tôi mới phạm tội lần đầu, xin ông mở lượng hải hà...

Lê Văn Hến sửa lại nút cà vạt đen ni-lông chêm chệ trên bộ sặc kin Hoa Kỳ trắng toát, ưỡn thẳng nếp, giọng dịu xuống:

- Tôi đã hứa nhân nhượng với anh rồi...Lần này, tôi vui lòng coi đó chỉ là sự động cốn không thể tránh khỏi của tuổi trẻ. Anh xa nhà, còn trẻ, chưa vợ con, nghèo kinh nghiệm trường đời, nên làm bậy là chuyện dĩ nhiên, Nhưng tôi chỉ có thể khoan hồng với một điều kiện...

Tướng Lê Văn Hiến bắt làm giấy kiểm thảo và cam kết thường lệ, Hoài Thanh gật đầu cung kính:

- Thưa ông, một chục mười điều kiện tôi cũng xin bái nhận. Cái ơn cứu tử của ông đại sứ tôi sẽ không đời nào quên.

Lê Văn Hiến ung dung châm điều xì-gà Ha-van to tướng bằng cái quẹt máy Ronson vàng 18 ca-ra:

- Khá lắm. Phục thiện như anh thì tiến bộ rất nhanh chóng. Anh yên tâm, tôi chỉ đòi một điều kiện duy nhất mà thôi.

- Thưa, xin ông đại sứ cho biết, tôi xin tuân lệnh ngay.

- Ủ, trên máy chữ đã có sẵn giấy, anh ngồi xuống đánh đi:

- Thưa, đánh tờ tự phê bình,

- Ủ, tự phê bình là đại đột nghe dàn bà nên làm lần...

- Dạ.

- Chưa hết đâu. Trong tờ khai , anh còn phải thú tội là vì làm lần nên đã tiếp xúc với nhân viên địch.

- Trời đất ơi!

Vẻ sừng sốt lạ thường pha lẫn sợ hãi vô biên hiện trên mặt Hoài Thanh. Hắn không nhờ sự thể lại oái oăm và nguy hiểm như vậy. Trên thực tế, hắn chỉ phạm tội thâm lạm công quỹ và tăng tị với một thiếu phụ địa phương, chứ chưa hề tiếp xúc với nhân viên của địch.

Tội thâm lạm và tăng tị chỉ mang lại án tù. Tăng tị thì bị cảnh cáo, hoặc tổng khứ về nước. Thâm lạm thì từ 3 đến 5 năm tù. Nhưng còn tiếp xúc với địch...

...Thường thường là tử hình. Tử hình như Đoàn Thọ với hòn chì cưa đầu vào gáy còn sướng hơn tử hình trong khám đường trung ương Hỏa Lò. Còn sướng hơn tử hình trong trại lao công Việt-Bắc.

Kỷ luật của bộ Ngoại giao rắn như thép. Nhân viên sứ quán ở hải ngoại, nhất là ở những nơi đối phương hoạt động ráo riết, không được tham dự các khoản đãi ngoại giao, trừ phi được phép đặc biệt của ông đại sứ. Ngay cả trong trường hợp được phép cũng phải đi ít nhất hai người, và khi về phải làm tờ trình.

Hoài Thanh đã tuân lệnh răm rắp. Trong thời gian phục vụ ở Vạn Tượng, hắn tham dự một cuộc tiếp tân do thủ tướng hoàng gia tổ chức. Lần ấy, hắn được lệnh ngậm miệng triệt để, chỉ được nói những lời bắt buộc: như "không dám, kính chào ông..." Hắn không quen ai, ngoại trừ nàng Boun và những thiếu phụ thương mãi ái tình ở khu Đồng Pha Lan dâm dật...

Tiếng kêu than của Hoài Thanh làm đại sứ Lê Văn Hiến cau mặt.

Lê Văn Hiến nắm tay xuống bàn khiến bình mực đỏ xánh ra ngoài, bắn tung toé:

- À ra anh lợi dụng lòng nhân hậu của tôi!

Mặt ngoài Hoài Thanh xạm lại:

- Thưa ông đại sứ, quả thật tôi vô tội.

- Nghĩa là người khác ăn cắp tiền trong quỹ không phải anh.
- Thưa, về tiền thì chính tôi lấy. Nhưng còn về liên lạc với địch..., tôi chưa hề...
- Biết anh ngoan cố như vậy tôi đã nặng tay từ lâu rồi. Thôi được, muôn còn hơn không.
- Thưa, xing ông đại sứ xét lại. Tôi chưa hề có ý tưởng phản bội, chứ đừng nói là có hành động phản bội nữa. Vả lại, đi đâu tôi cũng xin phép ông.
- Hồi tối, anh xuống Đồng Pha Lan đã xin phép chưa?"
- Thưa... chưa.
- Tăng tịu với nàng Boun, anh đã xin phép chưa?
- Thưa chưa.
- Hừ, xuống xóm chơi gái là iệc rất dễ mà không xin phép thì anh lại xin phép tôi để lãnh tiền của địch. Gái đĩ già mồm là chuyện thông thường, nhưng nếu anh muốn giữ lại chỗ đội nón thì nên thú nhận là hơn. Tôi có sẵn trong ngăn kéo một số báo cáo tỉ mỉ. Ngủ với gái anh mặc quần đùi màu gì, anh xài mỗi tối bao nhiêu tiền, tất cả đều được ghi chép. Tôi còn biết anh gặp ai, và nhận mấy ngàn đô la nữa.
- Thưa, đô la ở đâu?
- Anh giả vờ ngu khá giỏi, tôi thành thật ngợi khen. Hừ, đồ chó chết, trên thế gian này, ai xài đô la. "Bọn chủ mới" của anh... Chúng muốn dùng anh để phá hoại hòa bình thế giới.
- "Bọn chủ mới" "phá hoại hòa bình thế giới", những danh từ đao to búa lớn này hoàn toàn xa lạ đối với Hoài Thanh. Hấn lắc đầu lần nữa, giọng rung rung như sắp sửa khóc òa:
- Chắc người ta báo cáo lầm rồi... Tôi xin mang danh dự con người ra thề. Nếu tôi...

Lê Văn Hiến quát to:

- Câm miệng.

Đoạn nhỏ bẹt bãi nước bọt xống tấm thảm lông cừu sặc sỡ đắt tiền, tay bấm chuông. Hoài Thanh nhìn theo, run lấy bầy.

Cửa phòng mở toang.

Phạm Nghị hiện ra, trên tay ve vẩy ngọn roi chì bọc cao su. Thứ roi này đánh vào người làm tứ chi ê ẩm, hàng tuần cũng còn đau.

Phạm Nghị chỉ roi vào mặt Hoài Thanh.

- Nể lời ông đại sứ tôi tạm tha cho anh. Tôi định ninh anh là thằng khôn và vâng lệnh ông đại sứ. Ngờ đâu anh chỉ là con bò. Có lẽ anh còn ngu hơn con bò nữa. Hạng như anh mà làm đệ nhị tham vụ tổn lương nhà nước vô ích. Bây giờ hết rồi, anh tiếp tục bưng bình nữa đi.

Hoài Thanh xoè bàn tay phân bua:

- Thừa anh, tôi đâu dám bưng bình. Anh nghĩ lại cho tôi nhờ.

- Cái lỏi bù lu bù loa ấy để dành cho đàn bà. Đây, tôi bảo anh biết, từ xưa đến nay chưa kẻ nào chịu được đòn của tôi. Những đứa gan lì nhất cũng chỉ cúng đầu được một đêm là khai hết. Biết điều khai đi thì đỡ đòn.

- Oan tôi lắm, anh Phạm Nghị ơi.

- Phải, oan lắm, còn oan hơn bà Thị Kính nữa. Đây là lần chót tôi dùng lời mềm mỏng với anh, vì dầu sao anh cũng là nhân viên ngoại giao cao cấp.

Nếu anh khai thật, tôi sẽ tìm cách bảo lãnh cho anh được ở lại Vạn Tượng.

Nếu không, miễn cưỡng tôi phải tra tấn anh đêm nay. Anh đã vào phòng tra tấn của tôi chưa? Trong ấy, tôi sắm đủ dụng cụ. Anh biết Mát-dơ-lốp là ai chưa?

- Chưa.

- Vậy, anh sắp được biết. Mát-dơ-lốp là ông vua của nghề tra tấn. Từng đọc lịch sử chủ nghĩa cộng sản như anh mà không biết Mát-dơ-lốp thì lạ thật.

Đàn bà đã làm óc anh đặc lại như hắc ín. Hoài Thanh ơi, Mát-dơ-lốp là

người áp dụng biện pháp tra tấn hữu hiệu nhất sau ngày Lê-nin thành công ở Liên xô. Tôi đã am tường mọi mảnh khoé lạ lùng của sư phụ Mát-dơ-lốp.

Ngoài ra, tôi lại tốt nghiệp khóa tra tấn đặc biệt của Smerch ở Mạc Tư Khoa. Khóa này kéo dài đúng 12 tuần lễ chỉ học cách đánh người, đánh nhẹ mà đau, đánh không chảy máu, trầy da mà thần kinh nát bấy. Trong thế chiến thứ hai, phản gián Đức quốc xã chỉ mở lớp dạy 4 tuần mà thiên hạ đã thất kinh, hướng hồ tôi học 12 tuần. lại thêm 6 năm kinh nghiệm bản thân nữa. Ra khỏi phòng tôi, anh sẽ biến thành đồng giẻ rách. Chưa hết, tôi còn giải anh về Hà Nội, giao cho Công an Hàng Cỏ. Chắc anh đã nghe danh Công an Hàng Cỏ. Anh là người học rộng, đừng bắt tôi phải mất thời gian giải thích dài dòng. Thế nào, đồ chết dẫm, chịu khai thật chưa?

Hoài Thanh nghẹn ngào:

- Thưa anh, tôi muốn khai lắm nhưng biết gì đâu mà khai.

Hắn chưa nói dứt câu ngọn roi bọc chì đã quất vào ngực. Bị đòn, hắn mắt nhắm môi, chịu đau. Tuy nhiên, hắn không cảm thấy đau đớn mà chỉ cảm thấy tê tê, toàn thân rung chuyển như bị điện giật. Phạm Nghị quả là đồ đệ cừ khôi của sư phụ Mát-dơ-lốp. Mỗi nhát roi cao su của hắn đều nhắm trúng yếu huyệt.

Lý Văn Hiến cười nhạt, cặp chai huyết ky thơm tho vào nách, ung dung bước sang phòng bên.

Hoài Thanh nín thở, giọng run run:

- Trăm lạy ông đại sứ...

Lê Văn Hiến lạnh lùng gạt Hoài Thanh ngã xuống. Ngọn roi chì lại bay vèo vèo.

Hoài Thanh bưng mặt để tránh ngọn roi quái lạ. Nhưng Phạm Nghị lại giáng vào chỗ khác. Mê đòn, Hoài Thanh loạng choạng đâm đầu vào tường trước khi nằm vấp xuống đất.

Quần áo rách bươm, hần ngất đi.

Nếu còn tỉnh và mở mắt, hần sẽ chứng kiến một quan cảnh lạ lùng. Phạm Nghị nghỉ tay, quăng roi vào góc, rồi thản nhiên hút thuốc lá.

Trần Chương lặng lẽ bước vào, Nhìn Hoài Thanh nằm dài trên sàn nhà. Trên cặp môi đầy thâm sâu của Trần Chương phảng phất một nụ cười bí hiểm.

Trần Chương là đại tá hiện dịch, và là tùy viên quân sự của tòa đại sứ. Quyền hành của hần rất lớn, đôi khi còn lớn hơn quyền của đại sứ Lê Văn Hiến, cựu bộ trưởng Tài chính, ủy viên Trung ương Đảng nữa.

Vì Trần Chương là nhân vật điều khiển bộ máy điệp báo Bắc-Việt tại Miên-Lào.

Hần cỡ 45, nhưng tuổi thật mới 38. Người ngoài đoán lầm tuổi vì tóc mai của hần đã bạc phơ sau nhiều năm suy nghĩ về phương pháp giết người thâm lặng.

Trên khuôn mặt dài, gân guốc, nổi bật tia mắt sáng như điên. Thêm lông mày sâu róm, hàm răng thưa, và làn môi dày, mặt hần toát ra vẻ thâm độc ghê gớm. Vai hần rộng và dày như vai của đồ vật chuyên nghiệp. Đặc điểm của Trần Chương là bàn tay.

Chỉ nhìn bàn tay hần, người yếu bóng vía đã toát mồ hôi lạnh. Bàn tay hần to gấp đôi mức thông thường, ngón vuông, đen đũi, đầy lông lá, như được đúc bằng thép. Những ngón tay chuối mẩn này đủ sức bẻ gãy xương cổ người đàn ông lực lưỡng.

Trên thực tế, Trần Chương chuyên giết người bằng tay không. Rất ít đôi thủ chịu nổi trái thối sơn của hần. Có lần, hần đâm tan óc một võ sĩ Tây phương nặng gần 80 kilô. Đối với phụ nữ, hần chỉ sử dụng một ngón tay là đủ chọc thủng ruột gan trong nháy mắt.

Vấy Phạm Nghị đang dựa lưng vào tường, Trần Chương hát hàm:

- Nó ngất rồi phải không?

Trần Chương có thể hất hàm vì Phạm Nghị là đàn em của hắn, Phạm Nghị rút điều thuốc ra khỏi miệng, cung kính:

- Thưa rồi.

- Thôi, đừng đánh nữa, như vậy là quá đủ rồi. Lấy nước lạnh phun cho nó tỉnh dậy, rồi kiểm bộ quần áo khác lành lặn cho nó mặc. À, anh có làm cho nó gãy xương sườn nào không?

- Thưa, tôi đã cẩn thận không phạm vào chỗ nhược. Thế mà nó cũng mê man. Đúng là đồ bỏ.

- Dĩ nhiên, hắn là đồ bỏ thì mình mới có hy vọng thành công. Anh cố o bế nó. Gãy một vài cái xương thì phiền lắm. Hắn anh đã biết mục đích của tôi là muốn nó ăn đòn đau điếng chứ chưa muốn nó bị thương tích. Lát nữa, nó tỉnh dậy, anh nên lựa lời dỗ dành rồi lái xe đưa nó về nhà. Nhớ đóng kịch cho khéo, đừng làm nó nghi. Nó nghi thì hỏng bét.

Trần Chương bóc vỏ kẹo cao su, cho vào miệng nhai nhồm nhoàm:

Phạm Nghị nói:

- Thưa, đại tá yên tâm. Nó sẽ làm theo ý ta.

Trần Chương cười hà hà:

- Tốt. Thôi, anh sửa soạn ngay cho kịp.

Dưới đất, Hoài Thanh bắt đầu cựa mình.

Trong cơn mê, hắn buộc tiếng rên:

- Đau quá, oan cho tôi quá, trời đất ơi!

Tiếng cười của Trần Chương to hơn.

Bóng Tối Đồng Pha Lan

Phần I (c)

Nàng dừng bước trước một tiệm bán máy thu thanh còn mở cửa. Âm nhạc Tây phương cuộn cuộn hắt ra như một trận cuồng phong trên đường phố bắt đầu vắng tanh.

Nàng đứng trước tấm gương lớn, soi lại mái tóc dài mới uốc hồi chiều, đoan uồn ngực, chắt lưỡi ra vẻ bằng lòng.

Nàng tự biết là không có vẻ đẹp chimsa, cá lặn như giai nhân trong tiểu thuyết trinh thám, nhưng ít ra tấm thân cân đối mà nàng mất bao năm tháng nhồi nặn cũng đủ làm đàn ông hiếu sắc nghiêng ngả bàng hoàng.

Thật vậy, ở thị trấn Vạn tượng đèo heo hút gió này, tìm được một núi lửa bằng xương bằng thịt như nàng Boun không phải dễ. Bởi vậy, nàng là khối nam châm của Vạn tượng về đêm. Trong cuốn sổ tay bìa đỏ cất dưới cái xách bằng da cá sấu đắt tiền củaa nàng, kẻ tò mò sẽ đọc thấy hàng chục địa chỉ, kèm theo số điện thoại. Bạn bè của nàng Boun đều là vương tôn công tử của xã hội thượng lưu Lào quốc.

Đến góc đường, nàng Boun đứng lại lần nữa, dáo dác nhìn tứ phía.

Con đường Samsen Thai, mạch máu của thủ đô Vạn tượng, đã đi ngũ gần hết, ngoại trừ lũ quán hai tầng Constellation, với những thông tin viên báo chí ngồi ngáp vặt bên đĩa đựng tàn thuốc lá đầy ắp và ly cà phê đá màu nâu đã cạn.

Bốn bề vắng lặng.

Gió khuya thổi rào rào qua cành cây bàng khẳng khiu. Yên tâm, nàng Boun bước rảo tới ngôi nhà nằm khuất trong bóng tối.

Phía dưới là tiệm kim hoàng của một gia đình Việt di cư. Nàng Boun ở trên lầu ra vào tự do bằng lối đi riêng.

Cảm thấy lạnh nàng lục xác lấy thuốc lá. Nếu ở chỗ đông người, đàn ông mặc lễ phục nếp, giày Ý nhọn mũi, ví tiền căng phồng, đã xô ra châm lửa.

Bây giờ, nàng phải châm lửa một mình.

Mùi thuốc lá Ben-son sợi vàng, tẩm á phiện, làm nàng say say. Nàng thở khói thành vòng tròn và ngửa cổ nhìn vòm trời đen mượt. Chòm sao bắc đẩu sáng một cách lạ lùng.

Bỗng nàng nhột nhạt ở gáy.

Nàng không thể nào làm được. Phía sau, có kẻ rình trộm. Kẻ ấy là ai, nàng cần tìm biết.

Bất ngờ, nàng Boun quay lại thật nhanh.

Một bóng đen mảnh dẻ núp dưới cây bàng trụi lá gần ngã tư vụt chạy ra đường Sam sen Thai lấp loáng ánh đèn.

Tiếng giầy của kẻ lạ kéo sần sật trên đường, tạo ra một âm thanh rùng rợn, khiến nàng Boun liên tưởng đến tiếng giầy của đoàn ám sát đêm đêm hoạt động trong thành phố.

Đoàn ám sát này đâu tới, nàng không biết. Có người nói ở Thái sang. Có người nói ở Hà Nội tới. Lại có người nói là của bộ lạc Mèo, hùng cứ trên các đỉnh núi cao ngất gần Xiêng khoang. Họ ở đâu tới, nàng không biết, nhưng nàng biết là thỉnh thoảng lại có người mất mạng. Nạn nhân bị giết rồi quăng xác xuống sông...

Tuy nổi tiếng can đảm, nàng Boun bắt đầu lo sợ.

Nàng bị theo dõi từ hai tuần nay. Mỗi khi nàng đi đâu về, nhất là ban đêm, một bóng đen lũi thũi thường nổi gót nàng, và nàng có cảm tưởng là kẻ lạ cố tình báo cho nàng biết là có hắc đi theo.

Bóng đen là tay sai của ai?

Nàng Boun không dám suy nghĩ thêm nữa. Lào quốc là ngã tư quốc tế, gián điệp Đông Tây chạm trán nhau bôm bốp. Nhưng cũng có thể là mật vụ Lào.

Vì mật vụ Lào có đủ lí do để theo sát nàng như hình với bóng.

Nhún vai ra vẻ bất cần, nàng Boun từ từ lên gác. Nàng nhắm mắt cũng

không trượt chân vì đã nhớ kỹ 23 bậc. Thang gác bằng xi măng, bên trên trải đệm cói nên bước chân của nàng nghe êm ru.

Ổ khóa được cho dầu thường xuyên nên mở ra cũng êm ru. Tứ chi nàng Boun mới như, nàng chỉ mong được nằm thẳng băng trên cái giường êm ru, đánh giấc ngủ êm ru đến trưa mai để quên tất cả.

Cổ họng nàng khô dết. Hồi tối, nàng uống một hơi 4 ly huyết-kì nguyên chất.

Đặt tay vào khuy áo, nàng bỗng cười một mình.

Nàng sực nhớ lại những chàng trai lịch thiệp trong vũ trường Viêng Ratry, nơi hẹn hò thần tiên của sắc đẹp và đô la. Một người đàn ông đã tâm sự với nàng :

- Em có thân hình cân đối nhất nhì trên trái đất. Anh có thể chết được vì em... nếu em cho anh chiêm ngưỡng bên trong...

Nghe hắn nói, nàng lắc đầu :

- Anh ráng lên. Tôi chỉ có thể chiều chuộng người yêu. Chiều chuộng tất cả. Nếu là người yêu của tôi, anh tha hồ...

Hắn giương mắt sững sốt :

- Em yêu ai chưa ?

Nàng vẫn cười :

- Bảo là có, anh sẽ buồn thối ruột, nhưng nếu bảo là chưa, anh lại không tin. Vậy, tôi trả lời là nửa có, nửa không.

Men rượu bốc lên làm mặt nàng nóng bừng.

Mỗi đêm, nàng thường nghe đàn ông tỉ tê những điều tương tự. Thân thể ngứa ran, nàng cởi xiêm áo vứt lung tung trong phòng. Nàng thích đứng thật lâu, ngắm nghía những miếng vải ni-lông xinh xắn đè e ấp tấm thân tròn trịa của nàng. Nàng lại thích cho mùi thơm da thịt ngọt ngào của nàng thấm vào bàn ghế, giường đệm.... Kẻ nào kiên nhẫn lượm quần áo, xếp thành đống, để cho nàng tung bừa bãi trên sàn, kẻ ấy chắc chắn sẽ được nàng để ý với tình cảm đặc biệt.

Trần truồng, nàng Boun xô cửa phòng tắm.

Nàng rú lên thất thanh:

- Ôi chao!

Hai bàn tay nàng vội vàng che ngực trong phản xạ tự nhiên của người đàn bà lỏa lồ đứng trước người đàn ông không thân.

Nàng Boun che ngực vội vàng vì trong phòng tắm có một gã đàn ông nàng chưa gặp bao giờ, trên miệng phì phèo điếu thuốc lá thơm đắt tiền.

Hắn mặc sơ-mi dệt trắng bằng ni-lông lưới, may bó người, để lộ bắp thịt cuộn cuộn của kẻ ham tập thể dục. Lông mày chổi xể của hắn nhú lại, nửa bắn khoăn, nửa thềm thường trước kho tàng thần tiên bằng xương bằng thịt.

Rồi hấn phá lên cười sằng sặc.

Nàng Boun có cảm tưởng đó là tiếng cười của con ma lai ngoài nghĩa địa
Thất Luông.

Tiếng cười rùng rợn lan rộng trong đêm khuya tĩnh mịch.

x X x

Tỉnh dậy, Hoài Thanh thấy đại úy Phạm Nghị ngồi sẵn ở đầu giường.

Hắn hơi ngạc nhiên, vì khi ngã xuống, hắn nhớ rõ là trong phòng không có
cái giường nào hết. Có lẽ hắn được chở về nhà hoặc vào bệnh xá của sứ
quán.

Đảo mắt nhìn chung quanh, Hoài Thanh càng ngạc nhiên hơn. Đây không
phải nhà riêng hoặc bệnh xá. Mà là một căn phòng trần thiết sang trọng.

Căn phòng đặc biệt này, hắn đã được hân hạnh ra vào hai lần. Đó là phòng
nghỉ dành riêng cho ông đại sứ.

Máy điều hoà khí hậu Philco, hai ngựa có thể ban phát hơi lạnh cũng như
hơi nóng trong chớp mắt gắn dưới cửa sổ reo lên một âm điệu vui tai.

Dưới cửa sổ là thửa vườn rộng, lấm chấm những cụm hoa hồng và thược

được. Nhiều buổi sáng, Hoài Thanh đi bách bộ trong vườn, nhìn lên cửa sổ căn riềm màu xanh, thềm muồn dâng lên ngùn ngụt trong lòng. Nằm với người yêu trên giường mát rượi, nhìn qua cửa kính ra vườn thật là nên thơ.

Đối diện cái giường, trên tường, là một bức họa sơn mài vẽ con bò câu trắng đang vờn quả cầu tròn trịa cũng trắng toát. Con chim và trái cầu đều méo mó vì họa sĩ thuộc trường phái lập thể. Đại sứ Lê Văn Hiến là đảng viên mác-xít cao cấp song lại mê họa lập thể một cách kinh khủng.

Trong khoảnh khắc Hoài Thanh nhớ lại những việc vừa xảy ra. Từ ngạc nhiên hấn chuyển sang sợ sệt.

Phạm Nghị mỉm cười thân mật:

- Đồng chí tỉnh rồi ư?

Lâu lắm, Hoài Thanh mới được nghe đại úy Phạm Nghị gọi là đồng chí. Hấn gật đầu nhẹ rồi bắt giắc đưa bàn tay lên gáy. Những ngọn roi đánh một cách khoa học gây cho hấn cảm giác lờ lợm, như người uống mùng thốt. Mắt hấn hoa lên hàng trăm con đom đóm màu đen, màu đỏ, màu vàng lộn xộn từ mắt ủa ra, tung tóe trong cảnh vật lờ mờ và nghiêng ngả.

Tuy Phạm Nghị cố gắng dùng giọng thân mật Hoài Thanh vẫn rụt rè. Hấn lại còn sợ sệt thêm nữa. Lời nói hăm dọa của viên đại úy mật vụ khét tiếng tàn bạo kêu vang trong óc hấn.

Phạm Nghị đặt bàn tay lên vai Hoài Thanh:

- Anh hết đau chưa?

Hoài Thanh cố nén thở dài. Với kỹ thuật tra tấn tinh vi của Phạm Nghị, cơn đau còn kéo dài hàng tuần lễ. Song Hoài Thanh không dám kêu đau. Tốt hơn hết là nín lặng.

Hắn đã biết Phạm Nghị là kẻ có một ngàn lẻ một thủ đoạn. Khi Phạm Nghị nói ngọt cũng là khi đáng ngại nhất.

Đầu óc Hoài Thanh rối beng. Hết sảng đến ngọt, Phạm Nghị đang bắt hắn thú nhận những điều hắn không bao giờ làm. Hắn không hiểu tại sao người ta lại cố tình đồ riệt cho hắn là tư thông với gián điệp đế quốc. Dầu muốn dầu không, hắn đã sa vào tay Phạm Nghị.

Trừ phi được thần may mắn chiếu cố lần nữa, nếu không hắn sẽ tan xương, nát thịt...

Cách đây một năm, thần may mắn chiếu cố tới Hoài Thanh một cách đặc biệt tại Hà Nội. Đêm ấy, hắn dự một cuộc tiếp tân tại sứ quán Hùng Gia Lợi về. Viện đệ nhất tham vụ Bắc sao say mềm nên nhờ hắn lái xe. Hoài Thanh mới chệnh choáng chứ chưa say. Tuy nhiên, sau khi xe chạy được năm phút, hắn bỗng hoa mắt, tay chân bủn rủn.

Trong cơn luống cuống, hắn đâm xe vào cột điện bằng sắt kiên cố trên đê. Yên phụ. Kính chắn gió bị vỡ nát, vô lăng gãy đôi, cửa xe hẹp rúm, nhà ngoại giao Hung ngồi bên trong bị trọng thương, mảnh vụn bắn đầy người, bụng bị chọc thủng, song Hoài Thanh vẫn y nguyên. Thậm chí trên người hắn không có vết thâm hoặc xây xước nào cả.

Rõ ràng là hắn được thần may mắn thương tình..

Hắn không tin là thần may mắn chiếu cố lần nữa. Trên thực tế, nét mặt Phạm Nghị bỗng đanh lại, giọng nói ngọt ngào trở thành cay nghiệt.

- Hồi nãy, tôi mới đánh cảnh cáo nên anh không đau. Tôi muốn anh có thời giờ suy nghĩ chính chắn trước khi có thái độ quyết liệt. Đó là bằng chứng tôi có thiện cảm với anh. Anh cũng đừng quên lòng nhân từ của ông đại sứ. Ông đã sai người khiêng anh về đây nằm nghỉ, lẽ ra anh phải nằm trong sà-lim. Sà-lim đầy muỗi, đầy rệp dưới hầm bê tông nóng như hoá lò.

Nghe tới sà-lim Hoài Thanh tái mặt. Hắn sợ nhất là nhà hầm của sứ quán.

Hắn răng run cầm cập hắn hỏi:

- Xin anh tha cho, đừng giam tôi dưới hầm.

Phạm Nghị cười ha hả:

- Không những không giam anh dưới hầm, tôi còn xin ông đại sứ cho anh về nhà nữa.

- Về nhà?

- Phải, anh được về nhà ở dưới phố. Đêm nay, anh sẽ được tha hồ cân nhắc

thiệt hơn, rồi sáng mai anh sẽ báo cáo cho tôi.

Hoài Thanh nghiêng rằng để khỏi buột tiếng kêu “trời ơi”. Đêm nay, có lẽ là đêm cuối cùng của đời hắn. Cuộc đời tự do, chan hòa hạnh phúc... Cuộc đời say sưa trong men rượu, và hương thơm da thịt Đồng Pha Lan.

Phạm Nghị vỗ vai hắn:

- Tôi tin tưởng ở anh. Tin tưởng anh sẽ khai thật khai hết.

Hoài Thanh lấp bắp đáp:

- Xin anh...

Hắn định nói “xin anh xét lại oan tôi lắm”, nhưng Phạm Nghị đã xua tay, không cho hắn dứt lời.

- Thông thả, mai hãy nói. Phương ngôn có câu “trước khi nói, phải uốn lưỡi 7 lần”. Anh chưa uốn lưỡi lần nào hết. Bây giờ, anh về nhà nghĩ đi, kéo khuya lắm rồi.

- Vâng, cảm ơn anh.

- Giờ này, chắc không còn taxi nữa đâu. Tôi sẽ lái xe đưa anh về.

Lần đầu tiên, Phạm Nghị ban cho Hoài Thanh cái hân hạnh ấy. Từ lâu, viên đại úy an ninh vẫn khinh miệt tham vụ Hoài Thanh.

Như cái máy, Hoài Thanh lùi lùi theo Phạm Nghị ra sân, rồi trèo lên xe Vôn va ghen.

Dọc đường, hai người không nói với nhau một tiếng. Dáng điệu trầm ngâm, Phạm Nghị gián mắt vào lùm đèn pha sáng chói trên con đường vắng tanh.

Hoài Thanh ngồi im, hàng trăm dấu hỏi quay cuồng trong trí. Xe Vôn ve ghen phải ép vào lề, trước đoàn quân xa khổng lồ chạy ngược chiều. Dẫn đầu là một chiến xa nghênh ngang, tiếng ồn xé tan bầu không khí tịch mịch.

Phạm Nghị nhún vai:

- Hừ 50 xe tăng, 20 cỗ đại pháo!

Hoài Thanh giật mình:

- Trời, nửa đêm họ mới kéo về nhà mà đại úy đã biết trước! Đại úy giỏi thật.

Phạm Nghị cau mặt:

- Đó là nghề mọn của tôi. Sau này, tôi sẽ dạy anh. Thú vị lắm, cũng như đọc truyện trinh thám.

Đột nhiên hắn đổi giọng:

- Anh về đâu?

Hoài Thanh đáp:

- Thưa, tôi có căn phòng ở đường Ernest Outrey.

-Ồ, đêm nay anh về Ernest Outrey sao được. Về Sam sen thai có vẻ ấm cúng hơn.

Hoài Thanh run bắn người:

- Thưa, Sam sen Thai không phải nhà riêng của tôi.

Viên đại úy an ninh cười nửa miệng:

- Thì là nhà riêng của nàng. Nàng và anh có gì khác nhau đâu. Anh bỏ rơi nàng rồi ư?

Hoài Thanh choáng váng châu thân như vừa tỉnh dậy sau khi bị nốc-ao trên

võ đài. Từ tối, hấn cố quên nàng Boun, người thiếu phụ Lào có cái kho tàng độc nhất vô nhị ở Vạn tượng, song Phạm Nghị cứ bắt nhớ lại.

Trong giây phút, Hoài Thanh hình dung lại những đêm ân ái với nàng Boun trước tấm gương lớn và ngọn đèn nê-ông tọc mạch trên căn gác ảm cúng, góc đường Sam sen Thai, kế cận biệt thự của hoàng thân Souphanouvong, nơi mấy chú binh nhì Pathét ngồi ngáp vặt trong bóng tối, bên khẩu súng luôn luôn lên đạn.

Vốn xấu trai, lại kém tài ăn nói, Hoài Thanh ít khi đúng hơn, là chưa bao giờ được tận hưởng một đêm hoan lạc thành thật và tuyệt diệu. Thiên Hồng ở Hà Nội yêu hấn thật đấy nhưng là thứ tình mộc mạc, chỉ mang lại khoái cảm tinh thần.

Hoài Thanh lại thích khoái cảm xác thịt nên đành xuống xóm Đồng Pha Lan. Như thường lệ, hấn mang theo xấp giấy bạc một trăm màu đỏ, đổi lấy những phút ái tình. Như thường lệ, Hoài Thanh chưa thỏa mãn. Hấn có cảm tưởng là người lữ hành trên bãi cát nóng bỏng, uống bao nhiêu nước vẫn còn khát.

Nàng Boun vẽ mặt ửng hồng như cô gái quê bờ ngõ trong đêm hợp cẩu, với sự thẹn thò được tính toán từ trước, với những đường cong căng cứng, đã gieo vào tâm tư Hoài Thanh những xúch động kỳ lạ.

Đề nghị về Sam sen Thai, Phạm Nghị đã gây đúng chỗ ngứa của Hoài

Thanh. Trong lúc hoang mang, còn gì bằng tới nhà nàng, ngã vào vòng tay mềm mại và quyến rũ của nàng.

Tắt máy xe ở công viên đối diện Phòng Thông Tin, Phạm Nghị dặn Hoài Thanh:

- 10 giờ sáng mai, tôi mới có mặt ở sứ quán. Chắc anh đã biết tôi đi làm rất sớm, lẽ thường trước 8 giờ tôi đã tới văn phòng. Ngày mai, tôi đến chậm là vì anh. Tôi muốn anh có thời giờ ngủ lấy sức, và có thời gian hủ hí với người yêu. Những phút ân ái sẽ làm anh yêu đời hơn và thành thật hơn trước.

Hoài Thanh lí nhí:

- Cảm ơn đại úy.

Phạm Nghị huýt nhẹ cùi tay vào ngực Hoài Thanh:

- Hừ, gọi chức cúng cơm ấy làm gì...tôi ghét lắm. Chúng mình là anh em, là đồng chí. Thôi chào anh nhé. 10 giờ mai, chúng mình gặp nhau. Tối mai, tôi sẽ cho anh tiền xuống thăm các em Đồng Pha Lan.

Phạm Nghị đi khuất vào bóng tối.

Hoài Thanh chờ xe hơi rẽ vào ngã tư mới mở cổng. Phạm Nghị chạy được một quãng rồi đậu lại, nụ cười đều cánh nở trên môi.

Hắn rút trong cái hộp vuông gắn dưới vô lăng ra một ống điện thoại vô tuyến. Hắn bấm nút và lên tiếng:

- Alô, alô, Đồng Pha Lan đây.

Một tiếng nói hách dịch vẳng ra:

- Alô, alô. Đồng Pha Lan báo cáo đi. Chinaimo nghe.

- Thừa, kế hoạch Cứu Long đã hoàn tất.
- Thành thật khen ngợi. Có chuyển phi cơ cất cánh đúng 5h sáng. Anh hãy về EZ ngay và làm đúng theo lời tôi dặn.

x X x

Chuỗi cười kiêu căng và đêu cáng của gã đàn ông mặc sơ mi dết trắng phá tan sự hoang lạnh của đêm khuya tịch mịch.

Tay vẫn che ngực một cách vụng về và ngờ nghệch nàng Boun ngồi phịch xuống ghế bành.

Hoài Thanh thường lôi nàng ngồi chung trong cái ghế bành màu đỏ tươi này, hôn loạn xạ vào má, cánh tay xiết chặt ngực, khiến nàng nghẹt thở.

Người lạ mặt gật gù, ra vẻ thành thạo:

- Nàng Boun có bộ ngực khiêu gợi thật! Giờ đây, tôi mới được ngắm nghía.

Bọn đàn ông ở Vạn tượng chết mê chết mệt là phải.

Nàng Boun giọng bức bối:

- Ông là ai?

Hắn nhúng vai, khinh mạn:

- Dĩ nhiên, tôi là tôi. Tuy chưa quen, rồi ta sẽ quen nhau. Và tôi tin rằng em rất muốn quen tôi.

- Không anh em gì với ông. Ông là ai? Đời tư của tôi không can dự gì đến ông. Đang đêm, ông đột nhập phòng riêng tôi làm gì? Ông đừng quên tôi là đàn bà chưa chồng.

- Em lôi thôi lắm. Nếu em không bằng lòng thì thôi, tôi sẽ gọi bằng Nàng theo đúng phong tục người Lào. Nàng không còn là cô gái 16, chưa nếm mùi đời. Cũng không phải lần đầu đàn ông lạ vào phòng nàng. Vâng, nàng là đàn bà chưa chồng, nhưng nhiều người đã làm chồng một đêm với nàng. Nàng đừng dọa tôi vô ích. Nàng cứ la lên xem công an có vào đây can thiệp cho

nàng không?

Thiếu phụ thở dài:

- Ông là kẻ tàn nhẫn đối với đàn bà.

Người lạ cười nửa miệng:

- Chẳng qua vì nàng cà. Nàng dọa to tiếng với tôi.

- Nếu ông làm dữ miễn cưỡng tôi phải kêu cứu.

- Nàng chẳng biết điều gì hết. Nàng Boun ơi, to tiếng trong lúc này không lợi gì, lại còn hại cho bản thân nàng nữa là khác.

- Ông là nhân viên Mật vụ ư? Tôi không sợ đâu.

Người lạ hít hà:

- Tôi đã biết từ lâu. Biết nàng là bạn của đại tá Sihô (1).

Nàng Boun giật mình, buông lỏng hai tay, quên cả che ngực. Dưới đèn, đôi gò bồng đảo căng cứng của nàng đung đưa đung đưa... Nhưng người lạ vẫn thản nhiên:

- Nàng ngạc nhiên phải không? Rồi nàng còn ngạc nhiên nhiều nữa.

Giọng nàng Boun bỗng rít lên:

- Ừ thì tôi là bạn của đại tá Sihô. Hẳn ông đã biết Sihô là con cọp gấm. Sợ sau này ông hối hận không kịp nữa.

Người lạ cười lớn:

- Ô, bọn người như tôi không biết hối hận là gì. Sihô là con cọp gấm, đụng ai kẻ ấy sẽ chết, nhưng Sihô sẽ để tôi yên. Vì lẽ dễ hiểu nàng không dám báo cáo với Sihô mặc dù nàng là nhân viên lãnh lương thường xuyên. Lãnh lương mỗi tháng hai chục ngàn kíp.

(1) – Hồi ấy, Sihô là cánh tay mặt của tướng Phoumi Noursavang, và là giám đốc công an tỉnh báo của phe hữu. Sau này, ông Sihô lên thiếu tướng, tham dự đảo chính, bị bắt và bị hạ sát khi “mưu toan Vượt khám”.

Tài thật. Ông biết cả số lương của tôi. Nếu vậy, tôi lại càng phải báo cáo cho Sihô biết.

- Không nên, nàng Boun ạ. Sihô là kẻ thù không đội trời chung với Cộng sản. Sihô sẽ có thể giết nàng nếu biết nàng giao du thân mật với một viên chức cao cấp trong toà đại sứ Việt Nam dân chủ cộng hoà.

- Ông làm rồi. Tôi có nhiệm vụ giao du với nhân viên cộng sản để lấy tin tức.

- Ha,ha nàng Boun toan phỉnh gạt cả tôi nữa. Nàng mê Hoài Thanh, mê như điên rồi. Nàng chưa hề báo cáo lên đại tá Sihô về sự giao du thân mật với đệ nhị tham vụ Hoài Thanh.

- Té ra ông dọa tôi để làm tiền. Ông cần bao nhiêu, cứ nói đi, cần gì phải nửa nạc, nửa mỡ?

- Ha,ha nàng Boun bắt đầu dụ giọng rồi. Tốt lắm. Biết điều như vậy là thượng sách đối với người ở vào hoàn cảnh bế tắc như nàng. Nàng đừng lo tôi không dọa nàng để làm tiền. Tôi chỉ muốn bàn bạc một việc có lợi cho cả hai bên. Sihô là sĩ quan nghiêm khắc, chắc sẽ không tha thứ cho nhân viên dưới quyền tặng tiền với một cán bộ cộng sản quan trọng.

- Tôi là đàn bà... Nước mắt đàn bà có thể thay đổi được tính nghiêm khắc của đàn ông.

- Nhưng đối với Sihô lại khác. Sihô sẽ sẵn sàng tha thứ nếu nhân viên dưới quyền chỉ yếu mềm trong phút chốc. Đằng này nàng Boun đã có dụng tâm. Không những tặng tiền với Hoài Thanh, nàng còn nhận tiền của người khác của người chống đối với Sihô để làm chuyện bí mật động trời khác.

Nàng Boun la lên:

- Trời ơi, té ra...

Người lạ mặt ngắt lời:

- Phải, nàng đoán đúng. Tôi đã biết hết đời tư của nàng. Như tôi đã nói tôi

đến đây với mục đích rõ rệt.

Sau một phút bàng hoàng, nàng Boun đã lấy lại bình tĩnh. Có lẽ vì tin tưởng mãnh liệt ở sức hấp dẫn của mình. Nàng tin tưởng mãnh liệt là tấm thân cân đối phơi trần dưới ánh đèn đủ ma lực lôi cuốn gã đàn ông lạ.

Nên nàng phản công lại:

- Ông đừng vội tự đắc. Không phải lần đầu tôi nhận tiền để quyến rũ đàn ông. Tôi nhận tiền quyến rũ Hoài Thanh cũng như tôi nhận tiền quyến rũ nhiều người đàn ông khác. Hẳn ông không lạ về tôi. Tôi là bông hoa, đắt tiền ở Vạn tượng. Ai có nhiều tiền thì được ngửi hương hoa ấy. Tôi là nhà thương mại. Người nào trả giá cao thì tôi bán, chỉ có thể thôi, tôi không dính dáng đến chính trị. Và lại, tôi chưa làm gì hại đến Hoài Thanh, cũng như đến đại tá Sihô.

- Tuy nhiên, nàng khó thể giải thích với Sihô tại sao lại nhận một ngàn đô la. Chẳng lẽ người ta chịu trả một ngàn mỹ kim để quyến rũ một gã con trai xấu như ma mút mà thôi ư?

- Tôi chỉ làm trong phạm vi của tôi, nghĩa là lôi hấn vào con đường trác táng. Còn hậu quả của việc này ra sao, tôi không biết và cũng chẳng cần bận tâm tới.

- Giả sử người ta lợi dụng việc Hoài Thanh sa ngã để xô đẩy hấn vào nghề gián điệp?

- Làm gián điệp ư? Đó là chuyện riêng của họ.

- Đó còn là chuyện riêng của nàng nữa.

- Tôi không yêu Hoài Thanh, tôi coi hấn như hàng chục, hàng trăm khách một đêm khác mà tôi đã gặp. Làm xong bổn phận mua vui cho hấn, tôi không còn thiện cảm nữa. Xin ông hiểu cho. Làm sao một thiếu phụ như tôi lại đam mê một kẻ nửa người, nửa ngợm như hấn được!

- Giai đoạn ân ái đã xong, tôi muốn nàng bắt tay vào việc khác. Nghĩa là...

- Ông là ai?

- Là ai, nàng không nên biết. Tôi phải là người có nhiều phương tiện mới có thể khám phá ra nàng là nhân viên bí mật của đại tá Sihô và nàng đã ngửa tay nhận một ngàn đô la.

- Đúng rồi, ông với người đưa tiền cho tôi là một.

- Nàng muốn nghĩ ra sao tùy ý.

Người lạ nói bằng tiếng Pháp lơ lớ. Nhìn hấn nàng Boun có thể lầm là người Lào, với làn da ngăm ngăm cổ hữu, và lối phục sức giản dị cổ hữu của những dân tộc xứ nóng.

Nhưng nhìn kỹ, nàng đoán hấn không phải là công dân ngoại quốc, và có liên hệ đến ngành gián điệp.

Nỗi lo sợ vô biên tràn ngập tâm hồn nàng. Lăn lộn đã nhiều, nàng có hàng đồng ý trung nhân thuộc mọi quốc tịch. Khai thác hoàn cảnh của nàng, đại tá Sihô đã yêu cầu nàng làm mật báo viên cho cơ quan tình báo hoàng gia.

Tuy không muốn nàng vẫn phải nhận lời. Song nàng chưa giúp Sihô được việc nào quan trọng, ngoại trừ ,ột vài lần chung chạ xẻ gối với thông tin viên báo chí quốc tế. Trong đời, nàng chỉ nghĩ tới cách uống cách nào cho được nhiều rượu huyết-ki, khiêu vũ suốt sáng cho bọn đàn ông lác mắt, và nhất là tận hưởng những phút riêng tư trong căn phòng gắn máy điều hoà khí hậu, đầy đủ tiện nghi vật chất để phục vụ ái tình xác thịt.

Nàng Boun lắc đầu, giọng cương quyết :

- Nếu ông không chịu xưng danh, tôi cũng không nói nữa. Chắc ông đã biết trời gần sáng, và tôi đang buồn ngủ. Sau khi đi làm về, tôi vào phòng tắm và lên giường nằm. Tôi cần ngủ sớm để giữ gìn sắc đẹp. Vào địa vĩ của ông, tôi sẽ ra về để đàn bà ngủ yên. Và trước hết là để khỏi lỏa lồ...

Khi ấy, gã đàn ông bí mật mới để ý tới sự lỏa lồ đáng yêu của nàng Boun.

Không hiểu vô tình hay cố ý, nàng đã nhắc nhở với hấn là nàng đang trần

trường như nhộng.

Cũng không hiểu vô tình hay cố ý, hai tay của nàng được buông xuống trong giây phút xúc động, không chịu đưa lên che đậy nữa, phô bày dưới đèn công trình mỹ thuật có một không hai của xứ Lào đồng khô cỏ cháy.

Lang bạt từ đông sang tây, hẳn đã có nhiều cơ hội chiêm ngưỡng những cái bụng mỏng dính làm nổi bật bộ ngực đồ sộ, song chưa khi nào sự tương phản này lại khiêu gợi hẳn bằng thân thể cân đối tột độ của nàng Boun. Hẳn có cảm tưởng là những bức tượng Vệ nữ khỏa thân của nền điêu khắc Tây phương không hơn bức tượng bằng xương bằng thịt của nàng Boun là bao. Trừ vành tai to, cái cổ hơi ngắn, cùi trôn bướng bỉnh, và làn môi mỏng làm khuôn mặt kém khả ái, nàng Boun đáng được các nhà điêu khắc trứ danh nặn tượng, đưa vào triển lãm trong viện bảo tàng cho khách bốn phương nhìn ngắm muôn đời.

Tia lửa bốc ra khỏi mắt gã đàn ông trầm tĩnh. Toàn thân vốn dĩ lạnh lùng của hắn bỗng nóng ran. Nổi thèm muốn bị dẫnéep từ lâu nổi lên cuộn cuộn như nước chảy trong lục phủ, ngũ tạng. Con người bằng cẩm thạch kia đã bắt đầu rung động.

Nàng Boun đã đọc được sự diễn biến đột ngột trong cảm nghĩ và cử chỉ của gã đàn ông lạ. Nàng biết là có thể chuyển ngược thế cờ. Tuy nhiên, nàng cần làm hắn say sưa thêm nữa.

Nàng Boun từ từ đứng dậy.

Nàng muốn gã đàn ông thấy rõ những báu vật mà hắn muốn thấy song bị che khuất khi nàng ngồi xuống.

Chỉ riêng cách đứng của nàng cũng là một nghệ thuật cao siêu. Khi mặc quần áo, nàng thường đứng nghiêng, cốt cho đàn ông nỏ con ngươi trước những đường cong khiêu khích. Không mảnh vải nào trên người, nàng lại xoay người thẳng lại, đối diện giống đực.

Nàng xoay người ngược thẳng lại, chậm rãi đưa tay lên đầu, giả vờ gỡ mớ tóc rối, nhưng thật ra là để ưỡn ngực trong một cử chỉ vô cùng táo bạo và mời mọc.

Rút kinh nghiệm chiến trận, nàng Boun chưa gặp người đàn ông nào chế ngự được ham muốn khi nàng trình diễn tấn trò gỡ tóc trong gian phòng vắng. Nhưng người đàn ông lạ đã nắm chặt bàn tay, động tác thông thường của kẻ muốn phục hồi nghị lực.

Hắn dồn nghị lực vào gân bàn tay, cố gắng chống lại cuộc xâm lăng vũ bão của dục vọng. Trong chớp mắt, hắn có cảm giác như toàn thân biến thành lò nấu thép, sức nóng hàng ngàn độ. Mắt hắn đỏ ngầu như chứa đầy máu tươi. Da mặt hắn bắt đầu sần sùi vẩy ốc.

Nhưng rồi một cơn mát lạ lùng từ phủ tạng hắn bốc ra. Trong cuộc chiến đấu với xác thịt, hắn đã nắm phần thắng.

Giọng hắn rít lên như lưỡi dao của người hàng thịt liếc nhanh trên tảng đá mài :

- Ô, nàng Boun định quyến rũ tôi... Nàng đẹp lắm, đáng yêu lắm, song đêm nay tôi còn bận nhiều việc quan trọng. Nếu không có gì trở ngại tôi xin khát đến đêm mai.

Thiếu phụ đỏ mặt, gay gắt :

- Ông nói dễ nghe nhỉ ! Ông không phải là người tôi yêu để mà có quyền hò hẹn. Nói thẳng ông biết, tôi thà ngủ với kẻ què cụt, phong cùi, còn hơn nằm với ông.

- Ha ha, nàng lăng mạ tôi. Vâng, tôi xin nghe. Nhưng nàng Boun ơi, nàng khóa thân quá lâu rồi và tôi không phải là khách coi thoát y vũ. Ở đây muỗi đói như rừng, nàng mặc quần áo vào đi, kéo lại bị đốt, ngoài ra, nàng bắt tôi

ngắm xương thể này rất tổn thọ.

Thiếu phụ quắc mắt :

- Mời ông ra khỏi phòng. Tôi không muốn tiếp ông nữa.

Gã đàn ông búng ngón tay kêu rắc :

- Nàng quên rồi. Tự tôi đến đây, nàng không mời. Không muốn tiếp nàng cũng phải tiếp.

Thiếu phụ bĩu môi :

- Tôi ghét đàn ông nhiều lời. Xin ông ra ngay cho.

- Nhưng nếu tôi ở lại?

- Tôi sẽ tri hô lên. Nội vụ được tới tai đại tá Sihô, ông sẽ không còn lãnh lặn như bây giờ nữa đâu. Sihô sẽ sẵn sàng tha thứ cho tôi nếu tôi thú nhận vì túng tiền đã nhận một ngàn đô la để quỵên rũ tham vụ Hoài Thanh. Và lại, Sihô là đàn ông... Lại là đàn ông tốt bụng với đàn bà... Trừ phi là gổ đá mới đứng vững được trước nước mắt người đẹp.

Nàng Boun nói đúng. Đại tá Sihô khó thể hài tội một thiếu phụ đa tình và khéo nói như nàng Boun.

Phương chi tội của nàng chỉ là lãnh tiền để lôi một nhân viên ngoại giao nước ngoài vào vòng truy lạc.

Gã đàn ông gằn giọng:

- Nghĩa là nàng không chịu hợp tác với tôi?

Nàng Boun nhìn hấn ngạc nhiên:

- Từ nãy đến giờ, ông đã nói gì đến chuyện hợp tác đâu.

Bóng Tối Đồng Pha Lan

Phần I (d)

- Thế à? Vậy tôi xin lỗi nàng Boun nhé. Đề nghị của tôi chẳng có gì khó khăn cả. Dễ lắm, còn dễ hơn nâng ly huyết-ky lên miệng nữa. Chỉ cần nàng thành thật mà thôi.

- À ra ông muốn tôi làm việc.

- Đúng, đúng, nàng Boun nói đúng. Tôi muốn nàng làm việc với tôi, dưới quyền tôi và chỉ tuân theo mệnh lệnh của tôi.

Nàng Boun phá lên cười, bộ ngực rung rung như muốn nhảy xuống đệm cao su:

- Tuân theo mệnh lệnh của ông ư? Trời ơi, ông đã hiểu lầm tôi. Từ thuở cha sinh mẹ đẻ tới giờ, tôi chưa chịu tuân mệnh lệnh của ai.

- Hừ, nàng không vâng lời cha mẹ hay sao?

- Vâng lời cha mẹ là chuyện dĩ nhiên như 2 với 2 là 4. Song, tôi nói ông đừng buồn nhé: tôi bỏ nhà ra đi từ hồi nhỏ xíu vì không chịu được xiềng xích và lễ nghĩa.

- Vậy nàng phải nghe lời chồng?

- Ông lại thất vọng rồi. Tôi không có chồng, và chẳng bao giờ lấy chồng. Thích ai, tôi ở với họ một thời gian, thế thôi, rồi mỗi đứa đi một ngả.

- Nhưng tôi tin là nàng sẽ tuân theo mệnh lệnh của tôi.

- Hừ, nghe ông nói tôi tưởng ông là một lãnh tụ cao cấp, có quyền giết người như ngoé. Ông là ai? Ông là người nào? Ông làm nghề gì? Ông muốn tôi hợp tác ra sao?

- Theo kỷ luật, thuộc viên không được lục vấn thượng cấp. Tôi chỉ thích đặt câu hỏi và không thích ai đặt câu hỏi với tôi.

- À, vậy thì thôi. Chào ông.

Gã đàn ông cười nhạt:

- Nàng đã thoái thác thì tôi ở lại vô ích. Tôi ra về, hy vọng nàng sẽ nghĩ lại và nhận lời. Chúng tôi rất rộng rãi về tiền nong. Ngay bây giờ, để tỏ tình sơ kiến, tôi có thể biếu nàng hai ngàn đô la.

- Hai ngàn đô la, chà món tiền nhiều ghê.

- Tôi có thể tăng ngay lên ba ngàn.

Mặt thiếu phụ đành lại:

- Ba ngàn chứ ba vạn đô la tôi cũng từ chối.

Gã lạ mặt chìa tay:

- Cảm ơn. Chào nàng Boun.

Thiếu phụ không thèm bắt tay hắn. Có lẽ nàng sợ làn da nõn nà của nàng dính làm cái bản ghê sợ của gã đàn ông lì lợm. Đúng hơn, nàng giận hắn đã đứng dung một cách trịch thượng trước sự loã lồ khiêu khích và khả ái của nàng.

Thản nhiên, hắn đánh diêm châm điếu thuốc lá.

Ra đến cửa, hắn bỗng quay lại:

- À, suýt nữa tôi quên mất. Xiêng May nhờ tôi hỏi thăm sức khoẻ của nàng.

Vừa nói, hắn vừa đặt tay vào nắm cửa. Đang bình tĩnh, nàng Boun có cảm giác như trái siêu bom 50 megaton nổ trong thành phố.

Tấm thân nàng rung chuyển dữ dội và trong vài giây đồng hồ nàng lặng người như mất hồn:

Nàng gọi giật: - Này ông!

Gã đàn ông chắt lưỡi:

- Nàng cần nói chuyện với tôi ư?

Nàng Boun thở dài:

- Vâng.

Gã đàn ông ném điếu thuốc qua cửa sổ, giọng đặc thảng:

- Tôi sẵn sàng nghe.

Giọng nàng Boun run run:

- Có... có phải ông vừa nhắc đến Xiêng May không?

Xiêng May là em ruột của nàng. Cha mẹ nàng chỉ được một trai, một gái.

Bản tính độc lập, nàng bỏ nhà lên đô thị lập nghiệp từ nhỏ. Cha nàng tạ thế, nàng bắt đầu mang gánh nặng gia đình trên đôi vai gầy yếu.

Và nàng phải nuôi em ăn học. Xiêng May quần quýt bên nàng như bóng với hình. Nó giống nàng như tạc. Cũng vàng trán nhô ra, và tròn mắt đen láy, ranh mãnh và thông minh. Xiêng May là một phần đời của nàng Boun...

Những ngày đầu tiên của cuộc đời giông bão, nàng Boun còn là cô gái ngoan ngoãn và chất phác. Nàng làm thư ký riêng cho một thương gia lai Pháp gần lục tuần. Sở dĩ nàng chọn chủ nhân già khom vì nghe bạn bè nói rằng chủ nhân trẻ thường bắt nữ thư ký kiêm luôn nghề mua vui trong chốc lát.

Song nàng Boun đã lắm.

Vả lại, hàng vạn, hàng triệu đàn bà trên thế giới đều lắm như nàng.

Vì lẽ tuổi tác không phải là chương ngại vật của ái tình. Nàng Boun ít tuổi

hơn cô gái út của ông chủ, nhưng không vì vậy là ông chủ không để mắt tới nàng.

Phương chỉ ông chủ lại mang nửa giòng máu Tây phương trong người...

Nàng Boun được gọi luôn vào phòng riêng của ông chủ để làm những việc không đâu.

Thoạt tiên, cụ chủ yêu cầu cô thư ký trẻ măng sẵn sóc cho bàn giấy khỏi bụi bặm. Sau đó, cụ chủ mời nàng uống rượu huyết-ky. Nàng từ chối, cụ chủ khấn khoản mãi nàng mới nhấp một ngụm.

Men nồng làm nàng say say và quên bẵng còn là con gái hờ hớ như đoá hồng mới nở. Hôm sau, nàng lại uống nữa, và lần này uống nhiều hơn, mắt nàng bắt đầu long lanh, da thịt nàng bắt đầu nóng hâm hấp...

Cuộc đối ẩm cứ diễn ra âm thầm trong phòng giấy kín đáo. Một ngày kia, lờn nàng quay mặt ra chỗ khác, lão chủ bỏ lén vào ly rượu một chất bột trắng trắng.

Cạn xong ly rượu, nàng Boun không biết gì nữa hết. Khi tỉnh dậy, nàng thấy mình nằm trên giường, chiếc giường Hồng Kông sang trọng, đồng kền sáng loáng, đệm mút trắng muốt. Kinh ngạc xiết bao, bên cạnh nàng là lão chủ dâm ô, miệng đầy răng vàng đang nhe ra cười với nàng một cách vô cùng khả ố.

Nàng nhảy xuống giường, định tìm lối thoát, song cửa ra vào đã khoá chặt. Nhìn lão chủ, nàng suýt kêu lên vì lão trần như nhộng. Tấm gương tủ phản chiếu một thân hình không mảnh vải ở những bộ phận kín đáo nhất.

Nàng lục lọi khắp phòng tìm quần áo nhưng không thấy. Thoả mãn thú tính xong, lão chủ khốn nạn đã giấu quần áo nàng vào tủ và khoá trái lại cẩn thận.

Và hắn chỉ bằng lòng trả lại sau khi nàng viết hai tờ giấy. Tờ giấy vay nợ, một món nợ kénh sù gấp hai chục lần lương tháng của nàng. Tờ thứ hai là bức thư tỏ tình tha thiết với lão già sáu mươi, hẹn hắn đến phòng riêng vào ban đêm.

Không còn cách nào khác, nàng đành phải nghe lời. Rồi từ đấy, cô gái ham cuộc sống tự lập, chán ghét kỷ luật gia đình khắc khổ, bị đánh lừa làm hầu non rẻ tiền cho lão chủ đều giả. Nàng phải cung phụng hắn đủ điều.

Và không những mua vui cho riêng hắn, nhiều khi nàng còn phải chiều chuộng một số quan thầy của hắn nữa. Nàng định quyên sinh nhưng vì còn phải nuôi em, nuôi mẹ. Xiêng May không ngờ nàng Boun bị xô ngã vào đêm tối của trác táng.

Cũng may là một năm sau lão già từ trần. Nhưng nàng Boun không còn là cô gái Lào dậy thì trong trắng và khờ khạo nữa. Nàng đã quen với huyết-ky nhập cảng, thuốc lá Anh sợi vàng, phấn sáp Ba lê đắt tiền và những cuộc truy hoan thâu đêm bên cạnh bọn thiêu thân tình ái.

Xài hết tiền, nàng Boun cặp kè với những ông chồng giàu sụ cô đơn. Rồi nàng được giới thiệu vào công ty hàng không. Nàng đến sở chẳng qua chỉ để giải sầu, và nhất là để có điện thoại liên lạc cho dễ.

Xiêng May cố thuyết phục chị quay lại con đường thẳng, song lời nói của nó không lay chuyển được nàng. Đúng ra, nàng muốn đoạn tuyệt với nếp sống hoang toàng mà không có đủ nghị lực. Chán nản, Xiêng May bỏ học và xung vào quân đội. Đến khi biết em đã thành trung sĩ trong bộ đội hoàng gia thì

nàng Boun không còn cách nào đoàn tụ với nó được nữa.

Xiêng May đã bị bắt.

Sau một thời gian phục vụ ở Nam Lào, trung sĩ Xiêng May được chuyển lên một tiền đồn gần Sầm Nứa. Đồn này bị cộng quân tấn công luôn luôn.

Trong một trận công đồn ác liệt, Pathét Lào bắt được trung sĩ Xiêng May.

Nghe tin, nàng Boun thét lên rồi nằm vật xuống, mê man trong nửa giờ.

Nàng mất tinh thần trong mấy tháng trời dòng dãi. Nàng đã hỏi thăm khắp nơi song không biết em nàng bị giam giữ ở đâu. Tháng trước, có người nói lại là Xiêng May bị thương nặng, và được đưa tới một trại tù binh giáp giới tỉnh Nghệ An, ai đã tới đây là không bao giờ về nữa. Chịu trách nhiệm vật chất và tinh thần về Xiêng May, nàng Boun đã nguyện không lùi trước mọi hy sinh để cứu em ra khỏi vòng lao lý.

Cơ hội ấy đã tới.

Trong khi nàng Boun đắm chìm trong sự suy nghĩ đau đớn, người lạ mặt chấp tay sau đít, đi đi lại lại trong phòng, nét mặt hân hoan như kẻ vừa ăn canh bạc lớn.

Nàng Boun hỏi lại, giọng van lơn:

- Có phải ông vừa nhắc đến tên em tôi không?

Gã đàn ông cười gằn:

- Không.

- Thật mà, ông vừa nhắc đến Xiêng May.

- Xiêng May là em ruột của nàng ư?

- Vâng. Ông gặp nó khi nào?

- Tuần trước.

- Nó khoẻ mạnh không ông?

- Thông thả. Tôi chỉ có thể cho nàng biết rõ ràng về Xiêng May với điều

kiện. Nàng sẽ biết nó ở đâu, đời sống ra sao. Nếu nàng thật tình mong muốn, tôi sẽ giúp chị em nàng đoàn tụ với nhau. Nhưng thôi, nàng đâu mong muốn như vậy. Nàng làm gì có thời giờ lo lắng cho vận mạng của một trung sĩ quèn. Chào nàng, tôi đi đây.

Gã đàn ông mở cửa, sửa soạn bước ra ngoài hành lang. Tấn trò tình cảm được hắn đóng rất khéo, khéo đến nỗi nàng Boun phải cất tiếng gọi rói rít:

- Ông ơi?

- Ô, nàng làm phiền tôi quá.

- Tôi van ông. Ông cứu em tôi với.

Gã đàn ông khoát tay, lạnh lùng:

- Nàng chẳng lạ gì Xiêng May là tên phản động nguy hiểm. Hầu hết binh sĩ của phe hữu bị bắt đều lãnh viên đạn vào gáy. Lực lượng Pathét Lào không thừa com để nuôi bọn phản động. Theo chỗ tôi biết, Xiêng May lại phạm tội bắn chết một số binh sĩ Pathét. Tội này khó tránh được tử hình.

- Trời ơi, em tôi còn nhỏ quá, dại quá.

- Hừ, làm trung sĩ còn nhỏ, còn dại gì nữa. Tuần trước, có việc tạt qua trại giam, tôi được tin Xiêng May sắp ra toà án quân sự. Án tử hình thường được thi hành ngay. Tuy nhiên... nếu nàng chịu nghe lời tôi thì may ra...

Giọng thiếu phụ ướm đầm nước mắt:

- Em xin làm bất cứ việc nào do ông sai khiến, miễn ông can thiệp cho Xiêng May được về Vạn Tượng. Em có một món tiền lớn trong băng.

- Băng nào?

- Ngân hàng Đông Kinh.

- Bao nhiêu tiền?

- Nửa triệu kíp. Em xin biếu ông. Biếu hết.

- Ủi chao, từ nửa năm nay, đồng kíp hạ giá kinh khủng. Một đô la trước ăn 80 giờ vọt lên 300 kíp. Nửa triệu bạc của nàng chỉ bằng hai ngàn mỹ kim.

Với số tiền ít ỏi này nàng đổi lấy mạng sống của một tên tử tù sao được.

- Đó là gia tài điền sản của em.

- Nàng nói dối. Còn hột soàn, còn vàng để đâu?

- Thưa, nếu ông muốn, em xin biếu luôn một trăm lạng vàng, và cái mề đai kim cương của em.

- Máy cara?

- 10.

- Cũng chưa đủ.

- Trời ơi, em chẳng còn gì nữa. Sau mấy năm làm việc, em chỉ dành dụm được ngàn ấy thôi.

- Ô, nàng còn quên một kho tàng quý giá.

- Thưa...

Gã đàn ông nhìn chòng chọc vào ngực nàng:

- Nàng vẫn chưa hiểu ư?

Nàng Boun nuốt nước bọt:

- Vâng, em hiểu rồi. Em xin hầu hạ ông trọn đời.

Gã đàn ông cười khanh khách:

- Được nàng nâng khăn, sửa túi thì còn gì hân hạnh bằng. Tôi sẽ ký cả hai tay. Nhưng tôi cho như thế vẫn chưa đủ. Tôi không lấy tiền, lấy kim cương, và lấy vàng của nàng. Mà chỉ muốn nàng thực hiện một kế hoạch nhỏ. Một kế hoạch rất nhỏ thôi. Kế hoạch liên quan đến Hoài Thanh.

- Vâng em xin tuân lệnh ông.

- Lát nữa, Hoài Thanh sẽ tới.

- Nếu ông ra lệnh, em sẽ giết hắn.

- Không, tôi không yêu cầu nàng trở thành kẻ sát nhân. Tôi chỉ yêu cầu nàng xử dụng sắc đẹp.

- Để quyến rũ hắn?

- Phải, để làm hấn mê mệt.
- Rồi đem nộp hấn cho ông?
- Không. Nàng làm hấn mê mệt rồi lựa lời thuyết phục.
- Thừa, thuyết phục làm gì?
- Dễ lắm. Với tài của nàng chỉ năm phút là xong.
- Vâng. Khi nào Hoài Thanh đến?
- Trong vòng một giờ nữa. 5 phút trước khi hấn đến, tôi sẽ rời khỏi phòng này, và ra chỉ thị cho nàng.
- Xin mời ông tự tiện ở đây. Em có sẵn nhiều rượu trong tủ buýp phê để em rót hầu ông. Bây giờ ông cho phép em mặc quần áo.
- Ồ, không cần. Nàng không mặc quần áo đẹp hơn.

Đọc rõ ý nghĩ trong đầu gã đàn ông, nàng Boun vớ lấy áo kimono khoác vào người che thân thể lộ liễu. Gã đàn ông rú lên cười như bị thọc lét.

- Nàng Boun yêu quý ời, nàng quên lời cam kết rồi. Mới một phút đã quên, vậy làm sao nhớ suốt đời được.

Thở dài, nàng Boun cởi áo ngủ ném xuống đất, hai giòng lệ tuôn trên gò má. Danh dự và đạo đức vừa thức dậy trong lòng người đàn bà trác táng lấy đêm làm ngày, lấy tình yêu lang chạ làm lý tưởng noi theo...

Từ nhiều năm nay, nàng quen với cuộc sống mua bán nhục dục, chưa hề đỏ mặt trước cặp mắt và bàn tay soi mói của bọn đàn ông không tên. Song đêm nay nàng cảm thấy xấu hổ và ghê tởm. Nếu có thể nàng đã nhổ bãi nước bọt vào mặt hấn.

Vì Xiêng May, nàng đành nhẫn nhục.

Bằng cử chỉ thô bạo, gã đàn ông xô nàng ngã xuống giường, rồi chống tay ngang hông, nhìn nàng chăm chú, như nhìn con thú lạ trong vườn Bách thảo. Nàng Boun hoảng hốt đặt bàn tay lên nút mở đèn. Gã đàn ông gạt ra:

- Em tắt đèn làm gì?

- Thừa... sợ người ngoài nhìn qua khe cửa.

-Ồ, càng tốt.

Nàng Boun tấm tức khóc. Gã đàn ông lại cười ha hả.

Năm phút sau, tất cả chìm vào im lặng căng thẳng.

Hoài Thanh mừng nhảy cẫng khi thấy ánh đèn trong phòng nàng Boun lọt qua khe cửa xuống thang gác.

Hắn dừng lại đứng giữa cầu thang, ra vẻ ngạc nhiên. Nàng Boun có tính đi chơi khuya, nhưng ít khi còn thức vào giờ này. Vì cần giữ sắc đẹp, nàng cố lên giường sớm.

Suy nghĩ một phút, Hoài Thanh gõ cửa.

Không có tiếng trả lời, hắn áp tai vào ổ khoá nghe ngóng. Bên trong, vọng ra tiếng nước chảy rào rào: nàng Boun đang tắm.

Một trong những thú vui của nàng là tắm đêm. Những đêm trăng sáng, nàng thường ra bờ sông, cởi bỏ xiêm y, nằm dài trên cỏ ướt, tắm ánh sáng lung linh trước khi nhảy ùm xuống nước mát bơi lội. Tắm ở nhà, nàng đã đặt ra một kỷ luật khe khắt nhưng thi vị: buổi tắm phải kéo dài từ 30 phút trở lên, và trong khi kỳ cọ nàng phải chiêm ngưỡng thân hình trong tấm gương lớn. Nàng Boun đã thử qua nhiều lối tắm kênh kiệu và đài các: tắm nước suối Vichy, tắm sữa tươi, tắm bùn nóng, tắm hơi, tắm nước hoa thơm phức. Song nàng chỉ ưa lối tắm nước nóng kèm theo tắm quất. Một công ty bán nước ngọt ở Vạn Tượng chuyên môn chở nước sông tới cho nàng, tuần ba lần cho nàng tắm. Nước sông này đã được sát trùng và gạn lọc cẩn thận. Chủ nhân công ty còn cẩn thận hơn nữa để chiêm cảm tình của nàng.

Sáng dậy, ông già đấm bóp đã đợi nàng sẵn ngoài cửa. Ông già mù người Trung Hoa này có bàn tay lạ lùng, đụng vào đâu, mỗi một tan biến đến đấy.

Vạn quả năm thấy cửa mở, Hoài Thanh hồi hộp bước vào. Từ trong bồn tắm

thơm phức, nàng Boun hỏi vọng ra:

- Ai đấy?

Thừa biết Hoài Thanh, nàng vẫn hỏi. Tấn tuồng quyền rũ bắt đầu, đúng theo kế hoạch của gã đàn ông sâu độc.

Hoài Thanh vội đáp:

- Anh đây. Hoài Thanh đây.

- Trời, sao anh đến khuya thế?

Hoài Thanh lặng lẽ ngồi xuống sa lông. Nàng Boun lại nói vọng ra:

- Anh mới đi nhảy về ư? Khổ quá, em tìm anh ở Liđô và Viêng Rattray mãi không gặp. Thôi, em biết rồi. Anh đã có một người đàn bà khác, đẹp hơn em nhiều.

- Em đừng nghi bậy. Lẽ ra giờ này anh phải để em ngủ, nhưng việc anh sắp nói với em rất cấp bách. Từ tối đến giờ, anh chưa đi đâu. Em tắm gần xong chưa?

- Chưa. Em mới bắt đầu. Anh chờ em 5 phút nhé.

Hoài Thanh đã quen với ý niệm giờ phút của đàn bà. 5 phút của họ thường là 50 phút. 5 phút của nàng Boun còn dài hơn 50 phút nữa. Có lần hai người hẹn nhau xuống Đồng Pha Lan uống rượu, hấn hút gần hết bao thuốc lá con Mèo mà nàng Boun vẫn còn rên rang trong phòng tắm.

Nóng ruột, hấn bèn nói:

- Chóng lên em. Đừng bắt anh đợi 5 phút thành một giờ đồng hồ.

Nàng cười khanh khách:

- Anh yên tâm. Đêm nay, em quyết phá kỷ lục tắm thật nhanh. 5 phút là 5 phút...

Tiếng nước lại chảy róc rách. Nàng Boun véo von hát một bản tình ca Lào đậm đặc. Giọng nàng trong và ngân, làm Hoài Thanh ngỡ ngàng như người vừa uống rượu cần bụng đói.

Bỗng nàng ngừng ca rồi kêu lên:

- Anh Hoài Thanh?

Giật mình hấn đứng dậy:

- Gì thế?

- Khổ quá anh ơi, cái vòi nước phải gió lại tắc mất rồi. Người của em đầy ngập sà bông. Anh vào chữa giúp em được không?

Dĩ nhiên là được. Trong quá khứ, ít khi nàng ban cho hấn cái điểm phúc được ngắm nàng dưới hoa sen phòng tắm.

Thấy nàng lồ lộ, Hoài Thanh quên hết những việc vừa xảy ra tại sứ quán. Mạch máu ở thái dương hấn đập rần rập. Sửa xong vòi nước, hấn ngây người, không chịu ra nữa. Nàng Boun mỉm cười, ưỡn ngực. Như điên, như dại, tham vụ Hoài Thanh ôm ghì thân thể ướt át căng tròn của nàng.

Nàng nhẹ nhàng xô hấn ra:

- Thông thả đã nào. Anh háu ăn ghê.

Rồi nàng cười lên một cách ngây thơ. Tiếng cười của nàng trong trẻo và chân thành như của cô gái đồng trinh được chàng trai giàu kinh nghiệm vuốt ve lần đầu trong phòng kín.

Nghe nàng cười, Hoài Thanh đứng không vững nữa. Sự thèm muốn đã làm hấn mù quáng, vì nếu hấn còn tỉnh mắt, hấn sẽ thấy khoé mắt nàng hơi đỏ, và cái cười của nàng hoàn toàn gượng gạo.

Dáng điệu lả lơi, nàng quàng tay ngang lưng Hoài Thanh, ưỡn ẹo bước ra phòng ngoài. Nàng nói, giọng nũng nịu:

- Em nhớ anh phát điên lên. Hồi tối, anh xuống nhà nào?

Hoài Thanh lắc đầu:

- Anh đã giải thích, em quên rồi sao? Anh chưa đi đâu cả. Anh cũng nhớ em phát điên lên.

- Thật không?

- Anh yêu em nhất trên đời. Ngoài em ra, anh chẳng màng tới ai nữa.
- Em sung sướng quá. May anh đến, nếu không em đã lội bộ đến tìm anh.
Hoài Thanh cảm động đến rớt nước mắt. Hấn không ngờ xấu trai như hấn mà được nàng Boun thương yêu và chung thủy.

Nàng Boun lấy trong tủ ra hai cái ly pha lê. Hồi nãy, nàng đã rót rượu vào ly pha lê này, bung tận miệng người đàn ông lạ mặt. Nàng hầu hạ hấn như thể nữ tỳ hầu hạ lãnh chúa trong truyện ngàn một đêm lẻ. Hấn bắt nàng quỳ xuống, dâng rượu trên khay bạc, để hấn uống từng ngụm nhỏ một.

Uống rượu xong, hấn hành hạ nàng. Hành hạ dưới đèn. Hấn không cho nàng tắt đèn, lại còn mở thêm tất cả đèn trong phòng. Nàng đành nghiến răng chịu đựng. Song hấn tát vào mặt nàng:

- Cười đi.

Nàng chưa kịp cười, hấn tát mạnh thêm, vết ngón tay đỏ lôm trên má. Rốt cuộc, nàng phải cười. Cười trong nước mắt lã chã.

Như người máy, nàng Boun ghé vào tai Hoài Thanh:

- Lát nữa, anh đi đâu?

Giật mình, Hoài Thanh đáp:

- Không. Anh chưa định.

- Ồ. Anh ở lại với em cho vui.

Bàn tay nàng Boun run run khi đặt vào chai rượu chỉ còn non nửa.

- Em bị lạnh ư?

Nàng Boun không lạnh như Hoài Thanh tưởng. Nhiều đêm gió thổi vù vù, nàng tắm trên sông Cửu Long, trên mình không một mảnh vải. Nàng run lên vì lo sợ và căm hờn.

Nàng không có may mắn cảm tình với gã đàn ông mặc áo sơ mi dẹt trắng, song vẫn phải hầu rượu và cung cấp cho hấn nửa giờ đồng hồ khoái lạc miễn phí. Mặt khác, nàng cũng chẳng thương yêu Hoài Thanh. Vì Xiêng May,

nàng phải diễn lại tấn tuồng ân ái.

Nàng nhoẻn miệng cười:

- Không, em không lạnh. Có anh bên mình em lạnh sao được.

Ngắm người yêu, Hoài Thanh rạt rào cả lòng. Nàng Boun đâu biết rằng đại sứ Lê Văn Hiến vừa khép hăn vào tội tư thông với gián điệp địch. Khi từ giả sứ quán, hăn quyết định tới gặp nàng lần cuối cùng. Sáng mai, mỗi người sẽ đi một ngả.

Vẻ mặt đăm chiêu của Hoài Thanh khiến nàng Boun chú ý. Nàng gục đầu vào vai hăn:

- Tại sao anh thù người như vậy?

Hoài Thanh thở dài sườn sượt:

- Anh sắp nguy đến nơi rồi em ạ. Trong mấy tuần nay anh đã thâm lạm tiền quỹ của sứ quán. Cấp trên đã biết. Không khéo ngày mai anh sẽ bị đưa về Hà Nội rồi ra toà. Anh chắc bị mục xương ở một trại tập trung trên thượng du Hoa Việt.

Hoài Thanh nói một hơi như học trò đọc bài. Hăn sợ trần trụi sẽ mất can đảm. Thật vậy, sắc đẹp mời mọc của nàng Boun đang biến hăn thành sợi bún mềm nhũn.

Nói xong, hăn buông phịch xuống ghế. Nàng Boun vội nắm tay hăn, giọng rầu rầu:

- Khổ quá, vì em mà anh gặp rắc rối. Vì em ham chơi mà anh lấy tiền của sứ quán. Em thật đắc tội với anh. Giờ đây em biết làm gì để chuộc lại lỗi lầm ấy.

- Vô ích, em ạ. Anh không hối hận là đã gặp em, yêu em và được em thành thật yêu lại. Anh chỉ buồn vì người ta đã buộc anh vào một trọng tội mà anh không phạm. Thật anh không ngờ...

- Lạ nhỉ, người ta buộc anh vào tội gì?

- Tội liên lạc với địch.

Nàng Boun mở to mắt:

- Đòi nào anh làm việc ấy. Chắc anh bị cáo gian. Sao anh không tìm cách bào chữa?

Hoài Thanh thở dài lần nữa:

- Bào chữa? Em nói nghe đúng đấy, nhưng chỉ có ở trong chốn mới là biết chốn có rận. Ông Lê Văn Hiến là trời con trong sứ quán. Ông đại sứ đã nói thì cấp dưới như anh chỉ có việc tuân theo răm rắp. Bộ Ngoại giao ở Hà Nội sẽ nghe theo báo cáo của ông đại sứ.

- Anh không còn phương pháp nào nữa à?

- Hết rồi. Cứu tinh cuối cùng của anh là cơ quan mật vụ của Đảng trong sứ quán, thì đại úy Phạm Nghị lại tán thành quan điểm của ông đại sứ.

- Trời ơi, giữ chức tham vụ sứ quán như anh mà không thể nào giải bày oan khuất được ư?

- Anh chưa phải là nạn nhân đầu tiên của sự ngộ nhận này. Tuy nhiên, anh sẵn sàng chịu hy sinh, không oán thán gì hết.

- Nhưng anh làm gì nên tội. Hy sinh như vậy là cử chỉ hoàn toàn đại dột. Theo em, anh nên giải thích lần nữa cho ông đại sứ hiểu.

- Ông đại sứ không bao giờ nghe lời anh đâu.

- Nghĩa là ông đại sứ cố tình vu oan giá họa cho anh.

- Nói khê chứ.

- Ông Lê Văn Hiến là trời con trong sứ quán Bắc Việt, không phải là trời con đất Lào. Vả lại, trời con đất Lào em cũng không sợ. Trong đời, em chưa sợ ai hết. Nếu họ cạm tào ráo máng, mình cần đáp lễ cho họ biết. Nào, bây giờ anh tính sao?

- Anh ở lại đêm nay với em. Đêm cuối cùng ở Vạn Tượng.

Nàng Boun ngồi sát vào người Hoài Thanh, giọng chìm hẳn xuống:

- Đừng hy sinh đại đột như thế. Vả lại, anh có mệnh hệ gì thì em cũng héo hon mà chết.
- Trời ơi, đầu óc anh nát bấy như tương. Anh thương em lắm, nhưng chưa tìm ra lối thoát.
- Em vừa nghĩ ra một kế. Chúng ta nên thoát ly để được chung sống bên nhau trong hạnh phúc.
- Thoát ly? Thoát ly đi đâu?
- Hai đứa mình sẽ rời Vạn Tượng tìm một xó xỉnh nào để ẩn náu. Em quen nhiều bạn bên Thái. Nếu anh ưng thuận, em sẽ đưa anh sang Nồng Khai, rồi từ đó mình đáp xe lửa lên Vọng Các.
- Không, anh không thể đi được. Dầu sao anh cũng là một chiến sĩ của chủ nghĩa vô sản, anh không thể đầu hàng phe tư bản.
- Hừ tư bản với vô sản, những danh từ anh vừa nói nghe thì rất kêu nhưng thật ra chẳng là gì hết. Em chỉ nghĩ đến thực tế mà thôi. Và thực tế là gì, nếu không phải là việc bảo vệ môi tình bất diệt của đôi ta.
- Khó nghĩ quá...
- Anh còn đủ thời giờ để suy nghĩ đêm nay.
- Em lý luận rất đúng, nhưng mà...
- Chẳng nhưng mà gì cả. Bây giờ anh phải tỏ thái độ dứt khoát. Nếu anh thật tình không yêu em, nếu anh chỉ coi em như một thiếu phụ bán phần buôn hương đòi trụ ghê tởm thì thôi, anh cứ việc trung thành với chủ nghĩa vô sản muôn đời của anh.
- Em lầm rồi. Anh đâu dám khinh em. Trái lại, anh còn tôn thờ em nữa.
- Nhưng trong khi ấy, anh lại tôn thờ chủ nghĩa vô sản nữa. Em nói thẳng anh biết: anh đặt em và chủ nghĩa vô sản của anh lên cân đi. Cân xem bên nào nặng.

Hoài Thanh bung đầu, đau đớn:

- Trời ơi, mỗi bên một vẻ, anh không thể nào phân biệt nặng nhẹ được. Đối với em thì là tình yêu. Còn về lý tưởng...

Nàng Boun nguây nguẩy đứng dậy:

- Thôi, anh đừng dài dòng nữa, em đã hiểu lòng anh rồi. Từ trước đến nay chẳng qua anh thích xác thịt, chứ chưa hề thật tâm yêu em. Em hy sinh tất cả mà anh không đếm xỉa tới, còn cái chủ nghĩa lạ lùng của anh lại vu oan giá họa cho anh, anh lại tôn thờ... Thôi, chúng mình đành xa nhau... Tuy xa anh, tuy anh không yêu em, tuy anh cố tình hắt hủi em, cố tình khinh rẻ em, em vẫn ghi khắc hình bóng anh vào tâm khảm, thề đến chết cũng không quên.

Nàng Boun ôm mặt khóc nức nở.

Tấn bị kích được diễn tới cao độ, Hoài Thanh không thể rụt rè thêm nữa.

Tiếng khóc của nàng Boun làm hấn đứt từng khúc ruột. Quả thật nàng Boun yêu hấn tha thiết, hấn không thể bỏ nàng vò vố một mình ở Vạn Tượng. Ý định bỏ trốn do nàng Boun gợi ra bắt đầu vờn lên trong đầu hấn. Hấn bèn dỗ dành:

- Em nín đi, để anh nghĩ cách khác.

Nàng ngẩng đầu lên:

- Không còn cách nào khác nữa. Anh bỏ trốn với em, hoặc hai đứa mình vĩnh biệt từ đây.

Hoài Thanh sợ cuống cuống:

- Ủ, anh chịu đi trốn. Nhưng em ơi, đi trốn không phải dễ. Mật báo viên của đại úy Phạm Nghị nhan nhản trong thành phố. Anh tin là họ theo sát anh từng bước. Họ biết được thì mất mạng.

- Sợ gì. Em sang Thái như đi chợ hàng ngày. Em biết một lối đi kín đáo, chúng mình xuống thuyền là xong. Sang bên ấy, người quen sẽ lo liệu giấy tờ đầy đủ.

- Ô, còn vấn đề tiền nữa. Hiện anh không xu dính túi. Chắc em cũng chẳng giàu hơn anh. Đời sống bên Thái đất như vàng. Ít ra, mình phải đủ tiền sống 5, 7 tháng trước khi anh tìm ra việc làm.

Nàng Boun thừ người suy nghĩ. Giây lâu, nàng thở ra:

- Buồn thật, đồng tiền quyết định tất cả. Hay là...

Nàng nhìn thẳng vào mặt tình nhân:

- Hay là chúng mình mang tài liệu của sứ quán bán cho Mỹ.

Hoài Thanh giật nảy người:

- Em nói sao? Mang tài liệu bán cho Mỹ ư? Em điên rồi.

Nàng Boun, giọng ôn tồn:

- Em không điên chút nào hết. Đây này, để em nói anh nghe. Người ta vu cáo anh làm gián điệp cho địch. Ngày mai, anh về Hà Nội, ra toà, anh sẽ lãnh án tử hình hoặc khổ sai chung thân. Nghĩa là anh không liên lạc với Mỹ, ông đại sứ, bộ Ngoại giao và toà án cũng buộc tội anh liên lạc với Mỹ. Giá anh bỏ trốn, ra ngoại quốc làm ăn lương thiện thì người ta vẫn cho anh là nhân viên của Mỹ. Đã thế, anh đại gì mà không làm việc cho Mỹ. Anh giữ trong tay biết bao giấy má quan trọng. Bán tài liệu cho họ, chúng mình cũng kiếm được món tiền lớn.

Hoài Thanh bưng đầu suy nghĩ.

Cho đến phút này, hắn vẫn chưa có định tâm làm phản. Song mỗi lúc lời thuyết phục của nàng Boun một trở nên hữu lý. Trung thành cũng chết, thì thà chết bằng cách đi theo người yêu còn hơn.

Là đệ nhị tham vụ, hắn được đọc một số văn kiện chính trị bí mật. Toà đại sứ Mỹ ở Vạn Tượng sẽ vô lấy kho tàng quý giá ấy.

Hắn thở dài:

- Anh đành nghe lời em vậy.

Nàng Boun reo lên:

- Có thể chứ!

Hoài Thanh sa sầm nét mặt:

- Em quen ai trong toà đại sứ Mỹ không?

Nàng Boun đáp, giọng xa xăm:

- Quen thì không quen lắm, nhưng em còn nhớ mặt và tên một số nhân viên phòng Chính trị. Anh còn lạ gì, đa số nhân viên phòng Chính trị của sứ quán Hoa Kỳ đều thuộc Trung ương Tình báo CIA. Tuần trước, em gặp viên đại diện CIA trong một cuộc tiếp tân. Em còn danh thiếp của hắn trong ví.

Hoài Thanh đứng dậy, thọc tay vào túi quần. Dáng điệu đăm chiêu, hắn đi đi lại lại trong phòng. Nàng Boun thần thờ lấy mù soa lau khoé mắt. Mắt nàng như được thoa dầu nóng, hai giòng lệ nóng hổi từ từ chảy xuống gò má hoen phấn trắng.

Hoài Thanh lại thở dài (thở dài, có lẽ vì hắn không chịu nổi nước mắt gọi cảm của người yêu), giọng buồn bã:

- Thôi, em đừng khóc nữa, anh bằng lòng nghe em rồi. Sáng mai, chúng mình sẽ đến toà đại sứ Mỹ.

Nàng Boun ôm chầm lấy Hoài Thanh. Sáp môi đỏ chót của nàng rây vào cổ áo sơ mi của hắn.

Nàng rên lên trong sung sướng:

- Anh yêu quý của em. Anh yêu quý của em. Chúng mình sẽ kết hôn với nhau. Trời ơi, em sắp được làm vợ của anh. Và chúng mình sẽ bỏ cái đất Ai Lao nghèo đói và khô cháy này sang lập nghiệp tại Thái Lan. Em phải mở sâm banh uống mừng mới được.

Nàng Boun bước rảo lại tủ buýp-phê.

Ngồi một mình trên đi-văng, Hoài Thanh lục túi lấy thuốc lá hút.

Hắn cau mặt khi rờ phải gói thuốc đã hết nhẵn. Thấy hộp thuốc để trên bàn

bên cạnh, hấn vội lấy rút ra một điều.

Mặt hấn bỗng tái mét không còn một hột máu.

Cạnh gói thuốc, hấn vừa nhận ra cái đĩa đựng tàn thuốc lá đầy ắp. Đến nhà Boun nhiều lần hấn đã quen đồ đạc trong phòng. Hấn có thể biết nàng có bao nhiêu quần áo, may bằng hàng gì, màu gì nữa. Riêng về cái đĩa đựng tàn, đã có lần hấn khen nàng có khiếu thẩm mỹ.

Rẻ ra nàng cũng phải trả 30 đô la Mỹ tại Hồng Kông. Mép đĩa bằng vàng 14 cara, một cái quạt máy Ronson chạy bằng “ga” được gắn ở bên. Khi nào dụi đầy tàn, chỉ bấm nút là cái đĩa mở ra làm hai, tàn rơi xuống dưới.

Trên đĩa, Hoài Thanh thấy toàn mẫu thuốc lá màu vàng chồng chặn lên nhau. Một làn khói nho nhỏ bốc lên, chứng tỏ rằng trước khi Hoài Thanh đến nàng Boun đã tiếp một người đàn ông khác. Một kẻ nghiện thuốc lá nặng.

Và chắc hấn nàng bối rối, hoặc vội vàng nên không kịp bấm nút cho tàn tuột xuống.

Hoài Thanh không lạ gì về nếp sống sa đoạ của nàng Boun. Nàng thuộc vào hạng đàn bà coi ái tình như dưỡng khí để thở, thiếu một chút cũng chết.

Tuy vậy, hấn vẫn ghen tuông khi nàng cặp kè đàn ông lạ mặt. Mỗi lần bắt quả tang, nàng thường phá lên cười, trong một cử chỉ ngây thơ như cô gái mười tám ăn cắp tiền trong tủ để mua vé chiếu bóng bị mẹ nhìn thấy.

Hấn vẫn sẵn sàng tha thứ cho nàng. Nhưng lần này hấn không thể làm thỉnh cho nàng khoả lấp tội lỗi như nhiều lần trước nữa. Hấn phải làm cho ra lẽ.

Hấn phải tra hỏi nàng Boun về tung tích của gã đàn ông nghiện thuốc lá màu vàng. Vì đây không phải là thuốc lá Mỹ, thuốc lá Anh, bày bán nhan nhản trong thành phố, mà ai cũng hút với giá lậu thuê rẻ mạt.

Mà là thuốc lá đặc biệt.

Thuốc lá sản xuất tại Liên xô, dành riêng cho một số cán bộ ngoại giao các

nước cộng sản. Thuốc lá thơm Liên xô khác thuốc lá thơm phương Tây ở chỗ có cái lọc dài ngoằng, dài đúng phân nửa điếu thuốc.

Nàng đang cười bỗng ngậm miệng lại trước cái nhìn soi mói như bắn lửa của đệ nhị tham vụ Hoài Thanh. Hấn quắc mắt, dần giọng:

- Hừ, tôi không ngờ... Không ngờ nàng phản phé.

Lấy lại bình tĩnh, nàng Boun đáp:

- Hấn anh đã biết tính em. Trước khi quen anh, em đã quen rất nhiều người. Quen nhưng không yêu. Lẽ ra anh nên lấy làm hãnh diện vì được em yêu thành thật mặc dầu hàng chục người đàn ông đủ điều kiện ngày đêm năn nỉ, thúc giục em.

Hoài Thanh đắm xuống bàn:

- Không phải chuyện ấy. Nàng muốn giao du với ai, tôi không cấm, tôi không có quyền cấm. Song vuốt mặt phải nể mũi, nàng không nên tăng tịu cả với đồng nghiệp của tôi.

Hấn cố ý bắt nạt nàng. Và hấn đã thành công dễ dàng. Trong một giây đồng hồ thiếu bình tĩnh, nàng Boun buột miệng:

- Nào phải ai xa lạ mà anh giận. Đó là đại tá Trần Chương... Trần Chương, tùy viên quân sự ấy mà...

Nói xong, nàng Boun mới biết là lỡ lời. Lẽ ra nàng phải giấu Hoài Thanh cuộc gặp gỡ vừa xảy ra giữa nàng và đại tá Trần Chương. Riêng việc nàng phải mua vui cho Trần Chương đã làm cho Hoài Thanh ghen tuông. Phương chi nàng còn thoả thuận với Trần Chương để...

Dầu sao thì điều nàng định bùng bít đã bị tiết lộ. Là người thông minh, Hoài Thanh có thể phăng ra sự thật dễ dàng. Nàng Boun cảm thấy chỉ còn cách đánh lạc hướng nghi ngờ của Hoài Thanh.

Ấy là vận dụng lợi khí tình cảm.

Nàng Boun bèn ôm mặt khóc oà.

Nếu là lúc khác, giọt lệ của nàng đã biến thành mũi dùi đâm xuyên trái tim Hoài Thanh. Hắn vốn hay mũi lòng trước những người đàn bà sụi sùi, nhất là tình nhân san cửa xẻ nhà của hắn.

Song trong giây phút này, hắn không thể nào mũi lòng được nữa. Trước đây, hắn cũng ghen nhưng cố bấm bụng chịu đựng vì nàng Boun chỉ trắng gió với những kẻ tìm hoa mà hắn không quen tên, biết mặt. Giờ đây, nàng đã ngã vào vòng tay ghê tởm của đại tá Trần Chương.

Sau biến cố xảy ra tại sứ quán, Hoài Thanh đâm ra ghét cay, ghét đắng mọi cái liên hệ tới guồng máy ngoại giao “dân chủ cộng hoà”. Hắn muốn khắc nhỏ vào gương mặt phì nộn, lạnh như tảng băng Bắc cực của đại sứ Lê Văn Hiến, cái tàu thuốc lá đồ sộ và ngang ngạnh của Phạm Nghị, và cặp mắt soi mói, độc ác của đại tá mật vụ Trần Chương.

Cặp mắt soi mói và độc ác này vừa được thưởng lãm một quang cảnh thần tiên mà Hoài Thanh đinh ninh là chỉ dành riêng cho người có điểm phúc nhất đời là hắn.

Phụ hoạ nhõn tuyến tò mò này là bàn tay đặc biệt của Trần Chương. Bàn tay to lớn, khô khan thô tháp. Bàn tay méo mó, xấu xí. Bàn tay với những ngón hình vuông, bẹt, sù sì, phủ đầy lông cứng. Bàn tay của kẻ giết người chuyên nghiệp.

Thế mà bàn tay bản thủ lợn mửa ấy lại được xâm chiếm kho tàng mỹ nữ.

Xâm chiếm vật sở hữu quý báu của Hoài Thanh.

Trong chớp mắt, Hoài Thanh mừng tượng tới lúc Trần Chương ghì chặt nàng Boun vào lòng, dùng hai bàn tay kếp xù để tỏ tình. Hắn giận sôi sùng sục.

Mắt hắn đỏ rực như sắp bắn máu ra. Nàng Boun đọc thấy tư tưởng sát nhân trong mắt gã đàn ông.

Run run, nàng lùi lại.

Hoài Thanh quát lớn:

- Ngoại tình... đồ khốn kiếp.

Tiếng quát của Hoài Thanh lại làm nàng Boun bốt sợ. Hai phút trước, hấn sợ gã tình nhân cục mịch khám phá ra âm mưu giữa nàng và Trần Chương.

Nhưng bây giờ nàng không sợ nữa.

Dựa lưng vào tường, nàng bắt đầu hoàn hồn. Hoài Thanh chỉ giận nàng tăng tịu với Trần Chương mà thôi.

Nàng mỉm cười:

- Giận em làm gì cho tội nghiệp, Trần Chương đến đây một lát rồi đi.

Hoài Thanh rít lên:

- Một lát cũng không được.

- Vâng, từ nay em xin nghe lời anh.

- Cám ơn. Hấn đến phòng riêng của nàng làm gì?

- Thừa anh, hấn muốn nhờ em làm trung gian mua hộ một số hàng xa xỉ phẩm.

- Hàng gì?

Mặt nàng Boun bí xị. Chưa bao giờ nàng bước chân vào nghề buôn bán.

Song nàng vẫn né tránh một cách khôn ngoan:

- Ô, em có cảm tưởng anh là nhân viên Công an, và em bị thẩm vấn về tội giết người.

Hoài Thanh cau mặt:

- Yêu cầu nàng trả lời dứt khoát. Trần Chương nhờ mua hàng gì?

Nàng Boun thở ra:

- Vâng...

Vừa nói, nàng vừa cởi áo ngủ ném xuống ghế. Thản nhiên như trong phòng không có ai, nàng trèo lên giường nằm. Nàng định xử dụng sự hấp dẫn của thân thể làm vũ khí chinh phục gã tình nhân ghen tuông.

Song nàng đã lắm.

Nhìn nàng xinh hên dưới ngọn đèn sáng quắc Hoài Thanh run bắn người trong sự tức tối.

Vâng... vâng... Hấn dáo dác nhìn quanh phòng, và nhận thấy bức tượng phụ nữ khoả thân bằng đồng hun đặt trên tủ buýp-phê.

Hấn vội cầm lấy.

Nằm trên giường, nàng Boun thoáng thấy cử chỉ hung dữ của Hoài Thanh.

Không còn cách nào khác, nàng đành nhắm nghiền mắt.

Bên ngoài, trời sắp bùng sáng.

Chiếc phi cơ vận tải đầu tiên trong ngày chở binh sĩ và quân nhu tới Mường Panh cho lực lượng trung lập của tướng Kông Lê đã được rồ máy trên sân bay Vạt Chai.

Thành phố Vạn Tượng bắt đầu thức dậy.

Bóng Tối Đồng Pha Lan

Phần II (a)

Sứ mạng của Z. 28

Phạm Nghị bật thêm ngọn đèn trên bàn giấy cho sáng. Tiện tay, hấn bung ly cà phê đen lên miệng.

Từ tối đến giờ, hấn uống không biết là ly cà phê thứ mấy rồi. Có lẽ là ly thứ sáu. Y uống cà phê chất, không pha đường. Uống bao nhiêu cũng chưa hết mỗi mệ.

Lưỡi hấn đã rát bỏng vì khói thuốc lá. Hấn phải vận dụng cà phê và thuốc lá để kích thích thần kinh. Vì công việc hấn đang làm rất quan trọng, khả dĩ định đoạt cho tương lai hấn, và tương lai của nền điệp báo Bắc Việt mà hấn là thành phần trung kiên, đầy triển vọng.

Bản phúc trình đã được đánh máy xong xuôi.

Nửa giờ nữa, phi cơ mới cất cánh đi Khang Khay trên đường về Hà Nội. Một nhân viên giao liên tin cậy sẽ mang tờ báo cáo về Hà Nội. Tờ báo cáo được cuộn tròn, đút vào ống nhôm, đầu gắn xi, đề phòng bị cháy hoặc rớt xuống nước. Vả lại, người lạ sẽ chẳng hiểu ắt giáp gì nếu vạ nhất tờ báo cáo lọt vào tay.

Vì nó được viết bằng mật mã đặc biệt.

Phạm Nghị xoa tay, dáng điệu hỉ hả.

Tình hình xảy ra đúng theo sự tính toán của hấn. Trừ phi gặp rủi ro giờ chót, rủi ro bất khả kháng, hấn phải thành công rực rỡ. Hấn đã bố trí chu đáo. Trời cố tình hại hấn thì rủi ro mới có thể xảy ra...

Trung ương sẽ đánh điện ngợi khen. Nghĩ đến lúc nhận được công điện của Trung ương, Phạm Nghị cười híp hai mắt.

Hấn ngồi xuống ghế, duỗi tay chân cho đỡ mỗi gân cốt, rồi khoan thai đọc lại đoạn cuối của bản phúc trình, đoạn làm hấn thích thú nhất.

“...Hiện nay, tôi có thể báo cáo là phần đầu của kế hoạch Cửu Long đã hoàn tất.

“Tuân lệnh đại tá Trần Chương, tôi đã bố trí cho đệ nhị tham vụ Hoài Thanh sa vào vòng truy lục, và rốt cuộc hắn đã thâm lạm tiền quỹ của toà đại sứ.

“Từ ngày Hoài Thanh được chuyển sang Vạn Tượng đến nay, tôi đã thu xếp cho hắn có cơ hội đọc một số tài liệu mật. Dĩ nhiên, đó chỉ là tài liệu không quan trọng, hoặc tài liệu giả tạo.

“Nội ngày mai, Hoài Thanh sẽ đến sứ quán Mỹ. Tôi tin rằng bọn CIA sẽ rơi vào bẫy của chúng ta. Và một khi chúng mắc mưu, thì phe xã hội chủ nghĩa sẽ chiếm phần thắng chắc chắn trên khắp các chiến trường Đông Nam Á.

Trong mọi bản báo cáo, nhân viên đều phải mở đầu và kết luận bằng câu nói tin tưởng vào sự thành công của phe xã hội chủ nghĩa. Đại úy Phạm Nghị không thể thoát ra ngoài khuôn sáo cố hữu. Và lại, hắn đã tin tưởng thực sự.

Lim dim mắt, Phạm Nghị tự thưởng cho mình một tẩu thuốc. Thuốc tẩu Dunhill do Anh quốc chế tạo được coi là đắt tiền nhất thế giới lại còn trộn thêm á phiện và một số kích thích tố khác nữa, nên phải là người có đủ điều kiện như Phạm Nghị mới mua nổi và tiêu thụ hàng ngày.

Cử chỉ trịnh trọng, hắn xoè cây diêm, đợi cháy đều mới lia vòng tròn trên miệng tẩu. Đốt lửa cũng là một nghệ thuật: nếu côi thuốc cháy không đều hoặc chưa cháy đã tắt, người hút sẽ mất thích thú.

Phạm Nghị ngửa cổ thở làn khói xanh lên trần nhà.

Một phút sau, hắn mở choàng mắt.

Tám ảnh bán thân đặt ngay ngắn trên bàn nhìn thẳng vào mặt Phạm Nghị,

hơi mỉm cười.

Đó là bức hình của vợ hắn. Phạm Nghị mới cưới vợ được 10 tháng. Tuy là sĩ quan điệp báo được tin nhiệm, hắn vẫn không được phép đưa gia đình sang Lào. Hắn không tỏ vẻ buồn tủi vì hầu hết nhân viên trong ngành ngoại giao đều ở trong hoàn cảnh Ngưu Lang, Chức Nữ như hắn.

Sở dĩ có sự hạn chế này là vì cấp trên sợ đàn bà nhẹ dạ dễ bị cám dỗ bởi cuộc sống sang trọng ở nước ngoài, do đó ảnh hưởng tới công việc của chồng. Mặt khác, là để ngăn chặn những âm mưu đào tẩu.

Song phần nào cũng vì thái độ ích kỷ của đại sứ Lê Văn Hiến và của Trần Cao Thanh, một nhân vật quan trọng trong sứ quán. Vợ Hiến. Lê Thị Xuyên, bị công tác phụ nữ giữ chân ở Hà Nội, ít khi xuất ngoại gặp chồng nên các nhân viên khác cũng phải bắt chước ông đại sứ, sống xa vợ con. (1)

1- Chi tiền này có thật

Trước khi được bổ nhiệm vào ngành ngoại giao, Trần Cao Thanh đã có vợ. Thanh lên chiến khu, ở nhà vợ hắn lặng lẽ ôm cầm thuyền khác. Cặp vợ chồng mới này dắt díu nhau qua Lào, khi Thanh về Hà Nội, với ý định đánh ghen. Họ định ninh thoát khỏi nanh vuốt của anh chồng cũ mọc sừng, song định mạng trở trêu lại khiến Thanh được đổi qua Vạn Tượng. Lần này, và cũng là lần chót, họ quyết bay bổng một mạch. Họ thu xếp khăn gói, vù thẳng xuống Sài Gòn. (2)

2- Câu tru ền tình oái oăm này cũng có thật. Đôi uyên ương hiện đang sinh sống ở miền Nam Việt Nam. Trần Cao Thanh bị vợ bỏ nên không thích nhân viên sứ quán mang vợ con theo

Liên tưởng tới vợ nằm một mình trong một thị trấn quanh quẽ bên giòng sông Hồng, Phạm Nghị trút ra tiếng thở dài ai oán.

Nếu có điều kiện, hắn đã bỏ lại tất cả, trở về xum họp với gia đình. Song hắn không có quyền. Hắn phải tiếp tục sứ mạng tình báo đã được giao phó.

Và nhất là hoàn thành cho kỳ được kế hoạch Cửu Long.

Nếu không...

Phạm Nghị không dám nghĩ xa thêm nữa. Nhân viên trung cấp trong sứ quán sợ hắn như sợ cọp, tưởng hắn có quyền tiền trạm, hậu tẩu. Nhưng sự thật không quá giản đơn như thế. Đành rằng hắn muốn bắt ai, đánh ai, giết ai cũng được, song về phần hắn, hắn cũng có thể bị bắt, bị đánh, bị giết bất cứ lúc nào.

Người có quyền ra lệnh ghê gớm này là đại tá Trần Chương.

Công việc bất thành, đại tá Trần Chương tất sẽ bài tội hắn. Trăm dâu đổ đầu tằm, hắn sẽ có thể bị lột lon đại úy, giáng xuống binh nhì, và đưa đi cải tạo lao động.

Hàng chục viên tình báo đã trải qua cực hình ấy, Phạm Nghị chẳng lạ gì nữa. May gặp hồng vận, và có lẽ cũng vì đầy đủ bản lĩnh, hắn luôn luôn thành công. Chỉ trong vòng hai năm ngắn ngủi từ trung úy hắn nhảy phóc lên đại úy tình báo.

Phạm Nghị suýt soa nhè nhẹ.

Nếu kế hoạch Cửu Long được thuận buồm xuôi gió, trong ba tuần nữa, hắn sẽ được đại tá Trần Chương cho về Hà Nội nghỉ phép.

Hắn sẽ có dịp dúi vào tay vợ hắn những lọ nước hoa Pháp thượng hạng, ở

Hà Nội đắt hơn vàng nhưng ở Vạn Tượng lại quá rẻ. Trong chuyến phi cơ sắp đi Khang Khay - Hà Nội, Phạm Nghị gửi thư cho vợ, báo tin hân sắp về...

Bỗng Phạm Nghị cứng hân người.

Ngọn đèn hiệu trước mặt hân vừa bật, tắt, hai lần. Đó là tín hiệu của máy vô tuyến do một nhân viên gọi về.

Phạm Nghị áp ống nghe vô tuyến vào tai. Bỏ hân toát ra ướt đầm cổ áo.

Nghe xong, hân hỏi gặng:

- Sao? Tai nạn à? Tai nạn như thế nào? Việc gì không?

Phạm Nghị quăng máy xuống, làm bầm như người mất trí:

- Khô quá.

Hân chạy vội ra cửa, quên mang theo cái tẩu tri kỷ.

Hình ảnh cuộc đoàn viên sắp tới ở Hà Nội đã tắt ngấm trong đầu đại úy

Phạm Nghị. Lệ thường, hân vẫn huýt sáo bài Quốc tế ca quen thuộc.

Bây giờ, hân không hát được nữa. Hân nói lảm nhảm một mình:

- Trời ơi, vậy thì chết tôi rồi.

Trước đó, thần Chết đa đoan đã hạ lưỡi hái sáng quắc xuống gian phòng ái tình của nàng Boun ở góc đường Sam sen Thai.

Đôi mắt lim dim như suốt ngày buồn ngủ của đệ nhị tham vụ Hoài Thanh bỗng mở rộng và đỏ lòm như vấy máu sau làn kiếng cận thị. Cái mũi cà chua của hân rung rung trên cặp môi dày cộm, bọc quanh cái miệng cá ngỗng đang nhe ra, phô bày hàm răng vàng ệch và khập khễnh.

Nằm trên giường, nàng Boun thản nhiên chờ Hoài Thanh ném bức tượng bằng đồng nặng nề vào người.

Sở dĩ nàng thản nhiên vì nàng biết trước Hoài Thanh sẽ phải mê mẩn khi tới gần tấm thân cân đối của nàng. Trong những ngày ái tình miễn cưỡng, Hoài Thanh thường ghen tuông bốc đồng, hời hợt, dửng dưng và xuẩn động như thế.

Theo nàng, đó là trạng thái tất nhiên của những gã đàn ông xấu xí và bất tài, đeo đẳng mặc cảm tự ti trong tình trường, và ngàn năm một thuở - như chuột sa chĩnh gạo - được thần may mắn đưa vào tay một phụ nữ duyên dáng.

Song nàng Boun đã làm.

Dẫu nàng biểu diễn nhan sắc trong những động tác quyến rũ hơn nữa, Hoài Thanh vẫn không mềm lòng.

Trong lòng hắn vừa nhú lên hình ảnh một người đàn bà khác, cao quý gấp trăm gấp ngàn lần.

Người đàn bà đó là Thiên Hồng.

Nàng Boun chỉ là gái điểm thượng lưu. Hắn đã hy sinh vì nàng quá nhiều, hắn không thể tiếp tục hy sinh sự nghiệp và đời sống để nàng tiếp tục lang chạ mỗi đêm với những người đàn ông nhơ nhuốc khác.

Giờ bức tượng đồng lên khỏi đầu, Hoài Thanh rít lên:

- Đồ ngoại tình, Boun, đồ ngoại tình.

Nàng Boun vẫn tươi cười:

- Ô, anh của em lại ghen rồi. Chớng ngoan, anh ngồi xuống đây với em. Em

có dám ngoại tình với ai đâu.

Tài đóng kịch tuyệt diệu của nàng Boun chỉ gây ra tác dụng ngược lại, như đổ thêm dầu vào lửa. Giọng Hoài Thanh soán tròn, nghe ròn gáy:

- Boun, mày phải chết. Tao sẽ giết mày...

Nàng Boun bắt đầu đọc thấy ý tưởng sát nhân ngùn ngụt trong mắt Hoài Thanh.

Nàng hốt hoảng vùng dậy. Hoài Thanh bậm môi, giáng bức tượng đồng xuống.

Nhanh như cắt, nàng Boun nhảy xổ xuống sàn nhà. Đánh hụt, Hoài Thanh mất trớn, suýt ngã chúi vào nệm giường.

Nhưng chỉ một giây đồng hồ sau, hắn đã quay lại. Nàng Boun lồm cồm bò dậy.

Nhanh trí, nàng thét to:

- Hoài Thanh, anh là đồ hèn. Chỉ có đồ hèn mới dùng bức tượng nặng 5 kilô để giết một người đàn bà yếu ớt, cô đơn, không có tác sát trong tay.

Hoài Thanh chùn tay lại trong một phản ứng tự nhiên của người đàn ông bị chạm tự ái.

Nàng Boun đã nói đúng. Đàn ông phương Tây đối xử với phụ nữ rất nhã nhặn. Nếu cần nặng tay với đàn bà, họ thường dùng cành hoa làm roi.

Hoài Thanh được hấp thụ văn hoá Tây phương nên đã hiểu lịch sự tối thiểu đối với phái yếu. Vì vậy, hắn thoáng nảy ra ý định tha cho nàng Boun.

Hắn buông tay cầm tượng đồng xuống. Nhưng cùng khi ấy, hắn nghĩ tới bàn tay thô bạo của đại tá Trần Chương môn trón làn da man mát và những đường cong chắc nịch. Và không riêng gì Trần Chương mà là hàng trăm, hàng ngàn gã con trai đầy kinh nghiệm khác.

Hắn bèn gần giọng:

- Boun! Tao ghê tởm mày lắm rồi. Mày đừng giở trò ma mãnh với tao nữa. Tao nhất định không tha cho mày đâu.

Nàng Boun van lơn:

- Lạy anh, anh tha cho em. Em làm gì nên tội mà anh nổi giận. Dầu sao...

- Hừ, làm gì nên tội... Mày nói ngọt như đường... Mày quên rằng vì mày mà tao mê say xóm Đồng Pha Lan, quên lãng nhiệm vụ. Vì mày mà tao mất chức. Vì mày mà tao bị ra toà, lãnh án... Bây giờ mày lại rủ rê tao bán linh hồn và thể xác cho quỷ sứ... Boun, trời gần sáng rồi, tao không thích rên rỉ thêm nữa...

Tao sẽ giết mày... Giết mày xong, tao sẽ đi thẳng tới Công an nhận tội.

- Xin anh tha cho em được bào chữa. Anh ơi, lòng em không phải là cuốn sách để em có thể mở từng trang cho anh đọc... Anh ơi, em luôn luôn yêu anh, suốt đời yêu anh... khi nào cũng chung thủy với anh... Em biết anh đang giận dữ cực độ. Kể ra, anh giận dữ rất đúng. Thái độ của anh chứng tỏ rằng anh yêu em vô cùng. Nhưng dầu sao anh cũng nên bình tâm xét lại... Nếu anh biết được.

Nàng Boun định nói rõ nguyên nhân thâm kín đã khiến đại tá Trần Chương có mặt trong phòng nàng. Nhưng nàng vội ngậm miệng. Nàng cảm thấy nói ra vô ích. Hoài Thanh càng giận dữ thêm lên.

Và lại, đang còn Xiêu Mây...

Xiêng May, em ruột nàng, đang ở trong vòng lao lý. Xiêng May là tất cả của đời nàng. Nàng sẵn sàng hy sinh cho nó sống.

Nàng bỗng thêm sống thiết tha hơn bao giờ hết. Nếu muốn sống, nàng không còn cách nào khác, ngoài cách kháng cự.

Cũng như một số thiếu phụ khác của xã hội đèn màu, nàng Boun đã học nhu đạo. Nàng được huấn luyện thành thực về những môn võ có thể quật ngã đối phương trong chớp mắt. Nhiều đêm lang thang một mình trên đường vắng, nàng đã có dịp thực hành bài học tự vệ, bẻ gãy xương tay của bọn xâm lược làm nghề ăn sương.

Nàng Boun trở nên can đảm khác thường khi thấy Hoài Thanh quyết tâm hạ bức tượng khá nặng vào đầu nàng. Nàng đảo người sang bên để tránh, rồi ôm chầm áo sơ mi của Hoài Thanh.

Đánh sát lá cà, nàng Boun được lợi vì trên người nàng không có mảnh vải nào để Hoài Thanh có thể nắm được. Nàng Boun nhanh nhẹn quay lưng lại, định xóc Hoài Thanh lên vai và tung hất xuống đất.

Nếu nàng khéo tay hơn nữa, Hoài Thanh đã bị chế ngự. Một phần mười phút đồng hồ luống cuống của nàng đã giúp Hoài Thanh gỡ được bàn tay nắm áo sơ mi.

Bức tượng đồng rơi vào vai nàng.

Nàng rú lên một tiếng vô cùng đau đớn.

Có lẽ xương quai xanh của nàng đã bị gãy. Song nàng vẫn không chịu nhả gã đàn ông. Nàng nghiêng răng chịu đau, để lấy sức phóng mười đầu ngón tay

nhọn hoắt vào giữa mặt hấn.

Đến lượt Hoài Thanh rú lên.

Máu trong mắt hấn tuôn ra xối xả. Mùi máu làm hai người hăng lên.

Nàng Boun cầu xé loạn xạ. Còn Hoài Thanh cứ đánh bức tượng đồng loạn xạ vào người nàng.

Nàng Boun loạn choạng ngã xuống.

Biết nàng chẳng còn hy vọng sống thêm bao lâu nữa nên Hoài Thanh ngừng tay, ngồi phịch xuống ghế, và thở dốc ra.

Toàn thân nàng Boun bị lấm máu be bết. Ngực nàng chỉ còn lại những núm thịt tươi tắn và đầy máu. Một miếng đòn hiểm nghèo của gã đàn ông dã man làm khối óc nàng rung chuyển dữ dội.

Nàng có cảm giác là xương sọ nàng bị đánh vỡ. Máu ở tim bị nghẽn lại ở cổ, không chạy lên đầu nữa. Ở trong tình trạng này, nàng tự biết chỉ sống được vài ba phút nữa là cùng.

Song vài phút lúc này lại kéo dài vô tận.

Trong khoảng thời gian ngắn ngủi ấy, nàng Boun hồi tưởng lại những phút buồn vui trong cuộc đời sóng gió bập bênh của nàng. Nàng đã kê vai sát cánh hàng trăm người đàn ông, và nếu hàng trăm lần bọn đàn ông trốn vợ đi chơi ti tê bịa đặt với nàng thì hàng trăm lần khác nàng cũng bịa đặt tiểu sử của nàng để tâm sự với khách.

Đời nàng là một chuỗi dài giả dối. Nàng thích sự giả dối ấy. Nàng thích lấy

đêm làm ngày, thích sống trong tiếng đàn, dưới ánh đèn màu, bên sự trác táng thượng lưu.

Chết đi, nàng sẽ không mảy may hối hận. Nàng không hối hận đã làm nghề buôn hương, bán phấn. Nếu có, nàng chỉ hối hận một điều: ấy là chưa cứu được Xiêng May ra khỏi cảnh ngục tù.

Nhịn đau, nàng Boun lâm râm cầu kinh. Những đêm trăng tròn, nàng thường vào chùa Phone Sai cầu kinh. Nàng quên những vết thương chí mạng vì nàng vừa thấy bóng dáng hiền hoà của đức Phật từ bi đến bên nàng.

Nàng lại thấy cả bóng dáng nhí nhảnh quen thuộc của Xiêng May. Toàn thân em nàng cũng bị dính máu như nàng. Xiêng May nhìn chị bằng cặp mắt tràn đầy thương sót.

Nàng la to:

- Xiêng May em bị thương ư?

Xiêng May không trả lời. Người thanh niên có cặp mắt to và đen bỗng tan ra thành khói trước khi biến vào không khí đục như sữa loãng buổi rạng đông thanh tịnh.

Nàng Boun vừa gặp lại em trong mộng. Xiêng May còn sống hay chết, nàng không thể biết.

Dầu nàng biết, cũng đã muộn rồi. Tội nghiệp cho những thiếu phụ đại đột như nàng Boun! Nhận lời Trần Chương, nàng Boun quên mất hẳn là đại tá của quân đội Bắc Việt, và cũng là tay tổ gián điệp cộng sản ở Lào quốc. Nếu

nàng thành công, không những nàng không hy vọng tái ngộ với Xiêng May mà còn bị Trần Chương thủ tiêu là khác nữa.

Môi nàng Boun mấp máy. Lời nói cuối cùng của nàng bị đàm chặn nghẹt trong cuống họng.

Nàng Boun từ từ bước sang thế giới bên kia.

Hoài Thanh thân nhiên nhìn nàng Boun thoát hồn. Miệng hần hơi nhếch lên, tưởng như cười nhạt. Thật ra hần không vui, cũng không buồn. Tâm thần hần thanh thản và êm ả hơn bao giờ hết. Vì hần đã tiến tới một quyết định dứt khoát.

Dáng điệu khoan thai, hần ngồi xuống bàn, uống một hơi ba ly huyết-ky đầy ắp không pha nước. Đoạn hần lấy bút giấy nắn nót viết thư, thận trọng và trang nghiêm như cậu học trò làm bài luận văn trong đời đèn sách.

Hần chỉ viết một bức thư duy nhất.

“Thiên Hồng em ơi,

“Lúc thư này đến tay em thì anh đã thành người thiên cổ. Thật vậy, anh sẽ không còn ở trên cõi đất này nữa sau khi ký vào bên dưới lá thư vĩnh biệt.

“Anh bị thượng cấp nghi ngờ là cộng tác với tay sai của địch. Trước khi ra đi mãi mãi, anh xin thề trên đầu hương hồn cha mẹ, thề trên mối tình giữa đôi ta rằng anh chưa bao giờ nghĩ đến phản bội, chứ đừng nói là bán tài liệu cho gián điệp Tây phương nữa.

“Nơi anh viết thư từ giã em là một căn phòng vắng vẻ ở trung tâm thủ đô Vạn Tượng. Mỗi tuần viết thư về, anh thường ca ngợi vẻ đẹp của Vạn

Tượng. Người ta nói Vạn Tượng là một thành phố nhỏ xíu, đường sá lầy lội, nhà cửa xấu xí, đầy bụi và bùn đỏ song anh lại thấy Vạn Tượng nên thơ.

“Có lẽ vì Vạn Tượng nhắc anh nhớ lại Phủ Lý, nơi chúng mình gặp nhau lần đầu.

“Ngoài kia, sông Cửu Long đang dâng cao vì đang mùa mưa. Sông Cửu Long đang dâng cao cũng như niềm tủi nhục và thương nhớ trong lòng anh. Thiên Hồng ơi, anh yêu em. Anh yêu em từ bao năm nay. Dường như em chưa hề yêu anh thật sự, nhưng dầu em hắt hủi anh thế nào đi nữa, anh cũng vẫn yêu em, và yêu em gấp trăm, gấp ngàn lần khi trước.

“Anh yêu em vì em có những đức tính mà anh không tài nào tìm thấy ở người đàn bà nào khác. Ngày anh lên phi cơ ở Gia Lâm, em cáo bận không ra sân bay. Anh hơi thoáng ghen khi nghĩ tới những người đàn ông có điểm phúc được em ban cho một sự vuốt ve da thịt.

“Còn anh, anh không dám ước mong gì khác, ngoài cái nhìn âu yếm, ngoài câu nói thiết tha, ngoài ý nghĩ chân thành tới kẻ chỉ biết yêu trọn vẹn, biết đau khổ một mình nơi đất khách, quê người.

Thiên Hồng em ơi!

“Anh đang bị dồn vào ngõ bí. Thượng cấp nghi ngờ, anh sẽ phải ra toà, và chắc chắn bị kết án tù. Nếu anh làm nên tội, anh phải gánh chịu, nhưng em ơi, anh hoàn toàn vô tội. Anh hết lời thuyết phục, van xin mà thượng cấp không tin.

“Vì vậy, anh đành phải chết. Chết để minh oan. Chết để chứng tỏ xứng đáng với tình yêu của em.

“Anh tự xử như thế này chắc hẳn Đảng và Chính phủ sẽ hiểu lòng anh và tha thứ cho anh. Xuống dưới suối vàng, anh sẽ mang theo hình bóng yêu kiều của em, và nếu kiếp sau được trở lại làm người, thì nguyện vọng của anh là được sống gần em và được hưởng sự triu mến của em.

“Chào em lần cuối.

Một giọt nước mắt nóng hổi rớt xuống tờ giấy làm nhoè chữ ký ngònng ngoèo của Hoài Thanh.

Là đệ nhị tham vụ, hấn thường được thư ký chực sẵn bên bàn giấy, đợi hấn hạ bút ký vào công văn rồi khúm núm thấm cho khô. Đây là lần thứ nhất và cũng là lần chót trong đời mà chữ ký của hấn bị nhoè.

Hồi ở trường ra, hấn được chúng bạn rủ vào nhà một ông thầy tướng, chuyên coi chữ ký. Lão thầy tướng lắm cảm bảo hấn nên thận trọng, sợ bắt đắc kỳ tử. Hấn bĩu môi, xô ghế ngã lỏng chỏng rồi bước ra ngoài, quên cả trả tiền quẻ.

Giờ đây, hấn mới thấy đúng. Hấn thở dài, gấp bức thư làm ba, bỏ vào phong bì ngay ngắn, đoạn cất vào túi áo. Trong chai còn rượu, hấn uống tới khi hết nhẵn mới quăng cái ly pha lê vào góc nhà vỡ nát. Trên nền gác, nàng Boun nằm sóng sượt.

Mắt nàng mở ra trừng trừng, như muốn thu hết vào nhõn tuyến hình ảnh cuối cùng của cuộc sống trà đình, tử điểm mà nàng mê đắm.

Hấn cảm thấy khinh bỉ nàng Boun một cách lạ lùng. Hấn nhổ bẹt bãi nước bọt vào ngực nàng để tỏ sự ghê tởm rồi bước ra cửa.

Lúc ấy, Hoài Thanh mới sực nhớ là chưa định sẽ quyên sinh bằng cách nào. Nếu có khẩu súng trong tay, công việc sẽ dễ dàng hơn nhiều. Ham đọc truyện trinh thám, hấn được biết một viên đạn 9 ly bắn xuyên qua màng

tang, nhắm thật chính xác, sẽ làm hắn chết tức khắc, chết không kịp hiểu vì sao mà chết nữa.

Nhưng đáng tiếc là hắn không có súng.

Phạm Nghị có một tủ súng, song không phát cho hắn khẩu nào. Trong ô kéo của văn phòng lúc nào cũng sẵn một hộp vuông đựng những viên thuốc dẹt, đủ màu, hao hao như viên thuốc giải cảm Optalidon. Đó là độc dược khả dĩ giết một mạng người trong vòng từ vài ba giây đến vài ba phút đồng hồ.

Giá Hoài Thanh được một viên độc dược thì sung sướng biết bao!

Vô tình, hắn cho tay vào túi, chạm phải một vật cứng nhỏ xíu. Hắn à lên một tiếng: đó là cái nhẫn hạt soàn giả của một vũ nữ xinh như mộng của xã hội dạ lạc Đồng Pha Lan.

Nàng tặng hắn để làm kỷ niệm. Và hắn cũng hứa tặng lại nàng một vật đáng giá.

Cái nhẫn vô tri giác làm tư tưởng tự vẫn trong đầu Hoài Thanh nhạt dần.

Hắn bỗng yêu đời tha thiết. Hắn thêm sống hơn bao giờ hết. Những người đàn bà có thân hình căng cứng mà hắn gặp ban đêm ở khu son phấn Đồng Pha Lan như đang nhũ thắm vào tai hắn rằng quyên sinh giữa tuổi ba mươi là đại.

Một giọt nước mắt khác lại lăn trên gò má...

Dầu sao thì thư vĩnh biệt cũng đã viết rồi, và đại sứ Lê Văn Hiến cũng sẽ không tha nếu hắn còn sống.

Thôi thì liêu vậy.

Hoài Thanh nhìn qua cửa sổ xuống đường.

Trời tờ mờ sáng.

Một chiếc quân xa đồ sộ chạy qua. Ngồi ở băng trước cạnh tài xế thấp thoáng một người đàn bà mặc áo sặc sỡ đang bá cổ một quân nhân Pathét Lào. Từ căn gác đối diện vọng lại tiếng cười đứ đờn của một cặp trai gái tình tự thâu đêm.

Ai Lao là thiên đường của ái tình. Hoài Thanh đang từ bỏ thiên đường để lao đầu xuống địa ngục.

Hắn hít dưỡng khí ban mai vào đầy hai buồng phổi lép kẹp để lấy thêm can đảm.

Gió mát từ dưới đường thổi lên. Hoài Thanh nhắm mắt lại rồi trèo qua cửa sổ, nhảy xuống.

Một phút sau, phía dưới có tiếng ồn ào. Tiếng người kêu thét inh ỏi. Và tiếng xe hơi thắng gấp nghe ken két.

Bóng Tối Đồng Pha Lan

Phần II (b)

Giờ ấy, văn phòng bí mật của ông Hoàng, tổng giám đốc mật vụ còn sáng rực ánh đèn ở Sài Gòn.

Như thường lệ, ông Hoàng lại thức suốt đêm với ly cà phê luôn luôn được rót đầy và đĩa đựng tàn đầy ắp mẩu xì gà Ha-van đặc biệt. Thân hình gầy guộc cổ hũu của ông trở nên gầy guộc thêm trong bộ com-lê cũ kĩ chật chội và xấu xí.

Châm điều Ha-van mới - có lẽ là điều thứ 30 trong ngày - ông Hoàng bấm chuông gọi Nguyên Hương, cô thư ký không-bao-giờ-già của Sở.

Không ngẩng đầu lên khỏi đồng hồ sơ cao ngất, ông Hoàng hỏi:

- Bức điện từ Vạn Tượng đánh về đã dịch xong chưa?

Nguyên Hương đáp:

- Thưa rồi.

Ông tổng giám đốc ra hiệu cho Nguyên Hương đọc. Tiếng nàng vang lên đều đều trong căn phòng im lặng:

“Mật điện số 22, nhận được hồi 3g30 sáng, giờ Saigon.

“Z.413.

“Kính gửi HH.

“Bỏ tức cho bức điện gửi về cách đây hai hôm, xin trân trọng báo cáo tiếp.

“Thời cơ đã thuận tiện cho chúng ta tổ chức tại Sầm Nứa, và trong vùng do đối phương kiểm soát. Xin cho nhân viên lên ngay.

“Tôi đã có thể mua chuộc được Nam Tha qua trung gian của Mường Xinh.

Đề đài thọ phí tổn, xin chuyển ngân nội ngày mai cho tôi ba ngàn đô la.

“Z.413.

Thấy ông tổng giám đốc lặng lẽ rít xì gà, Nguyên Hương sững sốt:

- Thưa, ông định thả nhân viên xuống căn cứ Sầm Nứa của Pathét Lào?

Ông Hoàng phì cười:

- Thả anh em xuống Sầm Nứa làm gì? Dưới đây chỉ có mấy trại binh lèo tèo mà tôi đã biết rõ quân số. Vì điều kiện an ninh, tôi phải dùng mật ngữ trong mật mã. Sầm Nứa trong bức điện của Z.413 có nghĩa là toà đại sứ Bắc Việt tại Vạn Tượng.

Tôi có một kế hoạch gài người vào trong sứ quán Bắc Việt. “Tổ chức tại Sầm Nứa” nghĩa là kế hoạch thâm nhập này có thể được thi hành.

- Thưa, còn Nam Tha và Mường Xinh.

- Cô không hiểu nghĩa thật của hai chữ Nam Tha và Mường Xinh vì cũng là mật ngữ. Đó là tên hai người, một đàn ông, và một đàn bà. Họ sẽ giúp ta đạt được mục đích.

Bỗng ông Hoàng nheo mắt:

- Văn Bình hiện ở đâu?

Nghe ông tổng giám đốc nhắc đến tên Văn Bình - Z.28, Nguyên Hương luống cuống suýt rơi cây bút chì.

- Thưa, Z.28 đang ở Vọng Các.

- Khách sạn nào?

- Thưa, Thai Hotel.

Ông Hoàng hơi cau mặt:

- Hừ, tôi dặn lấy phòng ở Erawan kia mà?

Nguyên Hương không giấu được giọt nước mắt long lanh.

- Thưa, Z.28 viện có Erawan ở trung tâm thành phố, quá ồn ào, không thích hợp với người nghỉ mát, vả lại, ở xa phi trường và toà đại sứ Việt Nam.

Ông Hoàng ngẩng nhìn cô thư ký:

- Cô tin như vậy không?

Nàng thở dài nhẹ nhẹ:

- Thưa không.

Ông Hoàng lẩm bẩm:

- Lạ thật chúng nào vẫn tậ ấy. Đi đâu cũng nghĩ đến du hí, sớm muộn rồi chết vì nữ sắc mất thôi.

Rồi đổi giọng nghiêm nghị:

- Cô đánh điện ngay cho đệ nhị tham vụ của sứ quán ta tại Vọng Các. Ra lệnh cho Lê Thái tới gặp Văn Bình và đưa Văn Bình lên chuyển máy bay sớm nhất đi Vạn Tượng.

Nguyễn Hương đã lấy lại phong độ tháo vát và trịnh trọng của người bí thư quen việc:

- Thưa, còn chi tiết công tác?

- Văn Bình sẽ nhận được sau khi tới trường bay Vạn Chai.

Nguyễn Hương rón rén ra phòng ngoài.

Nàng bước thật nhẹ, dường như sợ tiếng động mạnh sẽ phá rối sự suy nghĩ của ông tổng giám đốc.

Ngồi một mình trong văn phòng rộng, ông Hoàng lúi húi rút ra tập hồ sơ bìa vàng, ngoài đề hai chữ Sầm Nứa bằng chữ gô-tích mực đỏ tươi. Ông Hoàng nhẩm lại bản báo cáo:

1. - Nam Tha: Nam Tha là mật hiệu đặt cho Hoài Thanh, đệ nhị tham vụ của sứ quán “Việt Nam dân chủ cộng hoà” tại Vạn Tượng. Y là nhân viên ngoại giao chuyên nghiệp, học rộng, từng phục vụ tại nước ngoài nhiều năm.

Tuy chưa được hoàn toàn tin cậy, Hoài Thanh cũng nắm trong tay nhiều giấy tờ quan trọng. Trong tuần qua, được biết chắc một bản danh sách bí mật loại A1 được gửi từ Hà Nội tới, và chuyển qua tay Hoài Thanh để nghiên cứu.

Y còn trẻ, ham chơi và rất cần tiền. Tổ chức y không khó lắm, miễn hồ kín

đảo.

2. - *Mường Xinh*: *Mường Xinh là mật hiệu đặt cho một thiếu phụ tên là nàng Boun, người Lào.*

Nàng Boun trạc ba mươi, rất quen tên trong xã hội ăn chơi Vạn Tượng. Tính tình độc lập, không sống chung với người đàn ông nào được lâu, cũng như không chịu làm cho ngoại quốc. Chức thư ký tại hãng hàng không quốc gia Lào đối với nàng chỉ là việc giết thời giờ hơn là mưu sinh, vì lẽ nàng tiêu tiền nhiều hơn kiếm được, và các bạn trai thượng lưu luôn luôn cung cấp đầy đủ cho nàng.

Nhược điểm quan trọng: nàng Boun rất thương em trai tên là Xiêng May, trung sĩ trong quân đội hoàng gia. Xiêng May bị Pathét Lào bắt và có lẽ đã chết. Tuy vậy nàng Boun vẫn tin em nàng còn sống. Một số người đã lợi dụng tình trạng này để làm tiền nàng. Nếu đánh lừa được nàng Boun là Xiêng May được yên ổn và sẽ được phóng thích, thì bảo gì nàng cũng sẵn sàng nghe theo.

Ông Hoàng đóng hồ sơ lại.

Điều xì gà trên môi ông đã cháy một phần ba, mùi thơm thoang thoảng.

Trong cuộc đời ngắn ngủi còn lại ông không còn thú vui nào nữa, ngoại trừ thú vui bẻ bạn với xì gà Ha-van.

Dáng điệu chậm chạp, ông tổng giám đốc tiến lại tủ sắt đồ sộ gắn vào tường bê tông. Ông lấy ra một cuốn sổ tay bìa đỏ, bên trong chữ viết li ti.

Trên đầu một trang, có hàng chữ như sau bằng mực đỏ:

“Lược thuật về cơ sở tình báo của Cộng sản Bắc Việt tại Ai Lao.

Bên dưới là nhiều tấm ảnh căn cước. Tấm thứ nhất chụp một thanh niên trạc tứ tuần, nét mặt gân guốc, cặp mắt sáng như điện. Trong bức thứ hai có một người đàn ông trên ba mươi, cặp kính mát to tướng thõn thện trên mắt, và cái tẩu thuốc lá ngật ngưỡng ở miệng.

Ông Hoàng không lạ gì hai người này. Họ là đại tá Trần Chương và đại úy Phạm Nghị, đầu não của bộ máy do thám vô cùng nguy hiểm của Bắc Việt tại Vạn Tượng.

Trầm ngâm một lát, ông tổng giám đốc nhắc điện thoại và quay số.

Chuông điện thoại reo vang trong phòng khách sạn của Văn Bình.

Thật ra, chuông điện thoại trong Thai Hotel reo rất êm, song Văn Bình vẫn có cảm giác là âm thanh chọc thủng màng tai. Ngoảnh sang bên thấy cô bạn người Thái nằm ngoan ngoãn, mí mắt nhắm lại một cách nũng nịu, chàng thở dài tiếc nuối hạnh phúc bị bỏ dở trước khi uể oải áp ống nghe vào tai.

Chàng giật mình vì kẻ đối thoại có giọng nói rất quen thuộc. Giọng nói khan của đệ nhị tham vụ toà đại sứ.

Văn Bình nghe rõ như ai thét bên mình:

- Mùa xuân đây phải không? Mùa xuân đây phải không?

Trời nóng chảy mỡ, người và vật biến thành than ở thủ đô Vọng Các mà thiên hạ lại nhắc nhở đến mùa xuân. Viên tham vụ nói tiếng Việt, Văn Bình đáp lại bằng Anh ngữ, vẻ cáu kỉnh cố hữu - cáu kỉnh mỗi khi bị phá đám - hiện rõ trên mặt và tràn ngập giọng nói cộc lốc:

- Ông lầm rồi.

Chàng ném điện thoại xuống bàn. Từ trong ống nói vẳng ra câu hỏi lạ lùng “mùa xuân đây phải không?”. Đợi điện đàm cắt hẳn, chàng mới nhấc máy lên.

Đến lượt chàng nghe giọng nói ngọt như trái cây mùa xuân của cô gái giữ điện thoại trong lỗ quán:

- Thưa ông, có người vừa gọi cho ông.

Văn Bình nhăn mặt:

- Tôi đã dặn cô là trong khi tôi ngủ không ai được quấy rầy kia mà. Cả cô cũng muốn hại tôi nữa ư?

- Em thành thật xin lỗi ông. Xin lỗi ông ngàn lần. Em nhất định không cho số, nhưng bạn ông cứ nằng nặc nói là quan trọng lắm.

- Chuyện gì mà quan trọng?

- Em không biết. Ông ấy dọa là không thể chờ được, và nếu có việc gì trực trặc thì em phải chịu trách nhiệm. Em sợ quá, vả lại...

- Ồ, thằng cha láo lếu. Chẳng có gì quan trọng cả. Cô bị hắn lừa mà không biết. Hắn điện thoại cho tôi nhờ tôi mời cô đi chơi với hắn.

- Mời em đi chơi?

- Phải, đi chơi trên xa lộ. Rồi đi ăn, đi đâu nữa, cô thừa biết.

- Em không dám.

- Đúng, cô từ chối là phải. Hắn là kẻ không thành thật với đàn bà, nhất là đàn bà dễ yêu như cô.

- Em xấu lắm.

- Hừ, hàng triệu phụ nữ trên thế giới cầu trời, khẩn Phật để xấu bằng phần mười cô mà không được.

- Cảm ơn ông.

- Cô khách sáo ghê. Bây giờ cô nghĩ thế nào?

- Thưa ông, theo nội quy của lỗ quán, em không được phép đi chơi với

khách.

- Ô, cô quên mất rồi. Đêm trước cô vừa đi chơi với tôi.

- Ông là khác.

- Tôi cũng là khách của lữ quán.

- Nhưng em lại có cảm tình với ông. Vả lại... em định từ chối mà không được.

- Tôi có cưỡng bách cô đâu.

- Không. Đó là lòng em.

- A ha, cô làm tôi sung sướng như được lên thiên đường. Tối nay cô đi ăn với tôi nữa nhé?

- Em cảm ơn ông.

- Nghĩa là cô nhận lời?

- Thưa ông, không.

- Sao vậy? Cô lại giận tôi rồi ư?

- Em đâu dám.

- Hay là ông giám đốc cảm đoán?

- Cũng không phải. Em sẵn sàng thôi việc nếu ông giám đốc xía vào đời tư của em. Sở dĩ em thoái thác là vì ông. Vì em sợ cô bạn gái hiện ở trong phòng ông thù oán. Ông tệ thật. Ông là người đàn ông đáng yêu nhất và đáng ghét nhất trên đời.

Nói xong, nàng cắt điện đàm.

Có lẽ nàng đang lấy mù soa lau một giọt nước mắt. Văn Bình úi chao một tiếng rồi lạng người, nằm duỗi chân trên giường.

Đột nhiên, chàng mừng rỡ đến cái áo đầm có một không hai của cô gái phụ trách tổng đài điện thoại.

Cái áo may chật đến nỗi chỉ thờ mạnh là có thể đứt phăng đường chỉ ni lông. Nếu nàng dự thi sắc đẹp, chắc hẳn ban giám khảo sẽ bắt nàng thay áo khác, vì người viễn thị nặng nhất thế giới khi được chiêm ngưỡng núi của quán quân mà nàng cố tình may áo thật chật để triển lãm với đàn ông.

Tuần trước, Văn Bình gặp nàng ngoài hành lang.

Mãi rửa cặp mắt, suýt nữa chàng húc phải anh bồi bung khay thức ăn vào thang máy. Chàng xin lỗi:

- Cô đẹp quá làm tôi mờ cả mắt.

Chàng chỉ nói thế. Nhưng đáng đáp lịch sự Tây phương, cặp mắt tình tứ như thôi miên, đôi môi duyên dáng phi thường, và nhất là thân hình cân đối, cao lớn, chắc nịch của chàng đã tán tỉnh giùm chàng.

Hết giờ làm việc, chàng đợi nàng ngoài cửa phòng điện thoại, nhã nhặn mời nàng ra đường dạo mát. Không suy nghĩ, nàng nhận lời.

Đêm ấy nàng ngoan ngoãn theo chàng vào các hộp đêm tối om của thành phố Vọng Các. Mãi đến gần sáng, chàng mới dìu nàng ra ngoại ô, tới một khách sạn vắng vẻ trên xa lộ ra phi trường Đồn Mương.

Chàng định ninh nàng sẽ quên chàng như đã quên những người bạn một đêm khác. Nhưng nàng không quên. Nàng từ giã chàng, nước mắt rưng rưng như người bạn chung thủy tiễn đưa chồng ra biên ải. Mỗi lần biết chàng ở một mình trong phòng nàng lại gọi điện thoại nói chuyện.

Thế rồi...

Thế rồi nàng khám phá ra cô bạn gái của chàng.

Thiếu nữ nằm cạnh Văn Bình cự mình.

Cô gái mở hé mắt rồi nhắm mắt lại như cũ. Chàng định ngủ lại song không tài nào ngủ được. Mặc dầu màn cửa được che kín, Văn Bình đã biết trời sáng rõ từ lâu. Giờ này, thiên hạ đã đi làm. Trừ những người vô công rồi nghề như chàng.

Chàng lẩm bẩm một mình:

- Mùa xuân đây phải không?

Đó là mật ngữ mà ông Hoàng dặn chàng trước ngày chàng rời Saigon, qua Vọng Các du hí. Theo chỉ thị, người nói mật ngữ này là liên lạc viên của Sở có nhiệm vụ giao công tác mới cho chàng.

Nghĩa là thời gian xả hơi của chàng đã chấm dứt.

Hoạt động dưới quyền ông Hoàng đã lâu, Văn Bình đã dạn dĩ với thói quen lôi nhân viên dậy giữa đêm khuya, bắt đoạn tuyệt những mối tình nên thơ sắp thành tựu, rồi chỉ dành cho nửa giờ đồng hồ ngắn ngủi thu xếp hành trang trước khi sắp sửa nhảy lên phi cơ lạ, về tới một địa điểm vô định có Tử thần đợi sẵn với máu lửa, súng đạn và xác chết chồng chất.

Lần nào bị phá đám, chàng cũng bực mình. Lâu dần rồi quen đi, ông Hoàng vẫn tiếp tục sai người tới kéo chàng ra khỏi vòng tay của những người đàn bà quyến rũ và chàng vẫn tiếp tục trái lệnh trong chốc lát.

Nhưng chỉ mấy phút sau, lương tâm nghề nghiệp, và mối tình tri kỷ với ông Hoàng thức dậy trong lòng chàng.

Lặng lẽ, chàng bật đèn lên và ngồi nhòm dậy. Cô gái hỏi chàng, giọng ngái ngủ:

- Anh đi đâu thế?

Văn Bình nhăn nhó:

- Xuống âm phủ.

Cô gái phá lên cười:

- Ô, thế thì còn gì hay bằng. Anh xuống âm phủ làm gì?

- Để gặp con gái Diêm vương, mời nhảy một bài cha cha cha.

- Tuyệt. Em đang ngứa chân. Anh cho em đi theo để nhảy cho vui.

- Không được. Nàng ghen lắm.

- Em cũng ghen không kém. Coi chừng, ai léo hánh đến anh, em sẽ giết ngay. Dầu là ái nữ của vua âm phủ.

Vừa nói, cô gái vừa kéo cái mền mỏng che vai xuống, và cố tình nằm nghiêng sang bên, đối diện với ngọn đèn, cốt cho chàng ngấm làn da trơn bóng, cái bụng mỏng dính và những đường cong quyến rũ.

Văn Bình sửng sốt trong một giây đồng hồ. Chàng sức nhớ lại phút đầu tiên gặp nàng cách đây hai hôm trên sàn gỗ êm ái của một tiệm nhảy sang trọng gần khách sạn Erawan, khu thượng lưu của thủ đô Vọng Các.

Gặp Văn Bình, nàng có cảm tình ngay. Chàng không tìm hiểu nguyên nhân vì từ bao năm nay chàng vẫn nổi danh là hòn đá nam châm đối với phái yếu trên thế giới. Mặc cho nhiều người mời mọc mỗi miện, nàng chỉ khiêu vũ với chàng.

Nàng gục đầu vào vai chàng trong khi ánh sáng tắt phụt, chỉ chừa cái bọc hình tròn kê giữa khiêu vũ trường, nằm gọn giữa hai lùm đèn pha phô bày trước hàng trăm cặp mắt thèm thuồng những nét hấp dẫn của một thiếu nữ

trẻ măng, run rẩy thoát y vũ theo điệu đàn.

Rồi nàng theo chàng về Thai Hotel.

Mỗi đêm, nàng ở lại với chàng. Tuy là người Thái trăm phần trăm, nàng lại có cái tên rất Tây, Simon.

Simon nắm tay chàng, thỏ thẻ:

- Anh sắp bỏ em phải không?

Văn Bình đáp:

- Không.

- Vậy anh sửa soạn đi đâu?

- Có lẽ anh phải rời Vọng Các.

- Bao giờ anh đi?

- Anh không biết nữa. Dầu sao, anh cũng ở đây khá lâu rồi. Anh muốn ở thêm, nhưng toà báo không thể nào cho anh nghỉ hè mãi.

- Em đi cùng với anh được không? Em thích nghề làm báo như anh quá!

Văn Bình tát nhẹ vào má Simon một cách thương hại. Nếu nàng biết chàng chỉ là thông tin viên báo chí giả hiệu, nàng sẽ không yêu nghề làm báo của chàng nữa.

Trong cuộc đời gián điệp quốc tế, Văn Bình đã làm hàng chục nghề nghiệp khác nhau. Có khi chàng trá hình làm cu li bến tàu, hoa tiêu hàng hải, cũng có khi chàng đội lốt tên bộm chuyên trèo tường, khoét vách để có thể được đưa ra toà lãnh án và ngồi tù nữa.

Lần này ông tổng giám đốc đa sự muốn chàng đóng vai nhà báo, đúng hơn đóng vai thông tin viên chiến tranh.

Vai lưng lửng hai cái máy ảnh đắt tiền - một cái Nikon F, kính 0,8, một cái Rollei 2,8, kèm theo đầy đủ dụng cụ, tổng cộng gần ngàn đô la - một cái máy chữ Remington xách tay trong hành trang, với mớ đồ nghề cổ hữu mà nhà báo nào cũng có như giấy trắng, bút chì nguyên tử, ống nhòm, Văn Bình vọt lên phi cơ đi Vọng Các.

Chàng định sang Âu Châu, song ông Hoàng chỉ muốn chàng dưỡng sức ở Thái. Như thường lệ, chàng phản đối:

- Thưa ông, dạo này Vọng Các nóng như trong lò nướng bánh. Nếu quả thật ông cho phép tôi nghỉ mát tại sao không cho tôi qua Pháp. Bờ biển phía nam dạo này đẹp ghê, không xấu như hồi ông ở bên ấy đâu. Vả lại...

- Anh đi Vọng Các tiện hơn.

- Thưa ông... đại hội điện ảnh sắp họp ở Cannes...

- Hừ, lần đầu tiên anh tỏ ra mê say nghệ thuật thứ bảy. Anh thích đóng phim không?

- Thưa...

- Còn rụt rè gì nữa. Trả lời thích đi cho rồi.

- Thưa thích.

- Ủ, xong việc tôi sẽ cho anh đi Cannes. Nhưng hiện thời, anh cần có mặt ở Viễn Đông. Tôi không muốn anh qua Pháp vì cô Katy đang có mặt tại Cannes. Anh có hẹn tuần sau với Katy phải không?

- Thưa... phải.

- Hừ, anh còn định giấu cả tôi. Lần này tôi phải phạt anh.

Đổi giọng nghiêm nghị, ông tổng giám đốc nói:

- Thật ra, tôi cũng chẳng muốn phạt anh làm gì. Anh cần hò hẹn cũng như con người cần dưỡng khí để thở. Chẳng qua tôi muốn anh ở Vọng Các là vì một chuyện quan trọng sắp xảy ra.

Thế rồi, Văn Bình lên đường.

Mùa xuân, là một gã quái ác chàng không muốn nghe mà vẫn phải nghe.

Tiếng nói của Simon nheo nhéo bên tai chàng:

- Cho em sang Lào với nhé?

Chàng lắc đầu:

- Không được.

Simon trợn mắt:

- Anh không cho, em cũng đi.

Văn Bình trợn mắt lại:

- Sao được?

Thấy Simon rung rung hàng lệ, chàng đành đầu dụi:

- Em yên tâm. Chỉ một vài tuần sau anh trở lại Vọng Các.

Simon giờ bàn tay búp măng lên trời:

- Em không tin. Anh thề đi.

Văn Bình thở dài:

- Nếu em bắt, anh xin chiều. Nhưng em đừng quên rằng lời thề dưới thời đại nguyên tử này không còn thiêng nữa đâu.

- Dĩ nhiên, kẻ nuốt lời thề không thể bị xe cán, song ít ra cũng thẹn với lương tâm. Em biết anh là người có lương tâm quang minh chính đại.

- Em ơi, trong đời lắm khi người ta không được quyền thoả mãn sở thích của mình. Anh giang hồ đã nhiều và đã gặp nhiều đàn bà. Và anh đã thề nhiều lần. Bây giờ anh không muốn thề nữa. Vì anh muốn thành thật với em. Anh không thể đánh lừa em.

Lời nói chân thành của Văn Bình làm Simon rung động. Lăn lộn dưới ánh đèn màu, nàng đã quen với lời thề cá trê chui ống của đàn ông. Song nàng cảm thấy Văn Bình không nói dối.

Cuộc gặp gỡ với Văn Bình đã hoàn toàn thay đổi quan niệm về đời sống của Simon. Nàng chưa hề yêu ai, hoặc đúng hơn, nàng đã yêu nhưng chỉ yêu ví tiền đầy đô la Mỹ, yêu những chiếc Cadilac dài ngoằng gắn máy lạnh và âm thanh nổi, yêu những toà biệt thự tráng lệ dọc bờ biển. Nhưng từ ngày gặp gỡ chàng thanh niên khôi ngô, bất thiệp và cường tráng này nàng cảm thấy cuộc đời đáng sống hơn trước.

Và nàng bắt đầu yêu.

Nàng nhớ lại rõ mồn một những chuyện xảy ra trong một tiệm ăn tối lờ mờ gần lữ quán Thai Hotel. Nàng yêu chàng vì chàng là thần tượng trong đám đàn ông không đặc sắc.

Song nàng lại yêu chàng hơn nữa khi khám phá ra chàng là một thanh niên can đảm, võ dũng khác thường.

Chàng mời nàng vào tiệm ăn sau khi lái xe ngao du trong châu thành Vọng Các. Nàng vừa ngồi xuống ghế thì ba người Âu cao lớn nhìn nàng bằng đôi mắt sòng sọc như muốn bóc trần thân thể nàng..

Khi ấy Văn Bình ra cửa mua thuốc lá Salem. Lẽ ra, chàng quay vào sớm hơn, nhưng bộ y phục cũn cốn, còn cũn cốn hơn đồ tắm biển, của cô gái bán thuốc lá trong tiệm ăn đã bắt chàng lần khân thêm mấy phút nữa. Và chàng chỉ chịu cất bước khi đạt thêm một thắng lợi mới.

Đến gần bàn ăn, chàng ngạc nhiên khi thấy một gã vai u thịt bắp nghênh ngang kéo ghế ngồi sát Simon, phà vào mặt nàng hơi rượu nồng nặc.

Simon làm thinh, không đáp lại lời tán tỉnh thô lỗ của hắn. Được thể, gã người Âu làm già. Thấy Văn Bình, nàng mừng như bắt được của. Nàng đề nghị với chàng bằng giọng cầu khẩn, gần như rung rung nước mắt:

- Chúng mình đi chỗ khác đi anh.

Văn Bình đáp:

- Không, ở đây vui hơn. Giàn nhạc Phi Luật Tân hay số một em ạ.

Simon nói:

- Em không còn tâm trí nào nghe nhạc nữa. Mấy thằng say rượu này song tàng quá.

Nàng nói dứt lời thì một gã người Âu khác say bí tỉ, loạng choạng tới bên, bàn tay lông lá vuốt vào má nàng, đoạn rú lên cười sằng sặc.

Văn Bình không thể nhịn nhục được nữa. Như mỗi lần, ông Hoàng dặn chàng cố gắng chịu đựng mỗi khi bị thiên hạ gây sự. Ông Hoàng khuyên chàng không nên vào những vũ trường có người đẹp, hoặc cặp kè với người đẹp vào nơi có nhiều dân anh chị. Ban chuyên môn của Sở đã đưa cho chàng bản danh sách những vũ trường và tửu quán mà chàng không nên léo hánh tới.

Song chàng không nghe. Ông Hoàng lấy phòng cho chàng ở Erawan thì chàng tìm đến Thai Hotel. Ông Hoàng không muốn chàng bắt bớ với đàn bà Thái trong thời gian chờ đợi công tác thì chàng dính như sơn với Simon...

Máu anh hùng sôi sục trong huyết quản Văn Bình. Hàng chục lần chàng đụng đầu với bọn du côn vũ trường. Hàng chục lần, chàng phải dụng võ.

Nay thêm một lần nữa cũng chẳng sao...

Chàng gằn giọng:

- Tôi cho anh một phút để về bàn. Nếu không anh đừng trách tôi khiếm nhã.

Cả bọn cười ồ.

Có lẽ chúng cho chàng là thằng điên. Vì là thằng điên mới dám đương đầu với ba cây thịt đồ sộ cộng lại gần ba trăm ký.

Simon đứng dậy, nín áo Văn Bình, giọng van lơn:

- Đừng anh. Em trông họ dữ tợn lắm. Cánh tay nào cũng xăm sọ dừa với xương chéo. Say rượu như thế, họ có thể giết anh như chơi. Tránh voi chẳng xấu mặt nào, anh nhịn đi là hơn.

Simon không can ngăn, chàng có thể nhịn được. Nàng đã lên tiếng, chàng cần ra tay cho nàng biết.

Vả lại, dầu chàng muốn nhịn cũng không kịp nữa. Một tên người Âu hung hăng nhất lừ lừ tiến về phía chàng, miệng la hét om sòm.

Đèn trong vũ trường vụt bật sáng quắc. Mọi người nín thở chờ chuyện đáng tiếc xảy ra.

Văn Bình vẫn ngồi trầm ngâm trước ly huyết-ky nguyên chất, không ngẩng đầu lên, cũng như không thèm quan tâm đến bầu không khí căng thẳng trong tiệm nhảy đông khách.

Tên say rượu găm lên:

- Thế nào, mày dám thử sức với tao không?

Chẳng nói, chẳng rằng, Văn Bình hất ly rượu vào mặt hắn. Như vậy nghĩa là chàng tấn công trước và chàng cố tình hạ nhục đối phương.

Nghĩa là máu phải đổ. Gã người Âu không tránh kịp, ôm mặt ho sặc sụa.

Một tên lao vào người Văn Bình. Không thêm đứng dậy, Văn Bình khẽ gạt tay.

Bàn tay cứng như thép của chàng xô hắn ngã nhào trên đất. Tên thứ hai với chai rượu bổ vào đầu Văn Bình.

Chàng thân nhiên chờ vỏ chai tới gần mới đẩy bật ra. Một phát atemi êm ái vào cườm tay làm đối phương đau bủn rủn. Bỗng Simon rú lên thất thanh:

- Trời ơi!

Tên thứ ba rút dao ra không biết từ lúc nào, đang nhắm ngay gáy Văn Bình đâm mạnh xuống. Ai cũng tưởng chàng bị mạng vong. Khách chơi đêm không thể hiểu rằng Văn Bình là võ sĩ tuyệt luân có tài né tránh đòn ngầm đánh lén sau lưng.

Nghe tiếng gió, chàng lạng người sang bên hữu. Lưỡi dao đâm trệch xuống bàn. Văn Bình giáng một nhát sổng bàn tay vào xương bả vai địch. Hắn buông con dao sáng quắc rồi rú lên như bị thọc huyết.

Cuộc ẩu đả diễn ra trong vòng một phút đồng hồ. Ba gã không lồ bị Văn Bình đánh ngã một cách thần tốc và dễ dàng như trong rạp xiếc. Nét mặt không thay đổi, Văn Bình đánh diêm châm thuốc hút rồi ra hiệu cho Simon khoác tay chàng, ung dung ra ngoài, trong sự ngạc nhiên kính phục của toàn thể dạ khách.

Văn Bình cười với Simon:

- Anh bảo đảm với em là ông chủ không tính tiền rượu.

Chàng nói đúng. Khi chàng gọi bồi, đòi thanh toán thì chủ tiệm vòng tay cung kính:

- Bản hiệu xin thết ông bà. Ông vừa có những cử chỉ hết sức đẹp đẽ. Ba người say rượu này thường đến đây phá phách luôn. Tôi xin cảm tạ ông đã cho họ một bài học về quyền thuật. Thú thật là từ 20 năm nay, tôi chưa thấy ai giỏi võ như ông.

Ngọn gió khuya tạt vào mặt Văn Bình khí lạnh đáng yêu của ban đêm mùa hạ ở Vọng Các.

Simon dựa đầu vào vai chàng:

- Thật em không ngờ.

Nàng định nói thêm nhưng chẳng hiểu sao lại nín bặt. Nàng định nói “em không ngờ anh lại giỏi võ như thế, và em không thể tin anh là nhà báo”.

Câu hỏi thắc mắc này của Simon định nêu ra lần nữa trong khung cảnh xao xuyến của cuộc chia phôi mà nàng linh tính là gần tới. Thấy nàng thờ người, Văn Bình lên tiếng:

- Em nghĩ đến ba thằng say rượu phải không?

Simon khựng người:

- Phải. Nhưng sao anh biết?

- Vì anh thấy em hoa chân múa tay, bắt chước lại miếng võ mà anh xử dụng.

- Anh tài thiệt. Cái gì kín đáo nhất cũng không qua khỏi mắt anh. Nếu anh cho phép em tò mò thì em xin hỏi một câu.

- Ồ, em chẳng cần phải xin phép.

- Nhưng em tò mò lắm.

- Tò mò là tính tốt của phụ nữ. Em cứ hỏi đi, anh sẽ làm em thoả mãn ngay.

- Vậy em xin hỏi nghề thật của anh là gì?

- Anh nói đến lần thứ mười rồi em vẫn quên. Anh là thông tin viên đặc biệt của nhật báo Buổi Trưa ở Sài Gòn chứ còn gì nữa? Không lẽ anh làm nghề ảo thuật.

- Anh có thể nói dối với mọi người, song không thể nói dối được với em. Em xét đoán đàn ông rất đúng. Đàn bà chúng em thường có một giác quan bén nhạy, có lẽ là giác quan thứ sáu, để khám phá những cái mà mắt không nhìn thấy, tai không nghe thấy.

Nếu không phải là một điệp viên già dặn, Văn Bình đã biến sắc. Tuy nhiên, lời nói của Simon đã làm tim chàng đau nhói. Quả nàng nói đúng, tạo hoá đã phú cho phụ nữ một thiên tài nhận xét. Chồng lên vợ đi tình tự với người yêu, đã cẩn thận lau hết vết son trên mặt, nhặt hết tóc vương vào sơ mi, thế mà khi về nhà vẫn bị sư tử Hà Đông phăng ra, do thái độ sượng sùng vô có, không dám nhìn ánh đèn, hoặc do thái độ ngọt ngào, chiều chuộng vợ nhiều hơn ngày thường.

Nguyên Hương, nữ thư ký trung thành của ông tổng giám đốc, vợ chưa cưới, đúng hơn là không bao giờ cưới của chàng, có giác quan thứ sáu bén nhạy đến độ kinh khủng. Không cần gặp chàng, nàng chỉ cần gọi điện thoại là có thể phăng ra bí mật mèo mửa của chàng. Dường như nàng có thể đánh hơi qua làn sóng điện, xa hàng trăm, hàng ngàn cây số.

Giờ đây đến lượt Simon.

Simon không thể biết Văn Bình là cán bộ điệp báo thượng thặng, nhưng ít ra nàng vẫn linh tính được một người như chàng không phải là thông tin viên báo chí chỉ sống quen với máy ảnh, máy chữ và giấy bút.

Nghe nàng nói, chàng cười lú lúp:

- Vậy theo em, anh phải làm nghề gì?

- Anh ấy à? Thôi, em không nói nữa. Vì em sợ sự thật lắm.

Cũng như nàng, Văn Bình đang sợ sự thật. Vì sự thật bắt chàng xa nàng, xa

cuộc sống thần tiên trong thành phố Vọng Các yêu đương. Vì sự thật bắt chàng lao đầu vào cạm bẫy tử thần. Vì sự thật bắt chàng vứt bỏ tình yêu một cách tàn nhẫn.

Simon bá cổ chàng, hôn lấy hôn để. Nước mắt mằn mằn rớt xuống vai chàng.

Bỗng phía sau có tiếng động.

Cửa phòng được mở hé, và người bước vào là Lê Thái, tham vụ toà đại sứ Việt Nam tại Vọng Các, nhân viên bí mật của ông Hoàng.

Chứng kiến cảnh tượng thân mật giữa hai người, Lê Thái đứng sững, miệng lí nhí:

- Xin lỗi anh.

Simon khoác vội mền len mỏng vào mình. Sự đường đột quá mức của Lê Thái làm Văn Bình giận đến mức không thể nào làm mặt giận được nữa.

Chàng đành mỉm cười gượng gạo:

- Anh phá rối tôi quá!

Lê Thái lúng búng như miệng ngậm hột thị:

- Xin lỗi anh lần nữa. Vì gấp quá.

Vừa nói, Lê Thái vừa nhìn về phía Simon. Giả vờ không để ý, Văn Bình hỏi:

- Lệnh ông chủ bút phải không?

- Vâng.

- Toà báo ra lệnh tôi đi ư?

- Vâng.

- Bao giờ?

- Trong 45 phút, máy bay cất cánh.

- Trời ơi, anh làm tôi như người máy, bấm nút là chạy liền. Dầu sao, tôi cũng cần một thời gian sửa soạn...

- Thưa anh, vé đã lấy xong rồi. Phiền anh sửa soạn ngay cho kịp. Trong 10

phút nữa, tôi sẽ lái xe đưa anh lên phi trường. Từ đây lên Đồn Mương gần ba chục cây số, chạy nhanh và không kẹt xe thì mất trên nửa giờ. Nghĩa là chỉ vừa lên phi cơ.

Văn Bình ngần ngừ:

- Sợ không kịp. Hoãn đến mai được không?

Lê Thái lắc đầu:

- Không được. Ông cụ đích thân kêu điện thoại cho tôi. Hẳn anh đã biết tính ông cụ. Từ bao năm nay, chưa bao giờ ông cụ gọi điện thoại từ Sài Gòn qua đây cho một nhân viên tầm thường là thằng tôi.

Simon choàng dậy:

- Ông cụ nào mà ác vậy, thưa ông?

Văn Bình đỡ lời:

- Ông cụ chủ bút.

Simon rửa:

- Hừ, thiên lôi đánh ông cụ ấy chết cho rồi.

Lê Thái hơi tái mặt. Văn Bình vội tiếp:

- Hừ, ông cụ còn khoẻ hơn thiên lôi nữa.

Lê Thái xoa bàn tay:

- Mời anh. Dầu anh muốn ở lại cũng không được nữa. Tôi đã thanh toán xong tiền phòng. Bồi sắp mang hành lý xuống xe hơi.

Văn Bình nhăn mặt:

- Rồi có lẽ tôi cũng phải xin thôi. Làm việc như mọi, nghỉ chưa lại sức thì ông cụ cho người đến áp giải ra phi cơ.

Simon nhìn Lê Thái, mặt ngơ ngác:

- Đi đâu hả ông?

Lê Thái bật cười:

- Vạn Tượng.

Simon cười sung sướng:

-Ồ, thế thì được. Mai một mình sang bên ấy.

Nhưng Văn Bình lại không sung sướng chút nào. Nghĩ đến thành phố Vạn Tượng vắng heo và đầy bụi đỏ, với những bồn tắm khô nước, bùn bê bết, những bữa ăn nuốt không trôi vào thực quản, chàng đâm ra chán nản. Thời gian hủ hỉ ở Vọng Các trong toà khách sạn tối tân bậc nhất này bên cạnh mỹ nhân thật là thần tiên.

Lê Thái quay gót:

- Tôi xuống dưới nhà trước, và đợi anh trong xe hơi.

Cửa phòng đóng lại.

Simon ghì chặt Văn Bình, nước mắt ướt đầm ngực chàng. Chàng biết chắc đó là những giọt lệ thành thật. Rất ít khi gái giang hồ khóc thành thật. Và khi đã khóc thành thật, suốt đời sẽ không bao giờ quên.

Nàng sụt sùi:

- Hai ngày nữa, em sẽ sang bên ấy với anh.

Văn Bình thở dài:

- Nghề của anh nay đây mai đó như con chim em đi theo sao được.

- Em cũng biết vậy nhưng đến khi ấy hãy tính. Giờ đây, anh đi Lào, cách Vọng Các có một giờ phi cơ. Em không thể để anh một mình bên ấy. Ở đây, em cũng không thể sống một mình. Em sẵn sàng theo anh đến chân trời, góc biển. Chỉ sợ anh quên em thôi.

Nàng lại khóc. Simon đã bộc lộ tâm tình một cách hoàn toàn thành thật.

Nàng là hạng người đã nói là làm.

Từ nhiều năm nay Văn Bình không thích bận tâm về đàn bà trong khi thi hành công tác mà thường lệ là hiềm nghèo. Song trước thái độ thành thật của Simon, chàng không thể thoái thác. Chàng bèn gật đầu.

Văn Bình kéo màn cửa sang bên.

Ánh sáng buổi sáng tràn vào làm chàng chói mắt. Phòng chàng nhìn thẳng ra hướng đông, mặt trời dâng lên đỏ ối, khiến cho những ngôi tháp màu vàng của các ngôi chùa đối diện lấp lánh như vừa được đánh bóng.

Trong vòng mấy giờ đồng hồ nữa, Văn Bình sẽ dẫn vào cuộc thách đố với Tử thần. Chàng không khi nào sợ chết, song chàng lại tiếc nuôi Vọng Các một cách lạ lùng.

Đối với du khách, Vọng Các là quê hương của những chiếc cà-vạt toàn lụa dệt tay nhiều màu rực rỡ, và những khuy áo măng sét bằng bạc độc đáo có một không hai trên thế giới. Con sông Chao Phya nằm thườn như người thiếu phụ đòi hỏi ân tình với những ngôi chợ nổi bông bênh trên mặt nước phóng đảng, trên đường tới viếng ngôi chùa Rạng Đông, đã khắc ghi vào lòng Văn Bình những kỷ niệm đậm thắm không thể nào quên.

Có người đến Vọng Các để thăm cái trại nuôi toàn rắn, bức tượng Phật nguy nga cao 32 thước, ngôi đền cẩm thạch hoặc khoác tay tình nhân chiêm ngưỡng những cảnh hoang tàn nên thơ nhưng cũng không kém Đệ Thiên, Đệ Thích. Nhưng Văn Bình lại khác...

Chàng nhớ Vọng Các ở chỗ có những nhà khiêu vũ nửa sáng, nửa tối bên trong người ta phải nhịn thở để uống từng cái ưỡn ngực, cái thót bụng của màn thoát y giật gân, và đặc biệt là những căn phòng bí mật mà khách không nhìn thấy mặt nhau, từ tối đến sáng chiếu toàn phim ảnh khác thường, phim ảnh Nhật, Mỹ, Pháp, Thụy Điển mà người đàn ông đứng đắn phải đỏ chín

người vì xấu hổ và ham muốn lén lút.

- Hoàng Lương?

Văn Bình ngoảnh lại.

Simon gọi chàng. Chàng sức nhớ mình là thông tin viên Hoàng Lương. Lần này, Nguyên Hương đích thân đặt tên cho chàng. Nàng chọn tên Hoàng Lương vì muốn rằng trong thời gian chàng hoạt động ở hải ngoại mọi mối tình của chàng chỉ có giá trị như giấc mộng hoàng lương.

Theo nguyên tắc, danh tính điệp viên không được đặt ra một cách hù hoạ. Tại văn phòng trung ương có một bản danh sách gồm 5 ngàn tên giả, lần lượt dùng hết tên này thì dùng tên kế tiếp. Song Nguyên Hương đã lôi Hoàng Lương từ dưới lên trên, ấn cho chàng. Chàng nhún vai phản đối thì nàng cười nửa miệng:

- Nếu em còn có quyền, em đã bỏ tù anh, chứ không cho anh thênh thang đi Vọng Các nghỉ mát đâu. Bắt buộc anh phải mang tên Hoàng Lương. Để anh luôn luôn nhớ rằng ái tình dọc đường chỉ như giấc mộng kê vàng.

Đàn bà muốn là trời muốn, nên Văn Bình nhận lời.

- Hoàng Lương?

Văn Bình ngoảnh lại. Simon đã mặc quần áo chỉnh tề. Sau làn lụa hồng, tơ bóng chói lọi, nàng lộng lẫy hẳn, khiến ai gặp nàng ngoài phố khó thể đoán nàng là người của ban đêm trác táng.

Lê Thái tùm tùm cười khi thấy Văn Bình từ thang máy bước ra với Simon chiu nặng một bên Văn Bình biết là anh chàng tham vụ phải gió muốn nói chuyện riêng với chàng.

Giả vờ hốt hoảng, chàng rờ túi quần sau rồi than:

- Khổ quá!

Simon cất tiếng:

- Anh bị đau ư?

Văn Bình lắc đầu, giọng ai oán:

- Anh quên ví tiền trên phòng rồi.

- Để đâu?

- Dưới đệm giường.

Simon làm sao hiểu được rằng Văn Bình cố tình bỏ quên ví tiền dày cộm để dẫn nàng lên lầu. Chàng muốn nàng có cơ hội tiêu giùm chàng mấy trăm đô la còn lại.

Chàng không hề coi nàng như gái chơi cần trả tiền sòng phẳng, song chàng cũng không thích ra đi một cách lạnh nhạt. Mặt khác, chàng muốn tự do trong năm phút với Lê Thái.

Simon mắc mưu liền. Nàng ngoan ngoãn bước tới thang máy.

- Để em lên lấy cho. Anh ở dưới này nói chuyện với ông ấy đi.

Văn Bình nheo mắt nhìn tấm thân ngọc ngà khuất sau cửa thang máy. Lê Thái gật gù giọng tán phục:

- Người ta thường khen anh, bây giờ tôi mới biết. Mấy hôm nay nàng chi tiền phải không?

Văn Bình đáp:

- Cũng gần như thế. Không biết tôi sinh nhằm giờ gì mà đàn bà đua nhau trả tiền ăn, tiền mặc, tiền tiêu cho tôi.

- Anh làm tôi thêm rõ dãi. Anh giả vờ quên ví để hoàn lại tiền cho nàng phải

không?

- Phải. Tôi muốn trả một cách kín đáo.
- Tôi sợ nàng không lấy.
- Tôi cũng sợ như thế. Và đó mới là mối nguy cho tôi. Không cần tiền nghĩa là nàng thành thật yêu tôi. Nàng sẽ bám riết lấy tôi, không chịu nhả ra nữa.
- Cũng tại anh cả. Ông Hoàng dặn mà anh không nghe.
- Lần này lỡ rồi. Lần sau tôi xin nghe.
- Làm nghề này, sợ không còn lần sau nữa thôi.
- Đành liêu, biết sao! À, ông Hoàng dặn gì thêm nữa không?

Lê Thái lắc đầu:

- Không. Dường như đến Vạn Tượng anh mới nhận được chỉ thị đặc biệt.

Mắt Văn Bình sáng rực:

- Tôi sang Vạn Tượng vì việc gì?
- Không biết nữa. Tôi chỉ được lệnh tới khách sạn tìm anh và đưa lên chuyên phi cơ sớm nhất, thế thôi.

Simon đã nện gót giày một tác lộp cộp trên sàn gạch bông bóng loáng.

Vẻ hớn hở như con nít được quà, nàng cầm ví tiền giơ lên cao:

- Suýt nữa, anh sẽ bị đói ở Vạn Tượng. Nhờ em đấy, nếu không...

Cả ba người cười rộ.

Bóng Tối Đồng Pha Lan

Phần II (c)

Chiếc xe hơi kiểu nhỏ phóng êm như trượt tuyết trên đường nhựa giữa những cánh đồng bát ngát.

Simon vui vẻ được một lát bỗng trở nên ủ dột. Văn Bình giả vờ nhìn ra ngoài để khỏi gặp tia mắt sâu muện của nàng. Nàng không nói ra song linh tính báo cho nàng biết là còn lâu lắm hoặc không bao giờ nữa mới được gặp lại chàng thanh niên khả ái mà nàng say mê.

Đột nhiên, nàng cầu mong một sự lạ lùng và bi thảm. Nàng cầu mong cho xe hơi gặp tai nạn trên đường. Vì chỉ có tai nạn mới giữ được chàng ở lại đất Thái.

Những lời cầu mong của nàng không thành sự thật. Tài xế của sứ quán lách như con chim qua hàng chục chiếc xe chạy nối đuôi nhau thành hàng dài trên xa lộ.

Trong chớp mắt, trường bay Đồn Mương hiện ra sừng sững trước mặt. Lê Thái ngoảnh ra chỗ khác cho Simon ôm Văn Bình hôn. Văn Bình sợ nàng không chịu buông chàng ra nữa, vì sau 5 phút nàng vẫn dán chặt như keo

vào người chàng.

Dịu dàng chàng gỡ tay nàng ra. Rồi nói, giọng âu yếm:

- Thôi, phi cơ sắp cất cánh rồi. Nếu có thể, em sang bên ấy với anh cho vui. Anh cũng nhớ em quay quắt. Anh ngụ tại khách sạn Constellation. Khi nào em qua đánh điện cho em đi đón.

Văn Bình cốt an ủi nàng, chứ trong thâm tâm chàng không hề muốn Simon sang Vạn Tượng. Bất giác chàng rung mình như gặp gió lạnh mặc dù sân bay nóng như thiêu đốt.

Chàng sức nhớ ra mối tình giữa chàng và Simon chỉ có thể là ngọn gió thoảng qua, người đàn ông chỉ cần kéo cao cổ áo dạ và đánh diêm châm thuốc hút là quên được hơi lạnh.

Lúc gặp nàng Văn Bình sà vào như con thiêu thân thềm ánh sáng rực rỡ, không nghĩ đến hậu quả tai hại xảy ra. Chàng không nghĩ vì thấy Simon đẹp quá. Nàng đẹp hơn nhiều người đẹp khác chàng đã gặp trong cuộc đời chìm nổi.

Chàng không nghĩ đến vì thoát đầu đình ninh Simon giống hàng trăm hàng ngàn người đàn bà đa tình đã ngã vào cánh tay chàng. Người nào cũng đắm đuối một vài đêm, vài ba tuần, rồi đầu lại vào đấy, chàng hồi hả trèo lên phi cơ, còn nàng thì ở lại với những hẹn hò, những món trón khác.

Tin tưởng ở kinh nghiệm trường đời, Văn Bình chắc mẩm Simon sẽ quên chàng.

Ngờ đâu nàng không quên.

Cửa phi cơ đóng kín, hoa tiêu bắt đầu nổ máy. Văn Bình rút bút phoi ra đếm lại tiền.

Thì ra cả chàng và Lê Thái đều lắm. Simon không lấy đồng nào hết. Nàng không tơ hào đến tiền của chàng trái lại nàng còn bỏ thêm vào nữa.

Mân mê xấp giấy bạc, bàn tay Văn Bình run run. Bàn tay của chàng từng bình thân đâm lưỡi dao nhọn hoắt vào tim kẻ thù hoặc lấy cò súng hạ sát những kẻ chưa đến số chết.

Song bàn tay ấy lại run run...

Sợ làm Văn Bình đếm đi đếm lại. Chàng không sao làm được: trong quá khứ, chàng đã đếm hàng ngàn triệu bạc. Chàng vẫn tỉnh chứ không mê ngủ. Thực tế đã xảy ra rõ ràng như ban ngày. Simon bỏ thêm vào ví chàng hai tờ 100 mỹ kim, kèm theo một mảnh giấy nhỏ, viết bút chì nguệch ngoạc:

“Anh làm báo tất không giàu bằng em. Em xin biếu anh để uống huyết-ky và hút Salem.

“Cái kẻ để quên ví tiền và nhờ phụ nữ lên lấy, nhiều người đàn ông trước anh đã dùng rồi. Anh lừa em sao được. Nếu anh là người khác, em đã thắng tay lấy tiền. Nhưng anh lại là người em yêu nhất đời nên em không thể làm như vậy được.

“Nghĩa là anh bị thua cuộc. Anh bị thua cuộc nên phải nhận 200 đô la này đền tội.

“Anh tha thứ cho đứa con gái không trong sạch này nhé.

“Nhớ anh.

“Simon.

Văn Bình bàng hoàng, ngồi lặng trên ghế. Vẻ mặt băng khuâng, chàng vén rèm nhìn vào phi cảng.

Trường bay rộng mênh mông nên chàng không tìm ra Simon đứng ở đâu.

Song chàng biết chắc nàng đang đưa mù soa lên mắt.

Trong đời, chàng đã yêu nhiều người đàn bà. Chàng đã yêu thật và yêu giả nhiều lần.

Song ít khi chàng gặp người đàn bà lạ lùng như Simon...

Con chim đại bàng bằng thép dứt khỏi sân bay bê-tông. Thành phố quốc tế

Vọng Các khuất dần trong những chòm mây lơ lửng.

Xế trưa, Văn Bình tới Vạn Tượng.

Lâu lắm mới đặt chân xuống trường bay Vạt Chai, Văn Bình nao nao như được tái ngộ người yêu sau nhiều tháng năm xa cách. Trong thời gian qua, chàng đã có dịp hoạt động ngang ngựa tại Lào. Nàng Leuam và nàng May đã thành người thiên cổ trong một cuộc đấu trí không bao giờ quên được. Thất bại phần nào ở Hồng Kông, chàng đã cạo đầu đi tu gần một năm trong một ngôi chùa cổ trên đường đi Thất Luông.

Cảm giác đầu tiên của Văn Bình khi ra khỏi phi cơ là một sự hui quạnh khác thường.

Thật vậy, mặc dầu tình hình vương quốc được coi là khẩn trương thủ đô hành chính Vạn Tượng lúc nào cũng như lúc nào. Toà nhà duy nhất của phi cảng đã phủ đầy bụi và rêu mà không ai thêm tu sửa, hoặc ít ra là quét lên một lượt nước vôi trắng cho đẹp mắt. Nếu ở góc phi trường không có mấy chiếc máy bay to tướng sơn cờ Mỹ, hoặc đề chữ “Ủy hội Quốc tế” thì ít ai dám cho Vạn Tượng đang sống trong bầu không khí căng thẳng, nom nớp lo sợ một cuộc chiến tranh tàn sát, xảy ra không biết lúc nào...

Người ra đón chàng là một thanh niên đeo kính cận thị gọng vàng Nylor, trên môi phì phèo điếu thuốc Camel không bao giờ tắt. Thấy chàng, hắn nhận ra ngay:

- Thưa, ông là thông tin viên Hoàng Lương?

Văn Bình đơn đả bắt tay.

Trước khi chàng rời Vọng Các, toà đại sứ đã loan báo cho nhiệm sở Vạn Tượng biết. Thanh niên đeo kính gọng vàng tự giới thiệu, giọng nhỏ nhẹ:

- Tôi là Đoàn Minh, đệ nhị tham vụ. Sứ quán của ta đã đóng cửa từ ba tháng trước, sau khi chính phủ liên hiệp trao đổi đại diện ngoại giao với Bắc Việt.

Ông đại sứ đã về Saigon, và có lẽ còn lâu mới lên. Nghe tin ông lên anh em ở đây mừng quá. Báo Buổi Trưa là nhật báo lớn nhất dưới ấy phải không thưa ông?

Văn Bình bí xị không trả lời được.

Tuy là thông tin viên đặc biệt cho tờ báo lá cải này chàng chưa được hân hạnh đến toà báo lần nào. Chàng cũng không biết địa chỉ của tờ báo phải gió ấy ở đâu. Dĩ nhiên giấy tờ cấp cho chàng là giấy tờ thật một trăm phần trăm, do ông chủ bút ký, kèm theo khuôn dấu đỏ chói. Văn Bình không hỏi tại sao ông Hoàng lại nắm được những chứng minh thư và thẻ báo chí của tờ Buổi Trưa, theo thói quen nghề nghiệp.

Nghe Đoàn Minh hỏi, chàng đâm ra sợ ông già tổng giám đốc. Kể ra, chàng sợ ông cụ lắm lắm kia đã lâu nhưng thỉnh thoảng chàng mới nhận thấy tài ba lạ lùng gần như ảo thuật của ông. Ở đâu ở bất cứ xó xỉnh cơ quan nào, ông cũng có nhân viên chìm và nổi. Muốn có giấy tờ khó khăn đến đâu, ông cũng xoay xở ra một cách dễ dàng như người nâng ly huyết-ky lên miệng. Đoàn Minh mở to mắt, đợi Văn Bình trả lời. Chàng bèn mỉm cười, ra vẻ tán thành sự nhận xét của Đoàn Minh.

Chiếc Mercedes 220S màu đen, bóng loáng có thể soi gương, xả hết tốc lực về trung tâm thành phố.

Văn Bình ngoảnh sang bên:

- Dưới ấy có gửi thư từ gì lên cho tôi không?

Sực nhớ ra Đoàn Minh đáp:

- À có. Ông không nhắc thì tôi quên khuấy.

Đoàn Minh rút trong cặp da ra một phong bì khá lớn màu vàng. Bên ngoài có hàng chữ nắn nót như sau:

Toà soạn nhật báo Buổi Trưa Sài Gòn.

Kính gửi thông tin viên đặc biệt Hoàng Lương.

(trân trọng nhờ ông đệ nghị tham vụ trao tận tay ký giả Hoàng Lương)

Văn Bình gấp đôi lại, nhét vào túi quần. Rồi chàng hỏi, giọng lơ đãng:

- Nếu tôi không làm, ông quen thân với chủ nhiệm báo Buổi Trưa?

Đoàn Minh cười hồn nhiên:

- Vâng, chúng tôi rất thân nhau. Đúng ra, chúng tôi là bạn học cùng lớp. Tôi vào ngành ngoại giao còn hắn làm báo. Bây giờ hắn là ông trời con, giờ ngón tay lên là sấm sét đùng đùng, còn tôi chỉ là một tham vụ hạng bét.

Bỗng Đoàn Minh choàng dậy:

- Ấy chết, xin ông tha lỗi. Tôi quen miệng nên gọi ông chủ nhiệm là hắn.

Văn Bình khoát tay:

- Ồ, có sao đâu. Chúng mình đều là bạn. Và tôi xin đề nghị gọi nhau là anh, thân mật hơn. Tiếng ông nghe xa lạ và già quá.

Đoàn Minh cười ròn rã:

- Vâng, tôi xin lãnh ý anh bạn nhà báo.

Văn Bình giả vờ rít một hơi Salem để khỏi phải cười theo. Đoàn Minh là bạn tri kỷ của chủ nhiệm báo Buổi Trưa, nhưng lại không biết hắn là nhân viên của ông Hoàng. Nếu Đoàn Minh khám phá ra Văn Bình chỉ là thông tin viên giả hiệu, chắc chắn sẽ chết ngất.

Xe đậu lại trước lữ quán Constellation.

Đoàn Minh bắt tay từ giả.

- Thôi, chào anh. Anh lên lầu, tắm rửa, thay quần áo rồi chúng mình sẽ nói chuyện sau. Trong thời gian ở đây, anh cần điều gì cứ cho tôi biết, tôi xin tận tình giúp đỡ.

Văn Bình nghiêng mình:

- Cảm ơn anh.

Chàng treo cầu thang gạch lên gác. Đó là lối duy nhất lên phòng ngủ, còn tầng dưới thì được dùng làm phòng ăn.

Một đám đông ký giả quốc tế đủ màu da và quốc tịch đang chú ý đầu vào nhau bàn bạc. Bên cạnh những chai la-ve San Miguel cổ vàng đã cạn.

Văn Bình đưa tay chào, nhưng chẳng quen một ai. Cả bọn đều chào lại một cách xuống xã, như thể đã thân với chàng từ lâu. Chàng mỉm cười một mình ra vẻ thoả mãn. Điều cần thiết đối với chàng là làm cho mọi nhà báo khác tin chàng cũng làm báo như họ.

Việc ấy đã xong.

Nụ cười vụt tắt khi chàng bước vào căn phòng được dành sẵn cho chàng. Căn phòng của chàng trong Thai Hotel đầy đủ tiện nghi bao nhiêu thì căn phòng này thiếu thốn tiện nghi bấy nhiêu.

Đêm qua, chàng nằm trong bầu không khí mát rượi, tiếng ồn điếc tai của xe cộ chạy ngoài đường không lọt vào giường ngủ. Cần gì, chàng chỉ nhắc điện thoại trong ba phút sẽ có hết. Thậm chí cần bạn một đêm cũng chỉ mất 15 phút, số thời giờ cần thiết cho giai nhân đi tắc xi từ nhà đến lầu quán.

Còn ở đây, chao ôi, vền vền chỉ có một cái giường lẻ loi, một tủ gương cô độc, một bồn tắm nhỏ xíu chỉ có thể đánh răng và rửa mặt được mà thôi. Cái máy lạnh gắn ngất ngưỡng trên tường khắc ra tiếng ồn làm chàng nhức đầu. Rồi đang chạy, nó đột nhiên câm họng lại như hén.

Trước khi lên phi cơ, chàng còn nghe Simon dặn dò:

- Bên ấy không được sung sướng như bên này đâu. Khổ như vậy dĩ nhiên anh sẽ nhớ Vọng Các nhiều hơn. Vạn Tượng đang phải tiết kiệm hơi điện

nên mỗi ngày bị cúp 5, 6 tiếng đồng hồ. Ban ngày nhiều khi hơi điện quá yếu nên máy lạnh chết luôn luôn.

Simon đã nói đúng. Sự thật còn phũ phàng hơn lời nàng nữa. Máy lạnh của khách sạn thuộc loại cũ mèm, rỉ sét lung tung, ống thông nước bị nghẹt làm vách tường ướt sũng.

Mồ hôi Văn Bình vã ra như tắm. Chàng mở toang cửa sổ cho nắng bên ngoài tuôn vào.

Đặt ngay ngắn bức thư của ông Hoàng lên bàn, chàng tự thưởng một hộp huýt-ky bằng cách tu ồng ộc vào cổ chai rồi mới bắt tay vào việc. Về mặt chàng nghiêm trang như thể y sĩ sửa soạn một cuộc giải phẫu quan hệ.

Phong bì được mở ra, bên trong còn hai lớp phong bì nữa, gấn xi và băng keo kĩ càng. Bức thư nằm trong cùng được đánh máy trên giấy in tiêu đề toà soạn Buổi Trưa.

Chàng rút trong va li ra lọ thuốc nhỏ màu vàng. Nhìn cái nhãn ai cũng cho là thuốc đau gan. Khi rời phi trường Đồn Mương, chàng đã nhăn mặt đáp lại câu hỏi tò mò của nhân viên thương chính:

- Thuốc đau gan.

Thật ra gan chàng cứng như sắt, từ nhỏ đến lớn chàng chưa uống một giọt thuốc bổ gan nào. Chất thuốc đau gan giả hiệu này là thứ thuốc hoá học dùng để đọc thư từ viết bằng mực bí mật.

Văn Bình lấy bàn chải đánh răng nhúng nước, phết đều lên tờ giấy. Giữa

những hàng chữ của bức thư vô nghĩa thư của ông chủ bút dặn thông tin viên Hoàng Lương phỏng vấn các lãnh tụ liên hiệp của chính phủ Lào quốc dần dần hiện lên những dòng chữ khác màu hung hung.

Văn Bình hơ lên nắng cho khô, đoạn cầm cúi đọc.

Chàng suyt reo lên một tiếng. Công tác ông Hoàng giao cho chàng lần này không chán ngấy như chàng lầm tưởng.

Đọc xong, chàng nhả lại lần nữa cho thuộc rồi châm lửa đốt, vút tàn vào chậu rửa mặt, đổ nước cho tan hết.

Chàng vừa lau tay thì có tiếng gõ cửa. Ba ngấn một dài. Rồi ba dài một ngắn.

Văn Bình nói lớn:

- Ai đó, cứ vào.

Người bước vào trạc ba mươi, mặc sơ mi cụt tay bằng hàng Boussac rằn ri, vai đeo máy ảnh Yashica F, lông mày sắc như lưỡi dao cạo, thân hình tròn trịa, vừa vặn, tỏ ra khá hấp dẫn đối với phái yếu.

Không cần xin phép, hắn ung dung ngồi xuống ghế, gạt thuốc lá vào đĩa đựng tàn, miệng nói:

- Toà báo Buổi Trưa mới gửi tiền lên cho anh. Anh biết là bao nhiêu chưa?

Văn Bình đáp:

- Một vạn kíp.

Người lạ nói:

- Hân hạnh được tiếp xúc với anh. Tôi là nhân viên chìm của ông Hoàng tại Vạn Tượng. Tên tôi là Sulô.

- Tôi là Hoàng Lương. Sulô, té ra anh là người Lào!

- Vâng, tôi lai Việt. Trên này theo chế độ mẫu hệ nên mẹ Lào, cha Việt có thể tự coi như người Lào được rồi. Đất Lào có hàng trăm, hàng ngàn người như tôi. Vả lại, dân tộc Lào rất tốt, họ không cần quan tâm đến công việc người khác, tôi mang tên Lào Sulô, hoặc tên Nga Khrushchev họ cũng mặc kệ.

- Nhưng anh coi chừng đấy. Chỉ có ký giả mới đeo máy ảnh.

- Anh ngạc nhiên là đúng. Song tôi có quyền đeo máy ảnh. Vì tôi là nhà báo. Nhà báo thứ thiệt, được bộ Thông tin và bộ Tổng tham mưu cấp thẻ đảng hoàng. Tôi là ký giả của báo Xiêng Mahaxon.

- Xiêng Mahaxon, cái tên nghe quen quen...

- Vâng, đó là cơ quan ngôn luận của phe hữu.

- Hà hà, báo Buổi Trưa của tôi cũng theo phe hữu.

- Té ra tôi lầm. Trước khi đến đây, tôi định ninh chỉ có tôi là nhà báo thực thụ còn anh chỉ làm báo khi nào thích làm mà thôi.

Cuộc gặp gỡ với Sulô làm Văn Bình chợt dạ. Dường như Sulô ưa nói nhiều hơn làm. Đó không phải là đức tính của nghề điệp báo.

Chàng bèn đưa mắt ra cửa:

- Trước khi vào phòng tôi, anh đã cẩn thận xem có bị ai theo dõi chưa?

Sulô nhún vai, giọng kiêu căng:

- Anh đừng ngại. Đây là Vạn Tượng, không phải Sài Gòn hay Đông Kinh. Nhân viên gián điệp ở đây đông đảo thật đấy, nhưng chỉ là đồ bỏ. Thuốc phiện rẻ như bèo và gái đẹp cả đồng đã làm họ mềm người ra rồi.

Văn Bình hơi cau mặt:

- Anh gặp bồi ngoài hành lang không?

Sulô vẫn thản nhiên:

- Không. Vả lại, gặp cũng chẳng sao. Ngày nào tôi cũng đến đây uống rượu ba lần, sáng, trưa và tối, bồi đã nhả mặt. Vả lại, ông chủ khách sạn người

Pháp là bạn du hí thân thiết của tôi.

- Anh quen nhiều ghê.

- Vâng, cái nghề này phải thế. Tốn tiền kinh khủng, anh ạ. À, ông Hoàng có gửi tiền lên cho tôi không?

- Có. Theo chỗ tôi biết, ông Hoàng đã chuyển ngân lên cho anh rồi. Giờ này, anh ra ngân hàng có lẽ đã có.

Sulô thở dài:

- Hồng cả rồi, anh ạ.

Văn Bình nhìn vào mắt Sulô:

- Thế nào là hồng cả rồi?

Sulô, giọng chán chường:

- Nàng Boun đã chết. Chết vào rạng sáng hôm nay.

- Tại sao?

- Hoài Thanh hạ sát nàng rồi tự vận.

- Nghĩa là cả hai đều chết.

- Tôi chưa có tin tức đích xác vì cảnh sát giữ kín. Một mặt báo viên của tôi cho biết Hoài Thanh chưa chết. Hắn nhảy trên lầu xuống đất may vướng cành cây nên chỉ bị thương. Hiện giờ hắn đã được chở về toà đại sứ Việt Nam dân chủ cộng hoà.

- Tại sao Hoài Thanh giết nàng Boun?

- Có lẽ vì ghen tuông.

- Đó là sự phỏng đoán của anh hay là căn cứ vào chi tiết cụ thể?

- Không, tôi đâu dám phỏng đoán. Làm nghề này, phỏng đoán là hết đời.

Phỏng đoán là làm nghề thầy bói, phải không anh? Hoài Thanh yêu nàng Boun một cách tha thiết, có thể hy sinh tính mạng cho nàng, song hắn lại mắc bệnh ghen ghê gớm. Hắn đã để lại một bức thư tuyệt mạng.

- Nội dung ra sao?

- Tôi xoay sở mọi cách mà chưa tìm ra. Nhân viên sứ quán Bắc Việt đến nơi xảy ra án mạng trước công an Lào nên đã làm phi tang hết cả.
- Nghĩa là kế hoạch của chúng ta đã thất bại trước khi được thực hiện?
- Tôi chưa dám nghĩ như vậy, song sự thật cũng gần như anh kết luận.
- Theo anh, còn phương tiện nào khác nữa không?
- Vâng, tôi cố áp dụng phương châm “còn nước còn tát”. Xin anh để tôi suy tính lại. Song tôi sợ là không còn hy vọng gì nữa. Từ lâu, tôi nhắm vào cặp tình nhân này. Nếu anh lên sớm hơn một ngày biết đâu chúng ta đã hoàn toàn thành công, hoặc ít ra cũng đạt được kết quả thuận lợi. Bây giờ họ đã chết.
- Ngoài Hoài Thanh, anh còn quen ai nữa?
- Kể ra thì ai cũng quen, và ai cũng không quen. Vạn Tượng nhỏ như lỗ mũi, làm quen rất dễ. Tôi đã vác mặt tới mọi cuộc tiếp tân và ở đâu tôi cũng mày mò kết bạn với nhân viên ngoại giao cộng sản. Nhưng bọn đàn em của Lê Văn Hiến khôn như ranh, anh ạ. Họ chỉ bắt tay tôi là nhiều nhất. Bắt xong rồi thôi, gặp nhau trong cuộc tiếp tân khác là mặt lạnh như tảng băng Bắc cực.
- Tại sao anh quen được Hoài Thanh?
- Lý do cũ rích, anh ạ. Hoài Thanh ham xuống xóm Đồng Pha Lan. À chắc ở Sài Gòn anh đã nghe danh Đồng Pha Lan. Thôi thì, tha hồ, muốn gì cũng có. Có thể nhất dạ đế vương, miễn hồ có tiền. Phải là hoà thượng 80 tuổi hạ mới khỏi bủn rủn tay chân khi bước qua xóm Đồng Pha Lan. Đêm nay, anh sẽ thấy tôi nói đúng.
- Cám ơn. Anh quảng cáo hay hơn cơ quan du lịch chính thức của chính phủ hoàng gia. Nhưng bây giờ tôi chưa thích thanh lâu. Mà chỉ cần biết tại sao anh làm thân được với đệ nhị tham vụ Hoài Thanh?
- Sau khi thấy hấn tiêu tiền như rác, tôi bèn tổ chức theo dõi. Tôi lại quen

nàng Boun.

- Tôi hy vọng anh sẽ tìm được một Hoài Thanh và một nàng Boun khác.
- Điều này có thể thực hiện được, tuy nhiên phải cần thời gian. Phiền một nỗi là anh đã cất công lên đây... Dầu sao cũng xin anh thông cảm rằng không phải lỗi tại tôi.

Dáng điệu băng khuâng, Văn Bình đứng dậy ném mẫu Salem cháy dở qua cửa sổ. Mùi bạc hà thơm thơm còn phảng phất trong phòng trọ.

Đúng như lời Sulô, công tác của Văn Bình ở Vạn Tượng đã kết thúc trước khi được khởi đầu. Nghĩa là chàng bị ông Hoàng bắt cóc ở Thai Hotel, tổng cổ sang đây một cách vô ích.

Lệ thường mỗi lần xuất ngoại chàng đều giáp mặt ông tổng giám đốc để trực tiếp nhận chỉ thị, và đôi khi bàn góp ý kiến. Lần này, mệnh lệnh được đưa qua trung gian. Một trung gian hót như khướu. Nàng Boun thiệt mạng, Hoài Thanh bị thương, không hiểu ông Hoàng sẽ có thái độ nào, vì những biến cố đáng tiếc này không được ghi trong chương trình. Chẳng lẽ ông Hoàng ra lệnh cho chàng tiếp tục. Chẳng lẽ ông Hoàng ra lệnh cho chàng quay về Sài Gòn.

Văn Bình hỏi Sulô:

- Anh vẫn liên lạc bằng điện đài với ông Hoàng chứ?

Sulô đáp:

- Vãn.
- Mỗi tuần mấy lần?
- Nếu có tin tức thì mỗi đêm mỗi gửi. Bằng không, một tuần hai lần, thứ tư và thứ bảy. Đêm nay, tôi sẽ sử dụng điện đài vào hồi 2 giờ rưỡi. Anh muốn tôi điện về những gì?

Suy nghĩ một lúc, Văn Bình đáp:

- Tôi cũng chưa định. Trước giờ mở điện đài tôi sẽ liên lạc với anh.

Sulô viết địa chỉ của hắn xuống giấy và đưa cho Văn Bình. Mặt hắn bỗng sáng rực:

- Anh tìm tôi rất dễ, cứ bảo xắm lò hoặc tắc xi xuống Đồng Pha Lan. Sống ở đây, ai cũng phải biết Đồng Pha Lan.

- Dĩ nhiên, anh phải làm hướng đạo cho tôi.

- Sẵn sàng. Thôi chào anh. Thật đáng tiếc.

Sulô kéo giấy lật xệch ra cửa. Tiếng chân của gã ký giả Lào nhỏ dần ở cầu thang.

Văn Bình chép miệng, châm điếu Salem mới Sulô cho là đáng tiếc. Song Văn Bình lại không nghĩ thế. Chàng chỉ hơi lấy làm bức mình. Trong đời gián điệp, nhiều khi bát cơm bụng tận miệng, sắp ăn rồi còn bị giật đồ. Tuy nhiên, trong sự bức mình đã có đôi chút kinh ngạc.

Thờ thần, Văn Bình tiến ra bao lơn, nhìn xuống đường.

Đôi diện khách sạn là đường Sam Sen Thai, đại lộ số một của thủ đô Lào quốc.

Mang danh là đại lộ số một, đường Sam Sen Thai chưa thể so sánh với con đường hạng bát của Sài Gòn. Mặt đường không tráng nhựa nên xe cộ chạy qua bụi lóc mù trời. Hai bên đường, những tấm gỗ gập ghềnh gác chân lên nhau để che ống cống, phía dưới chảy một thứ nước đen ngòm như nước sái thuốc phiện.

Cột điện bằng gỗ gần lữ quán xiên hẳn sang bên, như muốn ngã chúi vào quây rượu. Xa xa vọng lại một điệu nhạc buồn buồn. Tiếng khèn độc đáo

của xứ Lào thật hợp với thủ đô Vạn Tượng dịu hiu.

Dưới đường, Sulô đã đeo máy ảnh sang vai khác. Hắn thích cử động tay chân chứ không phải đau vai. Hắn đảo đác nhìn ngược xuôi, có lẽ để tìm xe.

Một chiếc xăm lê ọc ạch chạy qua, gọng kèn lấp loáng dưới trời nắng như thiêu như đốt. Một xa phu hạ xuống nhưng Sulô xua tay.

Văn Bình nghe tiếng Sulô vọng lên:

- Tắc xi.

Một chiếc Opel xịch tới. Tài xế bất chấp luật lệ lưu thông vì thành phố Vạn Tượng dường như không có, và không cần luật lệ lưu thông đậu chèn ềnh giữa đường, khệnh khạng mở cửa cho Sulô trèo lên.

Một tia điện giật nhanh trong óc Văn Bình.

Con mắt tinh tế của chàng không thể nào làm được.

Chiếc tắc xi sơn đen chở Sulô vừa chuyển bánh thì cách khách sạn Constellation năm chục thước một chiếc xe hơi khác, cũng thuộc loại Opel sơn màu cà phê sữa đậu xể cửa biệt thự của Ngoại trưởng Lào, cũng vội vã rô máy.

Từ nãy Văn Bình đã để ý tới người ngồi trong xe màu cà phê sữa. Tắc xi rẽ sang trái, chiếc xe cà phê sữa cũng rẽ theo.

Văn Bình đứng trầm ngâm giây lâu.

Hồi nãy, chàng nãy ra ý định quay về Vọng Các. Nhưng từ phút này chàng

phải ở lại. Bên trong nội vụ chàng nhận thấy một sự trục trặc lạ lùng. Chàng nhất quyết tìm cho ra.

Giờ đây, chàng phải tắm một cái cho lại thần hồn. Vạn Tượng đã có sẵn nhà tắm hơi đặc biệt dành riêng cho đàn ông có nhiều tiền. Nghĩ đến lúc nằm dài trên một chiếc giường nhỏ, mắt lim dim, cánh mũi hấp háy, mặc cho người đàn bà trên thân không có mảnh vải nào hết, nắn bóp từng thớ thịt, Văn Bình quên cả nhọc mệt.

Huýt sáo miệng, chàng quay vào phòng.

Một anh bồi nghiêng đầu chào bằng tiếng Việt:

- Thưa, ông mới từ Sài Gòn lên.
- Không, từ Vọng Các.
- Ồ, thế mà ông tham vụ lại nói rằng ông ở Sài Gòn.
- Đúng, tôi từ Sài Gòn qua Vọng Các nghỉ một thời gian trước khi tới đây.
- Thưa, ở đây chắc ông bức mình lắm. Nước không có, điện cũng không, ăn uống thì thiếu thốn, một cọng rau cũng mang từ Nông Khai qua. Ai Lao chẳng có gì hết, thậm chí đến món đàn bà cũng phải nhập cảng.
- Kể thì cũng chán thật. Nhưng cái nghề của tôi là thế. Nơi nào vắng vẻ nhất cũng là nơi có nhiều tin tức nhất.
- Thưa, ông định ở bao lâu?
- Cũng còn tùy. Tuy nhiên ngắn nhất cũng vài ba tuần. Vì tôi còn phải phỏng vấn hoàng thân thủ tướng, và sau đó lên Cánh đồng Chum.
- Vâng, vài ba tuần khá đủ rồi. Ông sẽ có thời giờ dư dả để tìm của lạ. Sài Gòn không có tiệm nhảy phải không ông?
- Có chứ. Tiệm nhảy ở Sài Gòn rất nhiều.
- Lạ nhỉ! Tôi thấy vũ nữ ở dưới ta kéo lên đây hàng đoàn. Họ khao nhau

rằng làm ăn ở Sài Gòn khó lắm.

- Phải. Vì bộ luật gia đình.

- Ô, ở trên này thì tha hồ, tha hồ nhảy, tha hồ say, tha hồ du hí, miễn có tiền.

Cái gì chứ cái tiêu khiển thì chờ hàng trăm xe cam nhông đổ xuống sông

Cửu Long cũng chưa hết. Ông đã có dịp xuống Đồng Pha Lan chưa?

- Chưa.

- Tối nay, tôi sẽ dẫn ông đi. Cũng đủ như Hồng Kông, ông ạ. Đủ hạng đàn bà tây, tàu, lai, già, trẻ, vàng, trắng... Túi tiền nào cũng thích hợp, ít tiền thì hạng xoàng, còn giàu sụ thì có những món đặc biệt từ Hồng Kông tới. À, lại còn có xi-nê nữa. Không phải xi-nê đen trắng đâu, thưa ông. Toàn là phim màu. Và là phim mới. Tôi nghe nói ở Sài Gòn, mấy chú ba Tàu ở Chợ lớn chiếu phim cũ mềm và in lại, chán như cơm nếp nát.

- Nghe nói gần khách sạn có tiệm nhảy Lido cù khôi lắm mà...

- Vâng, Lido là vũ trường nổi tiếng nhất nhì Vạn Tượng. Nhưng phải tới vào nửa đêm thì mới gặp nhiều cái lạ. Tuy nhiên, đêm nay, tôi xin đề nghị ông đi Vieng Ratry.

- Vieng Ratry?

- Vâng, ở gần bờ sông. Lịch sự và ấm cúng nhất là Vieng Ratry. Ở đó đang trình diễn một trò thích mắt ghê gớm.

Văn Bình thừa biết gã bồi nói thoát y vũ. Chàng lại thừa biết hấn là tay ma cò chuyên nghiệp. Chàng bèn khoát tay:

- Ôi chao, nghe anh nói phát rệu nước miếng. Nhưng tôi mới đến còn mệt lắm. Tối mai, tôi sẽ tìm anh.

Chàng đóng cửa đánh sầm.

Gã bồi ngó chàng bằng cặp mắt sừng sốt. Hấn không ngờ được người đàn

ông bánh trai và cường tráng như thế lại đứng đưng khi nghe nhắc tới thú vui ban đêm tại Vạn Tượng.

Hắn lắc đầu tỏ vẻ không hiểu rồi nặng nề bước xuống thang gác.

Bóng Tối Đồng Pha Lan

Phần III (a)

Món quà hạnh ngộ

Sulô chuyển máy ảnh từ vai này sang vai kia không biết là lần thứ mấy rồi. Đến cửa, hắn xóc lại lần nữa, đằng hắng một tiếng như sợ cổ họng bị nghẹt, trước khi bước vào.

Ngân hàng gần đóng cửa nên vắng tanh.

Sulô mỉm cười ngoại giao với thiếu nữ ngồi rửa móng tay, dáng điệu đài các, sau ghi-sê. Nàng nheo mắt đáp lại một cách kiêu căng. Đoạn đứng dậy, tì ngực vào quầy gỗ mạ kền, đợi Sulô tới.

Sulô đặt một tay lên bàn, mắt dán chặt vào bộ ngực khêu gợi của cô gái:

- Sài Gòn đã chuyển tiền lên cho tôi chưa, cô?

Thiếu nữ gật đầu:

- Rồi. Em mới nhận xong.

Tiếng "em" của nàng ngọt lặt như kẹo tằm mật ong, thứ mật ong thượng thặng ở rừng Phong saly. Sulô đỏ mặt trong niềm hân hoan. Hân hoan một

phần vì sắp có một số tiền lớn. Hân hoan phần khác vì được người đẹp chiếu cố.

Nói cho đúng, Sulô không phải là kẻ thiếu đàn bà. Nhờ xinh trai, hấn đã lôi cuốn được nhiều đại diện phái yếu. Song hấn lại có một nhược điểm đặc biệt.

Ấy là mới giáp mặt hoặc chuyện trò thì ai cũng mê đắm hấn như điều đồ, nhưng đến khi bước vào vòng thân mật thì không người đàn bà tràn trề nhựa sống nào là không thất vọng. Làn da đàn ông mà đỏ hồng, môi đẹp như vẽ, cặp mắt luôn luôn u hoài, có lẽ tinh hoa đã phát tiết ra ngoài nên Sulô không còn gì bên trong nữa. Và dĩ nhiên không kham nổi những đòi hỏi vật chất.

Sulô đem lòng yêu cô bé thư ký ngân hàng này từ lâu.

Thình thoảng, hấn gặp nàng trong khu thanh lâu Đồng Pha Lan và nàng nhận lời khiêu vũ với hấn một vài bài đú đờn, và uống cạn một chai sâm banh trước khi cáo từ.

Lần này, hấn sẽ đánh bạo mời nàng qua Thái nghỉ dưỡng sức một thời gian.

Thiếu nữ hỏi:

- Ông muốn rút ra bây giờ chưa?

Sulô xua tay:

- Chưa. Tôi đang còn tiền. Cô cứ bỏ vào trương mục cho tôi.

Hấn nói bằng giọng hãnh diện. Sợ cô gái chưa hiểu, hấn còn điềm thêm một cái nhún vai đầy ý nghĩa.

Ba ngàn đô la Mỹ đổi sang tiền Lào vị chi gần một triệu kíp. Với số tiền kếp sù ấy, hấn phè phởn cả năm mới hết. Nhất là được phè phởn trong khu Đồng Pha Lan vừa thơ vừa mộng. Chả bù với số lương chết đói năm ngàn kíp một tháng trong toà soạn Xieng Mabaxon.

Nghĩ đến đó, Sulô suýt cười rộ lên.

Nàng Boun thiệt mạng, công tác mà ông Hoàng mất bao tâm cơ dàn xếp bị

hồng hoàn toàn, song trong cái rủi Sulô lại có cái may. Vì nếu nàng Boun còn sống, hẳn phải chia cho nàng ít nhất hai phần ba số tiền ba ngàn đô la. Bây giờ Sulô được tự do sử dụng. Dĩ nhiên, theo nguyên tắc, hẳn phải hoàn cho Sở. Song hẳn lươn lẹo, ông tổng giám đốc cũng sẽ làm ngơ. Không lẽ một cơ quan tiêu phí hàng triệu mỗi ngày lại bới bèo ra bọ vì ba ngàn đô la? Phương chi hẳn lại là cái mớ tin tức vô tận của tình báo Nam Việt...

Sulô giương cặp mắt ham muốn nhìn thiếu nữ.

Nàng không đẹp nhận sa cá lặn, nhưng khuôn mặt bầu bĩnh và làn da ngăm ngăm rắn rỏi của nàng toát ra một sinh lực dồi dào, một sự dẻo dai không bao giờ biết mỏi, đủ để chinh phục người đàn ông khó tính nhất. Phương chi nàng còn có một tấm thân cân đối và nảy nở, dường như được hoá công nặn ra chỉ để phụng sự ái tình chăn gối.

Sau lưng nàng là một tấm gương lớn.

Sulô bồi hồi khi thấy rõ cái lưng của nàng, ưỡn ẹo sau mái tóc dài buông xoắn. Chỉ tiếc một điều là Sulô không có đủ điều kiện tận hưởng như mọi người đàn ông bình thường khác.

Nếu không...

Bỗng Sulô tái mặt.

Làn gợn trắng thủy ngân bóng loáng vừa phản chiếu một cái mũ vành to đội úp xuống trán. Chắc hẳn người mới vào không muốn Sulô la cà thêm nữa trước ghi-sê phát ngân. Bằng chứng là hẳn dừng lại một phút sau lưng Sulô, đợi Sulô nhìn thấy hẳn trong gương, rồi mới nhoẻn miệng cười nham hiểm, ung dung bật lửa châm thuốc lá, loại Bát-tốt chế tạo ở Sài Gòn ngửi khét lẹt.

Luồng khí lạnh chạy dọc xương sống Sulô.

Từ mấy năm nay, dấn thân vào cuộc sống nguy hiểm của nghề điệp báo, hẳn bị người lạ theo dõi là thường. Tuy chưa được liệt vào hạng võ nghệ

siêu quần, ít ra hắn cũng tự biết tự vệ một cách hữu hiệu khi cần.

Song cuộc gặp gỡ đột ngột này làm hắn chột dạ.

Sulô đưa tay chào thiếu nữ rồi hồi hải bước ra cửa.

Cô gái nhíu mày trong cử chỉ kinh ngạc. Nàng chưa bao giờ thấy hắn kỳ quặc như hôm nay. Hắn đã vận dụng hết mảnh khoé nhà nghề để tán tỉnh, nhưng đến khi nàng sắp xiêu lòng thì lại dừng dừng bỏ đi, không thém hôn gửi một cái như thông lệ.

Ra đến cửa, Sulô mới tự thấy đại đột và ngu xuẩn. Thái độ hấp tấp của hắn chỉ là một cách lạy ông tôi ở bụi này. Người lạ đội mũ vành to không thể không nhận thấy phản ứng sợ sệt của hắn.

Sulô chuyển máy ảnh sang vai khác.

Mỗi khi suy nghĩ, hắn thường có tật đổi vai như vậy. Sức nặng ầm áp của chiếc máy ảnh Rollei 2,8 tối tân gần hai trăm đô la đè xuống xương quai sanh, chuyễn vào da thịt nhão nhoẹt của hắn một niềm tin tưởng rần rởi và bột phát.

Sulô lấy lại sự bình tĩnh cần thiết của kẻ điệp viên lọc lõi rồi nhún vai, bước ra đường Nokeo Konmane.

Tới ngã tư, hắn đứng lại, nâng ống ảnh lên ngang mày. Trước mặt hắn, một đám đông trẻ con ở trần, da dẻ lấm đất đang vây quanh một người đàn ông đứng tuổi thổi kèn Lào.

Tiếng kèn buồn buồn vang dội trong lòng Sulô, gợi hắn nhớ lại thời ấu thơ xa xôi, hắn còn là cậu bé quanh năm ở trần suốt ngày lội bùn trên sông Cửu Long. Thời ấy, hắn tưởng lớn lên sẽ làm nghề gõ đầu trẻ lương thiện như phụ thân. Ngờ đâu, hắn làm báo. Rồi làm nghề gián điệp cho ông Hoàng, cho sở Mật vụ Sài Gòn.

Lâu lắm, hắn mới được gặp một nghệ sĩ nghèo thổi kèn. Cảnh tượng đầy thi vị này đáng được ghi vào phim nhựa.

Sulô giờ máy ảnh, nhưng quên lên phim ,và cũng quên bấm nút. Thần trí hắn còn bị che kín bởi khuôn mặt dữ tợn của người lạ đội mũ vành to đang lảo đảo theo hắn như bóng với hình.

Sực tỉnh, Sulô đảo ống kính về phía người lạ.

Gã đội mũ vành to toét miệng cười, ra vẻ khoái trá được Sulô chụp hình.

Trước thái độ ngơ ngác của Sulô, hắn gật gù:

- Sulô chụp ảnh nổi tiếng ở Vạn Tượng, ai cũng biết. Nhưng chỉ tiếc là trong máy không có phim...

Sulô sợ toát mồ hôi. Điều này chứng tỏ người lạ không bỏ sót cử chỉ nào của hắn.

Sulô sợ quá hoá liều:

- Anh là ai?

Người lạ cười ngặt nghẹo:

- Lạ nhỉ, tôi là ai thì can dự gì đến anh.

- Vì anh bám sát tôi một cách khả nghi.

- Hừ, đường sá của Nhà nước, không phải của riêng anh, tôi muốn đi, muốn đứng ở đâu, và khi nào, tùy thích. Chẳng qua thần hồn nát thần tính anh đây thôi.

- Nếu anh còn theo nữa, tôi sẽ kêu cảnh sát.

- Ha, ha, anh mang ngoáp ộp ra dọa tôi. Nhưng tôi biết rõ anh là kẻ miệng hùm, gan sứa. Anh không dám gọi cảnh sát. Vả lại, cảnh sát cũng chẳng làm gì được tôi. Hắn anh đã biết cảnh sát Lào không thích xía vào công việc của người khác.

Gã đội mũ vành to nói đúng. Cảnh sát Vạn Tượng được coi là đồ trang trí, chưa phải là lực lượng đáng gờm. Hơn nữa, các quốc gia dọc sông Cửu Long này, kim tiền đã đạt được một thế lực phi thường.

Sulô nhăn nhó:

- Tôi đang bận. Yêu cầu anh tránh sang một bên cho tôi đi.

Người lạ cười khẩy:

- Tôi cũng có chuyện cần nói với anh.

Sulô vùng vằng ra giữ đường. Người nghệ sĩ Lào ngừng thổi khèn, bọn trẻ nghịch ngợm và hiếu kì kéo nhau tới đông nghẹt. Sự có mặt của đám con nít là lá bùa hộ mạng cho Sulô.

Một tắc xi Mercedes vụt qua, Sulô vẫy tay rồi rút. Tài xế thắng lại ken két.

Sulô vọt lên, đóng cửa đánh sầm.

Hú vía!

Gã đội mũ vành to theo không kịp đành rút mùa soa lau mồ hôi giọt giọt trên trán. Sulô thở phào khoan khoái, trút hết lo lắng trong khi tài xế xả máy, chạy ra đường Bờ Sông. Xe hơi qua vũ trường Vieng Ratry, Sulô mới dặn tài xế lái xuống Thát Luông, nơi hắn có một ngôi nhà kín đáo, và ẩm cúng vẫn dành cho các cuộc du hí.

Nắng buổi trưa làm Sulô nhức đầu.

Tuy là người Lào thuần túy, hắn vẫn không chịu được cái nóng nung người mùa hạ của vương quốc đồi núi trùng điệp này. Lát nữa, hắn sẽ đóng cửa, mở quạt máy rồi cời trần ngủ một giấc no nê cho đến chiều.

Chập tối, giờ của sự giải trí cần thiết, hắn sẽ tắm rửa sạch sẽ, dốc chai nước hoa thơm phức lên đầu, rồi tạt qua xóm Đồng Pha Lan, thết các bông hoa biết nói một chai sâm banh thượng hạng, rồi sẽ xuống đò trón qua Nòng khai.

Đối với hắn, thành phố Vạn Tượng không còn là ốc đảo an ninh nữa. Hắn sẽ đi xa, đi thật xa, đi cho tới khi thiên hạ quên hết mới trở về.

Sulô không ngăn được sự sững sốt khi thấy tài xế lái vào một con đường hẻm hun hút, đáng lẽ phải chạy thẳng mới tới Thát Luông.

Hắn dậm chân xuống sàn xe, thét lớn:

- Ô kia, sao lại vào đây?

Có lẽ tài xế điếc tai nên không nghe tiếng hét của Sulô. Chiếc Mersédes vẫn bò từ từ giữa hai rặng dừa đại, vàng loé ánh nắng.

Sulô rướn người, đập mạnh vào vai tài xế:

- Anh lạc đường rồi. Đây không phải đường Thất Luông.

Tên tài xế không những điếc tai mà còn câm nữa. Bị đánh, hắn vẫn ngồi trời trơ. Sulô giơ tay trái lên, sửa soạn đánh tiếp song tài xế đã lái xe vòng tròn khiến hắn mất thăng bằng, ngã nhào vào cửa kính đóng kín.

Tắc xi vèo vèo chạy vào một toà biệt thự mới cất. Tuy sống lâu ở Vạn Tượng, Sulô không biết ngôi nhà rộng mênh mông này của ai.

Xe hơi phóng tuột vào ga-ra mở rộng.

Biết bị lừa, Sulô mở cửa xe, định nhảy xuống. Song một bàn tay bí mật đã đóng sập ga-ra, và đèn trên được bật sáng quắc.

Vội vàng Sulô cho tay vào túi lấy dao. Trong mình, hắn luôn thủ sẵn con dao cán ngà, ở đầu có nút, bấm vào thì lưỡi mỏng như là liễu vọt ra sáng loáng. Sulô không thiện nghệ về ném dao, nhưng ít ra hắn cũng có đủ mưu lược sức khoẻ để tung khí giới vào trái tim kẻ thù cách xa ba thước.

Thì một chuỗi cười khanh khách nổi lên:

- Sulô, anh định làm trò gì thế?

Tràng cười ngoạ nghệ làm mạch máu Sulô đông cứng lại. Đó là gã đội mũ vành to mà Sulô gặp tại ngân hàng. Sulô định ninh đã bỏ rơi hắn trên vỉa hè Nokeo Konmane. Ngờ đâu, địch khôn ngoan hơn hắn một trời một vực...

Sulô lắp bắp:

- Té ra anh.

Gã đội mũ vành to ưỡn ngực:

- Phải, chính tôi. Thành thật chào anh. Yêu cầu anh đi trước.

- Đi đâu?

- Lên nhà trên.

- Tôi không chịu đi thì anh làm gì?

- Ô, tôi không tin anh lại xuẩn ngốc đến thế. Dầu sao anh cũng tới đây rồi, ra về không phải là dễ.

- Hừ, ra lệnh cho tôi cũng không phải là dễ.

- Sulô ơi, tôi khuyên anh đừng lừng khờ nữa nếu không miễn cưỡng tôi phải biến anh một viên kẹo vào giữa bao tử. Dạ dày bị thủng, anh sẽ không uống rượu huyết -ky với người đẹp ở Đồng Pha Lan được nữa đâu.

- À, anh định bắn tôi? Anh đừng buông lời đạo đức vô ích, tôi không sợ đâu. Vả lại... tôi chỉ là một nhà báo tầm thường, không xu dính túi. Có lẽ bọn anh bắt lầm tôi với một ông triệu phú nào rồi.

- Im đi.

- Anh nên bình tĩnh nghe tôi. Về chính trị, tôi chẳng theo ai. Tôi không ưa phe trung lập, phe của tướng Phoumi Nosavan, và phe của hoàng thân Souphanouvong. Tóm lại, anh đã bắt tôi một cách vô ích.

Gã đội mũ vành to gắt lớn:

- Sulô, anh nói nhiều quá! Thiên hạ gọi anh là "cái máy hát" quả không sai. Song tôi không có thời giờ nghe anh đầu hót. Phiền anh đi ngay cho.

Ga-ra ăn thông với nhà trên bằng một cánh cửa đóng kín. Tên tài xế chụp túi vải đen vào đầu Sulô. Sulô vùng vẫy thì một trái thoi sơn rơi giữa mắt khiến hắn toé đom đóm và ngã chúi xuống.

Tài xế dắt Sulô qua một căn phòng lớn, rồi lần mò lên lầu. Tới cuối hành lang, hắn ra lệnh cho Sulô dừng lại.

Mắt bị bịt kín nên Sulô không biết được đưa vào một gian phòng rộng, cửa sổ buông rèm màn xanh thẫm. Trong phòng, một người đàn ông trạc tứ tuần, mắt sáng như điện, bảo tay cuộn cuộn sau áo sơ mi đét rắng, ngồi chễm chệ trên ghế xa long tàu khảm xà cừ óng ả.

Thấy Sulô vào, người ấy lặng lẽ đứng dậy, dụi điếu thuốc hút dở rồi cất tiếng sang sang:

- Sulô, anh biết tôi là ai không?

Sulô khựng người, guọng lí nhí:

- Tôi... tôi...

- Anh nhớ ra chưa?

- Rồi.

- Thành thật khen ngợi anh.

- Thưa... lần trước tôi không bị bịt mắt. Lần này... phiền ông cho người gỡ cái túi đen này ra...

- Không được. Vì điều kiện an ninh. Anh còn nhớ gặp tôi cách đây bao lâu không?

- Nhớ.

- Máy tháng?

- Ba tháng.

- Giỏi, Đêm ấy trời tối như mực nên tôi không chụp bao bố vào đầu anh.

Anh còn nhớ cầm của tôi bao nhiêu tiền không?

- Năm chục ngàn kíp.

- Hồi ấy, một đô la ăn bao nhiêu kíp?

- Thưa, 75.

- Nghĩa là năm chục ngàn kíp hồi ấy gấp ba, bốn lần bây giờ.

- Sau khi nhận tiền, anh hứa những gì?

- Thưa, tôi hứa là khi nào có tin tức quan trọng sẽ tìm cách liên lạc với ông?

- Để làm gì?

- Để báo cho ông biết?

- Tại sao anh không liên lạc với tôi nữa?

- Tôi sợ.

Giọng người mặc áo sơ mi trắng trở nên ngọt ngào-một sự ngọt ngào giết người:

- Sulô? Hiện anh có bao nhiêu tiền?

Sulô đau nhói ở cuống tim.

Ba tháng trước, hắn gặp một người đàn ông lạ, cử chỉ ôn hoà, giọng nói lịch sự, trong vũ trường Vieng Ratry.

Người lạ đề nghị với hắn tới gặp một người lạ khác tại bờ sông vào hồi 1 giờ khuya, và sẽ được trả thật nhiều tiền. Sulô đang cần tiền nên nhận lời liền.

Quả nhiên, hắn được trả thật nhiều tiền sau khi cung cấp một vài tin tức không lấy gì làm quan trọng. Hồi ấy, Sulô quên không hỏi người lạ là nhân viên của cơ quan nào và của quốc gia nào. Nghĩ lại, Sulô cảm thấy rờn rợn. Người lạ không có lý do để biết rõ số tiền hắn có trong ngân hàng.

Hắn bèn chối bai bãi:

- Tôi làm gì có tiền. Kiếm được bao nhiêu thì ăn chơi hết, chưa khi nào để dành được một xu.

Người mặc áo sơ-mi trắng cười ha hả:

- Anh nói đúng đấy chứ?

Sulô tròn tròn mắt:

- Đúng... Trời ơi, tôi nói dối làm gì. Nếu không tin...

Người mặc áo sơ-mi trắng bữu môi:

- Dĩ nhiên là tôi không tin anh. Vì tôi biết anh nói dối. Tôi biết đích xác anh có tiền, có rất nhiều tiền.

- Ông làm rồi.

- Làm nghề của tôi làm thì mất mạng. Từ nhiều năm nay, tôi chưa bao giờ làm cả. Tôi càng không thể làm trong vụ này. Sulô, anh giấu được thiên hạ

chứ không giấu nổi con cáo già như tôi.

Sulô im lặng mặt tái mét.

Giọng người lạ vẫn giáng xuống như nhát búa:

- Tập chi phiếu của anh để đâu?

Sulô thở dài:

- Ông tha lỗi cho tôi. Bây giờ, ông sai bảo gì, tôi xin làm ngay.

Người lạ đáp giọng khinh miệt:

- Vậy anh lấy chi phiếu ra, và ký vào.

- Thưa, ký cho ai?

- Không, anh chỉ ký tên thôi, còn tên người nhận sẽ viết sau. Ký nhanh lên, tôi còn bận việc. Anh ký xong tôi sẽ cho về thông thả.

- Vâng, tôi xin ký. Nhưng thưa ông, hiện nay tôi chỉ còn rất ít tiền trong trương mục.

- Mất thời giờ quá. Anh chỉ có bốn phen hạ bút ký. Số tiền bao nhiêu sẽ được ghi sau.

- Trời ơi! Tôi chỉ có thể ký chi phiếu năm chục ngàn kíp, số tiền trước kia ông đưa cho tôi.

Sulô nói dứt câu thì một bàn chân khổng lồ đã tống vào ngực. Hấn rống lên như bị heo thọc huyết rồi ngã chúi xuống.

Giọng người đối thoại rít lên:

- Đồ chó. Máy cổ tình quên rằng đồng kíp đã phá giá. Năm chục ngàn kíp chỉ bằng mười ngàn...

Sulô rên rỉ:

- Thưa ông, tôi xin ký nhiều hơn nữa.

- Tôi đã nhắc lại nhiều lần mà anh không chịu nghe: đó là anh ký tên bên dưới chi phiếu, chỉ có thể thôi.

- Ông ơi, xin ông đoái thương cho tôi... Ký chi phiếu không tiền bảo chứng,

tôi sẽ bị vào tù.

Một cái tát như trời giáng làm Sulô đâm đầu vào tường. Gã mặc sơ-mi trắng gần giọng:

- Mày hiểu chưa? Nếu mày vâng lời tao sẽ cất chi phiếu trong tủ sắt. Nhược bằng mày ngoan cố, tao sẽ ghi vào đó một con số mang 6 dêrô, rồi đưa mày ra toà về tội ký chi phiếu ẩu, và bội tín... Hoặc tiện hơn, tặng cho mày một viên đạn. Thôi nào, chịu ký chưa, ông nhà báo?

Một giòng máu rỉ trên cổ, Sulô thở dài:

- Vâng, tôi ký.

Hắn được dìu lại bàn, tay sờ soạn lấy bút. Gã mặc áo sơ-mi trắng nhìn Sulô ký chi phiếu, vẽ khoan khoái hiện rõ trên mặt.

Sulô lại thở dài:

- Xong rồi, xin ông tha cho tôi.

Gã mặc áo sơ-mi trắng cười lớn:

- Đã hứa tha, thì thế nào cũng tha. Song trước khi tha, tôi hỏi anh một điều: anh còn bao nhiêu tiền trong ngân hàng?

- Còn độ mấy trăm đô la.

- Hừ, đến nước này còn chôi soen soét như con đĩ. Còn đúng ba ngàn mà dám nói láo là mấy trăm đô la.

Sulô choáng váng như bị nện búa vào đỉnh đầu. Hắn ngòl thộn ra không đáp.

Giọng người lạ vẫn đều đều:

- Anh biết chưa? Anh mới có ba ngàn mỹ kim trong trương mục ngày hôm qua. Ai gửi cho anh tôi không cần biết. Sở dĩ tôi nhắc đến vì anh cố tình quên đi.

Sulô giọng run run:

- Xin lỗi ông.

- Ô, không sao. Anh vừa ký cho tôi năm cái séc để trắng. Nghĩa là bất cứ lúc nào tôi cũng có thể rút ba ngàn đô la của anh. Và bất cứ lúc nào tôi cũng có thể truy tố anh về tội bội tín hàng chục triệu kíp.

- Yêu cầu ông nghĩ lại...

- Được, tôi sẵn sàng ban cho anh một ân huệ, miễn hồ...

- Tôi xin vâng lệnh. Ông bảo gì, tôi cũng không dám từ chối.

- Giỏi. tôi chỉ yêu cầu anh làm vài việc rất nhỏ mà thôi. Nếu anh không lặt lọng, tôi sẽ không tơ hào đến ba ngàn đô la của anh trong ngân hàng, ngoài ra tôi còn bỏ thêm cho anh một số tiền khác nữa.

- Ông muốn tôi làm gì?

Người mặc áo sơ-mi trắng dề môi:

- Anh nóng nảy quá. Bất cứ làm gì cũng phải tuân tự nhiên tiến, hấp tấp không được. Từ nãy đến giờ, vào đây anh chưa có hân hạnh thưởng thức món quà hạnh ngộ của tôi. Theo thường lệ, ai được đưa tới biệt thự này và được thu nạp vào hàng ngũ của tôi đều hưởng món quà hạnh ngộ.

- Tôi đâu dám trông đợi một huệ cổ lớn lao như thế.

- Anh đừng ngại . Tôi muốn anh thưởng thức để anh nhớ mãi. Nhớ mãi để khi nào định phản, anh sẽ không dám.

Sulô vụt hiểu.

Một phút trước, hấn định ninh món quà hạnh ngộ là một ly huyết-ky sôđa chêm đá vụn, hoặc điệu á phiện do bàn tay êm ái của một nàng tiên Đồng Pha Lan bùng hâu tận miệng, hoặc thần tiên hơn, là cuộc truy hoan với giai nhân quen nghề mơn trớn những kẻ cô đơn trong gian phòng vắng.

Giờ đây, hấn đã biết.

Song đã quá muộn.

Món quà hạnh ngộ bắt hủ lao vào đầu Sulô. Đó là một sợi roi chì bọc cao su.

Người mặc áo sơ-mi trắng rũ cánh tay, sợi roi vẽ vòng tròn trong không khí bay vút tấp vào mặt, vào ngực Sulô.

Gã nhà báo khờ khạo đưa tay lên đỡ rồi rít, song ngọn roi được sử dụng tài tình đã xô hẳn loạng choạng vào mép bàn. Ngọn roi cứ liên tiếp gián xuống thân thể Sulô, tiếng kêu vun vút.

Sulô thét lên thật lớn rồi ảm ứ trong miệng.

Rồi hẳn mê man.

xXx

- Đồ ăn hại!

Đại tá Trần Chương nghiền răng đập bàn tay xuống bàn giấy. Bình mực Pác ke đầy ắp vừa mở bị nghiêng một bên và lăn lóc trên đất, mực xanh bắn tung toé.

Vẻ hằm hằm trên mặt, Trần Chương vớ luôn tập hồ sơ dày cộm ném vào bãi mực ướt át.

Đại úy Phạm Nghị ngồi im thin thít trong cái ghế bành rộng. Hẳn ao ước cái ghế rộng thêm nữa để hẳn ngồi lọt thỏm vào trong, khỏi phải trông thấy khuôn mặt tức giận của viên chỉ huy điệp báo.

Trần Chương vốn là một sĩ quan cao cấp điềm tĩnh, nét mặt luôn luôn lạnh như tiền, chưa bao giờ nộ khí xung thiên vì những chuyện không đâu. Song chuyện vừa xảy ra vượt khỏi sức chịu đựng thông thường của hắn.

Không biết lần thứ mấy, Trần Chương hắt hàm.

- Đại úy thấy chưa?

Ít khi Trần Chương gọi Phạm nghị theo cấp bậc. Những lúc thân mật, hắn gọi Phạm Nghị là anh. Trong công tác, hắn dùng từ đồng chí. Danh từ đại úy

chỉ được dùng trong cơn giận dữ.

Không biết lần thứ mấy, Phạm Nghị đáp:

- Thừa đại tá, quả tôi không ngờ.

Trần Chương rít lên:

- Chết tôi rồi... chúng mình sẽ chết cả nút. Chẳng qua tại đại uý ầu tả.

Phạm Nghị thở dài:

- Thừa, tôi đã bố trí hết sức cẩn thận...

Trần Chương quát to:

- Hừ, cẩn thận... anh là người ầu tả nhất thế giới. Không hiểu sao tôi lại tin anh, và khoán trắng mọi việc cho anh. Vì quá tin anh nên thành ra sôi hòng, bỏng không. Nếu không có phương cứu vãn thì tôi e anh sẽ bị triệu hồi.

Nghe hai tiếng "triệu hồi", Phạm Nghị giật mình đánh thót. Tác oai tác quái trong ngành mật vụ đã lâu, hắn đã hiểu rõ ý nghĩa của biện pháp "triệu hồi" sau khi công tác thất bại.

Nhẹ ra, hắn sẽ được tống khứ tới một xó vắng phòng đầy mạng nhện tròn đời xếp hồ sơ và nghe tiếng chuột rúc trong bóng tối, không hy vọng thăng chức, cũng không hy vọng thấy lại ánh mặt trời. Nặng thì bị đưa đi chính huấn từ sáu tháng đến một năm tại miền thương du, đặc biệt là khu tự trị khi ho cò gáy của tướng Mèo Chu Văn Tấn.

Còn nặng hơn.

Nặng hơn nữa thì ra toà, và một khi đã tới trước vành móng ngựa thì chắc chắn là đi trại tập trung cho đến ngày rục xương.

Trần Chương đứng dậy, mắt quắc ra lửa.

Phạm Nghị biết viên chỉ huy sắp lên cơn thịnh nộ. Biết thân, hắn ngoan ngoãn cất cái tàu thuốc lá oai vệ vào túi, sửa soạn nghe nhiếc mắng và đạo đấm.

Nhưng đại tá Trần Chương lại chuyển sang ôn tồn:

- Nàng Boun chết, hoài Thanh bị thương, xét bề ngoài thì kế hoạch Cửu Long của ta bị hỏng hết. Nhưng theo tôi, hy vọng lật ngược thế cờ cũng không đến nỗi mong manh. Anh đọc kỹ lá thư tuyệt mạng của thằng chó chết Hoài Thanh chưa?

- Rồi, thư sặc mùi lãng mạn tiêu tư sản phản động.

- Lãng mạn và phản động hay không, kệ hă, tôi không nhờ anh làm cố vấn chính trị. Tôi không dè anh kém thông minh đến mực ấy.

- Thưa...

- Còn thưa với gửi gì nữa? Anh biết Hoài Thanh gửi cho ai không?

- Cho Thiên Hồng.

- Ngu ngư lộn... mà làm đại úy mật vụ... Thiên Hồng... chà cái tên thi vị ghê...

Cặp mắt dữ dằn của đại tá Trần Chương bỗng trở nên mơ màng như thi sĩ đang tìm vần thơ tình cảm. Phạm Nghị tỏ vẻ sửng sốt trước sự thay đổi của viên chỉ huy. Ngày thường, đại tá Trần Chương khét tiếng là con người thép, chưa từng biết rung động.

Trần Chương bỗng lấy lại nét mặt đanh ác, rồi dần tiếng như sợ Phạm Nghị điếc tai:

- Nội đêm nay, anh phải có mặt ở Hà Nội.

Mặt Phạm Nghị sáng rực:

- Thưa, về vụ Thiên Hồng?

Trần Chương cười gằn:

- Phải, anh bắt đầu lấy lại trí khôn rồi đấy. Hoài Thanh còn sống là đủ, nàng Boun không còn nữa, song ta có thể kiếm nàng Boun khác. Kế hoạch của ta chỉ bị đình hoãn chứ không phải xếp bỏ. Tái ông mất ngựa, biết đâu như vậy lại có lợi cho ta.

- Thưa, đại tá muốn tôi về Hà Nội mang Thiên Hồng tới đây?

- Cũng gần như thế. Anh làm cách nào tùy ý. Nghĩa là anh được toàn quyền thuyết phục, phỉnh gạt, dọa nạt Thiên Hồng. Miễn sao Thiên Hồng có mặt tại Vạn Tượng trong vòng 48 hoặc 72 tiếng đồng hồ.

Sực nhớ ra, Phạm Nghị hỏi:

- Thưa, hồi nãy đại tá dặn tôi triệu tập gấp bác sĩ quân y Hoành ở Khang Khay về Vạn Tượng. Tôi đã nhận được phúc điện là trong vòng 90 phút nữa ông Hoành sẽ đáp xuống phi trường, do chuyển trực thăng thường lệ của ủy hội Quốc tế.

- Anh có yêu cầu họ giữ bí mật chuyển đi của bác sĩ Hoành không?

- Thưa có, bác sĩ Hoành cải trang làm vệ sĩ của bộ trưởng Vong Vichit. (1)
1- tức là Ploumi Vong, bộ trưởng Lào cộng trong chính phủ liên hiệp, cánh tay phải của lãnh tụ Bathét Lào Souphanouvong

Trần Chương xoa tay ra vẻ bằng lòng:

- Như vậy là tạm xong. Anh sửa soạn ngay để lên phi cơ cho kịp.

Phạm Nghị cung kính bắt tay viên chí huy.

Ra ngoài, hấn vui hấn lên. Đêm nay, về đến Hà Nội, hấn sẽ tìm cách lên gặp vợ. Trên nguyên tắc, hấn chỉ được phép về thăm nhà sau khi được cấp trên cho phép.

Mặc dù kế hoạch Cửu Long bị đảo lộn vào giờ chót, hấn vẫn tin là thành công. Đối với hấn, đại tá Trần Chương là lãnh tụ điệp báo đại tài, chưa khi nào thất bại.

Ung dung, Phạm Nghị nhồi một còi thuốc lá thật đầy, rồi hít một hơi dài cho hơi thuốc thơm tho thấm vào buồng phổi.

Hít xong tẩu thuốc, hấn vụt nhớ ra chưa mua 79. 79 là tên một thứ thuốc hút píp của Mỹ, bây bán nhan nhản ở Vạn Tượng song thể tìm ra một sợi ở Hà Nội.

Huýt sáo miệng, Phạm Nghị trèo lên xe hơi.

Ngồi lại một mình trong văn phòng, Trần Chương áp ống nghe vô tuyến vào tai, khi thấy bóng đèn nhấp nháy. Một mật báo viên vừa gọi về bằng walkie talkie. (2)

2- walkie talkie , máy thu phát thanh vô tuyến cầm tay, loại ngắn tầm có thể sử dụng trong đường kính 300 thước hoặc 5, 10 cây số. Cảnh sát Sài Gòn được trang bị một loại máy tương tự nhưng lớn hơn Trên thị trường quốc tế, hiện có những walkie talkie chỉ lớn bằng gói thuốc lá (đã giải thích trong các bộ truyện đã xuất bản)

Nghe xong, Trần Chương nở nụ cười đắc chí.

Hắn đồng dặc ra lệnh:

- Thành thật khen ngợi anh. Anh phải theo hấn thật sát và tìm cách đưa hấn về trụ sở 33, chờ tôi.

Trụ sở 33 là một toà biệt thự nguy nga mới cất xong ở cuối con đường hẻm đất đỏ gần Thát Luông. Chủ nhân là một gia đình quân nhân Tây phương. Vợ con chủ nhân về nước nghỉ mát nên khu nhà trở nên vắng vẻ. Chủ nhân lại phục vụ ở Paksé, thỉnh thoảng mới về, và mỗi khi về lại xuống Đồng Pha Lan hú hí suốt ngày đêm. Biệt thự bỏ trống này được Trần chương dùng làm trụ sở bí mật.

Trần Chương nốc một hớp vốt-ka thơm phức. Nếu chủ nhân toà nhà sang trọng kia khám phá ra những việc mà Trần chương đã làm trong căn phòng

căng rèm màu xanh lá cây trên lầu thì chắc chắn sẽ ngất đi vì sừng sốt và tức tối.

Ngoài sân sứ quán Bắc-Việt, chiếc xe hơi đặc biệt của đại tá Trần Chương vừa rồ máy.

Tài xế mặc đồng phục cổ kín khúm núm mở sẵn cửa sau cho Trần Chương trèo lên.

Trong khi ấy, thành phố Vạn Tượng đã đóng cửa kín mít để ngủ một giấc trưa thoải thích.

Bóng Tối Đồng Pha Lan

Phần III (b)

Văn Bình nheo mắt để tránh tám bảng nê-ông nhiều màu rực rỡ chiếu thẳng vào mặt.

Buổi tối buông xuống một cách nhẹ nhàng như những cái áo may bằng hàng mỏng tanh, dán sát da thịt mà bày chim sơn ca của tiệm Blue Sky - Trời Xanh phô trương trên con đường đất đỏ lồi lõm phía sau Chợ Mới.

Từ sáng đến chiều, Văn Bình không làm gì cả, ngoài việc kéo một giấc ngủ li bì. Chàng ngủ no nê để bù đắp lại những đêm trắng ở Vọng các và để sửa soạn cho tâm thần được thoải mái trước khi bắt tay vào hoạt động hiểm

nghèo.

Sau khi thức dậy, chàng vẫn nằm dài trên giường, mắt mở rộng nhìn lên trần nhà trong bóng tối nhá nhem đang xâm chiếm căn phòng khách sạn.

Chợt chàng nghe tiếng động ở ổ khoá. Chàng không thể nào làm được: ngoài cửa có người đứng rình. Hơi thở rồn rập của người lạ văng vào tai chàng.

Rồi tất cả im bật.

Chàng vươn vai ngồi dậy, vặn đèn và mặc quần áo. Chàng lựa bộ màu sẫm, sơ-mi bỏ ngoài quần, và đôi giày đế mỏng. Theo thói quen chàng không mang theo khí giới phòng thân.

Thăng bộ xong, chàng xuống nhà.

Constellation là một trong các "đại" khách sạn ở Vạn Tượng. Tuy mang danh "đại" khách sạn, thật ra đó chỉ là một toà nhà lầu, như hàng vạn nhà lầu vô danh khác ở Sài Gòn. Tầng dưới dùng làm phòng ăn, khách trọ ở trên gác. Suốt ngày, các thông tin viên báo chí từ bốn phương tới, tám năm, tám ba quanh những ly cà phê đá, trao đổi và bàn luận với nhau về những tin tức giờ chót.

Văn Bình kêu huyết-ky.

Uống rượu mạnh không phải là thói quen của nhà báo_khách trọ chiếm đa phần ở Constellation_nên cô gái giữ két có vẻ ngạc nhiên. Văn Bình ngẩng đầu, cười mỉm với thiếu nữ, rồi giả vờ nghiêm nghị rút tờ báo cũ mềm trên bàn, giở qua loa mấy trang đầu để xem hình.

Rồi chàng nâng ly rượu lên miệng nốc một hơi hết sạch. Chàng định vậy bởi, bảo bụng thêm ly thứ hai, thứ ba, thứ tư, nhưng sức nhớ ra vai trò thông tin viên báo. Buổi trưa của mình nên dành liếm mép chịu khát.

Bất thần, chàng nhìn ra đường.

Xả lộ chạy riu rít từng đoàn. Hễ trên xe có đàn bà xinh xắn là Văn Bình

túm tím cười, như đã quen biết từ lâu. Mặc dù trời bắt đầu tối chàng vẫn thấy nhiều người cười lại với chàng.

Đột nhiên, chàng đứng dậy.

Mấy phút sau, chàng lên tới phòng. Điện trong phòng vẫn sáng. Liếc qua đồ vật trong va li, chàng gật gù ra vẻ khoan khoái. Hồi nãy, trước khi xuống nhà, chàng đã đặt dấu trong hành lý. Trên mỗi món đồ, chàng đều để lại một mẩu tóc li ti. Bây giờ, những mẩu tóc này đã mất.

Sự kiện ấy có ý nghĩa trong khoảng thời gian 10 phút vắng mặt, có kẻ đã vào lục lọi trong phòng chàng. Nghĩa là chàng đã bị đối phương để ý. Đối phương là ai, chàng chưa thể biết. Tuy nhiên, chàng có cơ hội thử lại đáp số bài toán.

Chàng chốt lười, đóng cửa phòng. Một lát sau, chàng tới tiệm Trời Xanh, sau Chợ Mới.

Mỗi lần quay lại thủ đô Lào quốc, chàng đều cảm thấy một cái gì khác lạ nhú dậy trong lòng. Trên thế giới có lẽ chưa nơi nào mà ý chí hoà bình lại rõ rệt và sâu sắc bằng nước Lào. Trong khi đại bác nổ rền ở Cánh đồng Chum thì thành phố Vạn Tượng lại tiếp tục thức thâu đêm với kích động nhạc, với những sàn khiêu vũ bóng loáng, với những cô gả ưỡn ẹo, chỉ chờ vẫy tay là dính lấy như cao su.

Văn Bình đằng hắng một tiếng.

Như đàn ong vỡ tổ, bọn gái người Thái trong tiệm Trời Xanh chạy vụt ra, bầu kín lấy chàng. Họ tíu tít mời chàng bằng tiếng Lào. Văn Bình phải khéo gỡ để khỏi rách áo.

Trời Xanh là một sào huyệt giải trí độc đáo ở Vạn Tượng. Đó là một ngôi nhà bằng tre và gỗ, kiến trúc cân đối và bay bướm. Nếu bên cạnh không có cái ao đầy nước đen ngòm và hơi nồng nặc thì căn nhà còn đẹp hơn nhiều.

Qua cái sân nhỏ, khách bước vào một gian phòng lớn, đèn sàng âm u,

tương phản với ánh nê-ông chói mắt ngoài cửa. Giữa phòng là sàn nhảy bằng gỗ vệt ni.

Ban nhạc phục sức theo kiểu cao bồi tềch xát ngồi khuất phía trong, chuyên đạo những bản giật gân. Trai gái ôm nhau khiêu vũ, tha hồ biểu diễn cử chỉ lố lăng, xâm phạm thuần phong mỹ tục. Đường như xứ Lào không có lính kiểm tục, cũng như danh từ thuần phong mỹ tục.

Khiêu vũ xong, ai muốn giải sầu thì rủ nhau lên gác. Trên lầu có sẵn những căn phòng nhỏ xiu. nếu mỗi một thì có đấm bóp do những bàn tay thiện nghệ từ bên Thái sang phụ trách. Đấm bóp xong thì tắm nước nóng. Tắm sạch sẽ rồi, khách cần gì sẽ được thoả mãn tức khắc, theo một giá biểu tương đối rẻ hơn Sài Gòn.

Mới tối nên tiệm Trời Xanh còn vắng hoe, sàn khiêu vũ chưa có khách. Mụ chủ da ngăm ngăm, béo ụt ịt mặc cái quần sọt nhung đen ngắn cũn cỡn phô trưng bắp đùi phi nộn, đon đả mời Văn Bình bằng tiếng Anh rất sôi:

- Chào anh. Lâu lắm không gặp anh nhớ phát gầy người đi.

Có lẽ mụ gầy đi thật bằng chứng là cái áo len mỏng trên người mụ rộng thùng thình. Gần đi mà còn cân nặng gần một tạ, nếu mụ ở vào thời kỳ sung sức không biết còn cân nặng đến bao nhiêu nữa.

Văn Bình định véo cho thiếu phụ một cái vào mũi thật đau để lần sau đừng thân một lão lêu lữa, nhưng vội bỏ ý muốn. Đây là lần đầu tiên chàng léo hánh đến tiệm Trời Xanh và lần đầu tiên chạm trán mụ chủ khổng lồ.

Chàng dè môi:

- Ủ, cũng lâu rồi nhỉ? Tôi cũng nhớ bà chị và các em đến chết đi được.

Một cô ả non choẹt, chỉ 14, 15 tuổi là cùng - núu cánh tay chàng liền thoảng một tràng tiếng Thái.

Một cô ả khác - mà bộ xiêm y phá kỷ luật về sự khêu gợi - giữ riết cánh tay kia của chàng.

- Anh lên lầu nhé?

Văn Bình gật đầu.

- Ừ.

- Anh chọn em nào?

- Không.

- Ô kìa, nếu không thì các em sẽ tắm quất cho anh.

- Cũng không. Tôi chỉ xin bà một mâm đèn.

- Mâm đèn hả? Tưởng gì. Mời anh lên.

Lên khỏi cầu thang gỗ, Văn Bình được dẫn vào một căn phòng nhỏ trống trơn, trừ tấm nệm mút trên nền nhà. Mâm đèn á phiện thơm tất và một cô gái trẻ măng, thân thể gầy gò đã chờ sẵn. Nàng lẳng xăng sửa soạn đồ nghề, song Văn Bình dúi vào tay nàng tờ bạc 200 và ra lệnh:

- Em để mặc tôi.

- Tắm rèm cửa màu đỏ bạc phếch, ám khói dầu lạc và bồ hóng được kéo lại.

Cô gái vén áo ngoan ngoãn bước ra.

Nằm một mình trong căn phòng hẹp, Văn Bình ngửa cổ nhìn lên trần nhà bằng bìa cứng isôren. Tâm thần lâng lâng như người á phiện thực thụ. Chàng có thể hút một hơi 5, 7 chục điếu. Chàng biết tiêm thuốc, nạo sái khé léo như đệ tử trung thành của ả Phù dung. Trong quá khứ, chàng đã gồi đầu nhiều lần trên bắp vế mũm mĩm, bên đèn dầu lạc suốt đêm, kéo thuốc liên miên.

Song chàng không hề nghiện.

Trái lại, chàng ghét thuốc phiện ghê gớm. Là điệp viên lọc lõi, chàng phải am tường mọi thú vui, chỉ có thể thôi. Hơn nữa, đã có lần chàng hợp tác với Quốc tế Cảnh sát trong chiến dịch bài trừ ma túy nên chàng biết hết.

Chàng đã tới những khu đồng nha phiện ở Nam tư, Bảo gia lợi, Hy Lạp,

Thổ, Ai Cập, A phú hãn, Ba Tư, Ấn độ, Trung hoa, Mông cổ, Tây tạng, Bắc việt và Lào quốc. Chàng đã khám phá những sào huyết nấu nha phiến và bán nha phiến giả, trộn với cam thảo, mạn, chì, bột gạo, nhựa cây và lòng trứng gà.

Tại Ấn, chàng đã thưởng thức kẹo thuốc phiện (1). Tại Ba tư, trong những cuộc truy hoan, người đẹp đã mời chàng mút á phiện tẩm mật.(2)

Lào là quê hương của nha phiến. Người Lào hút thuốc phiện cũng như người Tây phương hút thuốc lá. Cho nên Văn Bình cần mượn khung cảnh cổ hữu của mâm đèn để hoạt động.

1- Loại kẹo đặc biệt này được gọi là amalpani hoặc cousambo. Lại còn được chế thành mirt: mirt meconium

2- Mùi nha phiến còn có 15 chất khác nhau, nổi tiếng nhất là hắt một phin, rebain, papavectin, nat xê in, nát cô tin. Người ta dùng nha phiến để chế một phin và bachphin (cô ca in, hê ô in) Một phin hợp với anhydride acetique thành dlăcetyimorphin, gọi nôn na là hê tô in mạnh gấp 3 lần một phin

Văn Bình đến tiệm thanh lâu Trời Xanh với mục đích gặp ký giả Sulô.

Hắn để địa chỉ cho chàng ở khu Đồng Pha Lan. Song chàng muốn gặp hắn

tại đây. Vì hấn là cái đồng hồ tốt: chiều nào hấn cũng tạt vào Trời Xanh, đấm bóp, tắm rửa và kéo 30 điều thuốc phiện trước khi tới lữ quán Constellation uống rượu khai vị.

Mùi thuốc cháy trên lửa thơm ngào ngạt. Chàng nghe rõ tiếng ro ro ở phòng bên.

Nhanh như cắt, chàng vén màn cửa, quan sát bên ngoài. Dưới nhà, giàn nhạc bắt đầu hoà tấu.

Quanh cảnh ồn ào này rất thuận lợi cho chàng.

Chàng cất tiếng gọi:

- Sulô?

Sulô đang nướng thuốc phiện ở phòng bên. Hấn nhòm dậy đáp:

- Tôi đây.

Thấy Văn Bình, hấn khựng người một giây đồng hồ. Hấn không ngờ gặp chàng trong tiệm hút.

Văn Bình hỏi, giọng nghiêm trọng:

- Nói chuyện được không?

Sulô gật đầu:

- Được. Tôi định ninh đêm nay anh đến Đồng Pha Lan.

- Tình hình sao rồi?

- Tôi đã cho người đến bệnh viện. Hoài Thanh đã được đưa về sứ quán sau khi băng bó. Hấn chỉ bị thương nhẹ, hai ba ngày là hoàn toàn bình phục.

- Còn nàng Boun? Xác đang quàn ở đâu?

- Nàng chưa chết. Nàng chưa chết, anh ạ.
 - Chính anh đoán chắc là nàng đã thiệt mạng. Bây giờ anh lại nói là còn sống.
 - Xin anh nể tình cho. Tôi không trực tiếp lấy tin tức, mà phải tùy thuộc vào một số mật báo viên. Thoạt đầu, căn cứ vào phúc trình của y tá thường trực tại bệnh viện, mật báo viên của tôi cho biết là nàng Boun đã chết. Song nàng chỉ bị ngất đi một lát thôi.
 - Nghĩa là nàng bị trọng thương?
 - Nàng bị một vết thương ở đầu nên có thể sẽ mất trí. Cánh tay nàng còn nguyên vẹn. .. Theo lời bác sĩ điều trị, chỉ độ một tuần là nàng lành lặn.
 - Nhưng còn vết thương ở đầu?
 - Mai một bác sĩ mới biết được.
 - Vậy thì may mắn cho chúng mình. Hoài Thanh và nàng Boun còn sống, chúng mình có hy vọng thực hiện kế hoạch đã định. Theo anh, chúng mình có nhiều hy vọng thành công không?
 - Nhiều. Song... cũng còn tùy. Tôi đang bám sát tình hình. Có lẽ tôi sẽ báo cáo sau. Bây giờ anh về đi.
 - Anh sợ ư?
 - Vâng. Nhân viên phản gián đến tiệm hút này rất đông. Họ thấy tôi la cà với anh thì nguy.
 - Anh quên rằng tôi là thông tin viên báo Buổi Trưa và anh là ký giả báo Xieng Mabaxon.
 - Phản gián Lào không ngu như anh tưởng đâu. Thôi, chào anh. Tôi cần hút no nê trước khi bắt tay vào việc.
- Văn Bình nhún vai bước xuống cầu thang.
- Mụ chủ cười toe toét khi thấy chàng. Dáng điệu thản nhiên, chàng xia xuống bàn, trước cặp mắt sừng sốt, 10 tờ bạc năm trăm.

Vào xóm yên hoa, chi tiền vạn một buổi tối đối với Văn Bình là chuyện thường. Mụ chủ đã gặp nhiều người khách chơi vung giấy bạc ra để mua 15 phút bên cạnh người đẹp. Song đây là lần đầu tiên mụ thấy một ngoại kiều trả năm ngàn kíp mà không hút điều á phiện nào.

Văn Bình không tiêu tiền của Sở vô ích. Tuy ném tiền qua cửa sổ, chàng vẫn biết tằn tiện mỗi khi cần thiết. Sở dĩ chàng hoang phí một cách khờ khạo vì có mục đích riêng: đối phương đã quan tâm đến chàng, chàng cố tình cho họ biết tung tích.

Chàng nghiêng đầu chào mụ chủ và đám vũ nữ thồn thiện rồi trèo lên xảm lồ, ra lệnh về khách sạn Constellation.

Cô gái ngồi kết đơn đã chào chàng bằng nụ cười mời mọc. Chàng chào lại, rồi đưa ngón tay lên môi hôn gửi cô đắm lai đang uống rượu một mình dưới ánh đèn hồng leo lét. Vạn Tượng tắt điện ban đêm là chuyện thường nên Văn Bình không ngạc nhiên khi thấy đường phố tối om và lữ quán phải đốt đèn cây.

Một anh bồi gặp chàng ngoài hành lang vội gọi:

- Thưa ông, có thư.

Hắn đưa cho Văn Bình một phong thư màu trắng rồi nói:

- Thưa, trước khi ông về 5 phút có người mang thư này lại, dặn đưa tận tay cho ông.

- Người ấy có nói gì nữa không?

- Thưa không. À, người ấy chỉ nói rằng thư này rất cần, bất cứ khi nào ông về cũng phải gõ cửa đưa vào. May mà tôi gặp ông ở đây.

Văn Bình thấp nền trong phòng. Lật phong bì ra, chàng đọc được hàng chữ viết tháo:

"Kính gửi ông Hoàng Lương"

Thông tin viên báo Buổi Trưa.

Khách sạn Constellation.

Thư gấp.

Bên trong là mảnh giấy nhỏ, đề như sau:

"Anh của em.

Có người bạn về Vạn Tượng, em vội viết thư cho anh. Trưa mai em đáp chuyến phi cơ Thái thường lệ rồi Vọng các.

Anh nhớ ra đón em tại Wattay.

Đừng quên, em giận đấy.

Hôn anh.

Simon."

Văn Bình thốt lên tiếng "trời ơi" rồi vo tròn mảnh giấy, ném vào gầm giường.

Nghe tiếng xăng đan ngoài hành lang, chàng mở cửa. Một anh bồi bung khay nước giải khát từ cầu thang nặng nề đi lên. Chàng ngoắc tay ra lệnh:

- Một chai Vát.

Anh bồi đứng lại, vẻ mặt ngờ ngác:

- Thưa, ông dùng cam vát? Không giấu gì ông, cam tươi Sài Gòn chưa lên kịp. Khổ quá, ông ạ, nước Lào chẳng sản xuất được gì, thậm chí trứng gà

cũng mua ở Sài Gòn.

Văn Bình phì cười:

- Không, tôi không dùng cam vắt, mà là Vát, huyết-ky hiệu Vát 69. Cả chai, chứ không phải một ly. Và nhớ mang luôn cho xô đá vụn.

Người bồi lững tai đi rồi, Văn Bình bâng khuâng giây lâu trước cửa sổ. Nghĩ đến hơi rượu ấm áp, chàng khoan khoái hẳn lên. Từ chiều đến giờ, chàng mới phụng sự thần khẩu được mấy ly huyết ky nhạt phèo.

Đêm nay, chàng phải uống cạn cả chai. Và sau đó là đánh một giấc càn khôn. Chàng cần ngủ thật nhiều, vì có linh tính là từ đêm mai chàng sẽ có ít thời giờ rỗi rãi để nằm dài trên cánh nệm mát êm ái.

Bóng Tối Đồng Pha Lan

Phần IV

Bức điện cuối cùng.

Thiên Hồng buộc chặt vào cổ sợi dây của cái mũ che mưa bằng vải dù màu vàng. Những hạt mưa lành lạnh tạt vào nàng. Nàng rùng mình, rồi rảo bước trên vỉa hè vắng tanh.

Tuy trời mới nhá nhem, đường Quan Thánh đã quạnh hiu như đã quá nửa đêm. Viên chức, công nhân đi làm về, rạp mình trên ghi-đông xe đạp, đán

điều hốt hoảng như bị ma đuổi. Thỉnh thoảng, một chiếc xe hơi sơn đen dài ngoằng vụt qua, bắn nước tung toé lên người Thiên Hồng.

Nàng thở dài rẽ xuống chợ Đồng Xuân.

Từ lâu rồi, chiều nào cũng như chiều nào, nàng ở sở ra về, nét mặt tư lự. Nàng chỉ là viên chức tầm thường của bộ Ngoại giao nên không được cái vinh dự xe hơi đi đón, về rước. Song nàng không hề ganh tị hoặc thèm muốn vì nàng biết không bao giờ được sống lại giờ phút thoải mái như mấy năm trước, khi cha nàng còn sống, và nàng còn là cô gái thơ ngây, tung tăng rượt theo những con bướm trắng trong vườn Bách thảo, và đuổi bắt dã tràng trên bãi Phúc xá lỏn nhỏ đất phù sa đỏ quạch của sông Hồng.

Thời thế đã đổi khác.

Giờ đây, trên đời nàng chỉ còn mẹ và đứa em trai nhỏ mà nàng yêu thương tha thiết.

Vượt qua những ánh đèn vàng ệch trước chợ Đồng Xuân, Thiên Hồng tiến sâu vào cái ngõ tối đen.

Gia đình nàng ở căn nhà nhỏ cuối ngõ.

Trước ngôi nhà cũ, đã lâu chưa ngửi mùi vôi mới, đứng sừng sững một cây bàng lớn, cành lá xum xuê. Mỗi sáng ra sân quét lá, Thiên Hồng có cảm giác như mỗi chiếc lá vàng rơi là một phần hạnh phúc của gia đình nàng bay đi và không bao giờ trở lại nữa.

Nàng suýt reo lên khi thấy cửa mở, và mẹ nàng cất tiếng gọi. Nàng ôm chầm lấy mẹ. Không thấy em, nàng gọi:

- Dương đâu hả mẹ?

Bà cụ lắc đầu:

- Mẹ không biết nữa. Lệ thường vào giờ này nó đã về rồi.

Một hơi lạnh len vào tim Thiên Hồng. Dương là một thiếu niên 17 tuổi dễ bốc đồng vì những chuyện không đâu. Thành phố Hà Nội đang sống trong bầu không khí lo sợ, nàng luôn dặn dò em đừng dính líu vào những hoạt động chống đối ngấm ngầm và công khai trong các trường học. Nàng tin rằng Dương có đủ trí khôn để không làm gia đình bị kiên lụy.

Đặt cái giỏ mây xuống bàn, thiên Hồng nói:

- Phiếu tiếp tế đã phát rồi, mẹ. Con vừa mua cho mẹ một cân đường cát và hai hộp sữa.

Nhớ lại thời hộp sữa được bày ngổn ngang trong tiệm, muốn mua hàng cam không một lúc cũng có, và so sánh với chế độ khẩu phần, ba tháng mới mua được ký đường, hộp sữa, bà mẹ thở dài.

Thở dài đã trở thành thói quen cố hữu của người dân hăm sáu phố phường Hà Nội. Thở dài xong, bà quy mặt vào tường.

Thiên Hồng không dám nhìn theo vì biết mẹ giả vờ ngoảnh đi để hai giọt nước mắt được tự do rơi xuống gò má nhăn nheo. Cũng như mẹ, Thiên Hồng thường lấy nước mắt làm khuây mỗi khi tiếc nuối quá khứ và âu lo cho tương lai.

Nhiều đêm, trong lúc mưa reo tí tách trên máng kẽm, và gió lốc vù vù vào cây bàng ngoài cửa, hai mẹ con ôm nhau khóc thút thít., rồi ngủ thiếp luôn đến sáng.

Ráng làm mặt vui vẻ, Thiên Hồng bảo mẹ:

- Có đường và sữa mà mẹ không vui ư?

Bà mẹ đưa tay lên mắt:

- Dĩ nhiên là vui vì từ hai tháng nay mẹ chưa được ăn chất ngọt. Song mẹ lại nhớ tới thằng Dương. mẹ lo cho nó quá.

Thiên Hồng lặng lẽ ngồi xuống ghế.

Đôi diện bộ bàn ghế bằng gỗ trắc đã lên nước bóng loáng, di sản của những ngày sung túc, là tấm gương lớn. Cha nàng đặt mua tận bên Pháp với giá đắt kinh khủng. Hồi ấy, nàng mới 14 tuổi. Nghe mẹ nàng kỳ kèo, cha nàng mỉm cười:

- Ô, mình chỉ nghĩ đến giá tiền mà quên mất điều quan trọng nhất. Con Thiên Hồng cần gương thật tốt để trang điểm. Trong khu Hàng Khoai này, nó là đứa nhan sắc nhất. Nếu có cuộc thi sắc đẹp ở Nhà Hát Lớn, tôi đoán chắc nó sẽ ăn đứt bạn bè cùng lứa.

Liên tưởng đến lời phê bình của phụ thân, bất giác Thiên Hồng nhìn vào gương.

Đúng như cha nàng nhận xét, nàng đã được hoá công phù hộ cho một sắc đẹp vượt xa mức trung bình. Thời còn đi học, nàng đã nổi tiếng mặn mà. Lớn lên, nàng đẹp dội lên.

Tuy không còn son phấn đất tiền, Thiên Hồng lại có những nét quyến rũ mà mỹ phẩm tỏ ra không cần thiết. Dọc đường, nhiều người đàn ông đã chôn chân để nhìn gương mặt trái xoan, cái mũi thẳng, đôi mắt đen láy, hàm răng đều đặn, và tấm thân nảy nở như trái dâu chín đỏ của nàng.

Không hiểu sao nàng gặp Hoài Thanh, nhân viên cao cấp bộ Ngoại giao. Nàng có cảm tình với hắn vì nàng chỉ là thư kí tầm thường, cần được cấp trên nâng đỡ. Cảm tình này đã được xuất hiện lần đầu tại Phủ Lý, nàng trạm chán Hoài Thanh trong trường hợp đặc biệt. Hắn sun soe bên nàng, sẵn sàng chiều chuộng những đòi hỏi quá đáng của nàng.

Nàng nhận thấy Hoài Thanh dễ thương. Song nàng không yêu hắn. Lòng nàng đã trao gửi toàn vẹn cho Bùi Minh.

Minh là hoa tiêu còn trẻ. Tuy theo quốc tịch Lào, chàng nói tiếng Việt như người Việt, vì cha chàng là người Việt. Chàng được chính phủ liên hiệp gửi qua Hà Nội, biệt phái trong phái bộ thương mại. Một trong các nhiệm vụ của Bùi Minh là hướng dẫn các chuyến máy bay chở đồ tiếp tế từ Bắc Việt qua Khang Khay và Vạn Tượng.

Chàng yêu nàng bằng mối tình đoan chính tuy không kém phần đắm thắm. Nhưng hai người chưa dám cho dư luận biết. Vì chàng sợ bị gọi về, còn nàng dĩ nhiên được đưa ra phê bình và khiển trách.

Song hai người đã quyết đập bằng trở ngại. Chàng sẽ cưới nàng làm vợ, nàng sẽ gia nhập quốc tịch Lào. Hiện nay, chàng và nàng đành tiếp tục hẹn hò vụng trộm.

- Này con?

Nghe mẹ gọi giật, Thiên Hồng bàng hoàng. Bà mẹ nói tiếp, giọng run run:

- Con nghe gì không? Mẹ vừa nghe tiếng xe hơi, phải tiếng xe hơi...

"Tiếng xe hơi", ba chữ này dội vào tim làm Thiên Hồng đau nhói như bị châm kim. Cái ngõ hẻm vắng vẻ này ít khi có hân hạnh được xe hơi đến viếng. Hà Nội hiện chỉ còn năm chục chiếc xe hơi nhà là cùng. Trong thành phố, chỉ rất xe hơi chánh phủ. Chập tối, nửa đêm, gần sáng, hễ xe hơi rú máy ngoài cửa là có chuyện...

Tuần trước, một đêm mưa to gió lớn, xe hơi đậu xẹt ngoài ngõ, kèn rú inh ỏi, rồi mấy phút sau, cả một gia đình bị lôi lên xem đi biệt. Thiên Hồng không biết họ bị bắt vì tội gì. Sáng ra, hàng xóm gặp nhau đều ngậm tăm, cúi đầu xuống đất không dám hé môi.

Rrrrr... Rrrrr...

Đúng là tiếng xe hơi.

Có tiền giày lồm bồm ngoài ngõ. Đầu hẻm có một vũng bùn lớn, ai đi qua sợ lấm quần áo đều né tránh. Ngoại trừ nhân viên Công an...

Tiếng giày nặng nề dừng lại trước nhà.

Thiên Hồng tái mặt nhìn mẹ. Nàng thấy mẹ lâm râm cầu kinh. Trong bầu không khí chết lặng, nàng nghe rõ tiếng tim đập trong lồng ngực mỏng dính của mẹ nàng. Tội nghiệp, nếu cứ tiếp tục bị khủng hoảng tinh thần, thì chẳng bao lâu nữa mẹ nàng sẽ bị chết vì bệnh đau tim.

Cánh cửa ộp ộp bị đẩy tung.

Một trận gió ùa vào nhà, thổi bay tờ giấy báo trải trên bàn, thay cho khăn ăn.

Thiên Hồng xô ghế đứng dậy.

Người bước vào tùm hum trong áo toí mầu đen - một mầu đen góm ghiếc như từ âm phủ chui lên - tay dứt gọn trong túi, án ngữ chênh ềnh ở ngưỡng cửa, miệng gay gắt:

- Cô là Thiên Hồng, Chu Thị Thiên Hồng?

Cổ họng Thiên Hồng khô hằn lại, tưởng như từ một tuần nay nàng vừa uống nước. Gắng mãi, nàng mới đáp được:

- Vâng, tôi là Chu Thị Thiên Hồng.

Người lạ quay sang người mẹ:

- Còn bà, bà là mẹ của Chu Đình Dương.

Thiên Hồng lạnh xương sống. Nàng biết rồi, Công an đến nhà nàng vì thằng Dương.

Nàng hỏi người công an.

- Thừa ông, em Dương tôi có chuyện gì?

Gã công an trợn mắt, giọng gắt gỏng:

- Không biết. Nếu biết, tôi cũng không nói. Tôi chỉ có bổn phận tới đây mời bà và cô về Nha.

Thiên Hồng hỏi gặng:

- Thừa về Nha làm gì?

Gã công an khoát tay:

- Tôi không biết.

Thiên Hồng nằng nặc:

- Chúng tôi là công dân lương thiện. Lẽ nào các ông lại bắt?

Gã công an lừ mắt:

- Cô đừng làm mất thời giờ tôi nữa. Thời giờ của tôi cũng là thời giờ của nhân dân và như cô biết, rất quý báu. Tôi đang còn nhiều việc khác phải làm. Yêu cầu bà và cô đi ngay, đừng bắt tôi...

Thiên Hồng rung rung nước mắt nhìn mẹ. Mẹ nàng cắn chặt lấy môi để khỏi oà khóc một cách thảm thiết. Bà đã đau khổ tới mức độ mà sự im lặng được dùng để thay tiếng khóc bi thương.

Một công an viên khác tiến thẳng vào nhà, đôi ủng lấm bùn bết làm bắn nền gạch mà Thiên Hồng lau chùi kỹ lưỡng. Tiếng còng sắt kêu lách cách. Hơi lạnh của đôi còng sáng loáng làm Thiên Hồng gợn tóc gáy.

Mẹ nàng chờ nàng về ăn cơm tối. Bữa cơm rất đạm bạc gồm đĩa rau muống luộc, và bìa đậu rán chấm tương, song được ăn bên nhau dưới ngọn đèn 15 nến, và trò chuyện thân mật đã là hạnh phúc tột bậc rồi. Thiên Hồng không dám ước vọng cao xa hơn nữa.

Nhưng người ta không cho gia đình nàng được đoàn tụ quanh mâm cơm. Nồi cơm đặt trên bếp củi quen thuộc sẽ không được bàn tay êm ái của mẹ nàng nhắc xuống nữa, và đêm nay đàn chuột đói sẽ có dịp đánh chén một bữa no nê.

Thiên Hồng còn dùng dằng thì tiếng quát nổi lên:

- Đi cho rồi, còn chờ gì nữa?

Mẹ nàng bị xô chúi xuống. Nếu không chạm tường, nàng đã ngã nhoài ra đất. Thiên Hồng định phản đối thì bị lôi sềnh sệch ra cửa.

Ngoài ngõ, trời tối om như hũ nút.

Mưa rơi tầm tã. tiếng gió rít qua cây bàng, tạo ra một âm thanh rùng rợn, giống như tiếng hú hồn mã ngoài nghĩa trang. Bà mẹ thường kể cho nàng cho rằng bãi đất trống gần Hàng Khoai là nơi chôn người chết xưa kia. Đêm Hà Nội thất thủ, hàng trăm xác nạn nhân được vùi lấp gọn gàng trước khi bộ đội rút qua Gia Lâm, lên Bắc Việt. Từ đó, mỗi đêm tối trời, oan hồn thường hiện lên, hoà lẫn tiếng than van vào trận gió từ sông Hồng thổi lại.

Chiếc xe công an tròn lăn như con bọ hung rú lên..

Hai bên hẻm, láng giềng đã đóng cửa kín mít và tắt đèn hết. Sau chấn song, Thiên hồng đoán biết mọi người đang nín thở nhìn trộm ra ngoài.

Trước kia, nàng đã nhìn trộm như vậy nhiều lần. Nàng đã xót xa cho số phận những đồng bào bất hạnh bị bắt về công an Hàng Cỏ. Giờ đây đến lượt nàng và gia đình nàng.

Ngồi bên, thu mình trong góc, mẹ nàng buột ra tiếng nấc đau đớn.

10 phút sau, tài xế lái vào toà biệt thự rộng bát ngát gần nhà ga. Lần đầu Thiên Hồng nếm mùi công an Hàng Cỏ song nàng tưởng như đã bị giam ở đó nhiều lần rồi.

Một số bạn thân thuật lại nhiều vụ tra tấn rùng rợn đến nỗi mỗi khi nhớ tới nàng lại ghé răng như cắn đồ chua. Những phòng giam nhỏ xíu đều sơn màu đen để lâu bền vì vết máu nạn nhân, cửa sắt nặng nề nghiêng trên bản lề nghe

như tiếng máy chém bị hoen rỉ, những đêm ngày dài vô tận không thể phân biệt tối sáng, tất cả những cái mà nàng ghê sợ, và chịu đựng không biết bao giờ mới thoát ra được.

Xe hơi đỗ lại.

Một công an viên hát Thiên Hồng xuống xe.

Luống cuống, nàng trượt chân trên sỏi, khiến cả bọn cười rồ một cách thích thú. Đá sỏi nhọn hoắt đâm vào gan bàn chân làm nàng sức nhớ không đi dép.

Thiên Hồng và mẹ nàng được dẫn vào một hành lang, điện tối tù mù. Đầu hành lang có người bông súng gác, nét mặt lầm lì, ngón tay luôn luôn đặt lên cò.

Cửa sà lim mở ra kèn kẹt.

Hai người đàn bà bị xô vào. Mùi tanh tanh xông lên, Thiên Hồng muốn lộn mửa. Thiên Hồng chạm bàn tay xuống nền gạch ướt át. Thì ra vũng nước lầy lụa, tanh tươi này không phải nước mưa mà là máu.

Từ nãy đến giờ, mẹ nàng chỉ tỉ tê khóc một mình. Nghe mẹ khóc, Thiên Hồng cảm như một mũi dùi nhọn hoắt chọc vào ngực nàng.

không ngờ sự thể lại phũ phàng như vậy. Đành rằng gia đình nàng không ưa chế độ cộng sản, song sự âm ức chỉ chôn chặt trong lòng. Ngay cả với mẹ và em, Thiên Hồng cũng không bộc lộ những tư tưởng mà nàng e ấp từ lâu, và ngược lại, nàng cũng biết là gia đình nàng có ý nghĩ tương tự.

Bề ngoài, thằng Dương được nhà trường khen là chăm chỉ và có tinh thần mới. Cuối năm, nó sẽ được kết nạp làm đoàn viên dự bị của đoàn Thanh niên Lao động.

Còn nàng, nàng đã thu hút được cảm tình của bạn đồng sự. Trong các buổi phê bình, học tập chính trị, mét tỉnh, biểu tình, nàng đều làm tròn phận sự và tuy không bằng lòng, nàng không hề tỏ vẻ bất mãn. Sống một cách thận trọng như vậy, nàng đinh ninh sẽ không bao giờ bị phiền nhiễu. Thế mà Công an vẫn đến bắt nàng và gia đình nàng.

Công an làm chẳng?

Thiên Hồng mong rằng họ làm. Dầu họ làm, cũng còn lâu lắm nàng mới được trở về, hít thở không khí tự do. Và khi ấy, liệu mẹ nàng còn sống hay là đã thở hơi cuối cùng trong sự thiếu thốn, cùm kẹp, căng thẳng thần kinh, giữa bốn bức tường u ám, trên nền sà-lim đầm máu tươi.

Ngoài hành lang, tiếng rú nổi lên:

- Đau tôi quá, trời ơi!

Đó là tiếng kêu của một người đàn bà.

Tiếp theo tiếng kêu thất thanh là tiếng roi vút tới tấp. Thiên Hồng nghe rõ mồn một tiếng roi quất vào da thịt, và tiếng oằn mình chịu đòn của nạn nhân. Một phút sau, người đàn bà lịm dần.

Rồi tiếng nói của một công an viên:

- Có lẽ nó chết rồi.

Một tiếng khác đáp lại:

- Đâu chết dễ như thế được. Nó giả vờ đấy. Để tôi tẩm xăng đốt ngón chân xem nó chết thật hay giả.

Mẹ Thiên Hồng vội bưng miệng để ngăn tiếng hét kinh hoàng. Nhưng tiếng hét của bà vẫn lọt ra ngoài.

Qua ô cửa vuông nhỏ xíu trên cửa sà-lim, Thiên Hồng thoáng gặp bộ mặt dữ

tợn của một người đàn ông râu quai nón. Hấn quát to:

- Bọn mày muốn ăn đòn phải không? Hừ, chẳng phải đợi lâu nữa đâu. Ráng ngủ cho khoẻ để lát nữa có sức chịu một trăm hèo và uống ba thùng nước.

Doạ xong, hấn cười ha hả.

Quay ra ngoài, hấn hít hà với bạn:

- Chà, trong này có con bé kháu quá! Anh em mình sắp sửa có món trắng miệng thơm tho rồi.

Thiên Hồng cắn chặt môi để khỏi bật khóc. Kiếp sống con người bị dày đoạ oan uổng đến thế này là cùng.

Mẹ nàng nói vào tai, giọng run run:

- Mẹ sợ cho con lắm.

Thiên Hồng làm thinh, không đáp. Nàng biết nếu cất tiếng thì phải oà khóc.

Tuy lo sợ, nàng vẫn giữ bình tĩnh để đối phó với tình thế.

Một tiếng rú khác lại vẳng lên. Một thiếu phụ khác bị lôi ra đánh đập.

Điều Thiên Hồng sợ nhất, và được bạn bè thuật lại đã xảy ra, cách nàng hai thước. Hai công an viên xô nạn nhân xuống nền xi măng, xé nát quần áo và bắt đầu hãm hiếp.

Tán trò man rợ này kéo dài gần nửa giờ. Nửa giờ đối với Thiên Hồng dài bằng nửa đời nàng. Sau loạt roi phủ đầu tàn nhẫn, kèm theo tiếng van xin tuyệt vọng của nạn nhân, và tiếng cười khà ồ của hai gã đàn ông, đến mấy phút im lặng nặng nề.

Rồi tiếng van xin nổi lên yếu ớt. Tuy nhiên, Thiên Hồng nghe rõ mồn một như người nói vào tai nàng.

- Lạy hai ông, tôi là gái có chồng.

- Trời ơi, tôi đang bụng mang dạ chửa!

- Ông ơi, làm thế tôi chết mất.
- Lạy hai ông, tôi nào có tội tình gì...

Tiếng vải bị xé rách nghe soàn soạt. Thiên Hồng có cảm giác như một lưỡi dao đang lóc thịt nàng. Nàng ớn lạnh, dựa lưng vào tường sà-lim bần thiêu. Giọng van xin của người đàn bà bất hạnh yếu hèn, nhường cho tiếng rên rỉ đau đớn.

Bóng Tối Đồng Pha Lan

Phần IV (b)

Mất lơ đờ, Thiên Hồng nhìn lên trần. Đột nhiên, nàng nhớ lại quá khứ. Hồi đi học, mê tiểu thuyết trinh thám, nàng được đọc truyện một cô gái tuyệt đẹp phát điên vì bị giam một mình trong sà-lim tối om. Đọc xong, nàng không tin là thật, và cho đó là óc tưởng tượng phong phú của tác giả.

Giờ đây nàng mới thấy rõ, và sự thật được mô tả trong tiểu thuyết còn kém xa sự thật ngoài đời.

Thiên Hồng cứ ngồi dựa lưng vào tường và nhìn lảo liên lên trần nhà rất lâu.

Quá nửa đêm, tiếng giày đinh lộp cộp ngoài hành lang. Thiên Hồng bóp chặt

bàn tay răn reo của mẹ:

- Mẹ đừng sợ nhé. Thế nào ta cũng được tha.

Bà cụ thở dài, cay đắng:

- Con đừng giấu mẹ nữa, mẹ biết cả rồi. Mẹ can đảm lắm, con ạ. Mẹ chỉ lo cho con thôi. Con là con gái hơ hớ, còn mẹ đã già rồi, nếu có mệnh hệ nào thì cũng là dĩ nhiên. Trong đời, mẹ đã sung sướng quá nhiều. Hồi ba con còn sống, mẹ đã hưởng hạnh phúc đầy đủ, cho nên từ lâu mẹ hằng chờ đợi cái ngày được tái ngộ với ba nơi suối vàng.

Thiên Hồng ré khóc như đứa trẻ. Lời nói chân thành của mẹ khiến nàng không cầm nổi nước mắt.

Cửa sà-lim mở toang.

Thiên Hồng nhận ra hai tên công an viên quen mặt. Giọng ráo hoảnh, một tên ra lệnh:

- Đứng dậy, lên phòng thẩm vấn.

Hai mẹ con bị lôi ra sân. Trời vẫn mưa rả rích. Những giọt nước mát lạnh rơi vào tóc nàng, da thịt nàng, làm nàng khoẻ hẳn lên.

Ánh điện sáng quắc của phòng khẩu cung chiếu vào mặt Thiên Hồng.

Nàng nhắm mắt lại cho khỏi chói. Tên công an chỉ ghế cho hai mẹ con ngồi rồi đi ra ngoài.

Ngồi xuống ghế, Thiên Hồng liếc nhìn phòng bên qua ô cửa mở hé. Nàng thấy một thiếu phụ đầu tóc rũ rượi, mặt mày sưng húp vừa được đưa vào.

Một gã đàn ông to lớn, quần tạp dề bằng da đen, vung nắm tay như kẻ đánh karaté, rồi nắm lưng thiếu phụ. Trong tay hắn, người đàn bà bất hạnh nhỏ xíu như con nhái bén.

Nạn nhân định gỡ ra thì hắn tát một cái mạnh như trời giáng hạ. Thiếu phụ

loạng choạng, ngã xấp trên nền nhà. Gã đàn ông lôi thiếu phụ dậy, xoắn tóc dìm xuống bể nước hình chữ nhật ở góc phòng.

Thiên Hồng nghe nạn nhân rú ằng ặc vì sặc nước. Cứ hai phút, gã đàn ông lại kéo đầu thiếu phụ lên cho khỏi bị ngạt, rồi lại dìm xuống, đều đặn như kim đồng hồ.

Lúc cuộc tra tấn tạm ngưng, thiếu phụ được khiêng ra ngoài thì thân thể đã cứng đờ như khúc gỗ. Thiên Hồng đã biết dìm nước là một trong những hình thức tra tấn độc ác nhất. Dưới thời Đức quốc xã chiếm đóng, nhiều nhân viên kháng chiến Pháp đã phải cung khai vì không kham nổi cái cảnh bị ngạt thở trong bể nước bẩn thỉu đầy máu, móng ngón tay, và ngón chân bị giật ra bằng kèm còn lũng lảng thịt người nhầy nhụa và tanh tưởi.

Một người đàn ông khác tiến vào phòng, kéo ghế sau bàn giấy ngồi xuống. Mặt hắn có hai đặc điểm: cặp kính mát to tướng che kín mặt và nửa trán, tẩu thuốc lá dài ngoằng vắt vẻo trên miệng.

Hai mẹ con khép nép đứng dậy. Gã đàn ông đặt tẩu thuốc xuống bàn, hát hàm:

- Cô Hồng? Cô đã biết vì sao bị đưa vào đây chưa?

Thiên Hồng, giọng sợ sệt:

- Thưa chưa, tôi vừa đi làm về thì nhân viên Công an tới bắt. Gia đình tôi luôn luôn tôn trọng luật pháp. Xin ông minh xét, chắc là có sự hiểu lầm.

Gã đàn ông cười gằn:

- Cô to gan lớn mật thật! Đã sa vào cảnh cá chậu chim lồng mà cô còn nỏ miệng phê bình Công an là bắt lầm người lương thiện. Này, cô ráng nghe cho rõ: chúng tôi không hề bắt lầm. Dương, em trai cô, có chân trong một tổ chức phản động.

Thiên Hồng tái mặt không còn hột máu. Tuy nhiên, nàng vẫn chưa mất hết bình tĩnh:

- Tổ chức phản động? Thưa ông, tôi không tin là...

Gã đàn ông bấm nút điện dưới mặt bàn. Một thuộc viên cung kính bước vào.

Gã đàn ông ra lệnh:

- Mang thằng Dương vào đây.

Thiên Hồng nín hơi thở khi nghe cửa mở.

Thằng Dương bị xô vào giữa phòng, quần áo rách tả tơi, vẻ mặt mệt mỏi và ngơ ngác. Thấy mẹ và chị, nó khóc oà lên:

- Oan lắm, trời ơi!

Gã đàn ông mặc cho Thiên Hồng lại gần thằng Dương, âu yếm đưa tay vuốt tóc nó. Đường như hắn cố ý cho nàng có nhiều thời giờ trò chuyện với đứa em trai duy nhất mà nàng yêu thương tha thiết.

Thằng Dương nghẹn ngào nói với mẹ:

- Thưa, con không dám nói dối... Vả lại, từ nhỏ tới giờ con chưa hề nói dối với mẹ, mẹ đã biết tính con. Con vừa ở lớp học ra thì bị bắt. Con chẳng làm gì hết.

Thiên Hồng hỏi em:

- Bạn bè khai cho em phải không?

Thằng Dương lắc đầu:

- Không. Em bị bắt vì các ông công an khám trong sách em thấy mấy tờ truyền đơn.

Bà mẹ tròn tròn mắt:

- Truyền đơn gì thế?

Nó sụt sùi:

- Thưa mẹ, con không biết.

- Hừ, thằng khôn kiếp, đến nước này mà mày còn chối cãi. Tao không ngờ mày lại báo hiếu tao như vậy.

- Mẹ ơi, con xin mẹ đừng mắng mỏ, đừng ngờ vực con nữa. Con hoàn toàn

nói sự thật. Con chưa hề được thấy, chứ đừng nói là đọc truyền đơn này nữa. Mãi đến khi về Công an, bị thẩm vấn, con mới được trông thấy lần thứ nhất. Ông chánh sở đưa cho con hai mảnh giấy in thạch bản, và nói với con rằng nhân viên Công an đã tìm thấy trong bìa sách của cuốn địa lý.

- Tại sao con không đáp lại là truyền đơn ấy không phải của con?

- Con đã nói khăn cổ mà họ không nghe. Ông chánh sở quát roi da vào lưng con đau điếng rồi nói như sau: cậu Dương ơi, cậu đừng bào chữa vô ích. Cậu có thể làm, gia đình cậu có thể làm, dân chúng có thể làm, song Công an không thể làm... Sau đó, con phải ký tờ khẩu cung.

- Con khai những gì?

- Thừa mẹ, con không biết. Vì ông chánh sở nói là bận nhiều việc nên không có thời giờ đọc cho con nghe. Ông chánh sở cho biết là Công an không bao giờ vu oan giá hoạ đồng bào, con khai gì thì được ghi nấy vào khẩu cung.

Bà mẹ thở dài:

- Ông chánh sở còn nói gì nữa không?

Thằng Dương quay sang phía chị:

- Thừa, ông chánh sở cho biết em sẽ bị đưa tới trại tập trung trên mạn ngược, có lẽ tại khu tự trị Thái - Mèo. An trí vô thời hạn.

Thiên Hồng giật mình:

- An trí vô thời hạn? Nghĩa là...

Thằng Dương nói, giọng run run:

- Vâng, nghĩa là khổ sai chung thân. Nếu em có hạnh kiểm tốt, thì sau một thời gian có thể được ân xá. Em hi vọng từ 10 đến 15 năm sẽ được trở về...

Tội nghiệp cho mẹ và chị. Em...

Ngồi bên em, Thiên Hồng để tâm trí ở tận đâu đâu. Đột nhiên nàng hỏi em, giọng cắt quăng:

- Dương ơi, em bị đánh đau không?

Thằng Dương đáp:

- Kể ra cũng đau...em bị đánh chùng hai chục roi. Nhưng em không biết đau nữa. Thương mẹ và chị, lòng em còn đau đớn hơn nhiều. Chị Thiên Hồng ơi, chị thương em không?

Thiên Hồng sa sầm nét mặt:

- Dĩ nhiên là chị thương em. Chị thương em hơn cả thương chị nữa. Tại sao em lại hỏi chị như vậy?

Giọng thằng Dương bỗng hớn hờ:

- Ông chánh sở nói rằng em bị tù hay không là tùy chị.

- Tùy chị?

- Vâng, tùy chị.

Thiên Hồng ngược nhìn gã đàn ông ngậm ống điếu dài ngoẵng, đang ung dung rút thuốc lá thơm ngào ngạt.

Đón trước luồng nhỡn tuyến của nàng, hắn mỉm cười:

- Tôi là Phạm Nghị, đại úy Phạm Nghị. Phải, cậu Dương nói đúng. Nội ngày mai, cậu ấy sẽ được đưa tới một trại tập trung ở nơi rừng thiêng nước độc, gần biên giới Trung Quốc. Hắn cô đã biết rằng lên đây thì ít hy vọng trở về. Bản thống kê mới nhất của Công an cho biết tỉ lệ thiệt mạng về bệnh báng nước là 85 phần trăm. Nghĩa là trong 100 phạm nhân, thì 85 chết vì báng nước. Số còn lại...

Phạm Nghị dừng một lúc, rút tẩu thuốc, vẽ mặt mơ màng. Rồi tiếp, giọng bình thản:

- Thôi, tôi chẳng muốn nói thêm nữa. Tội của em cô rất nặng, ra toà thì tử hình hoặc chung thân như chơi. Như cô đã biết, chế độ ta đặt nặng vấn đề liên đới trách nhiệm. Em cô bị trừng phạt đã đành, cả mẹ cô và cô cũng có thể bị tội nữa.

Tuy nhiên...

Phạm Nghị ngừng lại lần nữa. Dáng điệu từ tốn, hấn nhắc cặp kính dâm to tướng ra khỏi mắt, rồi dần từng tiếng:

- Tuy nhiên, xét hồ sơ phục vụ mẫn cán của cô trong cơ quan, tôi đang tìm cách cứu cô.

Thiên Hồng sướt sướt như kẻ sắp chết đuối với được cái phao trên biển động đầy sóng dữ:

- Thưa đại úy, nền công lý của chế độ ta rất công minh. Tôi tin rằng...

Phạm Nghị nhăn mặt:

- À, nếu cô tin vào công lý công minh thì tôi xin rút lui, không bàn thêm nữa.

Thiên Hồng cuống quýt:

- Thưa, tôi đâu dám quên ơn của đại úy. Nếu đại úy giáng phúc thì trọn đời tôi sẽ không bao giờ dám...

Phạm Nghị cướp lời:

- Tôi không có quyền vượt qua chỉ thị của thượng cấp, nói vậy chắc cô đã hiểu. Tuy nhiên, tôi cần nói rõ cho cô biết là mọi việc đều tùy ở cô.

- Thưa tôi xin hết lòng. Tôi sẵn sàng hy sinh cho em tôi.

- Vậy thì được, song cô cần suy nghĩ thêm nữa. Vả lại, tôi cũng cần có thời giờ báo cáo lên thượng cấp để xin chỉ thị mới. Bây giờ, tôi cho đưa bà cụ và em cô về tạm phòng giam.

- Còn tôi...

- Cô hãy ngồi lại đây.

Thằng Dương nắm chặt cánh tay của Thiên Hồng, bộc lộ niềm hoan hỉ vô biên.

Ngược lại, bà mẹ nhìn Phạm Nghị, nét mặt tái mét, ngón tay run run. Với ngần ấy năm tháng trên đầu, bà đã đoán biết Thiên Hồng phải ở lại trong phòng để làm gì.

Tuy nhiên, bà nín thinh, vì sợ nói ra thằng Dương sẽ khóc rú lên. Bằng cặp mắt buồn rầu bà liếc nhìn con gái. Thiên Hồng dựa lưng vào ghế, mấy sợi tóc loà xoà trên mặt, miệng mím lại như sợ mở ra thì thành tiếng nức nở. Trong cơn phiền muộn, Thiên Hồng đẹp lạ lùng. Nàng giống bà như tạc. Hồi còn xuân sắc bà đã nổi tiếng hoa khôi trong làng.

Bà đứng dậy, đặt bàn tay răn reo lên vai nàng:

- Mẹ cầu xin trời Phật gia hộ cho con.

Thiên Hồng cười gượng:

- Mẹ đừng ngại. Em con vô tội, tất sẽ được trả tự do. Con tin rằng đêm nay mẹ con ta sẽ được về nhà.

Chờ cho cánh cửa sang phòng bên được đóng chặt, và trong phòng chỉ còn một mình Thiên Hồng, đại úy Phạm Nghị mới cất tiếng:

- Tôi rất buồn lòng mà cho cô biết rằng thằng Dương đã nói dối. Tập truyền đơn phản động khám thấy trong bì sách mới là một trong nhiều bằng chứng kết tội nó.

Thiên Hồng lấp bắp:

- Thưa, em tôi rất hiền lành.

- Hừ, tấm ngăm tấm ngăm đăm ngăm chết voi, cô không biết sao? Nếu cô còn ngờ vực tôi sẽ cho cô đọc lời khai của đồng loã.

Vừa nói, Phạm Nghị vừa đẩy về phía Thiên Hồng một tập hồ sơ bì đỏ.

Không cần mở ra coi, nàng đã biết nội dung. Một khi đã vào phòng thẩm vấn của Công an Hàng Cỏ thì có tội hay vô tội không thành vấn đề nữa.

Nàng thở dài nẫu nùng:

- Thôi trăm sự nhờ lượng khoan hồng của đại úy. Nếu em tôi được tha, đại úy sai tôi nhảy vào đồng lửa tôi cũng không dám từ.

Phạm Nghị nhún vai:

- Biết cô là người tốt, giàu lòng hy sinh nên tôi mới tìm cách cứu gia đình cô

ra khỏi cảnh lao lung. Và lại chẳng riêng cô, bất cứ ai vào trường hợp này cũng phải lo cho mạng sống trước đã. Sống trước đã rồi hãy tính, phải không cô? Tôi sẽ huỷ tập hồ sơ kết tội cô nếu cô chịu hy sinh đúng mức...

- Thưa, nếu sự hy sinh này nằm trong khả năng của tôi.

- Dĩ nhiên, không lẽ tôi đòi cô hy sinh cuộc đời của người khác. Nói đúng ra, việc này rất dễ. Cô chỉ cần tạm hiến thân thể cô cho tổ quốc.

Thiên Hồng vẻ mặt sửng sốt:

- Thưa, tạm hiến thân thể là thế nào? Từ nhiều năm nay, tôi đã hiến đời tôi cho Đảng, và cho tổ quốc.

Phạm Nghị cười lớn:

- Không, không phải thế. Giả sử như 2 với 2 là 4 mà cô không kịp hiểu ư?

Thiên Hồng giật mình.

Trong vòng nửa giây đồng hồ nàng vụt hiểu như có người thét lớn vào tai.

Nàng định nói là đã hứa hôn và sắp sửa thành thân, song tiếng kêu phản đối của nàng bị vướng mắc trong cuống họng. Nàng biết công an nói là làm.

Nếu nàng bướng bỉnh, thằng Dương sẽ mất xác trên thượng du sau nhiều năm chặt cây, rẫy cỏ trong rừng rậm. Thằng Dương bị đi đày thì mẹ nàng sẽ ốm mòn mà chết.

Mà vị tất Công an sẽ trả tự do cho nàng...

Thiên Hồng nhắm nghiền hai mắt.

Nàng muốn được bình tâm chốc lát để mừng tượng tới khuôn mặt khả ái và đáng đáp khoan thai của Chàng. Vào giờ này, chắc Chàng đã yên giấc trong căn phòng chật hẹp, luôn luôn có bình hoa tươi trên bàn, bình hoa nàng mua tặng chàng, cắm đầy hoa hồng, để chàng nhớ tới tên nàng, Thiên Hồng, hoa hồng của trời...

Phạm Nghị nhắc lại:

- Cô Hồng? Cô bằng lòng rồi chứ?

Thiên Hồng lặng thinh.

Giọng nói của Phạm Nghị vẫn chất chứa:

- Phải, bằng lòng là phải. Nào, cô ký tên vào tờ giấy này. Nhanh lên, thằng Dương sẽ được phóng thích. Cô sẽ được đoàn tụ với mẹ cô, với em cô.

Thiên Hồng cầm bút ký lia lịa vào tờ giấy được đánh máy sẵn. Nàng không đọc nên không biết tờ giấy có gì. Dầu đọc nàng cũng không thấy gì hết vì mắt nàng đã hoa mờ.

Phạm Nghị nói:

- Tôi sẽ ra lệnh ngay bây giờ cho nhân viên Công an lái xe đưa bà cụ và cậu Dương về nhà.

Thiên Hồng nói như trong cơn mơ:

- Còn tôi?

- Ô, trong vòng một giờ nữa, cô sẽ được về thu xếp quần áo để lên đường công tác.

- Thưa, đại úy đưa tôi đi đâu?

- Đêm nay, cô sẽ biết.

- Đại úy muốn tôi làm gì?

- Lát nữa, cô sẽ biết.

Thiên Hồng khép nép ngồi xuống ghế.

Phạm Nghị xua tay:

- Không, mời cô đứng dậy. Trước khi nhận việc, cô cần tập dượt lại cho thuần thục. Phiên cô sang bên này.

Như người máy, Thiên Hồng theo Phạm Nghị vào gian phòng nhỏ không có cửa sổ. Cái máy điều hoà khí hậu gắn trên tường buông ra âm thanh rè rè buồn ngủ.

Đồ đạc trong phòng gồm vền vền một cái giường trải ga trắng muốt, vuông góc, và hai cái gối màu hồng, thêu chim nhạn. Phạm Nghị đóng chặt cửa.

Vụt hiểu, Thiên Hồng lùi lại, định trốn ra ngoài. Song nàng không còn nghị lực nữa. Nàng gieo mình xuống giường, nước mắt ướt đầy áo. Bên tai nàng đột nhiên văng vẳng tiếng ru con trầm trầm và tha thiết của thiếu phụ hàng xóm ru con mỗi đêm trong ngõ Hàng Khoai quen thuộc:

Nghĩ thân đến kiếp lạc loài

Nhị đào thà bẻ cho người tình chung.

Hai câu thơ đầy xúc cảm của Nguyễn Du nàng thường nghe khi nằm trên giường, sửa soạn ngủ. Nàng không ngờ ý thơ chua xót ấy lại đúng với tâm trạng rồi như tương hiện nay của chàng. Nếu biết có sự xảy ra thế này, nàng đã không khó khăn với chàng. Nhiều lần, nàng đã cố gắng tự kiềm chế, với hy vọng gìn giữ cho tình yêu trong sạch để lâu bền.

Phạm Nghị vút tẩu thuốc lá xuống bàn, giọng lè nhè:

- Thiên Hồng, cô còn đợi gì nữa?

Thiên Hồng gục mặt vào đôi gối thêu. Nàng không buồn chống cự khi bàn tay thô bạo của đại úy Phạm Nghị đặt lên khuy áo của nàng.

Nghẹn ngào, Thiên Hồng cố gắng liên tưởng tới Bùi Minh.

Bùi Minh nhìn chiếc đồng hồ báo thức trên bàn.

Trời đã khuya lắm.

Dưới đường, thành phố Hà Nội ngủ say li bì. Thỉnh thoảng, một chiếc xe Công an tuần tiểu phóng qua, bắn nước tung toé. Tàu Phòng đã vào ga Hàng Cỏ từ lâu. Tất cả chìm trong im lặng.

Cao lớn, rắn rỏi, cương nghị, Bùi Minh là mẫu thanh niên mà phụ nữ coi là người yêu lý tưởng. Mắt chàng sáng như điện, nhưng đến khi nhìn đàn bà lại tuyệt đối dịu dàng. Cái miệng duyên dáng của chàng đã làm nhiều thiếu nữ cô đơn Hà Nội giật mình quay gót trên vỉa hè, và đáp lại bằng luồng nhỡn tuyến thêm khát, mời mọc công khai.

Bùi Minh lặng lẽ kéo rèm che cửa sổ.

Vào giờ này, chàng không thể để người khác biết chàng còn thức. Căn phòng nhỏ của chàng tọa lạc trong một bin đình mới cất gần chợ Đồng Xuân.

Kéo màn cửa xong, Bùi Minh đảo mắt quanh phòng. Chàng vẫn có thói quen thận trọng này mỗi khi bắt tay vào việc. Cái đĩa đựng tàn bằng đất sét nung Bát Tràng vẫn còn nguyên trên bàn giấy, cạnh đồng hồ báo thức Jazz, khung kính tròn đã nứt rạn. Đôi giày lấm bùn bê bết được vút lỏng chổng trong xó. Bùi Minh lục túi lấy ra một tờ giấy trắng. Đoạn chàng cặm cùi lấy bút chì nguyên tử đỏ viết lên trên. Đọc lại mảnh giấy cho thuộc lòng, chàng đánh diêm đốt thành than đoạn ném từng mẩu than nhỏ vào chậu sứ rửa mặt, giặt nước cho chảy hết.

Bùi Minh châm thuốc hút, rồi ngồi bất động trong ghế, mắt lơ đãng nhìn lên trần nhà loang lổ, đầy mạng nhện. Nhiều đêm, chàng thường ngồi một mình như vậy hàng giờ. Bạn bè cho chàng là thanh niên lãng mạn. Riêng chàng, chàng tự biết là không lãng mạn chút nào. Nếu muốn lãng mạn, chàng cũng không có thời giờ nữa.

Chàng cần ngồi im lặng để suy nghĩ vì chàng có nhiều việc quan trọng phải làm hàng ngày, và chàng không thể hoàn thành một cách cầu thả.

Thốt nhiên, Bùi Minh nghe tiếng xăng đan dẫm nhẹ nhẹ trên cầu thang.

Chàng nín thở, lắng tai nghe.

Bin đình chàng ở thuộc loại dành cho chuyên viên ngoại quốc nên cầu thang được lót thảm cao su êm ái. Cố vấn đi chơi đêm về muộn là thường. Và đêm đêm, Bùi Minh thường nghe tiếng giày đạp nhẹ nhàng lên gác, trong khi mùi thuốc lá ăng lê đất tiền thoang thoảng khắp hành lang.

Song đây không phải tiếng giày tàu mà là tiếng dép xăng đan. Chàng không thể nào lầm được.

Tiếng dép rụt rè này, chàng đã nghe nhiều lần. Bùi Minh dụi mắt thuốc cháy dở rồi đứng dậy, mở hé cửa, nhìn ra ngoài.

Ánh điện trong phòng chiếu một vệt sáng dài trên hành lang. Bùi Minh hơi ngạc nhiên mặc dầu chàng đã đoán được người sắp tới là Nàng.

Thiên Hồng. Người yêu của chàng.

Thấy chàng, Thiên Hồng mừng rú.

Chàng tránh sang bên cho nàng bước vào. Mặt nàng ngơ ngác như người lạc đường trong một thành phố quốc tế mới đến thăm lần thứ nhất. Tóc nàng thường ngày được gỡ chải tươm tất, công phu và đẹp mắt lại rối bù, khiến thoát trông chàng biết nàng có chuyện ưu tư.

Thỉnh thoảng, nàng vẫn tới phòng chàng. Song chưa khi nào nàng tới ban đêm. Mỗi khi đi chơi về tối, nàng vẫn tìm có thói thác để khỏi lên phòng chàng, sợ thiên hạ dị nghị.

Bùi Minh lên tiếng:

- Có chuyện gì, hả em?

Thiên Hồng cảm thấy nghẹn ở cổ họng. Nàng tám tức khóc. Bùi Minh hỏi gặng:

- Người ta làm khó dễ em phải không?

Thiên Hồng thở dài trong nước mắt lã chã:

- Không.

Rồi nàng nghẹn ngào:

- Anh ơi, chúng mình sắp phải xa nhau.

Bùi Minh lặng người trong một phút đồng hồ. Chàng đã trù liệu mọi trường hợp, song trường hợp dễ xảy ra nhất - xa cách đột ngột - chàng lại quên không nghĩ tới. Có lẽ vì chàng không tin là hai người lại có thể phải sống xa nhau, dầu là xa nhau trong một thời gian ngắn.

Chàng là nhân viên ngoại giao Lào quốc, nàng là nữ viên chức trong bộ

Ngoại giao Hà Nội, hai người không cùng quốc tịch, nhưng đều nói tiếng Việt, và hội đủ điều kiện thành vợ chồng.

Bùi Minh hỏi dồn:

- Em nói sao? Anh về nước rồi lại sang ngay, anh có ở luôn bên ấy đâu mà em lo ngại?

Thiên Hồng nói:

- Không, không phải chuyện ấy.

Một giọt mồ hôi lấp lánh trên vầng trán rộng của hoa tiêu Bùi Minh:

- Vậy là chuyện gì?

Giọng Thiên Hồng run run:

- Em sắp phải từ giã Hà Nội.

Bùi Minh nắm chặt bàn tay để ngăn xúc động. Chàng cố hỏi bằng giọng bình thản:

- Em đi đâu?

- Đi Vạn Tượng.

- Lạ thật, em sang Lào làm gì?

- Bộ thuyền chuyển em qua Vạn Tượng. Em phải lên phi cơ nội đêm nay.

Bùi Minh bắt đầu hoàn hồn:

- Gớm, em làm anh suýt ngạt thở. Nếu em được đổi sang Lào thì cũng thuận tiện cho cuộc hôn nhân của hai ta.

Nghe tình nhân an ủi, Thiên Hồng cảm thấy trong lòng nao nao. Nàng ngồi yên, xiết chặt bàn tay Bùi Minh, như sợ chàng tan ra thành khói và biến vào hư vô.

Tấn kịch bản thiêu đến lợm mửa vừa diễn ra trong gian phòng gắn máy điều hoà khí hậu của đại úy Phạm Nghị còn đọng lại dư vị tanh tưởi như mùn thối trong cơ thể nàng. Suốt đời, nàng sẽ không bao giờ quên những cử chỉ thô bạo của gã đàn ông mà nàng không quen và không yêu song nàng phải miễn

cường chiều chuộng dưới ánh đèn nê-ông sáng quắc tro trên như trong nhà chứa.

Nàng muốn nhỏ bãi nước bọt khi ấy để tỏ bày sự kính tởm, song lại dằn nín vì nghĩ đến mẹ và em. Trình tiết là của hồi môn vô giá của con gái, nhưng sự an toàn của mẹ và em nàng còn quan trọng hơn sinh mạng nàng nhiều lần.

Phạm Nghị rít hơi thuốc thơm, rồi nằm dài trên giường. Giọng kẻ cả, Phạm Nghị nói cho nàng nghe những việc phải làm.

Nàng sẽ đi Vạn Tượng. Giữ chức vụ thư ký trong toà đại sứ, nàng sẽ chẳng phải làm gì. Vì bổn phận của nàng là tìm mọi cách để chinh phục đệ nhị tham vụ Hoài Thanh.

Khi Phạm Nghị nhắc tên Hoài Thanh, Thiên Hồng ồ lên một tiếng, nửa sững sốt, nửa khinh miệt. Phạm Nghị mỉm cười:

- Cô còn nhớ Hoài Thanh không?
- Nhớ. Tôi quen hắn từ lâu. Hắn tỏ tình với tôi nhiều lần. Vì sợ hắn buồn tôi không cự tuyệt thẳng tay. Song chưa bao giờ tôi yêu hắn, và hắn cũng biết như vậy.
- Tưởng cô đã quên hắn, nếu cô còn nhớ thì công việc giải thích của tôi đã nhẹ được hai phần. Hoài Thanh vẫn trung thành với cô như con chó trung thành với chủ. Trước khi quyên sinh hụt, hắn viết cho cô một lá thư lời lẽ vô cùng tha thiết. Vì vậy, tôi tin rằng nhiệm vụ của cô ở Vạn Tượng sẽ dễ dàng, cũng dễ dàng như trở bàn tay.
- Tại sao đại ury lại chọn tôi?
- Thứ nhất, Hoài Thanh yêu cô nhất đời. Cô bảo hắn moi gan, móc ruột gì để chứng tỏ tình yêu, hắn cũng nghe theo. Thứ hai, cô không yêu hắn. Vì nếu cô yêu hắn thì công việc hồng bát.
- Bao giờ tôi được trở về Hà Nội?
- Chậm nhất là ba tháng. Công việc xong xuôi, cô sẽ được chuyển hồi về Bộ,

đoàn tụ với gia đình. Cô sẽ được cấp trên thăng thưởng. Song lẽ...

Phạm Nghị nhìn nàng bằng đôi mắt long sòng sọc:

- Song lẽ, tôi muốn nhấn mạnh điều này với cô. Một điều vô cùng quan trọng, định đoạt cho sự thành bại của công tác. Đó là bí mật. Cô phải giữ bí mật tuyệt đối. Thế nào là bí mật tuyệt đối, cô biết không?

- Bí mật tuyệt đối, nghĩa là không được thổ lộ cho ai biết, dầu là người thân nhất...

- Đúng. Lát nữa về nhà, cô chỉ nói với mẹ cô và em cô rằng cô được biệt phái vào Liên khu IV một thời gian. Nhớ chưa? Cô không được nói là đi Vạn Tượng.

- Vâng. Tôi xin tuân lệnh.

- Đúng 5 giờ sáng máy bay cất cánh. 4 giờ xe hơi riêng của tôi tới đón cô tận nhà. Đúng 4 giờ rưỡi, không nhanh cũng không chậm phút nào. Yêu cầu cô lấy đồng hồ lại theo đồng hồ của tôi.

Thiên Hồng ngồi nhồm dậy:

- Thưa đại úy, tôi về nhà được chưa?

Phạm Nghị cười hô hô:

-Ồ, mới xong việc thứ nhất. Còn việc thứ nhì, cũng quan trọng không kém. Nhiệm vụ của cô là chinh phục Hoài Thanh. Hẳn cô đã biết hẳn là thằng đàn ông xấu xí và bản thủ nhất trên đời. Thế mà cô vẫn vui vẻ hiến thân cho hắn. Muốn học được sự vui vẻ này, cô phải tập luyện với tôi. Cô là người thông minh nên chỉ cần rượt vài ba lần, trong một giờ đồng hồ mà thôi.

- Xin đại úy rộng lượng tha cho tôi.

- Đồ ngu. Phải xưng là em, nghe không? Xưng là em thì thằng Hoài Thanh mới dễ sa bẫy.

- Vâng, em xin nghe lời ông dạy.

- Trời ơi, có lẽ phải ăn đòn mất thôi. Xưng là em, nhưng lại phải gọi đàn ông

là anh. Gọi là anh cho thân mật. Thân mật như thế này này...

Phạm Nghị sát vào người nàng. Khi ấy nàng mới nhớ ra trên người không còn manh áo nào hết. Lần đầu tiên nàng thất thân. Thường lệ, nếu bị cưỡng bức, nàng đã kháng cự kịch liệt. Song nàng lại nằm yên một cách ngoan ngoãn.

Nàng có cảm tưởng là thân thể nàng đã chết.

Xe hơi Công an chở nàng về gần ngõ Hàng Khoai và đậu lại cho nàng xuống.

Song nàng không về nhà. Ba chân, bốn cẳng, nàng ù té chạy đến phòng Bùi Minh. Nàng không hiểu tại sao lại đến với chàng giữa đêm hôm thanh vắng mặc dầu Phạm Nghị căn dặn là phải tuyệt đối giữ bí mật.

Có lẽ vì nàng đã thất thân với Phạm Nghị và mai đây còn phải thất thân với nhiều kẻ khác. Nàng nhận lời bước vào vũng bùn là để cứu mẹ và em ra khỏi vòng lao lý. Song nàng không thể hy sinh luôn mối tình đẹp đẽ với chàng.

Sau cơn giông bão, nàng yêu chàng hơn lên. Vì vậy, nàng phải báo tin cho Bùi Minh biết. Nàng phải cho chàng biết là nàng sắp qua Vạn Tượng, đóng vai trò tình nhân hờ của đệ nhị tham vụ sứ quán Hoài Thanh.

Bùi Minh nâng cằm nàng lên và hôn một cách âu yếm:

- Trông em xơ xác như người bị thu hồn. Em có chuyện gì khó khăn cứ tâm sự với anh, anh sẽ tìm cách giúp em. Em đừng ngại, dầu anh phải hy sinh tất cả, anh cũng không nề hà.

Thiên Hồng ôm tình nhân, khóc như mưa như gió.

Chàng ngồi xuống, vuốt tóc cho nàng, giọng ôn tồn:

- Đừng khóc nữa em... người ta nghe được thì phiền lắm. Em kể anh nghe đi. Ai ức hiếp em?

Bằng giọng nhát gừng, xen lẫn tiếng nấc, Thiên Hồng thuật lại cuộc đối thoại giữa nàng và đại úy Phạm Nghị. Dĩ nhiên, nàng không cho Bùi Minh

biết hết sự thật đê tiện và đau đớn đã xảy ra trên cái giường trải nệm trắng tinh.

Bùi Minh hơi cau mặt, nhưng chỉ nửa phút sau lấy lại vẻ bình tĩnh cổ hủ.

Thiên Hồng hôn vào mặt chàng:

- Thôi, thế là hết. Chúng mình sẽ xa nhau, không bao giờ được gặp lại nữa.

Bùi Minh lướt bàn tay trên bờ vai tròn trĩnh mát rượi của nàng:

- Hừ, em của anh chỉ nói gở thôi. Anh xin hứa với em là chúng mình sẽ được tái ngộ trong một thời gian rất ngắn. Em hãy yên tâm, anh sẽ tìm em tại Vạn Tượng.

- Ô, em sung sướng quá. Giá phải chết, em cũng không phàn nàn.

Thiên Hồng rúc đầu vào ngực Bùi Minh. Nàng mừng rỡ đến nỗi nước mắt tuôn ròn ròn mà không biết.

Bùi Minh hít nhẹ như muốn thu gọn vào lòng ngực lực lưỡng mùi hương thơm mát độc đáo của da thịt Thiên Hồng mà chàng biết còn trinh nguyên.

Chàng không thể dối lòng thêm nữa. Chàng đã yêu nàng bằng mọi tình chân thành. Tuy nhiên, chàng không có đủ can đảm nói hết với nàng những mong ước sôi nổi giấu chặt trong lòng...

Nhìn đồng hồ, Thiên Hồng hốt hoảng:

- Đến giờ rồi, em đi đây.

Nhanh nhẩu, nàng gài lại áo dài. Nhớ lại lúc Phạm Nghị ném áo nàng xuống giường, Thiên Hồng giận sôi sùng sục. Nếu có hoàn cảnh thuận tiện, nàng quyết rửa nhục.

Bùi Minh vòng tay sau lưng nàng, miệng hạ xuống. Thiên Hồng ngửa cổ, hé mở đôi môi chín mọng, hai mắt nhắm nghiền, đê mê nhận cái hôn đắm đuối của Bùi Minh.

Toàn thân run lẩy bẩy, nàng bầu lấy cánh tay rắn chắc của chàng, rồi thốt ra những tiếng ú ớ nho nhỏ, tràn đầy khoái cảm.

Thiên Hồng đã ra đến cửa. Bỗng Bùi Minh gọi giật lại, ngón tay trỏ đặt trên môi:

- Em nên cẩn thận hơn nữa.

Thiên Hồng nói, giọng cả quyết:

- Xin anh tin ở em. Lúc lên đây em đã đi vòng cửa sau, và không thấy ai em mới trèo cầu thang.

Bùi Minh hôn gửi nàng:

- Em thông minh lắm. Chào em. Tuần này, chúng mình sẽ tái ngộ nhau tại Vạn Tượng.

Thiên Hồng đi rồi, Bùi Minh lâng lâng như người say rượu. Chàng cảm thấy hối hận vì đã hứa với nàng. Chàng không hiểu sao lại có thể cam kết một cách hấp tấp như vậy.

Đành rằng chàng yêu nàng thắm thiết và nuôi hy vọng cưới nàng làm vợ, chàng đang còn nhiều công tác hệ trọng khác đè nặng trên vai, và những công tác khó khăn này không cho phép chàng hò hẹn với phụ nữ.

Bùi Minh thở dài.

Tiếng dép quen thuộc của Thiên Hồng chìm dần trong sự im lặng của đêm khuya.

Trận mưa nửa đêm đã tạnh.

Bùi Minh nhún vai, châm thêm điều thuốc. Rồi chàng đóng cửa phòng, nhanh nhẹn bước ra ngoài.

Hành lang vắng ngắt.

Ngọn đèn 10 nến treo lắt lư ở cuối hành lang không đủ chiếu sáng những

cánh cửa sơn màu xám và cái thảm lót chân dày cộm màu đen. Hai bên tường, vôi lở ra từng mảng lớn, trông nhám nhở như da mặt của người gái chơi về già bị mốc meo vì trát phấn quá nhiều.

Bùi Minh nhìn xuống đường.

Con đường nhựa đen sì nằm duỗi giữa hai rặng cây khẳng khiu. Gió thổi rào rào, những hạt mưa đọng lại trong lá đưa nhau rơi xuống mặt đất. Quang cảnh ban đêm ở Hà Nội buồn lạ lùng.

Chép miệng, Bùi Minh tiến về phía thang gác.

Xuống gần tới nhà dưới, chàng dừng lại. Tên gác bin đình chắc đã ngủ mê một từ nửa đêm. Bin đình có hai lối ra vào, chàng thường đi bằng cửa sau, vì cửa này ăn thông ra một ngõ hẻm luôn luôn tối om.

Một lát sau, Bùi Minh vòng vào đường Hàng Chiếu.

Ngoại trừ những xa phu ngủ gà ngủ gật trên càn xe, đường phố không còn một ai. Đèn điện trong nhà cũng tắt hết. Xa xa, vẳng lại tiếng gió khuya rít trên bờ đê. Bùi Minh tưởng như nghe cả tiếng sóng réo nỉ non dưới sông Hồng quái đản.

Tới ngã tư, chàng tạt vào dưới mái hiên.

Chàng loay hoay rút thuốc lá ra hút. Tuy nhiên, nếu ai nhìn xuyên qua màn tối thì sẽ nhận ra cặp mắt sáng như điện của chàng. Giả vờ đánh diêm, Bùi Minh đảo mắt quan sát tứ phía.

Tới khi chắc chắn không bị ai theo, chàng mới ung dung hút thuốc lá rồi rẽ vào một con đường nhỏ.

Nơi chàng đến là một ngôi nhà hai tầng nhỏ xíu, nằm gọn trong xó đường,

đối diện toà biệt thự cổ đổ nát vì bom đạn từ nhiều năm trước mà chưa được trùng tu.

Tuy trời tối như hũ nút, Bùi Minh vẫn nhận ra từng phiến đá, từng viên gạch của căn nhà quen thuộc này. Dưới nhà có một cánh cửa gỗ xiêu vẹo. Đẩy vào, khách sẽ đặt chân lên một nền gạch ướt át và mốc meo quanh năm. Đâu đây có tiếng muỗi đói vo ve. Vài con dơi đập cánh sà sạt trong góc nhà, tạo ra một âm thanh rùng rợn.

Bóng Tối Đồng Pha Lan

Phần IV (c)

Bùi Minh xô cửa. Cánh cửa nghiêng vào bản lề, nghe nhức đầu. Chàng bước vào bên trong.

Nhưng chàng chưa đi thẳng. Chàng còn nán lại vài ba phút để kiểm soát lần nữa xem có thật là không bị ai theo dõi hay không, hay là đối phương đã khôn ngoan núp trong xó tối.

Thời gian ở Hà Nội, chàng đã tiêm nhiễm thói quen thận trọng này và cảm thấy không thể nào cầu thả được. Đối với người ngoài cuộc thì có lẽ sự quan tâm thái quá này không cần thiết, song đối với chàng thì càng chu đáo chừng nào càng hữu ích cho chàng và cho Tổ quốc chừng nấy.

Bất giác, Bùi Minh rờn rợn sau gáy.

Chàng quay người lại.

Tứ bề vẫn tối om. Đàn muỗi khát máu từ trong cầu thang xiêu vẹo bay ra, đập cánh cửa vào mặt chàng. Chàng không thấy gì hết, ngoại trừ một mảng cửa sổ do ánh điện từ đầu đường Hàng Chiếu in lên bức tường trên phía trước.

Chàng buông thông cánh tay xuống ngang sườn, người hơi đổ về đằng trước, sửa soạn đối phó, nếu có sự bất trắc. Nhưng không, trong ngôi nhà quanh hiu chỉ có một mình chàng với bóng đêm khuya khoắt.

Men chân tường, chàng tiến sâu vào.

Rồi chàng đứng lại nghe ngóng. Tay chàng đặt vào quả nắm cửa.

Vũ Hoá đang đợi chàng ở trong. Đúng hơn, ở dưới hầm.

Bùi Minh quỳ gối, xô tấm gỗ dày sang bên, để lộ cái lỗ hình tròn. Trước kia, lối này dẫn xuống hầm chứa rượu. Chủ nhân, một nhà trồng tía triệu phú người Pháp, đã cho xây dưới nền biệt thự một cái hầm bằng bê tông cốt sắt kiên cố để cất giữ những thùng rượu ngon quý giá từ bên chính quốc chuyển sang. Đến khi biệt thự bị oanh tạc, không còn nhớ tới con đường hầm này nữa.

Vũ Hoá ngụ trong một gian phòng kế cận. Sau một tuần lễ tìm tòi, chàng đào được một lối ăn thông với hầm rượu. Xuống hết cầu thang xi măng, Bùi Minh đếm đủ 9 bậc - chàng còn phải đẩy một cánh cửa sắt nặng nữa mới đến chỗ hẹn với Vũ Hoá.

Dưới ánh bạch lạp leo lét, Vũ Hoá ngồi hút thuốc lá. Hai cây nến trắng cắm trên phiến đá chiếu bắt bóng chàng lên tường, trông lung linh như ma trôi ngoài nghĩa địa.

Trạc ba mươi, Vũ Hoá có cặp râu mép đạo mạo, với đôi kính cận thị gọng đồi mồi, mớ tóc quăn thiên nhiên cắt ngắn, và cái vai tròn, đầy, biểu lộ một sức khoẻ được luyện tập thường xuyên.

Vũ Hoá mặc áo sơ mi ngắn tay màu xám nhạt, may bó lấy người, khiến các bắp thịt nảy nở được cơ hội phô trương một cách thoả thích và kiêu hãnh. Bên cạnh Vũ Hoá là một cái thùng gỗ lớn. Phía trên, Bùi Minh thấy một cái hộp dài hình chữ nhật, hao hao như va li đựng quần áo. Tuy Bùi Minh tới gần, Vũ Hoá vẫn không đứng dậy. Chàng chỉ nheo mắt chào Bùi Minh rồi lặng lẽ quay ra mở va li.

Bùi Minh hỏi:

- Anh nhận được tin tức mới chưa?

Vũ Hoá lắc đầu:

- Chưa. Cơ sở Hàng Giấy vừa bị lộ.

Bùi Minh biến sắc:

- Anh chị em bị bắt hết không?

Vũ Hoá đáp:

- Hết.

Chẳng nói, chẳng rằng, Bùi Minh ngồi xuống cạnh bạn rồi kéo dây nển lại gần cho sáng trong khi Vũ Hoá loay hoay với sợi dây thép nhỏ mà chàng vừa kéo từ trong va li. Bề ngoài, đó là va li như hàng trăm va li được bày bán ở phố Hàng Hòm, nhưng mở ra thì lại là một điện đài tối tân với tầm hoạt động cực mạnh.

Vũ Hoá buộc một đầu dây thép vào cái lan can bằng sắt đen xì rồi mở nút cho máy chạy. Bùi Minh lúi húi viết. Ba phút sau, chàng đưa mảnh giấy đen nghịt chữ cho Vũ Hoá:

- Phiên anh chuyên giùm bức điện này. Tôi sợ địch phăng ra chỗ đặt điện đài nên đề nghị với anh lát nữa chúng mình dọn đi nơi khác.

Sực nhớ ra, chàng hỏi Vũ Hoá:

- Địch có hy vọng tìm ra trụ sở hiện tại của mình không?

Vũ Hoá nhún vai:

- Hồi tối, tôi thoáng thấy một bọn lạ mặt lảng vảng ở đầu ngõ. Có lẽ họ là nhân viên mật vụ.

Bùi Minh giật mình:

- Sao anh không báo cho tôi biết?

Vũ Hoá ngẩng lên nhìn bạn, vẻ mặt hơi ngạc nhiên:

- Cơ sở Hàng Giấy bị khám phá, các liên lạc viên bị bắt, tôi biết tìm anh ở đâu mà báo tin. Hừ, nguyên tắc phản gián... bây giờ, tôi mới thấy nguyên tắc phản gián là bất lợi...

Nghe bạn nói, Bùi Minh mới nhớ ra nguyên tắc phản gián được coi là nền tảng hoạt động của Tổ chức ở Bắc Việt. Theo nguyên tắc phản gián cứng nhắc này, chàng biết địa chỉ của Vũ Hoá mà Vũ Hoá không biết địa chỉ của chàng. Có lẽ Vũ Hoá không biết tên thật của chàng là gì nữa.

Cũng như mọi nhân viên khác, Vũ Hoá là một con chót vô danh, ngày đêm hoạt động trong hoàn cảnh bí mật oái oăm tuyệt đối, với thần Chết luôn luôn rình rập sau lưng.

Ngọn đèn trong điện đài phụt cháy.

Ngón tay thành thạo của Vũ Hoá nhấn cây cần mã tự bóng loáng bồ hôi.

Tạch tè, tè tạch, tạch tè...

Tiếng cần mã tự kêu đều đều, phá tan bầu không khí im lặng đến rùng rợn của nhà hầm thanh vắng.

Hai con chuột cống đuổi nhau trên đồng gạch đá lổn nhổn phát ra âm thanh chín chít chói tai. Gió lạnh chui qua khe cửa thổi vào ngọn đèn cây rung rinh như muốn tắt.

Bồ hôi trán vã như tắm trên vầng trán rộng nhăn nhín của Vũ Hoá. Chàng lại ngược lên, giọng hơi thay đổi.

- Quái lạ, Sài Gòn vẫn chưa nhận được đài hiệu.

Nhìn đồng hồ tay, Bùi Minh hỏi:

- Lệ thường, trong bao nhiêu lâu thì đài Sài Gòn trả lời?
- Hễ tôi đánh đi thì Sài Gòn lên tiếng lập tức. Đã ba phút rồi, họ vẫn im lìm.

Tôi sợ...

- Anh thử cố gắng một phút nữa xem. Bức điện này rất quan trọng.
- Tôi xin ráng sức. Nhưng không thể nào kéo dài trên bốn phút.

Vũ Hoá dán mắt vào điện đài.

Mạch máu hai bên thái dương của chàng cũng căng phồng, tổ cáo một sự tập trung tư tưởng mạnh mẽ.

Trong khi ấy, Bùi Minh thọc tay vào túi quần, điều thuốc thơm phì phèo trên miệng đã tắt ngấm. Thái độ bình tĩnh của chàng chứa chất một sự lo âu khác thường.

Đột nhiên, Vũ Hoá đứng phắt dậy.

Ngọn đèn đỏ ở góc trái điện đài vừa bật lên rồi tắt.

Rồi bật, tắt.

Ngọn đèn chạy bằng bin này được nối liền với cửa phòng của Vũ Hoá bên trên. Đèn điện bật tắt liên hồi, báo hiệu người lạ mở cửa và bước vào phòng.

Bùi Minh nhìn bạn, giọng vẫn không run:

- Báo động phải không?

Vũ Hoá gật đầu nhẹ nhẹ. Bùi Minh đảo mắt quanh hầm:

- Anh để tôi lên xem sao.

Vũ Hoá gật đi:

- Không được. Tôi quen đường hơn anh.

Vừa nói, chàng vừa cho tay vào túi lấy khẩu Béretta nòng ngắn, lên đạn đánh soạch vào nòng. Rồi vỗ vai Bùi Minh:

- Tôi hy vọng không phải Công an đến thám. Phiên anh đợi một lát. Không lâu đâu. Nhiều lắm là 5 phút.

Gương mặt đăm chiêu của Bùi Minh trở nên lăm lè như tảng đá. Khi nguy

hiểm chưa xảy ra, chàng thường bắn khoăn, nhưng đến lúc phải đối diện với thần Chết thì chàng lại gan dạ, bình tĩnh, vô cùng gan dạ, bình tĩnh.

Chàng nắm chặt tay bạn. Vũ Hoá mỉm cười:

- Anh đừng ngại. Làm nghề như anh và tôi, thì trước sau cũng một lần mà thôi. Tôi tin là chẳng có chuyện gì bất trắc. Nếu có nữa thì cũng là dĩ nhiên. Ít ra địch phải giết được tôi rồi mới xuống hầm này được. Tôi sẽ trì hoãn cho đến khi anh chuyển xong bức điện. À này...

- Gì anh?

- Buồn cười quá, đã lâu tôi định hỏi anh mà cứ quên đi. Làm việc dưới quyền anh đã nửa năm rồi mà tôi chưa được hân hạnh biết tên anh là gì.

- Hiện nay, người ta gọi tôi là Bùi Minh.

- Anh lập gia đình chưa?

- Chưa.

- Nếu công việc trót lọt, tuần tới tôi sẽ được xuất nhập. Người yêu bé bỏng của tôi đang đỏ mắt chờ đợi ở Sài Gòn. Nàng định ninh là tôi sang Pháp du học. Còn anh?

- Hừ, bọn mình đều giống nhau như giọt nước. Tôi cũng có người yêu. Cuối năm nay, chúng tôi sẽ làm lễ thành hôn. Cầu trời cho anh có mặt khi ấy để nâng ly rượu mừng.

- Ha ha, cảm ơn anh chị trước. Bây giờ chúng ta tạm biệt. Nếu chẳng may tôi phải ở lại, còn anh thoát hiểm trở về và được gặp lại ông tổng giám đốc thì báo cáo giùm là tôi rất bằng lòng về những công việc đã làm tại Hà Nội. Ngoài cô tình nhân hay làm nũng, tôi còn mẹ già. Vâng, mẹ tôi đang sống ở Sài Gòn, đường Trần Quốc Toản, gần chợ Cá, cái chợ tanh tươi nhất Đông Nam Á ấy mà... Xin anh nhắc lại cho ông Hoàng nhớ.

Bùi Minh định tìm một câu nói thích hợp để an ủi bạn nhưng Vũ Hoá đã nhanh nhẹn biến mất vào bóng tối dày đặc.

Chàng nghe tiếng chân của bạn im dần, trong lòng nao nao. Cờ chỉ lơ đãng, chàng kiểm điểm lại khẩu súng lục quen thuộc còn nguyên 8 viên đạn.

Trừ khi địch phục sẵn bên ngoài bằng tiểu liên và bắn chéo chữ X, chàng khó có thể bị triệt hạ trong loạt đạn đầu tiên. Mỗi viên đạn chì của chàng sẽ loại được một nhân viên Công an thiện xạ của địch.

Đèn trong điện đài vừa sáng trở lại. Sài Gòn lên tiếng sau mấy phút im lặng ghê gớm.

Nhưng ngón tay của Bùi Minh vừa chạm cần mã tặc thì một phát súng nổ vang. Rồi hàng loạt khác tiếp theo chát chúa. Đàn dơi trong hầm hốt hoảng sợ vung cánh bay tới tấp.

Trong một phần vi phân của giây đồng hồ, Bùi Minh nhắm lại trong óc bản đồ của hầm rượu. Một con đường nhỏ dài 10 thước dẫn từ phòng Vũ Hoá xuống hầm.

Nghe súng nổ, Bùi Minh biết là cuộc đụng độ đã diễn ra giữa Vũ Hoá và nhân viên công an. Phát súng đầu là của Vũ Hoá. Vành tai Bùi Minh đã quen với âm thanh của nhiều loại súng khác nhau nên chàng không thể làm được tiếng nổ rền rĩ của khẩu Bérretta.

Điều này có nghĩa là Vũ Hoá bị vây, biết không có lối thoát nên bắn súng báo động cho chàng. Bùi Minh nhấn lia lịa vào cây cần mã tặc. Chàng mới chuyển được phần đầu của bức mặt điện quan trọng.

Bỗng cánh cửa mở toang.

Vũ Hoá chạy vào, khẩu Bérretta bốc khói nghi ngút. Nhưng đến giữa phòng chàng ngã khụy xuống, văng súng vào góc, miệng thốt một tiếng đau đớn:
- Bị... rồi.

Hai phát súng từ cuối đường hầm tới om vọng ra, tiếp theo tiếng kêu của Vũ Hoá. Nhanh như chớp cánh, Bùi Minh vung tay gạt đổ ngọn bạch lạp. Trong hầm không còn tia sáng nào nữa. Quần quai trên nền đất lồi lõm, Vũ Hoá

bảo bạn:

- Trốn đi anh, bọn chúng đông lắm.

Bùi Minh dựa lưng vào tường, tay trái hờm sẵn cò súng, tay phải vẫn thoăn thoắt trên điện đài. Bức điện gửi về Sài Gòn còn giá trị gấp trăm, gấp ngàn tính mạng của chàng. Nhiệm vụ của chàng là đánh hết bức điện.

Nhưng lạ lùng xiết bao, ngọn đèn trong điện đài vụt tắt. Bùi Minh vội vàng ấn nút và thử các mối dây. Ngọn đèn báo hiệu vẫn không chịu sáng lại. Định mạng đã run rủi cho điện đài bị hỏng giữa lúc Bùi Minh cần liên lạc sinh tử với tổng đài trung ương Sài Gòn.

Một phát súng nổ đoàng.

Bùi Minh nhìn thấy nhiều tia lửa đỏ ối ngang dọc trong hầm. Đúng như Vũ Hoá báo cáo, nhân viên Công an rất đông. Ít ra cũng nửa tiểu đội.

Trong tiếng súng nổ dữ dội, không hiểu sao Bùi Minh vẫn nghe rõ hơi thở ròn rập của bạn.

Và tuy bị thương, Vũ Hoá vẫn nghĩ đến sinh mạng của Bùi Minh hơn là bản thân. Thu tàn lục vào hai chân, Vũ Hoá vùng dậy.

Hồi nãy, chàng trèo lên phòng thì chạm trán ba công an viên chờ chàng súng lục lăm lăm, vẻ mặt đầy sát khí. Vũ Hoá không còn giải pháp nào nữa, ngoài việc liều mạng tấn công.

Phát khai mào cắm giữa ngực tên đứng gần chàng nhất. Hấn ngã xuống như người vô ý bị trượt chân trên sàn nhà bóng loáng. Tên thứ hai hấp tấp nhả đạn.

Sự hốt hoảng này đã cứu Vũ Hoá. Chàng vung tay, hấn trúng đạn vào mặt.

Tuy nhiên, chàng không có thời giờ chế ngự tên công an còn lại. Chàng quay mũi súng, chưa kịp tấn công thì bị thương vào bả vai. Chàng nghiêng răng chịu đau, bắn trả lại.

Viên đạn thứ hai xuyên qua đùi chàng. Rồi ba công an viên khác hùng hổ

chạy vào.

Vũ Hoá muốn trì hoãn thêm vài ba phút, cốt cho Bùi Minh chuyển xong bức điện và tẩu thoát. Nhưng chàng chỉ còn lại 4 viên đạn trong nòng súng, trong đó một viên bị thối.

Chàng đành rút xuống hầm. Nhưng chàng vẫn núp sau cửa, sửa soạn dùng 4 viên đạn còn lại để tạm thời cản bước tiến của địch. Vũ Hoá không biết rằng Công an mang theo một ngọn đèn pha lớn, có thể chiếu đường hầm sáng như ban ngày.

Lùm sáng loé mắt làm Vũ Hoá rợn tóc gáy. Chàng nả một phát đạn. Ồi một tiếng, lại một đối phương nữa ngã gục. Nhân viên Công an đáp lại hàng tràng ròn rã.

Trong nòng chỉ còn hai phát, hai phát cuối cùng. Chàng không dám bắn nữa, vì cần để dành cho mình.

Cũng vì thế mà chàng bị trọng thương. Dưới ánh đèn sáng rực, địch đã nhận ra chàng. Song chàng đã nâng khẩu Bérretta lên: đoàng một tiếng, ngọn đèn tắt phụt.

Tuy nhiên địch đã bắn tua tủa vào chàng. Vũ Hoá không biết bị thương vào đâu, vì mùi máu làm chàng hăng say, quên cả đau đớn và nguy hiểm. Chàng men tường, chạy nhanh tới chỗ Bùi Minh sử dụng điện đài.

Một loạt đạn đinh tai nhức óc của địch làm Vũ Hoá phục hồi sức mạnh và lồm cồm dậy.

Vũ Hoá tự biết không còn sống thêm được bao lâu nữa. Máu từ ngực tuôn ra như suối. Mặc dầu đã kiệt sức, chàng cảm thấy vẫn còn có thể ngăn cản đối phương lại gần điện đài.

Trong bóng tối thấp thoáng, một hình người hiện ra giữa khung cửa. Hắn vừa lấy cò thì Vũ Hoá nhảy xổ tới, ôm ngang lưng.

Khi ấy, Vũ Hoá khoẻ dội lên như được uống tiên dược. Chàng còn khoẻ hơn

cả khi lành mạnh, một mình có thể đẩy xe cam nhông như chơi. Nắm được cổ áo của địch, Vũ Hoá xô hẳn ngã xuống, đè lên và xiết chặt hai ve áo. Chàng xiết nữa, xiết chặt nữa. Nạn nhân kêu ằng ặc. Vũ Hoá gục đầu vào ngực hắn. Hai viên đạn nữa đâm vào ngực chàng. Chàng ôm cứng tên Công an đã chết, miệng mấp máy dường như muốn gọi:

- Bùi Minh, vĩnh biệt anh.

Thật ra, trước khi bước sang thế giới bên kia, Vũ Hoá nghĩ đến mẹ ở Sài Gòn. Vì bồn phận làm trai, chàng tự ý xin ra hoạt động tại Bắc Việt. Mẹ chàng không biết chàng đi đâu. Nghe tin chàng chết, mẹ chàng sẽ buồn, và khóc sung húp mắt, nhưng rồi sẽ hãnh diện khi biết chàng hy sinh ngoài tiền tuyến.

Trước cặp mắt sáng ngờ hoàn toàn lạc thần, Vũ Hoá đã dành một phần tâm tư cho ông Hoàng. Chết đi chàng không hề luyến tiếc tuổi thanh xuân, cái tuổi mà phần đông cống hiến cho ái tình lãng mạn đôi lứa... Chàng chỉ nhớ tới lời nói hiền từ và chân thành của ông tổng giám đốc sở Mật vụ già nua gương mẫu.

Thế là hết.

Ban đêm vô tận đã xâm nhập tâm hồn Vũ Hoá.

Cách 5 thước, Bùi Minh chứng kiến tám thảm kịch từng giây, từng phần mười giây đồng hồ. Song chàng không thể nào cứu bạn được. Chàng còn hai việc quan trọng phải làm trong vòng một phút: thứ nhất, chuyển nốt bức điện cho Sài Gòn, thứ hai, phá huỷ điện đài, không được để lọt vào tay địch.

Bùi Minh không thể đánh tiếp mã tự, vì điện đài đã hỏng. Chỉ còn việc thứ hai, phá huỷ điện đài. Lệ thường, chàng phải nối hai mối dây điện vào nhau, rồi tùy theo thời gian đã định, điện đài sẽ phát nổ, do một hoá chất cực mạnh gây ra. Nhưng điện đài đã hỏng, bộ phận điện không thể châm ngòi nổ được nữa.

Vận mình sang bên để tránh tia đèn bấm soi mới, Bùi Minh không may mắn. Trong đời điệp viên, chàng đã nhiều lần vào sinh ra tử như đêm nay.

Chàng biết Vũ Hoá đã chết, chết cho chàng. Song chàng lại coi sự hy sinh của Vũ Hoá là chuyện dĩ nhiên, vì nếu ở vào hoàn cảnh của Vũ Hoá, chàng cũng sẽ làm như vậy. Đành rằng Vũ Hoá có cảm tình với chàng, Vũ Hoá đã nghĩ tới bức điện, tới công tác nhiều hơn là tình bạn keo sơn.

Những tia lửa da cam loé sáng.

Bùi Minh bắn trả. Một tiếng ỏi hãi hùng... Bùi Minh biết là đã bắn trúng. Chàng ngồi thụp xuống sau một cái thùng gỗ. Quả nhiên, một loạt đạn bắn xả vào chỗ chàng đứng nửa phút trước.

Bùi Minh mỉm cười bí mật. Địch đã mắc mưu chàng. Nhờ đạn của địch, chàng có thể phá huỷ được điện đài. Chàng nằm rạp xuống đất, lặng lẽ bò ra xa.

Tiếng thét đồng dục nổi lên:

- Hàng đi. Tôi cho anh hai phút. Nếu không miễn cưỡng tôi phải dùng lựu đạn.

Bùi Minh cầm hòn gạch ném vào nơi đặt điện đài. Ba phát súng nổ theo.

Rồi ầm một tiếng dữ dội. Nhà hầm rung chuyển như bị động đất. Bùi Minh đã bò ra đến gần miệng hầm. Bất giác, chàng cảm thấy dạ dày đau thắt lại. Nếu Công an đã biết lối xuống hầm, thế tất phải biết cả con đường thoát thân

kín đáo này. Họ chỉ cần mai phục một tay súng trong hẻm tối là hạ chàng dễ ợt như trở bàn tay.

Hơn bao giờ hết, Bùi Minh cần phải sống. Chàng phải sống, không phải sống cho chàng, sống cho người yêu sắp lên đường qua Vạn Tượng. Chàng phải sống đến phút trình với ông Hoàng những điều vô cùng hệ trọng mà chàng vừa khám phá.

Bùi Minh thoăn thoắt trèo lên cầu thang. Mùi xi măng ẩm mốc hắt vào mũi chàng.

Đột nhiên, đèn điện vụt sáng. Trước mặt Bùi Minh hiện ra một Công an viên mặc đồng phục xám, khẩu tiểu liên tòn ten trước ngực. Phát đạn của Bùi Minh trúng giữa trán địch, khoan một lỗ tròn, đứt vừa điều thuốc lá. Với viên đạn thứ hai, chàng bắn tan bóng đèn trên trần. Nhà hầm lại tối như cũ.

Bùi Minh xô phiến gỗ sang bên. Nhiều tiếng súng vu vơ đáp lại. Chàng co chân nhảy lên, cặp mắt sáng quắc nhìn qua màn tối. Bên trên là cái sân rộng.

Bùi Minh không thấy gì khả nghi, ngoại trừ quang cảnh điêu tàn quen thuộc của toà biệt thự bị bom đạn tàn phá. Chàng rào bước ra đầu hẻm.

Bùi Minh đứng lại, nghe ngóng. Tiếng giày xăng đá vừa lọt vào tai chàng. Một tên Công an đứng gác chênh ềnh ngoài cửa biệt thự. Bùi Minh tiến đến sau lưng hắn.

Sống bàn tay chàng phật thật mạnh ngang cuống họng. Phát atemi này đủ

sức đánh ngã một vô địch quyền Anh nặng trăm cân. Nạn nhân gục xuống, không kịp kêu cứu.

Bùi Minh lột bộ đồng phục công an mặc vào người. Ngoảnh lại phía sau, chàng thấy ánh đèn bắt đầu sáng lại, và nghe tiếng ra lệnh oang oang. Nhún vai, chàng đi ra đường Hàng Chiếu. Một đoàn xe Công an sơn xanh đậm dài trên đường. Chàng nghe gọi:

- 720 đi đâu đấy?

À ra tên Công an mà chàng vừa hạ sát mang số 720. Bùi Minh băn khoăn: có thể kẻ vừa gọi là bạn của 720. Như vậy hẳn có thể nhận ra giọng nói. Chàng bèn nhăn răng ra cười. Ánh đèn đường chiếu vào hàm răng trắng bóng của chàng.

- 720 cười gì thế?

Bùi Minh vừa cười, vừa bước nhanh. Trong nháy mắt, chàng đã tới một hẻm khác. Hẻm này tối om, dẫn đến sân vận động cũ, sau chợ Đồng Xuân. Chàng tưởng là thoát hiểm, ngờ đâu tên Công an lẻo đẻo chạy theo, gọi giật:

- 720, mày đi đâu đấy?

Bùi Minh dừng bước, thản nhiên chờ địch tới gần. Giờ đây chàng không cần tránh mặt nữa. Bọn Công an ngoài đường Hàng Chiếu không thể nhìn thấu vào trong hẻm.

Chàng cười gằn:

- Đi đâu, mày hỏi làm gì?

Dường như tên Công an biết là bị lừa. Nhưng hẳn biết được đã muộn. Bùi Minh không thể tha chết cho hắn vì chàng phải bảo vệ mạng sống của chàng.

Phát atemi ghê gớm phóng ra, làm tên Công an loạn choạng. Bùi Minh bồi thêm ngọn cước bất thần vào bụng. Địch rơi vào vũng nước, kêu bồm một

tiếng. Bùi Minh rượt theo, đánh thêm một atêmi.

Lần này, đối phương hoàn toàn hết thở. Hấn giãy đành đạch trong vũng nước đầy bùn, rồi nằm yên như con cá vừa bị chặt đầu trên thớt.

Bùi Minh phúi tay, biến vào bóng tối. Trong khi ấy, tiếng còi tu huýt vang lên.

Bóng Tối Đồng Pha Lan

Phần V

Một canh xì phé

Vạn Tượng, 24 giờ sau...

Sulô cố ngủ mà không tài nào chợp được mắt. Có lẽ vì trời đã sáng, tiếng quân xa chạy rầm rầm ngoài đường làm hấn nhức đầu. Đúng ra, hấn cần ngủ hơn bao giờ hết.

Vì suốt đêm hấn chưa được ngủ.

Trận đòn đau điếng còn in dấu vết trên lưng Sulô. Hấn không chợp được mắt vì lúc nào cũng nhớ đến sợi roi chỉ đầu bọc cao su, đánh vào khớp xương làm thần kinh hệ rung chuyển dữ dội.

Sulô không thể quên được phút tỉnh dậy trên nền nhà sũng nước. Gã mặc sơ-mi trắng nhìn hấn bằng cặp mắt miệt thị:

- Còn đau nữa không, ông nhà báo?

Sulô ôm ngực ho:

- Còn... Tội nghiệp tôi lắm, ông ơi. Ông bảo gì, tôi xin nghe, tôi đâu dám phản đối mà ông phải dùng võ lực. Không khéo tôi chết mất.

Gã mặc sơ-mi trắng cười nửa miệng:

- Ô, chết sao được. Chỉ ngủ một đêm là hết đau. Mất một ngàn, xuống Đồng Pha Lan là đau mấy cũng lành. Tôi phải đánh anh để anh ghi khắc vào trí nhớ. Anh đừng tưởng đây là đòn thù. Chẳng qua tôi đánh yêu đầy thôi. Mai kia, nếu anh lươn lẹo, tôi sẽ cho anh ném nhiều thứ đòn ly kỳ gấp trăm, gấp ngàn lần. Hiểu chưa, ông nhà báo?

Sulô gật đầu, mặt tái mét.

Gã mặc sơ-mi trắng nhét một xấp bạc 500 vào túi quần Sulô, giọng đàn anh:

- Giữ lấy mà tiêu khiển. Hễ có tin tức gì, phải báo cáo ngay. Báo cáo ngay, không được trì hoãn. Nếu anh không trung thành tuyệt đối, tôi sẽ cho xẻo tai. Xẻo một cái tai cảnh cáo. Mất tai, anh sẽ không thể xuống xóm giải sầu được nữa.

- Thưa, tôi xin trung thành tuyệt đối.

- Cám ơn. Anh không trung thành tuyệt đối cũng không xong. Vì sau khi xẻo tai, tôi sẽ chặt bàn tay. Hết tay rồi đến chân. Sau hết là mổ bụng, khoét tim, gan, ruột, vứt vào rừng cho chim kền kền ăn một bữa no nê.

Sulô rùng mình.

Gã mặc áo sơ-mi trắng nhún vai:

- Thôi, cho anh về.

Sulô nhìn người lạ, vẻ mặt ngơ ngác:

- Thưa, tôi sẽ gặp ông ở đâu?

Gã mặc áo sơ-mi trắng đập vào vai Sulô, nửa suồng sã, nửa hăm dọa:

- Ông nhà báo giỏi ghê! Sulô ơi, anh không cần phải tới tìm tôi, đích thân tôi, hoặc cộng sự viên thân tín của tôi sẽ tới nhà anh. Khi nào có tin tức, phiền anh mở rộng cửa sổ nhìn ra sân, và kéo rèm che lại. Rèm cửa này màu đỏ máu, ở xa một cây số cũng nhìn thấy. Xong xuôi, anh ở trong nhà đợi. Chúng tôi sẽ đến bằng cửa sau.

Gã mặc áo sơ-mi trắng chỉ nói có thể rồi đánh diêm hút thuốc. Sulô lúi thúi ra về, đầu óc băng khuâng nặng trĩu như vừa ra khỏi cơn ác mộng.

Cơn ác mộng này đã làm Sulô mất ngủ.

Giờ đây, hắn phải có một quyết định rõ rệt. Tổng đài trung ương ở Sài Gòn vừa chuyển cho hắn một bức điện quan trọng...

Sulô lồm cồm bò dậy. Ngọn đèn 25 nến trên bàn giấy nhìn hắn một cách lơ đãng. Sulô có cảm tưởng là trần nhà, nền nhà, và đồ đạc trong nhà đều có mắt, và chăm chú nhìn hắn.

Mở toang cửa sổ, kéo rèm đỏ... mấy tiếng này vang ngân trong trí Sulô.

Nghĩa là người lạ ngụ trong một căn nhà đối diện.

Nhà của Sulô ở khuất trong hẻm, gần Thát Luông, cách trụ sở chiến dịch Bắc Ái 50 thước phù du. Trước nhà là một cái sân rộng trọc trụi không cây cối.

Nhìn qua cửa sổ, Sulô bàng hoàng. Ngôi nhà nhỏ xíu được xây trên gò cao nên khung cửa che màn đỏ dễ biến thành cái đích. Chắc hắn ngày cũng như

đêm, những người bí mật thay phiên nhau kiểm soát nhà hán bằng viễn kính. Nửa phút trước, Sulô còn ngần ngại, giờ đây hán không còn ngần ngại nữa. Trước khi giao bức điện của Sài Gòn cho Hoàng Lương, hán phải báo cáo với họ.

Hán bèn kéo rèm cửa. Gió lạnh ban mai từ ngoài ủa vào. Buổi sáng ở Vạn Tượng đầy gió và nắng khiến Sulô yêu đời ngây ngất. Sulô thêm yêu, thêm sống hơn bao giờ hết. Hán chép miệng một mình:

- Ôi dào, mình cứ sợ hãi... Xứ Lào này, gián điệp hai mang là thường... Sulô nói đúng: xứ Lào là quê hương của gián điệp nhị trùng. Trên thực tế còn có cả gián điệp tam trùng, tứ trùng, nghĩa là gián điệp lãnh lương của ba, bốn quốc gia cùng một lúc, và chỉ trung thành với một, hoặc không trung thành với quốc gia nào cả. Một phần nhân viên mật vụ và mật báo viên hoàng gia là cộng tác viên của Phòng Nhì Pháp, với những tay tổ từ Ba Lê tới, ngục trang phụ tá tùy viên sứ quán, hoặc thông tin viên báo chí Tây phương.

Một số nhân viên này lại báo cáo hoạt động của Phòng Nhì cho sứ giả tình báo CIA hoặc Intelligence Service, hoặc GRU. Nhiều vụ nhị trùng vụng về bị vỡ lở song xứ Lào là xứ hiếu hoà, ba phải, nên không một chuyện đáng tiếc nào xảy ra, nhân viên nhị trùng lãnh lương lần cuối sau cái bắt tay từ giã bên ly rượu trong xóm Đồng Pha Lan, hoặc tiếp tục phụng sự với điều kiện mới mẻ khác.

Tiếng động ở cửa xuống bếp làm Sulô quay lại. Gã mặc áo sơ-mi trắng lì lợm và kiêu căng thân nhiên xô cửa bước vào. Hán đơn đã chào Sulô:

- Khá lắm. Thấy anh báo hiệu, tôi đến liền. Anh gặp thẳng nhà báo Hoàng

Lương chưa?

Sulô gật đầu:

- Rồi. Tôi nói đúng lời ông dặn.

- Thành thật ngợi khen anh. Anh cần bao nhiêu tiền cũng có. Bây giờ, anh còn tin tức nào nữa?

Bàn tay run run của Sulô mở ngăn kéo bàn, lôi ra một cuốn tiểu thuyết tiếng Pháp, gáy da màu vàng. Giọng hần lạc hần như người mất tinh thần vì sợ hãi:

- Sài Gòn, mật điện của Sài Gòn...

Gã sơ-mi trắng hất hàm:

- Nhận được hồi mấy giờ?

- Gần ba giờ sáng.

- Tôi cần biết rõ ràng hơn nữa. Gần ba giờ sáng là mấy giờ? Hai giờ 55? Hai giờ 50?

- Hai giờ 45 phút.

- Mật mã gì?

- Thừa, mật mã CG. 564, loại thông thường. Sài Gòn liên lạc với tôi bằng hai mật mã, CG. 564 và...

- Biết rồi. CG. 564 và HK. 329. Bức điện được dịch ra chưa?

- Rồi. Trước khi đưa cho Hoàng Lương, tôi muốn ông xem qua, như ông đã căn dặn.

- Đúng. Ao ước trong tương lai anh cứ tiếp tục để bảo như thế này mãi.

Gã sơ-mi trắng khựng người sau khi đọc bức điện. Những dòng chữ bút chì nguyên tử đỏ viết nắn nót của Sulô nhảy múa trước mặt hần:

“HH. gửi Sulô.

“Yêu cầu chuyển ngay tận tay Hoàng Lương. Cần xét lại công tác đang làm. Nhân viên của ta ở Hà Nội điện vào báo cáo đại úy Phạm Nghị trở về Hà Nội tiếp xúc với Thiên Hồng, tình nhân của đệ nhị tham vụ Hoài Thanh. Thiên Hồng và Phạm Nghị đã đáp phi cơ riêng đi Vạn Tượng. Giờ này, chắc chắn họ đã có mặt tại sứ quán.
“Yêu cầu điện về gấp kết quả công tác.
“HH.

Gã sơ-mi trắng có cảm tưởng như trời đất tối sầm. Hắn đứng lặng một phút, gân máu trên cổ nổi cuộn cuộn như sợi dây thừng bị kéo căng sắp đứt. Nếu không phải là chuyên viên điệp báo lọc lõi, hắn đã vò nát mảnh giấy và rít lên một tiếng căm hờn.

Song kinh nghiệm của nhiều năm hoạt động đã trui luyện hắn thành pho tượng vô tri giác. Vẻ kinh ngạc chỉ thoáng qua nhẹ nhàng như hơi lạnh ban mai rồi tan biến, nhường chỗ cho gương mặt phẳng lì. Trong khi ấy, Sulô cúi húi pha cà phê.

Những giọt nước màu nâu sẫm rơi lạnh tanh từ cái lọc xuống ly. Gã mặc sơ-mi trắng hỏi Sulô:

- Bao giờ anh gặp hắn?

Sulô ngẩng đầu:

- Hoàng Lương ấy à?

- Phải.

- Nội sáng nay.

- Ở đâu?

- Lữ quán Constellation. Nếu ông muốn, tôi sẽ im bức điện này đi.

- Hừ, đồ ngu như bò. Tổng đài Sài Gòn đã biết anh nhận được bức điện. Im

đi khác nào lạy ông con ở bụi này. Anh cứ giao bức điện cho Hoàng Lương.

- Vâng, xin ông tin tôi.

Gã mặc sơ-mi trắng lườn Sulô:

- Dĩ nhiên tôi tin anh. Song anh coi chừng, chúng tôi có tai mắt khắp nơi, anh giở quẻ không được đâu. Bắt buộc tôi phải giết anh và quăng xác xuống sông Cửu Long nếu anh làm Hoàng Lương nghi ngờ. Nhưng nếu anh hoạt động đắc lực, sẽ có nhiều tiền. Thôi, tôi đi đây. Tôi không quen uống cà phê phin buổi sáng.

Sulô ngồi phịch xuống ghế. Không thềm bắt tay, gã mặc sơ-mi trắng lúi lũi ra cửa. Nhìn lưng hắn còm cộm, Sulô biết là người lạ đeo súng lục. Như người mất hồn, Sulô đứng dậy. Rồi lại ngồi xuống.

Nửa giờ sau, hắn mới lấy lại tinh thần, quơ đồng quần áo lung tung trên giường mặc vội rồi thất thểu ra đường.

Nắng vàng nhảy múa trên rừng dâm bụt hoa nở đỏ lôm. Một đàn chim kên kên từ khu rừng phía đông chói loà ánh nắng bay tới, lượn vòng tròn trên Thát Luông. Cảnh vật đều nhuộm màu vàng. Tuy nhiên, đó không phải là màu vàng ngoạn mục của những pho tượng khổng lồ trong chùa hoặc của áo cà sa quen thuộc của đất Lào.

Mà là màu vàng thê lương của kẻ bị bệnh đau gan.

Hai mắt nheo lại, Sulô dừng bước trước một cô gái Lào mặc đồ cụt Tây phương, để lộ bắp đùi tròn lẳn và bộ ngực căng phồng. Ngày thường, hắn đã xán lại buông lời tán tỉnh.

Nhưng sáng nay Sulô không còn hứng cảm nữa. Trong lòng hắn, một luồng hơi lạnh khác lạ dâng lên, dâng lên, chặn nghẹt trái tim và buồng phổi.

Mặt tái như gà cắt tiết, hấn vẩy tắc xi đến khách sạn Constellation.

Thiên Hồng lặng lẽ ngồi xuống ghế kê sát giường.

Trên chiếc giường Hồng Kông chải đệm dày trắng muốt Hoài Thanh nằm dài, mắt nhắm nghiền.

Vì một sự lạ lùng, Hoài Thanh chỉ say sát xoàng. Sở dĩ hấn còn mê man vì tinh thần bị xúc động mãnh liệt. Thiên Hồng vào phòng đã lâu, song không lên tiếng. Nàng nhìn Hoài Thanh bằng dáng điệu đau khổ.

Dựa lưng vào tường, đại úy Phạm Nghị phì phèo tẩu thuốc Dunhill, vẻ mặt thoả mãn. Hấn thoả mãn vì thấy Thiên Hồng tuân lệnh răm rắp. Hấn không thể ngờ Thiên Hồng đau khổ cho gia đình và bản thân nàng, chứ không phải đau khổ vì Hoài Thanh, gã đàn ông vụng về, xấu xí mà nàng chưa hề yêu.

Bàn tay dịu dàng của Thiên Hồng từ từ đặt lên trán của Hoài Thanh.

Như có ma lực, làn da êm mát đánh thức hấn dậy. Hấn mở choàng mắt. Và trong giây đồng hồ đầu tiên từ cõi âm trở lại đời sống loài người, Hoài Thanh nhận ra Thiên Hồng.

Hấn nhìn nàng chăm chăm, miệng lắp bắp:

- Em...

Thiên Hồng oà lên khóc.

Nàng khóc vì phải xưng “em” thân mật với Hoài Thanh. Nàng khóc vì phải bắt đầu vai kịch miễn cưỡng. Song Hoài Thanh lại tưởng nàng khóc vì quá xúc động. Đại úy Phạm Nghị cũng tưởng nàng khóc cho tấn tuồng được linh động.

Nàng hỏi qua nước mắt.

- Anh còn đau lắm không?

Hoài Thanh lắc đầu:

- Không.

Rồi thở dài:

- Trời ơi, anh không ngờ... Anh không ngờ còn sống và được gặp em. Tại sao em được cấp giấy phép qua Vạn Tượng?
 - Anh buồn cười lắm. Tại anh bị thương nên em được xuất ngoại thăm anh.
 - Ai cho em xuất ngoại?
 - Bộ.
 - Là thật? Tại sao họ lại biết em?
 - Anh lần thân mất rồi... Trước khi liêu mình, anh viết thư để lại cho em.
 - À phải, thư tuyệt mạng... Anh bày thật, em tha lỗi cho anh. Trong những ngày sống xa nhà, anh đã khờ khạo nghe theo lời đường mật của nàng Boun. Sự thật phũ phàng làm anh thất vọng. Và từ thất vọng đến chán đời, em biết không?
 - Anh chưa khoẻ hẳn, đừng nói nhiều.
 - Ồ, em khỏi lo. Có em một bên, anh có thể nói chuyện suốt đêm không mệt. Vả lại, anh đã hoàn toàn bình phục rồi. Em được phép ở lại mấy ngày với anh?
 - Em chưa biết rõ. Nhưng cũng còn tùy, anh ạ.
 - Còn tùy... Tùy ai?
 - Thôi, anh hỏi làm gì... đến đó hẵng hay.
 - Không. Việc này rất quan trọng.
 - Có việc quan trọng nhất anh lại quên hỏi... đó là em yêu anh không...
 - Hừ, không yêu mà lại lặn lội từ Hà Nội sang đây.
 - Biết đâu em xuất ngoại vì công tác.
- Như bừng tỉnh cơn mơ, Hoài Thanh chồm dậy trên giường, hai mắt mở thao láo...
- Ủ nhỉ, anh ngu nhất thế giới. Thiên Hồng ơi, em yêu anh không? Em sang đây vì anh hay vì theo lệnh thượng cấp?

- Em yêu anh là chuyện dĩ nhiên. Nếu không, em đã ở lại và nhận làm vợ người khác. Chắc anh đã biết nhiều người ngấp nghé em từ lâu song em đều thẳng thắn từ chối. Cuộc gặp gỡ ở Phủ Lý đã khắc sâu vào tâm khảm em. Nhưng anh ơi, chúng ta đang sống trong chế độ xã hội chủ nghĩa, phải hy sinh hạnh phúc cá nhân cho tập thể. Em lên đường đi Vạn Tượng vì yêu anh, yêu tha thiết, nhưng mặt khác cũng vì chỉ thị của Bộ.

- Chỉ thị của Bộ?

- Vâng. Đại úy Phạm Nghị đích thân về Hà Nội đón em.

- Anh hiểu rồi... Vì vậy em mới nói rằng thời gian em lưu lại Vạn Tượng còn tùy... dĩ nhiên là tùy ở anh.

- Vâng, anh đoán đúng.

Đột nhiên Hoài Thanh thở dài:

- Được em yêu, anh sẽ làm mọi việc trên đời. Nếu em muốn, anh sẽ tự tử lần nữa. Em ơi, từ nhiều năm nay, anh chưa bao giờ có cơ hội chứng tỏ cùng em tấm lòng yêu đương tuyệt đối của anh. Yêu em anh có thể chết vì em bất cứ lúc nào. Nếu em chưa tin...

- Em tin anh lắm. Anh đừng ráng sức nữa.

Đại úy Phạm Nghị xen vào:

- Sự hy sinh của anh rất đáng khen. Tuy nhiên, anh không cần phải hy sinh như vậy. Chúng tôi không bắt anh phải hy sinh tính mạng, anh hiểu chưa? Mặc dầu tình yêu tinh thần và vật chất của cô Thiên Hồng đáng giá gấp trăm tính mạng của anh. Chúng tôi vận động cho cô Thiên Hồng sang Vạn Tượng thăm viếng anh, an ủi anh, chung sống với anh, và nếu muốn làm vợ anh, với một mục đích rõ rệt như 2 với 2 là 4.

Ngoảnh sang Thiên Hồng, Phạm Nghị hát hàm:

- Mục đích ấy ra sao?

Thiên Hồng kéo tay Hoài Thanh vào ngực nàng, giọng âu yếm, một sự âu

yếm ghen ngào:

- Mục đích ấy là sự trung thành tuyệt đối. Trung thành tuyệt đối với mệnh lệnh của Bộ. Bộ đã ra lệnh cho ông đại sứ Lê Văn Hiến. Lát nữa, đại tá Trần Chương, thay mặt ông đại sứ Lê Văn Hiến, sẽ ra lệnh cho anh. Anh nghe rõ chưa?

Hoài Thanh đáp nhát gừng:

- Nghe... rõ.

Hoài Thanh không thể tự chế được nữa. Mùi thơm da thịt của Thiên Hồng phả vào mũi hắn, khiến hắn bàng hoàng ngây ngất. Hoảng hốt như sợ chậm chạp thì người đẹp bị cướp đoạt, Hoài Thanh nghển cổ, kéo nàng sát lại. Hơi thở của hắn trở thành hỗn hển và đứt quãng. Thiên Hồng thản nhiên như đứng gần tảng đá. Hoài Thanh kéo nàng sát nữa, sát thêm nữa, bàn tay lùa vào cổ áo tuột nút của nàng.

Song một tiếng quát đã nổi lên:

- Thông thả, Hoài Thanh.

Thiên Hồng buông gã đàn ông bệnh hoạn ra. Đại tá Trần Chương đứng lù lù trên ngưỡng cửa, gằn giọng:

- Thông thả. Anh còn mệt. Đừng tham ăn mà chết không kịp trời. Thiên Hồng là tình nhân của anh, là vợ của anh, anh sẽ chung sống với nàng sau khi bình phục, hoàn toàn bình phục.

Hoài Thịnh tiu ngriu như chó cụt đuôi, nằm phịch xuống đệm. Trần Chương cất tiếng:

- Thiên Hồng?

Thiên Hồng đứng dậy:

- Đại tá gọi tôi?

- Phải. Yêu cầu cô lên phòng tôi.

Thiên Hồng phải vịn lấy chân giường bằng đồng cho đỡ choáng váng. Trước

khi lên đường, nàng đã phải hiến thân cho đại úy Phạm Nghị, nói là để tập luyện cho thuần thục. Có lẽ đại tá Trần Chương muốn giảng dạy thêm một bài học nữa về kỹ thuật luyện ái.

Thiên Hồng cảm thấy thân thể đau rừ. Trong một vi phân của giây đồng hồ, nàng nảy ra ý định muốn chết. Nhưng chỉ một thoáng sau, nàng lại muốn sống.

Nàng muốn sống, không phải vì sống cho nàng. Mà là sống cho mẹ nàng, người goá phụ còm cõi, gần đất xa trời ở Hà Nội. Sống cho thằng Dương ngây thơ, nhỏ nhoi. Và sống cho Bùi Minh, người tình tuyệt vọng của nàng.

Ngoan ngoãn, Thiên Hồng theo đại tá Trần Chương ra ngoài hành lang. Phòng giấy của Trần Chương cũng được trang trí lộng lẫy như phòng giấy của đại sứ Lê Văn Hiến. Cũng những đồ gỗ đắt tiền, tối tân, mua từ Ba Lê chở tới bằng phi cơ Air-France. Cũng tấm thảm len dày, hàng chục người dọn giấy xăng đá, nhảy cõn bên trên cũng không gây ra tiếng động. Đặc biệt của loại thảm này là không bén lửa, quan khách tha hồ hút thuốc. Cũng những cửa sổ căng rèm xanh lơ, nhìn xuống vườn, một khu vườn rộng trồng hoa hồng và thực được.

Vật đập vào nhãn quan Thiên Hồng trước nhất là bình hoa hồng đặt trên bàn làm việc. Thiên Hồng sành hoa, nhất là hoa hồng, nên biết đây là loại hồng nhung đất tiền, đất đai khô cháy ở Ai Lao không thể nào trồng được. Đại tá Trần Chương phải đặt mua tận Sài Gòn, và hàng tuần chở phi cơ lên Vạn Tượng.

Định ninh Trần Chương sẽ tái diễn tân trò huấn luyện của Phạm Nghị ở Hà Nội nên Thiên Hồng thu hình sau bàn giấy, hy vọng những bông hoa hồng

che khuất được nàng. Song Trần Chương chỉ tới gần, quan sát nàng từ đầu xuống chân rồi nói, giọng ngọt ngào:

- Cô còn nhớ nhiệm vụ của cô không?

Thiên Hồng đáp một hơi như học trò trả bài:

- Thừa nhớ. Tôi tới đây để quyến rũ Hoài Thanh.

- Đúng. Trước khi lên đường, cô đã cam kết những gì?

- Bí mật. Tuyệt đối bảo vệ bí mật.

- Thế nào là tuyệt đối bảo vệ bí mật?

- Nghĩa là không được cho ai biết tôi sang Lào làm gì. Ngay đối với người thân nhất đời là mẹ và em, tôi cũng chỉ nói là được Bộ thuyền chuyển đi nơi khác.

Trần Chương nhìn giữa mắt Thiên Hồng:

- Chắc không?

Luồng nhãn tuyến soi mói như muốn lột trần quần áo làm nàng run lấy bầy.

Hàm răng nàng chạm vào nhau lập cập. Nàng ấp úng:

- Thừa... chắc.

Đại tá Trần Chương mỉm cười, nụ cười chứa đầy chết chóc. Thiên Hồng càng run hơn. Nàng mừng tượng đến Bùi Minh. Nàng không nói cho ai biết, trừ Bùi Minh. Có thể Trần Chương bắt nọn. Nhưng cũng có thể sự thật đã thấu tai Trần Chương.

Nàng tưởng Trần Chương sẽ quắc mắt, đập nắm tay xuống bàn, rồi quát mắng như Phạm Nghị. Nhưng không, Trần Chương vẫn mỉm cười.

Đột nhiên Thiên Hồng đau điếng người. Mắt nàng toé ra muôn ngàn con đom đóm. Đầu nàng quay cuồng như bị rạn nứt. Chân nàng loạng choạng, cây thịt mảnh mai của nàng ngã chúi vào bình hoa hồng.

Thì ra Trần Chương mỉm cười để sửa soạn tấn trò mới: tấn trò võ lực. Bàn

tay chuỗi mẩn của hắn vung lên tát vào giữa mặt nàng. Hắn không tát vào má như thường lệ mà là vào mặt. Máu mũi nàng tuôn ra ròn ròn. Răng hàm dưới nàng bị gãy, máu ứa khỏi miệng.

Từ nhỏ đến lớn, nàng chưa hề bị đánh. Lần đầu, một người đàn ông đối xử tàn nhẫn với nàng. Trong giây phút, nàng bàng hoàng như bị sét giáng bên tai.

Nàng dựa vào mép bàn, tay bưng mặt khóc rung rức. Trần Chương nhăn mặt:

- Đồ đĩ rạc. Tao rất ghét đàn bà nói láo. Biết chưa, Thiên Hồng? Mày đã hở miệng cho người khác biết. Người ấy là ai, khai ra?

Thiên Hồng nín thinh.

Một cái tát kinh thiên động địa nữa quật nàng chúi vào ghế xa lông, kèm theo tiếng quát dữ dằn:

- Nói mau, nói mau, đừng bắt tao phải cạy tào ráo máng.

Thiên Hồng méu máo:

- Đại tá nghi oan... Tuân lệnh, tôi... không... nói... cho ai... biết hết.

Da mặt Trần Chương đang đỏ rực bỗng trở thành nhợt nhạt. Hắn bắt đầu tin Thiên Hồng thành thật. Nhưng nếu nàng thành thật thì ai tiết lộ cho địch?

Trần Chương còn nhiều thủ đoạn và phương tiện bắt Thiên Hồng phải nói.

Hắn có thể nhắc điện thoại ra lệnh cho thuộc viên điện về Hà Nội, tổng giám trưởng Dương lần nữa, và nếu cần nhốt luôn bà mẹ để gây áp lực với Thiên Hồng.

Tuy nhiên, biện pháp chi phối tình cảm này chỉ hữu lý nếu Thiên Hồng bép xép, hoặc tư thông với địch. Trong trường hợp ngược lại, nàng sẽ bị dồn vào đường cùng, và có thể liều mạng, không hợp tác nữa.

Vì vậy, Trần Chương phải quay lại thủ đoạn mật ngọt giết ruồi. Nếu có tài đọc được tâm can Thiên Hồng, hắn sẽ reo lên một tiếng thoả mãn đầy kiêu

hãnh. Thật vậy nàng đã tới lúc liều mạng. Mẹ nàng, em nàng là của báu vô giá trên đời, nhưng người yêu của nàng cũng là của báu vô giá. Thà chết, nàng không thể thú nhận là đã gặp Bùi Minh.

Trần Chương cúi xuống, đỡ Thiên Hồng dậy, giọng an ủi:

- Cô đừng giận tôi nhé. Tính tôi vốn nóng như lửa. Chẳng qua vì tôi là quân nhân chuyên nghiệp, vả lại hoàn cảnh thúc bách khiến tôi không giữ được bình tĩnh.

Thiên Hồng ngồi phịch xuống ghế, khóc thút thít.

Trần Chương kéo ghế lại gần, dỗ dành:

- Cô còn đau lắm không? Để tôi gọi y sĩ lên chích thuốc khoẻ cho cô.

Thiên Hồng lắc đầu:

- Không. Cảm ơn đại tá. Tôi chỉ buồn vì đại tá không hiểu thôi.

- Tôi hiểu rồi. Tôi biết cô tuyệt đối trung thành và tuyệt đối giữ bí mật. Cô đừng buồn nữa, từ nay trở đi tôi sẽ hoàn toàn tin cậy nơi cô. Tiện đây, tôi xin nói thêm rằng sứ mạng của cô rất quan trọng, vô cùng quan trọng, có thể định đoạt cho sự sống còn của nhiều người. Nếu cô thành công - mà tôi tin là cô thành công - cô sẽ được khen thưởng. Lương tháng của cô sẽ được gia tăng, cô sẽ được lên ngạch, và nhất là cô và gia đình cô sẽ được sống trong cảnh an toàn và sung túc.

- Thưa, tôi xin hết sức cố gắng.

- Đúng thế, cô cần cố gắng hơn nữa. Tôi muốn cô thuyết phục được Hoài Thanh càng sớm càng hay.

- Nếu đại tá cho phép, tôi sẽ xuống nói chuyện tiếp với Hoài Thanh ngay bây giờ.

- Thái độ sốt sắng của cô rất đáng ca ngợi. Hoài Thanh như kẻ mê đờn trên võ đài, thuyết phục rất dễ mà cũng rất khó. Một cử chỉ hơi hênh vô tình của cô có thể làm hấn nghi ngờ và không nghe theo nữa. Cô nên thận trọng, và

lôi kéo hẳn từ từ.

- Tôi sợ hẳn rủ luôn tôi bỏ trốn. Chắc đại tá đã biết là tôi sẵn sàng hy sinh, nhưng đầu sao...

- Giờ chót, tôi sẽ bố trí cho cô ở lại. Sau khi Hoài Thanh rời Vạn Tượng, cô sẽ được trở về Hà Nội.

- Đa tạ đại tá.

- Có gì đâu. Chẳng qua là bổn phận. Cô giúp chúng tôi, ngược lại chúng tôi phải đền đáp sự hy sinh của cô.

Trần Chương quay lại bàn giấy, ấn chuông điện. Một vệ sĩ mở cửa chạy vào. Trần Chương ra lệnh:

- Đưa cô Thiên Hồng xuống phòng Hoài Thanh và kêu đại úy Phạm Nghị tới đây ngay.

Nét mặt Trần Chương trở nên ưu tư khi Thiên Hồng nghiêng đầu cáo từ. Và từ ưu tư Trần Chương trở nên cau có khi Phạm Nghị lặng lẽ bước vào.

- Thưa, đại tá cho gọi tôi.

Trần Chương hát hàm:

- Phải, gọi anh. Phiên anh đọc cái này.

Bản sao bức điện của tổng đài Sài Gòn gửi qua Sulô cho Văn Bình được ném lên bàn. Cầm lên, Phạm Nghị run run hai má tái nhợt. Trần Chương gằn giọng:

- Trách nhiệm của sự cầu thả này là ở anh. Bức điện này chứng tỏ hai điều quan trọng khả dĩ làm kế hoạch của ta thất bại từ trong trứng nước: thứ nhất, địch đã manh nha biết mưu đồ của ta; thứ hai, nhân viên của địch đang hoạt động đặc lực ở Hà Nội, ngay tại trụ sở trung ương.

- Thưa, tôi đã cử người theo dõi Thiên Hồng từng bước. Nàng không thể tiếp xúc với ai.

- Mẹ nàng, em nàng?

- Nhân viên công an dẫn nàng về nhà lấy quần áo, và luôn luôn ở một bên.

Thiên Hồng chỉ được phép từ giã thân nhân mà thôi.

- Không lẽ địch có con mắt thông thiên nhìn thấu ruột gan của ta?

- Thưa, có thể địch có tai mắt ở trung ương.

Trần Chương thở dài:

- Tôi cũng nghĩ như vậy. Vì tôi không tin một cán bộ điệp báo lão luyện như anh lại cầu thả. May mà ta nắm được Sulô nếu không thì mất mạng cả nút.

Rồi đổi giọng thân mật:

- Anh ngồi xuống đây để tôi nói chuyện. Bằng bất cứ giá nào kế hoạch Cứu Long phải thành công. Anh nghe rõ chưa? Kế hoạch Cứu Long phải thành công dầu phải hy sinh tiền tài, nhân mạng, dầu phải hy sinh cả tổ chức của ta ở Lào quốc.

Anh mới biết một phần kế hoạch Cứu Long, mệnh danh là phần Ba, phần hành động. Còn phần Một và Hai, anh chưa biết. Dầu sao anh là cộng sự viên thân tín nên tôi phải cho anh hiểu rõ ngọn ngành. Kế hoạch Cứu Long được coi là kế hoạch quan trọng nhất của trung ương từ 5 năm nay, từ ngày cơ sở điệp báo được hiện đại hoá, và bành trướng rộng rãi khắp Đông Nam Á để cạnh tranh với tổ chức của lão Hoàng, tổng giám đốc mật vụ Nam Việt. Là sĩ quan điệp báo trung cấp, anh hiểu rõ tính cách quan trọng của công tác thâm nhập. Từ 5 năm nay, chúng ta chỉ mới hoạt động mạnh mẽ trong lãnh vực thâm nhập lấy tin, mặc dầu mạnh mẽ ở đây chưa có nghĩa là hữu hiệu. Riêng về phương diện thâm nhập để phỉnh gạt đối phương bằng tin tức sai lầm, chúng ta còn ở thời kỳ phôi thai. Tìm cách đưa đệ nhị tham vụ Hoài Thanh vào hàng ngũ của địch là kế hoạch đầu tiên mệnh danh là kế hoạch Cứu Long.

Trên nguyên tắc, mọi kế hoạch tình báo trong sứ quán ở ngoại quốc được giao cho sĩ quan tình báo. Vì tính cách quan trọng khác thường, kế hoạch

Cửu Long được chuẩn bị tại phủ Thủ tướng, dưới sự theo dõi chặt chẽ của đồng chí Phạm Văn Đồng và của đại tướng Võ Nguyên Giáp, bộ trưởng Quốc phòng kiêm Tổng tư lệnh.

Trước khi qua giai đoạn thực hiện, kế hoạch Cửu Long được đại tướng Nguyễn Chí Thanh và một số sĩ quan cao cấp thuộc Trung ương cục miền Nam tham khảo ý kiến. Đồng chí đại sứ Lê Văn Hiến được triệu hồi về Hà Nội để nhận chỉ thị. Với sự đồng ý của trung ương, nhiệm vụ thi hành được uỷ thác cho cá nhân tôi, dưới sự đôn đốc trực tiếp của đồng chí đại sứ.

Tới đây, chắc anh nóng ruột muốn biết tại sao kế hoạch Cửu Long lại được sửa soạn chu đáo với nhiều nhân vật cao cấp như vậy. Nghe tôi giải thích, ắt anh phải giật mình. Không riêng gì anh, khi được giao phó trách nhiệm tôi cũng giật mình như ngồi trên ổ kiến lửa.

Đại tá Trần Chương xô ghế đứng dậy. Không khí trong lòng đột nhiên nặng nề như trước cơn bão lớn.

Phạm Nghị rút tẩu thuốc Dunhill tắt ngúm ra khỏi miệng, dáng điệu băng khuâng. Trần Chương chấp tay sau đít, đi đi lại lại trong phòng.

Bóng Tối Đồng Pha Lan

Phần V (b)

Rồi hắn dừng lại nhìn lên tường.

Mắt hắn sáng rực trước tấm hình đàn bà khoả thân. Đây không phải loại hình mỹ thuật cắt trong tạp chí Anh Mỹ dành riêng cho nam giới mà người làm mẫu thường kín hờ trong cử chỉ khêu gợi rụt rè. Hình này được rút từ báo Lire à Deux của Pháp. Nghĩa là loại hình trắng trợn nhất thể giới.

Hắn quay lại hỏi Phạm Nghị:

- Anh nghĩ gì về bức hình loã thể này?

Phạm Nghị khựng người một giây. Trần Chương không phải là nhà tu, đứng trước sự cám dỗ bằng xương bằng thịt nhưng rất ít khi dấn động tới đàn bà. Rất ít khi Trần Chương la cà xuống xóm thanh lâu Đồng Pha Lan. Trong sứ quán, hắn nổi tiếng là sống mẫu mực.

Lần đầu thấy tấm ảnh sống sượng này, Phạm Nghị cho rằng Trần Chương bị dồn ép cực độ nên hưởng thụ bằng mộng. Nên hắn đáp ngay, không nghĩ ngợi:

- Thừa đại tá, rất đẹp. Trông rất khêu gợi.

Trần Chương ngửa cổ lên cười:

- Suýt nữa tôi tưởng anh là nhà tu từ nhỏ đến lớn nên chưa được nếm mùi đàn bà. Và có lẽ nhà tu cũng không quan niệm một cách ngây ngô như vậy. Sự khêu gợi chỉ mạnh mẽ nếu người đàn bà không khoả thân hoàn toàn. Nói cách khác, muốn khêu gợi phải nửa kín, nửa hở. Phô bày trắng trợn chỉ gây ra sự chán ngấy.

Đổi giọng trang nghiêm, Trần Chương tiếp:

- Tôi treo bức hình đàn bà trần truồng này sau bàn giấy vì thế. Bản tâm của tôi là ngày nào cũng thấy sự loã lồ sống sượng dễ chán ngấy. Tôi chán ngấy đàn bà vì họ luôn luôn là trở ngại cho tiến bộ. Trên trái đất còn đàn bà thì nhân loại còn chém giết.

Bức hình khoả thân lại là một đề tài cần suy nghĩ trong nghề tình báo nữa. Anh nghĩ coi, đàn ông thích phụ nữ kín hở, và cố gắng chiếm đoạt cho bằng được, dầu phải tốn nhiều tiền bạc, mưu chước, nước bọt, và sẵn sàng ăn tát tai cháy má, ngược lại, họ chỉ rung động rất ít trước sự loã thể công khai.

Rút kinh nghiệm này, từ ít năm nay giới tình báo quốc tế áp dụng một chiến thuật mới: chiến thuật nửa kín nửa hở. Nói cụ thể hơn, chúng ta giải nhân viên trong tổ chức của địch để đầu độc tin tức, song không cung cấp tin tức đầy đủ, rõ ràng. Mà là tin tức nửa kín nửa hở.

Theo mệnh lệnh của trung ương, chiến thuật nửa kín, nửa hở, mệnh danh là chiến thuật Hoàng Hà, được áp dụng trong kế hoạch Cửu Long. Chúng ta xô Hoài Thanh vào vòng trác táng để hấn biển thủ công quỹ rồi hoảng sợ trốn sang hàng ngũ địch. Thủ đoạn thâm nhập này rất giản dị và cổ xưa song cũng rất hữu hiệu. Tôi trù liệu là Hoài Thanh sẽ cho chuyên viên của địch biết hết những giấy tờ đã chuyển qua tay hắn.

Phạm Nghị vội ngắt lời:

- Thừa đại tá, nếu tôi không lầm thì đệ nhị tham vụ Hoài Thanh không được đọc giấy tờ tối mật. Công văn qua tay hắn phần nhiều là công văn thường, hoặc công văn mật hạng trung.

Trần Chương lại cười đắc chí:

- Bí quyết của kế hoạch Cứu Long và chiến thuật Hoàng Hà nằm ở chi tiết ấy. Trên nguyên tắc, đệ nhị tham vụ sứ quán không được đọc công văn tối mật. Phương chi Hoài Thanh chưa phải là đảng viên trung kiên được hoàn toàn tin cậy. Anh chóng quên lắm, Phạm Nghị ạ. Anh thử moi óc xem còn nhớ thông tư số 543 của bộ ngoại giao hay không?

- A, tôi nhớ rồi. Xin đại tá tha lỗi. Thông tư số 543 được ký năm 1957 sau khi xảy ra nhiều vụ đào nhiệm trong ngành ngoại giao. Thông tư này quy định rằng mọi giấy tờ tối mật phải do sĩ quan tình báo sứ quán cất giữ và phân phối.

- Đúng. Anh và tôi còn nhớ thông tư 543, tất nhiên địch cũng có tai mắt để biết nội dung. Địch sẽ khai thác Hoài Thanh mà không ngờ vực nếu những điều hắn cung khai được phù hợp với tinh thần thông tư 543. Nếu hắn biết quá nhiều bí mật động trời, địch sẽ ngờ vực là chúng ta gài người. Cái khó của chúng ta là làm cách nào mượn cái miệng bép xép của Hoài Thanh để phun ra một vài điều bề ngoài tầm thường không có vẻ bí mật ghê gớm song thật ra lại phi thường và bí mật ghê gớm.

Mặt Phạm Nghị tươi như hoa:

- Vâng, tôi đã hiểu. Cũng là may mắn mà tôi được phục vụ dưới quyền sai phái của đại tá. Tôi đã học hỏi được nhiều điều bổ ích và quý giá.

- Điều tôi sắp nói với anh còn bổ ích và quý giá hơn nhiều. Sở dĩ anh cần

biết là để rút kinh nghiệm cho những công tác mai hậu. Mục đích của kế hoạch Cửu Long là phá hỏng nỗ lực của địch trong việc xây cất một phòng tuyến bê tông dọc vĩ tuyến 17, từ Quảng Trị qua Tchépone, Thakhet trên đất Lào cho tới biên giới Lào - Thái. Anh đã hiểu tại sao chúng ta cần thọc gây bánh xe không?

- Thưa, nếu chiến lược này được thiết lập thì con đường đông Lào từ Tchépone xuống Tây Nguyên Nam bộ bị cắt đôi.

- Nghĩa là Trung ương cục miền Nam sẽ bị rơi vào tình trạng cô lập, hoàn toàn cô lập.

- Thưa chúng ta còn đường biển.

- Anh biết một mà không biết hai. Lâu ngày không hành quân nên đầu óc anh bị rỉ sét rồi. Đối diện duyên hải Trung Việt là Phi luật tân thuộc ảnh hưởng Hoa Kỳ. Gần đây, Phi tách dần Hoa Kỳ, nhưng trên đại thể họ vẫn đi đôi với nhau để chống phe xã hội chủ nghĩa chúng ta. Vả lại, riêng cái việc đại đa số dân chúng Phi theo đạo Thiên chúa - anh biết không, 95% - cũng đã là cái gai độc bên hông chúng ta rồi. Sau khi hoàn thành phòng tuyến bê tông trên đất liền, họ chỉ cần đặt hàng rào tiềm thủy đình và khu trục hạm từ Đà Nẵng chạy ngang qua vùng bắc Lữ tổng là chúng ta hết hy vọng. Một cái xuồng nhỏ cũng không lọt được vào hải phận miền Nam, chứ đừng nói là tàu bè chở quân nhu, đạn dược và cán bộ nữa...

Chặn đường biển là việc không khó khăn lắm đối với địch. Chặn đường bộ xuyên sơn mới là việc khó khăn. Từ nhiều tháng nay, địch gia tăng oanh tạc và đột kích đường mòn Hồ Chí Minh mà không đạt được kết quả nào.

Chúng ta có thể tiếp tục chiến tranh ở miền Nam là vì vậy. Con đường mòn đông Lào được ví với sợi nhau nối liền con và mẹ, nối liền Trung ương cục miền Nam và kho nhân lực, vật lực miền Bắc. Cắt đứt là hết. Cuộc chiến sẽ

tan rã nhanh chóng.

- Nếu đại tá cho phép, tôi xin góp ý kiến. Theo tôi, chỉ cần nhiều toán du kích, hoặc cơ giới di động, được phân tán dọc công trường xây cất là phá đổ như chơi. Định xây cất đến đâu, chúng ta phá đổ đến đấy. Chán rồi định phải ngừng.

- Hà hà, kỹ thuật kiến trúc phòng thủ đã tới một trình độ vô cùng tân tiến, các hoạt động phá hoại tiểu quy mô chỉ là trúng chọi đá mà thôi. Trước khi xây cất, phi cơ sẽ khai quang một khu vực sâu từ 5 đến 10 cây số. Rừng rú biến thành cánh đồng trống. Cốt mìn sẽ san bằng núi non. Trên đất bằng, du kích sẽ không thể hoạt động hữu hiệu được. Phòng tuyến này được xây bằng khối bê tông đúc sẵn, bên ngoài là hàng rào mìn, hàng rào điện ba ngàn vôn, đụng vào là tan xác, rồi đến hàng rào điện tử có thể khám phá ra mọi vật khả nghi trong vòng 50 cây số.

- Thưa, địch đã khởi công chưa?

- Chưa. Họ mới bắt đầu bàn luận và nghiên cứu. Theo thông lệ, những kế hoạch phòng thủ loại này được giữ bí mật tuyệt đối, nhưng địch lại nửa kín, nửa hở, mượn miệng một số lãnh tụ trung lập báo tin cho chúng ta biết.

- Gậy ông đập lưng ông, sự tiết lộ này nhằm mục đích đe dọa chúng ta, song lại có bất lợi là chúng ta có thể vận dụng áp lực ngoại giao để ngăn chặn. Và tôi tin là chúng ta làm nổi.

- Dĩ nhiên. Hiện nay báo chí trên thế giới, đặc biệt là tại khu vực Á - Phi đang chĩa mũi dùi vào kế hoạch này. Các đồng chí Pathét Lào đã được chỉ thị tăng gia đấu tranh công khai để gây áp lực với chính phủ liên hiệp hoàng gia.

- Như vậy tức là kế hoạch của địch ít có hy vọng thành tựu.

- Có thể có mà cũng có thể không. Trước đây, khi kế hoạch phòng tuyến bê-

tông được đề nghị, hoàng thân Thủ tướng và một số lớn bộ trưởng tỏ vẻ lãnh đạm, vì dầu muốn dầu không việc này can thiệp vào thể chế trung lập của vương quốc. Nhưng từ ngày xảy ra biến động Đồng Chum, từ ngày Trung Hoa hoạt động công khai ở Mường Xinh, bắc Lào, từ ngày du kích Pathét tăng cường phá hoại ở Paksé, Saravane và Attapeu, thì khuynh hướng tán thành lại xuất hiện. Theo tin tức nhận được, có thể chính phủ hoàng gia sẽ chấp nhận kế hoạch phòng tuyến bê-tông của Hoa Kỳ.

Sự chấp nhận của chính phủ Souvanna Phouma sẽ là đòn chí tử giáng vào đầu chúng ta. Bằng bất cứ giá nào, chúng ta phải ngăn cản. Ngăn cản bằng chiến dịch gây dư luận báo chí, bằng các cuộc biểu tình, ký kiến nghị chỉ hữu hiệu phần nào.

Phương pháp hữu hiệu mà an toàn nhất là ly gián.

Đại tá Trần Chương đẩy rèm cửa sổ sang bên để nhìn xuống vườn. Khu vườn rộng trồng hoa quý này có thể làm những người chán đời muốn quyền sinh phải yêu đời trở lại.

Đặc điểm của nó là quanh năm có hoa đẹp. Đất đai thiếu màu mỡ ở Vạn Tượng là kẻ thù của nghệ thuật trồng hoa, song nhân viên sứ quán Bắc Việt đã tích cực bón phân, tưới nước, chăm chút ngày đêm. Đại sứ Lê Văn Hiến thường gắt gỏng nếu ngoài vườn không có luống thược dược hoặc hồng nào trổ bông.

Đại tá Trần Chương cũng thích hoa không kém. Tuy nhiên, sự mê say của Trần Chương bắt nguồn từ một nguyên nhân khác: hắn muốn thiên hạ để ý tới những đoá hoa tuyệt mỹ để quên quan sát cánh cửa sắt dày, sơn cùng

màu với tường gạch, một trong những cánh cửa dẫn xuống nhà hầm bê-tông được coi là phòng giam kiên cố và rùng rợn nhất.

Dưới vườn, rực rỡ ánh nắng ban mai, hai giỏ thực dược vừa nở bông một lượt. Cánh hoa lóng mướt như nhung và đỏ chót làm Trần Chương liên tưởng tới làn môi đàn bà. Hắn tì tay vào cửa sổ, vẽ mặt băng khuâng. Đoá hoa còn khép miệng bắt hắn nghĩ tới những cô gái nguyên trinh đã đi qua đời hắn.

Đứng sau, đại úy Phạm Nghị nhồi tẩu thuốc Dunhill rồi châm lửa. Hút thuốc pip thượng hạng mà ngửi hương hoa ngào ngạt theo gió đưa vào thì thật là thần tiên. Thấy Trần Chương nín lặng, hắn không dám hỏi tiếp. Trần Chương thường có những cử chỉ lạ lùng như vậy. Hắn đoán biết Trần Chương đang suy nghĩ. Đối với đại tá Trần Chương, giây phút suy nghĩ còn nghiêm trọng và thiêng liêng hơn lúc linh mục quỳ trước thánh giá.

Có lần bị một thuộc viên quấy rối trong khi suy nghĩ, hắn đã tức giận rút súng bắn, quên rằng đó là phụ nữ đẹp nhất sứ quán. Hồi ấy, Trần Chương còn là trung tá, phục vụ tại Bình Nhưỡng, sau chiến tranh nam bắc.

Nếu viên đạn không bị hóc, người đẹp đã chết. Người đẹp có thân nhân quyền thế tại bộ Ngoại giao Hà Nội song Trần Chương vẫn không bị đụng tới lỗ chân lông vì lẽ dễ hiểu hắn là sĩ quan điệp báo cừ khôi, được Trung ương cung như trứng mỏng, mặt khác, trong thời gian hoạt động tại Bắc Cao hắn đã đoạt được nhiều thành tích rực rỡ.

Quá khứ bảo đảm cho tương lai, vì vậy Trần Chương được giao phó kế

hoạch Cửu Long.

Chuông điện thoại reo trên bàn.

Phạm Nghị định cầm lấy thì Trần Chương khoát tay:

- Chắc là ông đại sứ gọi. Nhưng tôi đang bận. Ông đại sứ chờ 15 phút cũng chẳng chết chóc gì. Tôi nói đến đâu rồi, anh nhỉ? À tôi đã cắt nghĩa anh hiểu mục đích của kế hoạch Cửu Long. Bây giờ, chúng ta đi vào chi tiết cụ thể. Bắt đầu bằng Hoài Thanh.

Hắn được chọn trong số 453 tham vụ sứ quán. Không thể chọn đệ nhất tham vụ vì chức này thường được giao cho đảng viên từ cấp tỉnh uỷ trở lên. Chức đệ nhị tham vụ có vẻ thích hợp hơn, hơn nữa lại có thể phỉnh gạt được CIA. Anh biết không? 50% đệ nhị tham vụ sứ quán Mỹ là nhân viên CIA trá hình, nên CIA có ấn tượng đệ nhị tham vụ của ta cũng là sĩ quan tình báo như họ.

Tôi đã trực tiếp tham gia vào các phiên họp để tuyển chọn Hoài Thanh làm con mồi. Hắn xấu trai ngoài sức tưởng tượng nên ta có thể dùng kế mỹ nhân dễ dàng. Kiếm được mỹ nhân cũng dễ dàng như vậy vì nàng Boun có thằng em trai Xiêng May bị Pathét Lào bắt.

CIA và các cơ quan tình báo Tây phương đều có những lớp đặc biệt dạy về kỹ thuật lôi kéo nhân viên ngoại giao của phe xã hội chủ nghĩa. Ta đã giải được người trong một lớp học nên đã am tường mọi chi tiết. Hầu hết nhân viên ngoại giao của phe xã hội chủ nghĩa phục vụ ở nước ngoài đều được CIA lập hồ sơ cá nhân ở trung ương Hoa thịnh đốn.

Hoàn cảnh gia đình, sở thích cá nhân, lập trường chính trị, tất cả chi tiết liên quan tới đời sống quá khứ, hiện tại và tiên đoán mai hậu, được ghi rõ trong hồ sơ. Nhân viên nào thuộc thành phần tiểu tư sản trí thức, nghĩa là thuộc

giai cấp dao động nhất, thường được theo dõi chặt chẽ. Những nhân viên ngoại giao thích gái đẹp, thích ăn ngon, thích rượu chè, thích bài bạc, thích xài tiền, lại được bám sát hơn nữa.

Hoài Thanh thuộc vào hai loại dễ bị lôi kéo trên đây. Thứ nhất là thành phần giai cấp: hẳn không phải công nông xuất thân, hẳn gia nhập ngành ngoại giao chuyên nghiệp vì có cấp bằng chuyên môn khá cao. Hẳn lại có nhiều nhược điểm: mê gái, mê tiêu xài...

Theo kế hoạch, Hoài Thanh sẽ được đích tiếp xúc trong vòng 5 tháng. Ngờ đâu đích lại sa bẫy nhanh chóng. Dĩ nhiên, đích không liên lạc trực tiếp với Hoài Thanh mà là qua trung gian. Trung gian của toà đại sứ.

- Nghĩa là chúng ta khám phá ra cả tổ chức thâm nhập của đích trong sứ quán?

- Một mũi tên bắn chết hai con chim là như vậy đấy. Phải, anh nói đúng. Tôi chỉ cần bí mật theo dõi Hoài Thanh. Kẻ khốn nạn ăn lương đích trong hàng ngũ ta là đàn bà...

- Đàn bà... trời ơi, tôi biết mà. Đàn bà đụng vào là hồng việc lớn. Nếu tôi không làm, kẻ phản bội là thư ký ban hành chính.

- Phải. Một con bé đánh máy và tiếp tân trong phần việc cấp phát thông hành. Thị báo cáo mọi việc xảy ra trong sứ quán cho thằng Sulô, phóng viên chó chết của báo Xieng Mahaxon, tờ lá cải phản động. Thú thật với anh là sau khi phăng ra đầu dây Sulô tôi rất mừng, song cũng rất lo. Vì tôi sợ Sulô là nhân viên Phản gián của phe Phoumi Nosavan hữu phái, hoặc nhân viên Phòng Nhì, hoặc nhân viên tình báo Anh cát lợi. Nếu vậy, kế hoạch của ta, có thể chậm lại rất lâu, hoặc bị thất bại.

Như anh đã biết, mục đích của ta là CIA hoặc mật vụ Nam Việt. Tình báo Anh cát lợi là đồng minh với CIA, nhưng không bao giờ thật lòng. Họ

thường giấu riêng, ăn mảnh, từ 50 đến 80 phần trăm tin tức quan trọng, đặc biệt là tin tức tình báo liên quan đến tình hình các nước xã hội chủ nghĩa. Thái độ này rất dễ hiểu: Anh quốc không muốn bỏ mất cơ sở đại diện tại Hà Nội, cũng như bỏ mất Hồng Kông.

Phòng Nhì lại còn tệ hơn nhiều: có thể nói là ngoài mặt Phòng Nhì bắt tay CIA còn bên trong lại đâm lén chí tử. Phản gián của Phoumi Nosavan nghiêng về CIA song lại chậm chạp, cồng kềnh và bị Phòng Nhì thâm nhập.

Nói tóm lại, kế hoạch của ta sẽ thành dã tràng xe cát nếu Sulô không phải là nhân viên CIA hoặc tình báo Nam Việt.

Trong những ngày đầu tiên, tôi theo dõi nội vụ một cách lo ngại, chưa biết nên xuất đầu lộ diện ra sao. Đến khi Hoàng Lương, một nhân viên mật vụ của lão Hoàng, đội lốt ký giả, từ Vọng Các bay sang Vạn Tượng gặp Sulô, tôi mới quyết định “vào hang hùm bắt cọp”.

Sulô là thằng hèn nên khai hết. Và tôi biết thêm hẳn là nhân viên đặc biệt của ông Hoàng. Tuy nhiên hẳn chưa nguy hiểm bằng Hoàng Lương. Nói đúng hơn, Sulô chưa bằng cái móng chân của thông tin viên lão khoét báo Buổi Trưa, Hoàng Lương.

Theo chỗ tôi biết, Hoàng Lương là một nhân viên ghê gớm của ông Hoàng. Có thể nói hẳn là nhân viên tình báo ghê gớm nhất Đông Nam Á. Từ xưa đến nay, hẳn chưa từng thua ai. Chúng ta đã có món nợ bằng máu với hẳn.

Phạm Nghị khựng người một giây, hai mắt đang sáng quắc trở nên lơ lơ như người vừa hít bạch phiến.

Cặp mắt đại tá Trần Chương cũng nhuộm vẻ mơ màng lạ lùng. Tuy nhiên, đó không phải là vẻ mơ màng ướt át của nhà thơ tìm vần điệu tuyệt để ca tụng giai nhân.

Mà là vẻ mơ màng của con mèo vờn xong chú chuột đang sửa soạn bữa chén no nê.

Đột ngột, Trần Chương quay phắt lại:

- Anh đoán hần là ai chưa?

Phạm Nghị đáp nhanh:

- Z. 28.

- Phải, Văn Bình, Z. 28. Một lần nữa, hần lại lù lù dẫn xác tới Vạn Tượng. Một nhân viên của ta giả làm bồi phòng tại lữ quán Constellation đã chụp được hình và lấy dấu tay của hần. Sau khi nghiên cứu và đối chiếu với tài liệu trong thư khố, tôi không còn hoài nghi nữa. Đích thực hần là Tống Văn Bình, kẻ thù số một của chúng ta.

- Xin đại tá một ân huệ. Ân huệ được đích thân lừa Văn Bình vào tròng và giết hần như giết con kiến.

- Đáng khen đại úy. Thoạt tiên, tôi cũng có cái phản ứng mạnh mẽ như vậy. Nhưng chúng ta là nhân viên trung thành của một Tổ chức thép. Nếu muốn giết Z. 28 thì đề lần khác. Lần này, theo Tổ chức, chúng ta phải đóng trò thăng ngọc với hần. Tính mạng của Z. 28 trị giá cả triệu đô la, nhưng kế hoạch Cửu Long còn đắt hơn nhiều. Vả lại...

Đại tá Trần Chương ngừng lại.

Chuông điện thoại tiếp tục reo.

Giọng Trần Chương bỗng xa xôi hơn bao giờ hết.

- Vả lại, chúng ta nên lượng sức người, không thể khinh địch như bọn sĩ quan mới ra trường được. Tôi không coi thường tài năng của anh, nhưng phải thành thật nhìn nhận rằng anh chưa phải là đối thủ của Z. 28.

- Thưa, từ xưa đến nay tôi chưa chịu thua nhân viên nào của lão Hoàng.

-Ồ, vì bọn đó chỉ là nhân viên hạng bét. Z. 28 thuộc thành phần khác. Tuy anh giỏi võ, anh chỉ chịu nổi một hiệp với hắn là cùng. Sợ chỉ lãnh một quả đấm là chết giắc. Tôi biết... vì không riêng gì anh, tôi cũng tự lượng chưa đủ tài đối đầu với hắn.

- Trời, đại tá là cao thủ quyền Anh, nhu đạo và karatê mà còn sợ thua hắn ư?

- Phải, hắn chỉ là đệ tứ đai huyền đen nhu đạo, song các võ sĩ đệ ngũ vẫn bị hắn đánh ngã như bỡn. Quyền Anh cũng như karatê hắn hơn tôi một trời, một vực. Hắn lại còn giỏi nhiều môn khác nữa... Nói ra thì là chủ bại, nhưng anh ạ, chúng ta nên có óc thực tế thì mới mong cả thắng được hắn. Dĩ nhiên cao nhân tắc hữu cao nhân trị, hắn giỏi võ thuật, ta sẽ dùng võ khí tối tân để giết hắn, hắn dùng sức lực bị thịt, ta sẽ vận dụng mưu thần, chúc quý.

Và tôi tin rằng hắn thua. Hắn sẽ thua. Sẽ thua sát ván. Ha, ha, ha, ha...

Chuỗi cười ha ha, ha ha của đại tá Trần Chương vang dội khắp phòng.

Bất giác Phạm Nghị cười theo.

Nhưng chỉ một phút sau, mặt Trần Chương đanh lại. Nhìn bức hình đàn bà khoả thân trên tường, hắn lăm bắm một mình:

- Văn Bình... thằng đại gái Văn Bình.

Bóng Tối Đồng Pha Lan

Phần V (c)

Trong làng điệp báo quốc tế, Văn Bình Z. 28 khét tiếng là đại gái. Tới đâu, chàng cũng mò xuống xóm người đẹp. Có khi đang mê say công việc chàng cũng bỏ hết để cung phụng giai nhân.

Đêm ấy, như thường lệ, “thằng đại gái” lang thang xuống khu Đồng Pha Lan.

Chàng ngần ngừ một giây trước bức tượng toàn thân bằng thạch cao trắng toát, đặt trên cái đôn gỗ sơn đen, sát quầy bán rượu. Đêm nay chàng không la cà vào các vũ trường quen thuộc mà lại léo hánh tới một quán rượu mới mở, mang cái tên rất thi vị.

Thiên Thai.

Bức tượng thạch cao quả là một sản phẩm của động Thiên Thai. Tài nghệ điêu khắc loã thể tinh vi đến thế là cùng. Người đàn bà đứng hơn cô gái trạc 17, 18 tóc xoã chấm vai đứng hơi nghiêng, trong tư thế phô diễn những đường cong quý giá, còn khiêu khích hơn những xen thoát y táo bạo ở Đông Kinh ban đêm nữa.

Văn Bình tần mẩn lại gần, đặt tay lên bờ vai tròn trịa của pho tượng.
Bỗng chàng hơi nhăn mặt. Tay chàng tê tê, như chạm vào dây điện nóng.

Cô gái sau quầy rượu tủm tủm cười. Thạch cao là chất không dẫn điện thế mà chàng vẫn bị giật như thường. Chàng quay lại, giọng dấm dấm:

- Lạ thật! Tại sao nhà hàng lại truyền điện vào pho tượng khoả thân này?

Cô gái vẫn cười nửa miệng:

- Xin ông tha lỗi. Ông chủ của em muốn quý khách có một ý niệm thích thú hơn về đàn bà, vì thưa ông quán Thiên Thai là quán của đàn ông muốn tìm đàn bà. Bề ngoài, thạch cao không thể nào dẫn điện, thì phụ nữ chúng em cũng vậy.

chúng em rất hiền lành nhưng đụng vào đâu có thể gây ra vụ nổ to lớn như siêu bom 50 mêgalôn.

- Té ra đàn bà lợi hại thiệt!

- Cũng chưa lợi hại bằng ông. Vì em nhận thấy trong vòng 15 phút ông đã uống hết một chai Black Label sếch.

- Ô, uống rượu như hũ chìm có gì lạ. Giới bợm nhậu quốc tế còn uống gấp hai, gấp ba. Vả lại, bọn uống rượu nhiều là đàn ông bỏ đi, cô ạ.

- Một số người thường tin như vậy, riêng em thì không. Dư luận cho rằng đàn ông rượu chè be bét chỉ là con số dê rô thảm hại đối với đàn bà, nhất là đàn bà sung sức của thế kỉ hai mươi này, nhưng em lại không vợ đũa cả nắm.

Theo em, có hai hạng bợm rượu. Hạng thứ nhất, uống để quên đời, uống một cách vô nguyên tắc mới là con số dê rô to tướng. Ông thuộc vào hạng đề tử Lưu Linh thứ hai: uống rượu để biểu diễn, uống rượu để làm phụ nữ đẹp lác mắt. Ông lại hơn thiên hạ ở điểm uống rượu có nghệ thuật. Trông em cầm ly rượu cử chỉ khinh bạc, coi người bằng nửa con mắt, em cảm thấy

toàn thân run rẩy.

- Vẻ đẹp khác thường của cô cũng làm tôi run rẩy.

- Cảm ơn ông. Ông chỉ có thể tuyên bố xuống thôi ư?

Văn Bình từ từ nâng cằm cô gái lên, nhìn thẳng vào cặp mắt ươn ướt của nàng, rồi hôn giữa môi, đôi môi cong cong như muốn vùi vĩnh suốt ngày.

Cô gái ngấm nghiến mắt, giọng lạc hẳn đi:

- Khô quá, ông làm em quên hết mọi chuyện.

Văn Bình vuốt ve những ngón tay tháp bút trơn tru của cô, giọng thân mật:

- Cô định nói chuyện gì?

Nàng chỉ về góc phòng:

- Có người đang chờ ông.

Văn Bình bậm môi khi nhận ra Sulô.

Hắn đứng dậy kéo ghế mời chàng:

- Tôi có chuyện cần nói với anh.

Văn Bình ngồi xuống, vớ chai huyết-ky mới khai:

- Tại sao anh biết tôi đến đây mà đợi?

Sulô nhún vai:

- Tôi theo anh từ khách sạn. Anh còn mãi ngấm nghĩa cô gái khoả thân bằng thạch cao nên tôi giữ bàn trước và nhờ người đẹp mời anh.

- Nàng quen anh ư?

- Phải. Quen từ lâu. Hầu hết giai nhân ở Đồng Pha Lan đều quen tôi. Quen mặt và quen tên. Có người còn quen sâu xa hơn nữa. Nàng có cái tên ngọt như đường phèn Việt Nam, anh ạ. Nàng cũng dễ dãi và ngoan ngoãn vô kể. Vương tôn công tử Lào đã mất hết hàng trăm ngàn kíp mà chưa chiếm đoạt được nàng. Tôi có cảm tưởng anh là kẻ chiến thắng.

- Hừ, anh tăng bốc tôi quá. Tuy nhiên, chúng ta nên tạm gác ái tình sang bên để bàn công việc. Bức điện của ông Hoàng bắt tôi suy nghĩ rất nhiều.

Anh đã tìm được thêm chi tiết mới lạ nào chưa?

- Rồi.

- Nàng Boun hiện ở đâu?

- Xin anh tha lỗi. Nàng Boun không còn nữa.

- Chết?

- Vâng. Nàng Boun đã thiệt mạng.

- Có lẽ tôi phải vào nhà điên mất thôi. Thoạt đầu, anh báo cáo nàng thiệt mạng. Lần thứ hai, anh lại nói nàng còn sống. Bây giờ, theo anh nàng Boun chưa chết. Để rồi mai một nàng sống lại.

- Sự lầm lẫn khôi hài này là ở tôi. Tuy nhiên, anh hiểu giùm cho rằng thu lượm tin tức trong toà đại sứ Bắc Việt không phải dễ. Từ trước đến nay nhiều tổ chức tình báo định thâm nhập mà đều thất bại. Lần này, tôi xin đảm bảo với anh.

- Máy chục phần trăm?

Sulô thở ra, mặt đỏ gay:

- Cam đoan trăm phần trăm. Tôi dám cam đoan vì mật báo viên của tôi đã thấy xác nàng Boun.

- Ở đâu?

- Gần một miếu hoang, trên đường từ thủ đô Vạn Tượng tới đồn binh Chinaimo. Quân đội tuần tiễu đã tìm thấy tử thi và chở về nhà xác thành phố.

- Nghĩa là Hoài Thanh bị nghi ngờ?

- Không. Nhân viên của tôi được đọc phúc trình của công an Vạn Tượng. Họ nghi ngờ nàng Boun bị dân anh chị bên Thái sang thanh toán. Đạo này, án mạng thường xảy ra trên đường Chinaimo. Tuần nào cũng có ít nhất một vài vụ. Công an càng có lý do nghi ngờ bọn du côn chuyên nghiệp vì nạn nhân đã bị hãm hiếp tàn nhẫn. Lệ thường, hung thủ đón đường để cướp tiền

bạc, rồi hăm hiếp chán chê trước khi giết.

- Còn Hoài Thanh? Hắn còn sống hay chết?

- Đúng như tôi báo cáo lần trước. Hoài Thanh còn sống nhẵn. Hơn thế nữa, hắn lại khoẻ như voi.

- Trừ phi đại sứ Lê Văn Hiến rước được Hoa Đà, Biển Thước hoặc bà Tây vương mẫu cho tiên dược.

- Thật đấy, anh ạ. Hoài Thanh vừa được uống tiên dược.

- Tôi không thích nói đùa nữa đâu.

- Không, tôi đâu dám nói đùa. Quả là Hoài Thanh vừa được uống tiên dược. Đó là một người đàn bà. Đúng hơn là một cô gái nhan sắc khá mặn mòi.

- Thiên Hồng?

- Vâng, cô gái tên là Thiên Hồng. Nàng được đại úy Phạm Nghị về tận Hà Nội mang sang.

- Thiên Hồng tới Vạn Tượng làm gì?

- Tôi đã khám phá ra âm mưu khôn ngoan của bọn họ. Họ định ninh đệ nhị tham vụ Hoài Thanh liên lạc với tình báo Tây phương nên phải vờ tới sắc đẹp của Thiên Hồng.

- Để bắt hắn cung khai?

- Vâng.

- Nếu tôi không lầm, Hoài Thanh chẳng biết gì mà khai cả.

- Dĩ nhiên. Vì hắn không phải là nhân viên của ta. Tuy nhiên, anh đừng quên rằng sứ quán Bắc Việt đa nghi kinh khủng, còn đa nghi gấp 5 gấp 10 Tào Tháo trong truyện Tam Quốc nữa. Họ tin là Hoài Thanh làm nhệ trùng song liều chết không khai vì quá thương nàng Boun. Họ bèn dùng Thiên Hồng để moi móc gan ruột của Hoài Thanh.

- Dầu Thiên Hồng đẹp như tiên nữ giáng trần, dầu mê say nàng đến đâu

Hoài Thanh cũng chỉ có thể ngậm miệng. Vì sự liên lạc với tình báo Tây phương nằm hoàn toàn trong óc tưởng tượng của sứ quán Bắc Việt.

- Đó là lợi điểm ngàn năm một thuở mà chúng ta cần nắm lấy. Sự hiện diện của Thiên Hồng ở Vạn Tượng chỉ làm Hoài Thanh tăng thêm ý định thoát ly. Nếu anh muốn, tôi có thể bố trí cho anh gặp họ.

- Họ?

- Vâng. Hoài Thanh hay Thiên Hồng.

- Tôi sợ đối phương cho người bám sát từng giờ, từng phút. Hớ hênh có thể gây ông đập lưng ông. Có lẽ anh cần nghiên cứu lại.

- Vâng, tôi xin lãnh ý. Tuy nhiên, tôi không tin là đối phương thắng nổi ta trong vụ này. Sứ quán Bắc Việt thả lỏng cho Hoài Thanh và Thiên Hồng là để dò xét. Song sứ quán Bắc Việt không biết rằng chúng ta đã kết nạp ít nhất một nhân viên trong số những người được lệnh theo dõi cặp tình nhân.

- Tôi sẽ bố trí cho anh giáp mặt họ. và anh đưa đề nghị mời họ về Sài Gòn để hợp tác.

- Nếu họ từ chối?

- Tôi không tin là Hoài Thanh từ chối.

- Tin hay không tin là một vấn đề thuần túy tình cảm. Làm nghề này, chúng ta chỉ nghĩ tới sự kiện. Sự kiện thực tế. Hoài Thanh có thể từ chối vì theo hồ sơ tôi được đọc, hắn rất trung thành với chế độ Hà Nội. Trong trường hợp hắn từ chối, chúng ta sẽ giải quyết ra sao?

- Gián điệp lắm. Chúng ta sẽ quật ngược lại. Không thu dụng được Hoài Thanh, chúng ta sẽ mượn tay đối phương để loại trừ Hoài Thanh. Hoặc ít ra, chúng ta cũng gieo được niềm hoang mang trong nội bộ đối phương.

Văn Bình băng khuâng nhìn rượu huyết-ky gợn sóng lăn tăn trên những cục nước đá vuông vắn bóng loáng.

Sulô giục dã:

- Xin anh quyết định đi. Trì hoãn sợ bỏ lỡ cơ hội tốt đẹp. Có lẽ đây là cơ hội tốt đẹp nhất của chúng ta ở đất Lào.

Văn Bình nâng ly rượu lên môi:

- Bao giờ tôi có thể gặp Hoài Thanh?

Sulô gõ nhịp trên bàn:

- Nội đêm nay, tôi sẽ liên lạc với nhân viên bí mật của tôi. Hy vọng giải quyết xong ngày mai hoặc đêm mai là cùng. Đồng Pha Lan là nơi gặp gỡ tình báo kín đáo và hữu hiệu nhất Đông Nam á. Chúng tôi thường gặp gỡ nhau trong phòng riêng, bên cạnh những cô gái đẹp như nặn.

- Hừ, bên cạnh đàn bà mà anh cho là kín đáo và hữu hiệu nhất. Theo tôi, đàn bà là vô địch về bép xép.

- Hô hô, tôi quên chưa trình bày với anh rằng những cô ả này có tai cũng như điếc. Toàn là gái từ Hồng Kông chở đến, không biết một ngoại ngữ nào, ngoài tiếng Hoa, và là tiếng Trung hoa miền Bắc lú lo la như chim.

- Chắc anh quen nhiều lắm.

- Chuyện. Tôi là thổ công Vạn Tượng. Quán Thiên Thai này có 5 cô gái tuyệt đẹp. Không đắt đâu, chỉ cần 800 kíp. Vị chi 10 đô la. Để tôi yêu cầu dọn phòng cho anh.

Văn Bình xua tay:

- Cảm ơn. Tôi chưa thấy hứng.

Sulô lại cười hô hô:

- Khi nào thấy hứng anh cho tôi biết. Tôi sẽ làm cho anh hoàn toàn mãn nguyện. Thôi, chào anh. Tiền rượu đã trả rồi, mời anh uống thả cửa.

Sulô khệnh khạng xô bàn đứng dậy.

Văn Bình nhận thấy mặt hắc hơi đỏ. Ngày thường, hắc đã mang bệnh ba hoa. Uống rượu vào, hắc càng ba hoa hơn nữa. Trên vai hắc không còn cái máy ảnh bắt hủ đeo tòng teng nên Văn Bình có cảm tưởng như hắc trần như

nhộng.

Thở dài nhè nhẹ, chàng nhìn sang bàn bên.

Hai cô gái giang hồ đang lúi húi đánh phé. Từ nãy đến giờ Văn Bình mãi trò chuyện với Sulô, mãi quan tâm đến cô gái ở quầy rượu và pho tượng thạch cao trắng toát truyền điện nên đã vô tình bỏ rơi "tiểu Thiên Thai" bằng xương bằng thịt này.

Họ là thiếu phụ rất trẻ, chỉ độ 15, 16 là cùng. Tuy vậy, họ đã hiểu đời hơn những người đàn bà 30 của xã hội trưởng giả. Vạn Tượng là thành phố đạt kỷ lục trên thế giới về những cô gái giang hồ mặt bầm ra sữa.

Dường như mắt Văn Bình có điện nên hai cô ả cùng quay lại một lượt.

Đồng thời Văn Bình nhận ra cả hai đều mặc áo tắm hai mảnh, đúng hơn, một loại bikini đặc biệt, còn nhỏ hơn loại bikini nhỏ nhất trên bãi biển Tây phương nữa. Đặc điểm thứ hai: loại bikini này được may bằng ni-lông lưới màu hồng, màu da thịt, mắt lưới lớn gần bằng đồng xu.

Nói cách khác, hai cô ả mặc đồ tắm như thực ra không mặc gì hết.

Văn Bình đứng dậy, châm thuốc Salem. Đột nhiên, chàng lợm mửa. Chàng lợm mửa không phải vì hai cô gái quá xấu. Trên thực tế, họ đều đẹp quá mức trung bình. Mặt họ đẹp mũm mĩm như búp bê Nhật Bản, mắt một mí, má núng đồng tiền, tóc xoã ngang vai, bắp tay tròn trịa, ngực tròn trịa ngon lành, chân dài, thon, không một vết nám và thẹo.

Thân hình đàn bà trẻ con của họ đẹp hơn khuôn mặt một bậc: quan sát kỹ lưỡng, không ai khám phá ra chút mỡ thừa, đường cong vệ nữ lại được xuất hiện ở những bộ phận cần thiết. Tuy là gái giang hồ, họ vẫn chưa hết vẻ thơ ngây khờ khạo.

Văn Bình lợm vì một nguyên nhân khác.

Ván xì phé mà hai cô gái chơi đang đánh cũng giống ván xì phé đầy lừa lọc của ông Hoàng và chàng ở thủ đô Vạn Tượng. Dịch đình nhin đã nhìn

thấy "tẩy" của chàng, song chàng lại tin là đã nhìn thấy "tẩy" của địch.

Văn Bình không phải là tay mơ trong làng xì phé quốc tế. Những cao thủ xì phé ở những thủ phủ ăn chơi Tây phương đều sợ chàng như sợ cọp gầm. Vì chàng ngồi xuống bàn là vợ hết tiền.

Chơi bạc bịp, chàng ăn là lẽ thường vì chàng am tường mọi mánh khoé tinh vi nhất. Dầu chơi đàn hoàng, chàng vẫn ăn. Dường như chàng có duyên thâm với nữ thần đỏ bạc, đặc biệt là phé. Có lẽ vì chàng đánh bài rất bình tĩnh, thắng hay bại vẻ mặt vẫn lạnh như tiền. Nhưng có lẽ vì chàng gặp toàn vận hên rút bài là trúng.

Cuộc vật lộn trong bóng tối giữa sở Mật vụ Sài Gòn và nhân viên tình báo địch không khác nào thuật chơi bài 52 lá. Trong quá khứ, Văn Bình ăn rền. Hiện nay, chàng chưa biết ra sao.

Chàng nhún vai, ném 3 tờ bạc năm trăm xuống bàn. Cả hai cô gái phục sức loã lồ đều nhăn răng cười. Kẽ ra, nụ cười của họ không đến nỗi nhạt nhẽo. Song chàng cảm thấy thèm ngủ hơn bao giờ hết.

Chàng giả vờ không nghe tiếng gọi thân mật sau lưng:

- Anh ơi, ở lại với em đi.

Ra đến cửa, sắp thoát khỏi bầu không khí đầy khói thuốc lá và mùi nước hoa ngọt ngào, Văn Bình bất thần đứng lại. Lần này, chàng không bỏ trốn được nữa.

Vì người gọi chàng là Simon.

Simon, cô gái đa tình bậc nhất thế giới, đã đeo dính lấy chàng như hình với bóng trong thời gian hưởng lạc thần tiên ở Vọng các. Simon đã cất công qua Vạn Tượng. Nàng gửi điện báo tin trước, song chàng không lên phi trường tiếp đón. Chàng cố tình quên, vì bồn phận nghề nghiệp. Chàng không ngờ Simon lại tìm ra chàng.

Nàng ngهن cồ gọi lớn:

- Hoàng Lương?

Nếu biết thuật tàng hình của Tôn Ngộ Không, chàng đã biến ngay ra con muỗi, bay vù vào bóng đêm mù mịt. Nhưng chàng lại là con người bằng xương bằng thịt nặng 70 kí, thân hình đồ sộ như đại lực sĩ thể vận hội. Và lại Simion đã nhận ra chàng. Chàng đành quay lại, giọng vồn vã:

- Simon.

Phải, nàng là Simon, khối từ thạch yêu đương của Vọng các về đêm, nữ thần của sàn nhảy khách sạn Erawan.

Ban ngày, Siomon đẹp như đoá hoa hồng hé nụ dưới sương sớm. Ban đêm, nhan sắc của nàng lại đượm vẻ bí mật khác thường. Làn da, miệng cười, hàm răng đều đặn, luồng mắt đam mê, suối tóc tha thướt, mọi nét, mọi bộ phận trong thân thể nàng đều thích hợp với ánh đèn màu của xóm dạ lạc.

Lần đầu gặp riêng tại Erawan, Văn Bình sững sốt như lạc vào Thiên Thai. Ánh đèn lung linh nhiều màu của xóm Đồng Pha Lan làm nàng đẹp dội lên.

Nàng mặc cái áo dài Tây phương bằng hàng ni-lông kim tuyến óng ánh, may thật sát. Sát như thể nàng không có gì trên người. Hơn ai hết, Văn Bình biết rõ những đường cong phun lửa của Simon đều thật một trăm phần trăm. Hàng ngày, nàng không cần vào mỹ viện để thoa cho tiêu mỡ, hút mụn tàn nhang hoặc tiêm chất paraffine cho nảy nở cân đối. Vì thân thể đều đặn của Simon đều toàn bắp thịt nhò và rắn, da dẻ trơn bóng, không trũng cá và mụn, bộ ngực xuất thần không phải nhờ tới kỹ thuật tô điểm của loài người.

Ba phút trước, Văn Bình sợ chạm trán Simon. Giờ đây, chàng đã cảm thấy nàng đã mang lại sinh lực dồi dào cho chàng. Chàng mới xa nàng vài ba ngày mà tưởng như vài ba năm đằng đẳng.

Trong khoảng khắc, chàng quên hẳn toà đại sứ Bắc Việt và những lời dặn dò ruột thịt của ông Hoàng.

Chàng tiến nhanh về phía Simon, suýt ngã vì đụng chân bàn. Simon ngã trong lòng chàng, giọng nũng nịu:

- Khổ quá, em tìm anh mãi...

Chàng vuốt tóc nàng:

- Anh cũng vậy. Anh tìm em đứt cả hơi.

Nàng ngửa mặt, hai mắt lim dim. Văn Bình cúi xuống hôn. Simon run lấy bầy đánh rơi cái xách tay nặng trĩu:

Văn Bình nhặt lên, rồi quàng tay ngang lưng Simon, giọng đầy băn khoăn:

- Em sang khi nào?

Simon đáp, trách móc:

- Hồi trưa.

Rồi đổi giọng ngạc nhiên:

- Anh không nhận được điện tín của em hay sao?

Văn Bình không dám lắc đầu. Vì Simon sẽ bắt đền sở Bưu điện và lữ quán Constellation. Trên thực tế, chàng đã nhận được bưu điện, và đọc đi đọc lại nhiều lần.

Chàng đành cười xoa:

- Có. Nhưng anh...

Simon cướp lời:

- Thôi, em biết rồi, anh đừng kể nữa. Anh nhận được điện tín của em, anh sửa soạn đàng hoàng ra sân bay đón em, nhưng vào phút chót anh mắc bận phỏng vấn một yếu nhân trong chính phủ. ANh kẹt luôn đến tối, chưa có thời giờ đến khách sạn tìm em. Định ninh em xuống Đồng Pha Lan nên anh bỏ bê công việc, dành trọn đêm nay cho em...

- Em...

- Anh của em tốt lắm... Sự chung thủy này có thể làm em chảy nước mắt được. Nào, anh hôn em nữa đi.

Văn Bình không chờ nàng giục đến lần thứ hai. Chàng cố vận dụng tài nghệ tuyệt luân để giúp nàng quên nửa ngày đơn độc ở Vạn Tượng. Từ xưa đến nay chưa người đàn bà khó tính nào cưỡng lại được tài nghệ hôn môi độc nhất vô nhị của điệp viên đa tình Z.28.

Song Văn Bình đã tính sai. Chàng không ngờ Simon chia môi ra để tặng chàng một bài học về chung thủy.

Chàng vừa cúi xuống thì "bốp", bàn tay xinh của người đẹp đất Thái vèo vào má chàng. Dầu giỏi võ, chàng vẫn né không kịp. Nàng cố tình trừng phạt một cách thân ái nên chỉ vung tay rất nhẹ. Nếu nàng quyết tâm, Văn Bình có thể phải húp cháo một tuần.

Tuy không đau, Văn Bình vẫn bàng hoàng. Cái tát thần tốc của Simon vừa hé cho chàng thấy sự thật. Nghĩa là nàng rất giỏi võ. Nàng phải tập luyện lâu năm mới đạt tới sức nhanh phi thường này.

Đột nhiên Văn Bình nhìn thẳng vào mắt Simon.

Đôi mắt to và đen của nàng vẫn trong veo. Nàng vẫn giữ lại trên miệng, trong mắt chất liều bỏ đầy thi vị của giai nhân muôn thuở.

Simon ôm chầm lấy chàng. Rồi nàng phá lên cười. Văn Bình cũng cười theo.

Tiếng cười kỳ lạ của đôi trai gái chìm trong tiếng nhạc hiện sinh vừa trôi dậy ồn ào và giục dã trong xóm thanh lâu Đồng Pha Lan....

Bóng Tối Đồng Pha Lan

Phần VI

Bóng tối Đồng Pha Lan

Đồng Pha Lan, 24 giờ đồng hồ sau:

Nếu các khu yên hoa trên thế giới mở cuộc tranh tài về bóng tối, thì Đồng Pha Lan phải đoạt vương miện.

Thật vậy, Đồng Pha Lan là thiên đường dạ lạc chứa nhiều bóng tối nhất. Hải cảng Hăm bua của Đức quốc khét tiếng năm châu về con đường độc đáo, gồm toàn cửa hàng bán vui, với người đẹp bằng xương bằng thịt chia nhau ngồi trưng bày trong cửa kính, song lại quá sáng, ở đâu cũng có ánh đèn, ánh đèn rực rỡ làm cho mọi người chói mắt và sượng sùng.

Khu Mông mác của Ba lê, cũng như khu Sôhô ở Luân Đôn có ít ánh sáng hơn, nhưng vẫn còn những ngọn nến hiếu kỳ và trắng trợn. Muốn tìm bóng tối đồng loã, khách du quốc tế bắt buộc phải tới Đồng Pha Lan.

Đồng Pha Lan là một tiểu thị trấn nằm mọc bên hông thủ đô Vạn Tượng. Khách du tới nơi, không qua những xa lộ tráng xi-măng trơn bóng trên xe Hoa Kỳ Cadillac, hoặc bước vào thang máy bấm nút tối tân, mà là ịch xầm

lò trên con đường đất đỏ, lồi lõm, ngoằn ngoèo, luôn luôn ngập nước mưa và bùn đất sét. Vũ trường, quán giải phiền toàn là nhà trệt nằm giữa vườn rộng, kiến trúc đơn sơ, trang trí giản dị.

Đặc điểm của Đồng Pha Lan là bóng tối.

Ở đâu cũng thấy bóng tối. Đường từ trung tâm thành phố xuống Đồng Pha Lan hoàn toàn tối om, hai bên không những không có cột điện, nhà cửa lại thưa thớt và đìu hiu nữa. Đột nhiên, đèn nê-ông hiện lên như sao sa. Rồi vụt tắt. Tất cả chìm vào bí mật.

Sàn nhảy và quây rượu chỉ sáng hơn ngoài đường một chút. Trai gái có thể tình tự tha hồ, lính kiểm tục không bao giờ léo hánh tới. Vả lại, Vạn Tượng là một trong các thủ đô không có đội kiểm tục. Ngũ vụng Lào dường như không có luôn cả danh từ công xúc tu xỉ mà người Việt đưa vào đạo luật chạy tình tình yêu.

Vào đến nhà trong thì bóng tối còn nhiều, còn dày đặc, còn bí mật hơn nữa. Sáng nhất là bóng đèn 5 nến tù mù trên bàn đêm, không đủ chiếu lên cái mùng trắng luôn luôn rủ xuống giường. Trừ phi khách đòi hỏi, người đẹp thường tắt ngọn đèn duy nhất này. Mọi việc đều diễn ra trong bầu không khí đen thui như mực tàu.

24 giờ đồng hồ sau, Văn Bình lại lao đầu vào bóng tối Đồng Pha Lan.

Không hiểu sao chàng lại lập tổng hành doanh tại đó. Có lẽ vì thành phố Vạn Tượng buồn như trấu cấn, quanh đi quẩn lại cũng mấy con đường nhỏ xiu, xiêu vẹo, gồ ghề, mấy lữ quán chật chội, ọp ẹp, tiêu tụy, mấy cô gái ngồi trầm ngâm sau quầy hàng, mặt buồn thiu, thân thể gầy nhom, ngực oméga dạng dẹt nhất, chân khùng khuỳnh, da đen và mốc một cách kinh khủng.

Nhưng có lẽ vì Sulô hẹn chàng.

Đêm qua, chàng suýt nghệt thở trong gian phòng tí hon gần quán rượu New Bamboo Bar. Simon không cho phép chàng về khách sạn. Nàng giữ riết chàng lại, và kéo chàng tới sào huyệt nên thơ này. Chàng lục đục trên giường cho đến sáng rõ.

Khi ấy Simon mới chịu cho chàng chớp mắt. Lần đầu tiên, điệp viên bách chiến, bách thắng Z.28 bị thua đậm. Trên thực tế, chàng đã thảm bại từ 3 giờ sáng, nghĩa là đúng một giờ sau khi hai người đóng cửa. Chàng van xin Simon nhưng nàng quyết hành hạ chàng cho bõ ghét.

Kết quả là Văn Bình ngủ li bì đến xế trưa mới dậy. Nghĩ đến cái hẹn với Sulô chàng lồm cồm bò dậy, không kịp xúc miệng, rửa mặt và chải lại mớ tóc phiền loạn, kêu tắc xi trở về Constellation. May thay, chàng không lỡ hẹn.

Gặp Sulô xong, chàng cảm thấy hai mắt riu lại. Chàng chỉ kịp ăn đĩa trứng gà ốp-la (xin nhớ rằng trứng gà là xa xỉ phẩm ở Vạn Tượng, vậy mà Văn Bình làm một hơi 6 quả) rồi để nguyên quần áo, nằm lăn chiêng trên giường, kéo giấc ngủ thứ hai.

Chàng tỉnh dậy thì trời xẩm tối.

Một phong thư màu xanh được luồn sẵn dưới gối. Mở ra, chàng nhận ra tuồng chữ viết uyển chuyển và khả ái của Simon.

Nàng viết như sau:

Anh của em.

Xin anh tha lỗi. Sáng nay, anh thức dậy không gặp em vì em phải đi rất sớm. Em đi từ 6 giờ. Hồi chiều, em trở lại hỏi bà chủ thì nghe nói là anh ngủ đến gần 1 giờ mới dậy.

Em hy vọng sẽ gặp lại anh đêm nay, hoặc chậm lắm là đêm mai. Đừng giận em, anh nhé...

Anh ơi, đàn ông các anh xoàng quá, em tưởng anh tài ba hơn thiên hạ, ngờ đâu anh chỉ là chiến sĩ tầm thường. Anh phản đối ư? Vâng, em sẵn sàng chờ anh phục hận. Tuy nhiên, em hoàn toàn tin tưởng rằng lần sau, nếu hai đứa mình còn được gặp nhau, anh sẽ thua em sát ván. Và lần này, anh không được vụng múa ché đất lệch nữa, nghe chưa?

Tha thiết yêu anh,

Simon.

Văn Bình ngồi yên hồi lâu với bức thư trên đùi. Dọc đường xuống Đồng Pha Lan, chàng tiếp tục thờ thần như người mất hồn. Simon nói đúng không sai một li: chàng đã thua nàng không còn manh giáp. Thế mà từ bao năm nay chàng vẫn tự hào là coi đàn bà như cỏ rác.

Văn Bình đậu xe ở cuối xóm, và đi bộ vào toà nhà kiểu xưa ở gần bụi tre um tùm.

Trời đã tối hẳn. Tuy nhiên, Đồng Pha Lan chưa thực sự thức dậy. Những ngọn đèn tù mù đầu tiên được mở sáng song các giàn nhạc giật gân chưa xuất hiện trên bục gỗ.

Văn Bình xô cổng bước vào.

Ngoài cổng chỉ có một cái biển nhỏ màu trắng, chữ đỏ hoét: Love. Love là

Tình yêu, Văn Bình hy vọng gặp những cô gái nhỏ nhắn và xinh xắn ban phát tình yêu trong khu trại vắng vẻ này.

Song người chàng gặp đầu tiên lại là mẹ già lóm khóm. Mẹ vòng tay chào chàng, nói bằng tiếng Quảng Đông trơn tru:

- Thưa, ông là bạn của ông Sulô?

Văn Bình gật đầu:

- Phải.

- Xin lỗi, ông đến hơi sớm. Ông Sulô hẹn 8 rưỡi.

- Tôi đến sớm phiền không bà?

- Thưa ông không. Chỉ sợ ông chê các em của tôi thôi. Nếu ông chấp nhận thì đến càng sớm, càng tốt. Quán Love của tôi tiếp khách suốt ngày đêm không nghỉ.

Văn Bình suýt bật cười vì lời rao hàng nhanh nhẩu của mẹ già người tàu.

Song chàng cố giữ vẻ nghiêm trang:

- Sẵn sàng. Bà mời họ ra đây.

Hai mắt mẹ dầu mở rộng, có vẻ ngạc nhiên quá đổi. Dường như mẹ mới nghe dạ khách nói như vậy lần đầu tiên. Thấy chàng cũng ngạc nhiên, mẹ rón rén ngồi xuống bên cạnh Văn Bình, giọng nhỏ nhẹ:

- Ông Sulô đã nói rõ với ông chưa?

Văn Bình hỏi:

- Nói về chuyện gì?

- Chuyện quán Love.

- Không. Sulô chỉ dẫn tôi xuống đây ngồi chờ, và nói là ở đây có nhiều thú vui đặc biệt độc nhất.

- Thừa vâng.

Mụ dầu tần ngần một phút rồi nói, giọng hơi bối rối:

- Thừa, ông Sulô có nói thêm gì nữa không?

Văn Bình buông thông:

- Không.

- Thừa, vậy tôi khó nói quá.

- Chẳng có gì khó cả. Thú vui cũng như món ăn, bà giới thiệu lần lượt cho tôi chọn lựa. Các em của bà từ Hồng Kông tới phải không?

- Thừa không.

- Từ Sài Gòn tới?

- Cũng không.

- Vậy ở đâu tới? Tôi vốn ghét những bà chủ ít lời...

Sulô đã xuất hiện kịp thời để cứu mụ dầu. Khác mọi đêm, gương mặt hắn đượm vẻ nghiêm trang. Hắn kéo ghế ngồi xuống bàn Văn Bình, và xua tay ra lệnh:

- Bắt đầu chưa?

Mụ dầu cúi đầu:

- Thừa rồi.

Sulô nói:

- Đưa chúng tôi vào.

Văn Bình theo Sulô qua cái sân rộng thấp thoáng ánh đèn xanh đỏ. Những chiếc đèn giấy xinh xắn và nhỏ bé gợi cho chàng nhớ xóm thanh lâu thi vị ở Đông Kinh. Chàng hỏi Sulô:

- Chúng mình đi đâu?

Sulô đáp:

- Coi xinê.

- Coi xinê? À, tôi hiểu rồi. Loại xinê này Vạn Tượng chán chết.
- Anh lầm rồi. Ở đây có rất nhiều cuốn phim mới lạ và táo bạo, từ Nhật và Thụy Điển gửi tới. Chắc anh đã biết phụ nữ Thụy Điển tự do nhất thế giới. Quán Love này là sào huyệt của những thú vui tân kỳ. Ngày cũng như đêm, khách tha hồ xem chiếu bóng đặc biệt. Chiêu đãi viên đều là đàn ông giả đàn bà, cũng mặc xiêm y và trang điểm lộng lẫy như đàn bà thực thụ. Họ có nhiệm vụ cung phụng cho nam giới mắc bệnh đồng tính luyến ái.
- Tại sao chúng mình chui vào đây?
- Vì như anh đã biết, bệnh homosexual thường là bệnh của các nhà ngoại giao thần kinh căng thẳng, nhất là những kẻ xa nhà, không mang vợ con theo. Phần lớn nhân viên ngoại giao thuộc khối Nga - Hoa ở đây đều bị đồng tính luyến ái. Họ dùng quán Love làm câu lạc bộ...
- Việc này không liên quan đến đệ nhị tham vụ Hoài Thanh. Như anh đã hứa, tôi chỉ muốn gặp hấn. Còn chuyện khám phá những bí mật của xóm Đồng Pha Lan, chẳng hạn coi xinê con heo, và tới thăm động tiên của bọn ái nam, ái nữ, yêu cầu để dành đến khi khác...
- Anh chưa gặp Hoài Thanh mà là gặp người khác.
- Ai?
- Nhân viên toà đại sứ Bắc Việt, kẻ thường giúp tôi theo dõi hành vi của Lê Văn Hiến.
- Đàn ông hay đàn bà?
- Đàn ông.
- Hấn hoạt động cho mình lâu chưa?
- Khá lâu. Dựa vào tin tức của hấn, tôi đã báo cáo về Sài Gòn cho ông tổng giám đốc.
- Lương bổng?
- Tôi trả hấn theo việc.

Hai người bước qua một bụi cây um tùm. Sulô chỉ bên trái:

- Họ chiếu xinê ở đó. Mụ chủ kiếm tiền như nước. Mới lập nghiệp được nửa năm mà mụ đã sắm được biệt thự lầu rộng như đại lâu đài và xe Mercedes tự động. Nếu không gấp gáp, mời anh vào xem một lát. Cuốn phim đang chiếu này tuyệt hay. Tôi cam đoan là xem xong anh sẽ không muốn quay về Sài Gòn nữa.

- Anh tuyên truyền cũng hay không kém. Sao anh chưa mở rạp xinê để cạnh tranh?

-Ồ, chụp ảnh như tôi cũng đủ lắm tiền rồi. Hầu hết phòng ngủ ở đây đều có cửa bí mật để vừa vặn ống kính 0,95 của máy ảnh 24x36. Chụp bằng phim hồng ngoại. Nếu là xen giật gân thì bán được hàng chục ngàn một cái phim. Còn là cảnh ngoại tình thì ba, bốn trăm ngàn còn ít.

- Nhân viên của anh đang chờ ở đâu?

- Đúng anh là con người đàn anh gương mẫu. Nếu anh không là thanh niên bất lực...

- Cả hai.

- Cinê ở đây chiếu suốt ngày đêm. Hết một phim thì ngừng lại 15 phút. Nhân viên của tôi vào rạp từ chiều. Đúng 8g30, hấn sẽ bước ra.

Sulô lặng thinh. Tiếng lá rơi xào xạc. Văn Bình nghe được cả tiếng thì thầm của khu rừng kế cận. Chàng lạnh lùng rút thuốc lá Salem, châm lửa hút.

Đột nhiên Sulô nắm cánh tay chàng:

- Kìa, hấn đã ra.

Văn Bình hỏi Sulô:

- Tên hấn là gì?

- Anh hãy gọi hấn là Ngọc. Hồ Ngọc. Dĩ nhiên tên thật của hấn không phải là Hồ Ngọc, cũng như tên thật của anh không phải là Hoàng Lương, thông tin viên báo Buổi Trưa.

- Anh biết tên thật của tôi không?
- Không. Vả lại, người Lào chúng tôi không thích xen vào đời tư của thiên hạ. Tên thật của anh là gì, tôi không nên biết thì hơn. Biết nhiều thêm lụy vào thân.

Người lạ rào bước lại chỗ Văn Bình đứng. Sulô huýt sáo. Người lạ dừng lại. Vì trời tối, Văn Bình không thể nhận ra diện mạo của hắn. Sulô kéo hắn lại gần:

- Giới thiệu với anh, đây là bạn tôi. Anh cứ tự do thảo luận, đừng ngại gì cả. Văn Bình cất tiếng:

- Yêu cầu anh Hồ Ngọc cho biết thêm chi tiết về vụ Hoài Thanh và Thiên Hồng.

Bóng đen đáp:

- Theo chỉ thị của Sulô, tôi đã tiếp xúc với họ. Tình hình có lẽ đã chín muồi. Ông đại sứ một mực cho rằng Hoài Thanh phản bội.
- Còn Thiên Hồng?
- Nàng khóc nức nở hai ngày nay.
- Liệu họ có chịu theo mình không?
- Tôi tin là có. Nếu không gặp trở ngại giờ chót, công việc có hy vọng hoàn tất nội đêm nay.

Hồ Ngọc đưa cho Văn Bình một bao diêm giọng nói thấp hẳn xuống:

- Tôi đã ghi kỹ trong này. Yêu cầu anh nghiên cứu và tùy nghi sử dụng. Trân trọng chào anh.

Hồ Ngọc rón rén bước nhanh vào bóng tối. Văn Bình nhìn theo, vẻ mặt băng khuâng. Sulô vỗ vai chàng:

- Anh còn cần tôi nữa không?

Văn Bình thần thờ:

- Cảm ơn anh. Như vậy đã đủ rồi. Từ phút này trở đi, tôi sẽ hành động một mình. Anh nên qua Thái nghỉ mát một vài tuần. Sau khi Hoài Thanh biến khỏi toà đại sứ Bắc Việt, không khí ở đây chắc chắn sẽ khó thở. Anh cần thêm bao nhiêu tiền tôi sẽ yêu cầu ông Hoàng gửi sang Vọng Các cho anh. Sulô cười sung sướng:

- Tôi không dám vòi vĩnh nhiều. Chỉ xin ông Hoàng 5 ngàn. 5 ngàn đô la chuyển vào trương mục của tôi tại ngân hàng Tokyo Vọng Các.

Văn Bình chìa tay bắt:

- Chúc anh thượng lộ bình an.

Sulô quay gót. Văn Bình đứng yên một lát bên bụi cây rậm rạp rồi bước theo ra ngoài.

Nền trời trong và cao. Những đám mây đen báo hiệu cơn giông hồi tối đã loãng dần, nhường cho mảnh trăng thượng tuần non trẻ lộ đầu ra khỏi những vòng tròn trắng sữa, êm ái và xôm xốp như bông gòn.

Toàn khu thanh lâu Đồng Pha Lan được dát một nếp bạc óng ánh ngoạn mục. Dây đèn giấy xanh đỏ của quán Love lúi lắt phía sau. Văn Bình tiến vào rừng ánh sáng và thanh âm hỗn loạn của những tiệm nhảy đang ưỡn ẹo trong nhạc Jazz và rượu huyết-ky ngả nghiêng.

Văn Bình thấy lại hàng chục gương mặt bự phần quen thuộc, hàng chục người đàn bà dùng toàn lông mi giả, tóc giả và cao su giả, bên cạnh những cửa báu độc đáo nhập cảng đặc biệt từ Hồng Kông, da dẻ nõn nà và bóng loáng như ruột trái vải Đài Loan, bộ ngực tròn trịa phơi bày công khai sau làn vải voan mỏng dính, làm đàn ông rệu nước miếng như kẻ khát nước đi qua vườn lê căng phồng chất ngọt ở Nhật.

Vương tôn công tử từ khắp nơi đang ồ tới Đồng Pha Lan. Những kẻ vô công rồi nghề từ bên Thái sang, chán ngấy thú vui quá cổ điển ở Vọng Các, muốn tìm sự hoà hợp giữa văn minh tốt đỉnh và man rợ. Những kẻ ăn trên ngồi trốc ở Vạn Tượng, Luang Phabang, Paksé... Những nhà ngoại giao xa nhà mà nhiều tiền, quá nhiều tiền, chưa biết tiêu cách nào cho hết... Những điệp viên lẫn lộn trong cảnh lường gạt và chém giết quốc tế...

Đột nhiên Văn Bình thở dài.

Xóm dạ lạc Đồng Pha Lan trở nên xa lạ đối với chàng hơn bao giờ hết.

Xóm dạ lạc Đồng Pha Lan lại không xa lạ đối với Trần Chương, đại tá điệp báo, chỉ huy trưởng hệ thống gián điệp của toà đại sứ Bắc Việt tại thủ đô trung lập Vạn Tượng.

Không xa lạ không phải vì Trần Chương là khách quen, hoặc có thiện cảm bất dịch với đàn bà đẹp. Mà chính vì Trần Chương đã tạo ra cuộc điều đình bí mật tại Đồng Pha Lan.

Vào giờ ấy, Trần Chương còn ngồi trong văn phòng. Thường lệ, sau 5 giờ toà đại sứ đã đóng cửa. Nhưng thường lệ Trần Chương làm việc quá 5 giờ. Riêng hôm nay hắn làm việc từ sáng tinh sương đến tối. Buổi trưa, hắn chỉ nghỉ một 15 phút để tợp ngụm cà phê bỏng miệng, nhai ngấu nghiền miếng xăng υχch dăm-bông, trò chuyện sơ sài với đại sứ Lê Văn Hiến rồi chúi đầu vào đồng hồ sơ.

Đêm nay, Trần Chương cũng vẫn làm việc. Làm việc không biết đến mấy giờ mới ngủ nữa.

Phòng giấy đóng kín mít, đèn điện được bọc vải để giảm bớt sức sáng, như thể trong thời kỳ phòng thủ thụ động của đại chiến thứ hai. Trần Chương đứng dậy, nhìn người đàn ông đứng tuổi mặc com-lê cà vạt chỉnh tề ngồi trong ghế bành đối diện.

- Bác sĩ Hoành nghĩ sao?

Bác sĩ Hoành là y sĩ giải phẫu thẩm mỹ của tổ chức điệp báo Bắc Việt vừa đáp phi cơ riêng từ Khang Khay về Vạn Tượng. Bác sĩ Hoành trạc 45, râu mép lún phún, vẻ mặt nghiêm nghị, răng thưa, cằm lẹm, suốt ngày làm lì, tỏ ra một nội tâm khó hiểu.

Nghe hỏi, bác sĩ Hoành nhếch mép:

- Kể ra thì không giống lắm. Đại tá gọi tôi về quá gấp nên không thể nào làm kịp. Nếu có thời giờ, từ nửa tháng đến hai tháng thì tôi hy vọng được nhiều hơn. Vì, như đại tá đã biết, muốn giống phải dùng phẫu thuật, và phải có thời giờ để cho vết mổ kéo da non và lành lặn như cũ. Vả lại, thật khó để giống hần hoàn toàn: trên đất Đông Dương này khó tìm ra người thứ hai cận thị nặng phải mang kính số 7, một mắt lại hơi lé, mũi cà chua đỏ lòm, miệng cá ngao rộng hoác, răng khấp khểnh ám khói thuốc lá, và...

Trần Chương cắt lời:

- Tôi cũng biết vậy song không thể làm gì khác hơn nữa. Từ trưa đến giờ, đầu óc tôi choáng váng như muốn té xỉu vì cặp kính cận thị quá dày, nhưng bây giờ tôi sắp quen rồi. Thỉnh thoảng, tôi gỡ kính ra cũng chẳng sao. Về mũi, miệng và răng thì dễ: mũi tôi gần lớn bằng mũi hần, bác sĩ đã chích paraffine dưới da cho nó lớn thêm, đồng thời bôi hoá chất đỏ lòm, bộ răng của tôi cũng chẳng lấy gì làm đều đặn. Riêng về cách đi đứng, có lẽ tôi còn ngượng ngập nhiều.

- Theo nhận xét của tôi, đại tá có lỗi đi gần giống. Thỉnh thoảng, hần mới đi theo lối chữ bát, còn bình thường hần vẫn bước đều đặn. Đặc biệt là thói

quen nện gót giày của hắn. Nện gót giày là thói quen của người đàn ông bất lực hoặc có tự ti mặc cảm đối với xã hội. Tôi nhận thấy đại tá quen nện gót giày.

- À, suýt nữa tôi quên. Bác sĩ căn dặn tôi điều gì nữa không?

- Tôi chỉ xin lưu ý đại tá điều này: giày đại tá đang dùng, tôi cố ý làm chặt hơn nửa số, cốt làm đau chân, đại tá phải đi chữ bát. Mai kia, khi đại tá hết đau chân, xin nhét một hột đậu ván ở gót.

- Cảm ơn bác sĩ.

Người được gọi là bác sĩ Hoành xách va li đồ nghề đứng dậy. Ở lại trong phòng một mình, Trần Chương băng khuâng ngắm nghía đồ đạc. Đêm nay có lẽ là đêm cuối cùng của hắn trong phòng giấy ảm cúng và sang trọng này. Trong tương lai, kế hoạch thành công, hắn sẽ trở về Hà Nội, giữ một chức vụ nòng cốt trong bộ tham mưu điệp báo trung ương.

Cử chỉ từ tốn, hắn thu xếp hồ sơ trên bàn thành nhiều chồng cao ngất. Trước khi từ biệt sứ quán, hắn cần đọc lại các hồ sơ quan trọng. Hồ sơ được hắn nghiền ngẫm từng dấu chấm phết mang cái tên quen thuộc: hồ sơ Cửu Long. Trần Chương lúi húi mở két sắt.

Loại tử sắt đặc biệt này được chế tạo tại Tiệp Khắc, dành riêng cho các sứ quán trong phe xã hội chủ nghĩa. Nó gồm ba vỏ thép lồng vào nhau, cốt mìn, bom, và cả đạn chống chiến xa cũng không phá nổi. Chất cường toan cực mạnh có thể làm sắt chảy ra nước cũng trở thành vô hiệu.

Giả sử đối phương tìm cách phá được tử két thì tài liệu bên trong đã cháy thành than. Đó là chưa nói tới những vũ khí bí mật kinh hồn được giấu trong ổ khoá, và trong từng ngăn tủ, đựng vào là hơi độc toả ra, thần kinh tê liệt, hoặc cứng tim mà chết. Phía sau lớp thép thứ ba là một loạt họng súng nhỏ xiu bắn đạn xianuya. Chỉ cần một viên đạn bằng nửa hột kê bắn xốt da là nạn nhân co quắp chân tay, và tắt thở trong vòng 2 phút phù du.

Tủ sắt của sứ quán có hai ổ khoá khác nhau, duy Trần Chương được giữ chìa. Cả ông đại sứ cũng không được mở, trừ phi được Trần Chương đồng ý. Rời sứ quán, Trần Chương sẽ giao lại bộ chìa cho ông đại sứ. Dầu có đủ chìa, ông đại sứ cũng không mở được vì lẽ không biết số khoá chữ thứ ba, và nhất là biết rõ vị trí của các võ khí bí mật trong tủ. Nội mai hoặc một, một sĩ quan điệp báo cao cấp sẽ từ Hà Nội đến, thay thế Trần Chương.

Trần Chương thù người một phút trước tủ kết mở rộng. Đời sống điệp báo cũng giống như miệng kết sắt khổng lồ, há rộng ra đón hết nhân tài. Sau nhiều ngày tháng hoạt động, Trần Chương chưa bao giờ thất bại, cho nên hẳn tin tưởng là sẽ thành công lần này, và sẽ thành công vẻ vang.

Cửa mở.

Đại sứ Lê Văn Hiến bước vào.

Trần Chương bỏ hai cái chìa vào trong một phong bì trắng, lấy keo niêm lại rồi ký chặn lên trên. Lê Văn Hiến nhặt lên, để trong lòng bàn tay, giọng đượm vẻ băn khoăn:

- Bao giờ đồng chí lên đường?

Trần Chương ném mẩu thuốc lá vào đĩa đựng tàn:

- Trong vòng 30 phút nữa, tôi sẽ gặp họ, và có lẽ lên đường ngay.

- Đồng chí hy vọng thành công không?

- Dĩ nhiên là tràn trề hy vọng. Tôi chỉ hơi bực mình vì đối thủ của chúng ta lần này là Z. 28. Hắn là kẻ lão luyện trong nghề, phỉnh gạt rất khó. Tuy nhiên, tôi đã nắm được nhược điểm của hắn. Nội đêm nay, phiên đồng chí đại sứ liên lạc về Trung ương.

- Tôi hoàn toàn tin tưởng vào tài ba lỗi lạc của đồng chí. Song tôi lại lo ngại về phía Thiên Hồng. Dầu sao Thiên Hồng nghe theo lời chúng ta vì bất buộc. Sợ mẹ và em ruột bị hành hạ, nàng phải hợp tác. Nhưng sau khi tới Sài Gòn nàng có thể thay đổi lập trường. Phương chi nàng có người yêu phục vụ

dưới quyền lão Hoàng nữa. Theo tôi...

- Kế hoạch đối phó với Thiên Hồng đã được bố trí xong xuôi. Nàng chỉ phản phé sau khi được gặp tình nhân. Vì tình yêu mù quáng, nàng sẽ quên mẹ và em, nàng có thể dúng tay vào những việc bẩn thỉu và hèn hạ nhất. Cho nên tôi sẽ cho Thiên Hồng sống trên cõi đất này một vài ngày nữa mà thôi.

- Một vài ngày nữa... Giết Thiên Hồng thì hỏng. Địch sẽ nghi ngờ, kế hoạch của ta sẽ ít có hy vọng thành tựu.

- Đồng chí đại sứ đừng ngại. Lão Hoàng sẽ nghi ngờ nếu Thiên Hồng lăn đùng ra chết vì bị đánh lén, bị đầu độc, hoặc bị xe cán... Đảng này tôi sẽ sắp xếp cho nàng từ trần một cách êm thấm... Trước khi rời Vạn Tượng tôi sẽ nâng ly chúc mừng và nàng sẽ vui vẻ uống rượu với tôi. Trong rượu, tôi đã pha sẵn một hoá chất đặc biệt, mệnh danh là K-4 do sở Kỹ thuật Smerch chế tạo. Uống K-4 vào, thần kinh sẽ bị tê liệt mặc dầu cơ thể vẫn bình thường. Thiên Hồng mất hẳn trí nhớ, rồi trong khoảng thời gian từ 24 đến 72 giờ đồng hồ, tim nàng sẽ ngừng đập. Một trăm nhà bác học quốc tế mang xác chết ra mổ xẻ, nghiên cứu tỉ mỉ, cũng chẳng khám phá được gì, và phải kết luận là nàng thiệt mạng vì bệnh tim.

- Còn Sulô và Hoài Thanh?

- Đồng chí để tôi định liệu. Mọi việc phải được hoàn tất trước giờ tôi rời sứ quán.

- Lại về vấn đề Phạm Nghị nữa. Dầu sao hẳn là đại uý điệp báo có thành tích. Nếu...

- Đồng chí đại sứ muốn xử trí ra sao?

- Triệu hồi hẳn về Hà Nội.

- Dĩ nhiên là sau khi tôi đi, hẳn phải hồi hương. Nhưng điều tôi cần nhấn mạnh là Trung ương sẽ phải thủ tiêu hẳn ngay khi đặt chân xuống phi trường Gia Lâm. Phạm Nghị đã biết quá nhiều bí mật. Hẳn là thành phần trung kiên,

tuy nhiên, trong nghề này, đôi khi vì quyền lợi tối cao của công tác, người ta phải hy sinh cả những thành phần trung kiên nhất. Như tôi chẳng hạn. Ra đi chuyến này là một cuộc phiêu lưu đầy nguy hiểm. Nếu bại lộ, tôi sẽ bị hy sinh. Trung ương không khi nào can thiệp.

- Được. Tôi sẽ liên lạc ngay với Hà Nội.

- Cảm ơn đồng chí đại sứ. Điều cần thiết là thủ tiêu Phạm Nghị một cách chóng vánh và kín nhem. Giải pháp lý tưởng là tặng hắn một ly rượu pha xianuya. Đến khi hắn biết bị đầu độc thì đã muộn.

Đại tá Trần Chương đột nhiên cầm bật.

Giác quan thứ sáu vừa báo cho hắn một tai nạn ghê gớm. Trong chớp mắt, tay chân Trần Chương lạnh ngắt, tóc gáy hắn dựng lên tua tủa.

Phía sau, một giọng nói quen thuộc được cất lên:

- Chưa muộn đâu, đồng chí.

Cả hai cùng quay lại. Là sĩ quan điệp báo chuyên nghiệp, am hiểu kỹ thuật và lầy lùm võ nghệ nên Trần Chương quay lại nhanh hơn đại sứ Lê Văn Hiến một giây đồng hồ.

Tuy nhiên, nhanh hay chậm trong lúc này cũng vô ích. Vì ngay sau lưng Lê Văn Hiến và Trần Chương là khẩu Tokarev. loại súng trận chính xác đáng sợ của Nga xô.

Và người cầm súng là Phạm Nghị, đại úy tình báo của sứ quán Bắc Việt.

Phạm Nghị lia hòng súng, giọng cay cú:

- Té ra bây giờ tôi mới biết. Mới biết bộ mặt thật của các đồng chí. Đồ khốn nạn... giơ tay lên, giơ tay lên, còn khệnh khạng gì nữa...

Bóng Tối Đồng Pha Lan

Phần VI (b)

Văn Bình khệnh khạng ném tiền vào cái đĩa vàng 18 ca-ra lộng lẫy đặt trước mặt cô gái giữ két.

Trong 10 phút đồng hồ chàng đã tiêu thụ một chai huýt-ky hảo hạng, uống xéch, không sôđa và đá vụn. Sau khi từ quán Love ra, chàng cảm thấy khát lạ lùng. Chàng tưởng như có thể uống hết nước sông Cửu Long mà vẫn chưa hết cơn khát.

Tắc xi đưa chàng về phòng trọ.

Chàng vừa lên đến bậc thang thứ nhất thì gặp Đoàn Minh, tham vụ sứ quán. Chàng nhớ mang máng anh chàng thanh niên đeo kính cận thị gọng vàng Nylor, hút thuốc lá Camel như ống khói tàu thủy này là đệ nhị tham vụ, phụ trách giao tế.

Phần nhiều đệ nhị tham vụ là nhân viên điệp báo. Mỗi lần xuất ngoại, Văn Bình thường vào phòng bí thư, yêu cầu Nguyên Hương cho coi danh sách đệ nhị tham vụ sứ quán lãnh lương tháng hoặc lương vụ của Sở. Bản danh sách dài 2 trang đánh máy được chàng học thuộc lòng, thậm chí nhớ cả ngày sinh tháng đẻ, ngày nhậm chức tại ngoại quốc của từng người. Tuy nhiên, Đoàn

Minh không phải là cộng sự viên của ông Hoàng.

Thấy chàng, Đoàn Minh mừng líu cả lưỡi như lão bá hộ bún xỉn đào được hũ vàng. Mãi hần mới thốt ra được tiếng “à anh”. Văn Bình chìa tay, mỉm cười:

- Ha ha, rồing đến nhà tôm. Thế nào, đêm nay ông đệ nhị tham vụ đến rủ nhà báo xuống xóm Đồng Pha Lan phải không?

Đoàn Minh nhìn quanh quất một phút trước khi nói nhỏ:

- Phải, tôi có việc tìm anh. Việc ở xóm Đồng Pha Lan, nhưng không phải để giải trí đâu. Tôi ở đây chờ anh đã hơn một giờ. Tưởng anh đi suốt đêm tôi lo sốt vó.

-Ồ, đến đâu hay đến đấy, anh sống ở Lào lâu năm rồi mà chưa biết sao? Đặc điểm của dân tộc Lào là mặc kệ, không cần lo nghĩ. Lúc này, tôi thành lừng khừng như người Lào rồi anh ạ. Anh cần tôi việc gì?

- Không, tôi chỉ có nhiệm vụ đến báo tin cho anh là sáng mai ông đại sứ có mặt tại Vạn Tượng. Toà soạn Buổi Trưa ở Sài Gòn liên lạc với ông đại sứ để xin một cuộc phỏng vấn, và ông đại sứ đã chấp thuận. Sáng mai, yêu cầu anh tới văn phòng đúng 10 giờ.

- Cảm ơn anh.

Đoàn Minh chìa tay ra bắt, vẽ khoan khoái lộ liễu trên mặt. Trông hần, người ta có cảm tưởng là hần vừa trút bỏ được gánh nặng ngàn cân. Không đợi Văn Bình chào trả, Đoàn Minh nhảy tâng tâng xuống cầu thang, suýt đụng anh bồi từ dưới lên.

xuống xóm, chàng uống huyết-ky cũng chưa muộn. Lời nói của tham vụ Đoàn Minh còn văng vẳng bên tai. Ông đại sứ có mặt hay vắng mặt là việc không liên quan đến Văn Bình vì công tác của chàng hoàn toàn có tính cách

bí mật tuyệt đối, ông Tổng trưởng Ngoại giao cũng không biết, huống hồ ông đại sứ.

Chàng lại biết chắc là tòa soạn Buổi trưa không khi nào liên lạc với ông đại sứ để xin phỏng vấn. Trước khi chàng rời Sài Gòn, ông Hoàng đã dặn:

- Như thường lệ, giữa tôi và anh vẫn có thể thức liên lạc đặc biệt. Nếu vì lẽ nào đó, tôi không liên lạc được với anh bằng điện đài, hoặc qua nhân viên sở tại của Sở, tôi sẽ dùng nhân viên sứ quán. Nếu bất cứ nhân viên sứ quán nào dùng những tiếng "sáng mai, 10 giờ" có nghĩa là tôi đã có mặt tại chỗ.

Nghĩa là ông tổng giám đốc đã có mặt ở Vạn Tượng. Ông Hoàng cất công lên vương quốc khi họ còn gáy này làm gì? Văn Bình mỉm cười.

5 phút sau, chàng lại gọi xe xuống Đồng Pha Lan.

Lần này, chàng chọn một hộp đêm nên thơ khuất trong hẻm gò ghề bên những bụi chuối đại um tùm. Chàng không nhìn bảng hiệu, phần vì bảng hiệu nhỏ xíu, đèn bên ngoài lại mờ mờ như dọa tắt, phần khác vì hộp đêm ở Đồng Pha Lan đều na ná như nhau, bảng hiệu không quan trọng bằng thực chất bên trong.

Và Văn Bình đã không thất vọng.

Hầu hết các chiêu đãi viên đều là đầm lai cao lớn, diện mạo đẹp đẽ, núi của tròn trịa, phục sức cũng cỡn và trang điểm thượng lưu. Hộp đêm này thuộc vào loại đài các, dành riêng cho những người kiếm tiền như nước và cũng tiêu tiền như nước.

Thấy chàng ném vào đĩa vàng 18 ca-ra 10 tờ năm trăm để trả tiền chai huyết-ky, cô gái giữ kết liễu mắt đưa tình:

- Những 5 ngàn... anh cho nhiều quá.

Văn bình mỉm cười:

- Đúng ra phải trả bao nhiêu?

- Ba ngàn.

- Ô, như vậy 5 ngàn còn ít. Tặng thêm 5 ngàn nữa cho đủ 10. Bao giờ em hết giờ?

Cô gái xua tay:

- Cảm ơn anh. 5 ngàn em cũng từ chối huống hồ là 10. Đây này, em trả lại anh 7 ngàn. Trả thừa cho chủ vô ích vì nó giàu nứt đố đổ vách. Anh cất đi để dùng vào việc khác.

Văn bình nhún vai:

- Biểu riêng em để đi tắc xi.

- Nếu cho em để đi tắc xi thì là quá nhiều. Cuốc xe từ Đồng Pha Lan về nhà em ở Chợ Chiêu chỉ phải trả một trăm bạc mà thôi. Vả lại, em có xe hơi riêng.

- Em lôi thôi quá. Nếu em không đi tắc xi thì dùng 7 ngàn để tiêu vặt.

- Thiên hạ đã đặt tên em là "nữ hoàng tiêu vặt" vì có tiền trong tay em phá mỗi ngày hàng mấy trăm ngàn. Bao nhiêu đối với em cũng còn ít. Với 7 ngàn của anh, em chỉ dùng một phút mà thôi.

- Anh sẽ đưa gấp mười, và nếu em đồng ý anh sẽ đưa gấp trăm nữa.

- Ô, anh định mua em ư?

- Đâu dám. Riêng cái cười của em cũng đáng giá ngàn vàng.

- Em biểu không cho anh đấy. Anh ơi, có người bỏ ra bạc triệu để mua cái cười của em còn không được. Còn anh, em tin là anh còn muốn mua những cái hơn nụ cười một bạc nữa. Em biết là anh không giàu bằng người ta nên không đặt điều kiện nặng nề.

- Xin em cho biết điều kiện?

- Yêu cầu anh nghe rõ câu hỏi của em. Anh có hẹn hò với Hồ Ngọc tại đây phải không?

Văn Bình gật đầu.

Nếu ai nhìn kỹ sẽ thấy da mặt chàng hơi tái. Đúng, Hồ Ngọc dặn chàng đến

vườn hoa biết nói sang trọng này, song hẳn không cho chàng biết kẻ tiếp xúc lại là một kỳ quan trong vườn nhan sắc.

Một thoáng sau, Văn Bình trở lại bình tĩnh - sự bình tĩnh ghê gớm cố hữu - và hỏi gần giọng thân mật:

- Tên em là gì?

Cô gái lim dim cặp mắt lá rằm tình tứ:

- Anh hỏi tên em là vô ích. Vì em có rất nhiều tên. Làm việc tại xóm ăn chơi, chẳng ai dại gì mang tên thật, Anh cũng vậy, em tin rằng anh đã cẩn thận cất tên cúng cơm ở nhà.

- Tên hiện tại của em là gì?

- Đêm nay, em lấy tên Lan. Margot Lan. Em là đầm lai, anh quên rồi ư? Đầm lai chính hiệu, cha Pháp, mẹ Việt, sống lâu năm ở Lào. Vả lại, anh không nên biết tên em thì hơn.

- Em là nhân viên của Hồ Ngọc?

- Không đúng. Em là nhân viên của Đồng Pha Lan thì đúng với sự thật hơn. Người ngoại quốc ở Vạn Tượng có việc kín đáo thường chọn nhà hàng này làm nơi gặp gỡ, điều đình. Hồ Ngọc trả cho em 500 đô la, dặn chờ anh và nói với anh rằng lát nữa họ đến.

- Lát nữa là mấy giờ?

- Độ một giờ nữa.

- Họ là ai?

- Em không biết. Nếu biết em cũng giả vờ như không biết. Ở khu dọ lạc này, kẻ biết nhiều thường yếu mạng, anh ạ. Em thích sống như điên, em chẳng dại gì mở miệng để bị quăng xuống sông Cửu Long. Đạo này, nước dâng cao, hễ rớt xuống là mất xác.

- Anh chờ họ ở đây?

- Tại đây. Phía sau có nhiều phòng riêng cho khách thuê giờ. Em đã lấy sẵn

phòng cho anh. Thuê trọn đêm nay.

- Trời ơi, ở đó một mình thì buồn chết.

- Chỉ có một giờ đồng hồ thôi mà...

- Em quên rằng một giờ có 60 phút, một phút có 60 giây, mỗi giây tương tự đối với anh là một thế kỷ, anh không thể nào đỏ mắt chờ mong suốt 3600 thế kỷ được.

- Gớm, nghe anh nói, em cứ tưởng anh là nhà văn.

- Đích thị. Nghề anh là thông tin viên quốc tế.

- Thảo nào anh nói ngọt như đường Cuba.

- Cũng chưa ngọt bằng giọng nói của em.

- Anh làm em thẹn chín mặt. Em xấu lắm, anh ạ. Xấu nhất xóm Đồng Pha Lan đây.

- Dưới mắt anh, em lại là hoa hậu thế giới trọn đời. Giá hoa hậu thế giới đừng bắt kẻ bạc phước này chờ đợi 3600 thế kỷ thì vạn hạnh biết bao...

- Vâng, em xin sẵn lòng. Nhưng anh không được giữ em ở lại lâu đâu. Mục chủ không bằng lòng. Xin anh nhớ rằng em không giống người khác. Em chưa từng vào phòng với khách, đầu trả em một triệu kíp.

- Anh xin trả em một triệu cái hôn.

Cô gái uốn ẹo rời quây kết, chia tay cho Văn Bình nắm. Bàn tay búp măng của nàng mát rơi và say sưa như ly huyết-ky pha đá vụn uống giữa trưa hè nóng bức.

Nàng xô màn cửa, dẫn chàng vào một hành lang hẹp, đèn thấp lờ mờ huyền ảo.

Từ phía hoàn toàn vắng vẻ. Margot Lan đi một bên, hông nàng đụng vào tay chàng. Bồi hồi, chàng ôm chầm lấy nàng, tìm đôi môi chín mọng. Nàng đẩy ra nhẹ nhẹ:

- Anh tham lam kinh khủng. Trong vòng một phút nữa, anh sẽ được tự do,

em không ngăn cấm anh đâu.

Văn Bình đặt tay lên ngực nàng:

- Hừ, linh tính anh rất nhạy bén. Anh có linh tính là thời giờ rất gấp rút.

Anh cần phải hôn em ngay bây giờ, nếu không...

Cửa phòng được mở hé. Margót Lan nhường cho Văn Bình vào trước.

Quả thật, linh tính của chàng rất nhạy bén. Chàng vừa thò cổ vào phòng thì một ngọn roi da không biết từ đâu giáng xuống làm chàng tối tăm mặt mũi.

Tuy ngọn roi quất mạnh, Văn Bình vẫn không bị bất tỉnh. Chàng còn có thể xuống tấn, phóng ra ngón atemi phản công.

Song lẽ, chàng cảm thấy nên ngã lăn xuống sàn nhà và thiếp đi một lát.

Nghĩ vậy, chàng khuỵu chân, loạng choạng một giây rồi nằm sòng soài trên tấm thảm cói màu đỏ tươi, hai mắt nhắm nghiền.

Đèn trong phòng bật sáng như ban ngày.

Văn Bình ra phòng ăn, kéo ghế, gọi ly cà phê đá, món uống thông thường của lữ quán. Lát nữa,

Bóng Tối Đồng Pha Lan

Phần VI (c)

Trong phòng giấy của đại tá Trần Chương, tại toà đại sứ Bắc Việt, đèn điện cũng sáng như ban ngày.

Ánh đèn rực rỡ nhảy múa trên nòng súng To-karev bóng loáng trên tay đại

uý Phạm Nghị.

- Giơ tay lên... giơ tay lên, còn khệnh khạng gì nữa.

Một trong những mảnh khoé đoạt súng cổ hữu của Trần Chương là giả vờ khệnh khạng để ước lượng vị trí của đối phương. Cũng là nhân viên tình báo cấp cao, từng tốt nghiệp nhiều khoá huấn luyện đặc biệt của Smerch về phương pháp phản công nên Phạm Nghị đã đoán trước những động tác xảo nguyệt của Trần Chương.

Giọng dấm dăn, Phạm Nghị nói tiếp:

- Đồng chí đại sứ đã giơ tay lên rồi, bây giờ đến lượt đồng chí tùy viên quân sự. Đồ khốn nạn... đây là lần cuối cùng các anh được tôi gọi là đồng chí.

Lê Văn Hiến cố giữ nét mặt thân thiện.

- Phạm Nghị, anh làm gì thế? Chúng ta đều là đồng chí... Anh điên rồi ư?

Phạm Nghị cười nửa miệng:

- Điên? Có lẽ tôi vừa mắc bệnh điên... Anh Hiến ơi, từ trước đến nay, tôi vẫn dùng "ông" cung kính đối với anh, vì chưa biết anh là kẻ lòng dạ lang thú. Tôi hy sinh thân thể không phải để được đối xử táng tận lương tâm như ngày hôm nay...

Trần Chương cướp lời, giọng khô khan:

- Phạm Nghị, anh là nhân viên thuộc cấp. Dầu sao tôi là đại tá còn ông Lê Văn Hiến là đại sứ, Anh nên giữ gìn lời ăn tiếng nói.

Phạm Nghị xoạc chân trong cử chỉ thách thức:

- Từ nhiều tuần nay tôi luôn luôn giữ gìn lời ăn tiền nói, luôn luôn tôn trọng tôn ti trật tự, nhưng bây giờ thì hết rồi... Chúc vụ đại tá và đại sứ của bọn anh lớn thật song chưa lớn bằng tính mạng của tôi. Các anh dùng tôi như múi chanh, vắt kiệt nước thì vức vào xọt rác. Miễn cưỡng tôi phải tự vệ... tôi phải giết các anh.

Trần Chương tiến lên thêm một bước:

- Yêu cầu anh bình tĩnh lại. Chúng tôi không hề nghĩ đến việc hại anh.

Chẳng qua anh hiểu lầm.

Giọng Phạm Nghị trở nên gay gắt:

- Hiểu lầm ư? Bọn anh hiểu lầm tôi thì đúng hơn. Bọn anh tưởng tôi là hèn bột, muốn nặn thành hình thù nào cũng được. Lầm to rồi, tôi núp nghe bên ngoài nên đã hiểu rõ từ đầu đến cuối. Anh đừng nhiều lời vô ích, khẩu súng này đã nạp đạn sẵn sàng, tôi đã sẵn sàng bắn vào tim anh.

Tuy nhiên, trước khi hạ thủ, tôi cần nói đôi lời cho bọn anh khỏi ảm ức khi xuống châu Diêm chúa: lát nữa đây, tôi sẽ lái xe đến sứ quán Nam Việt, tường thuật âm mưu của bọn anh.

- Hừ, họ sẽ giết anh như giết con kiến.

- Anh lại lầm to lần nữa, hoặc giả anh cố tình lầm to để phỉnh phờ tôi như đã phỉnh phờ từ bao lâu nay. Một trong những nhiệm vụ nòng cốt của phản gián Nam Việt ở Vạn Tượng là thâm nhập toà đại sứ để lôi kéo nhân viên. Họ sẽ trả thật nhiều tiền cho ai theo họ, và cung cấp cho họ những tin tức bí mật.

Về phần tôi, tôi có thể cho họ biết nhiều bí mật động trời. Họ sẽ cấp cho tôi một sổ thông hành mang tên giả, và tôi sẽ bay ừ sang Âu châu để lập lại cuộc đời.

Lê Văn Hiến hạ một tay xuống:

- Anh Phạm Nghị, tôi với anh không xa lạ gì nhau... Anh đừng nên nóng nảy...

Phạm Nghị bóp cò. Đoàn, viên đạn bay vèo qua tai Lê Văn Hiến. Giọng nói của Phạm Nghị rít lên:

- Không được buông tay. Đây là phát đạn cảnh cáo. Lần sau tôi sẽ bắn vào bụng.

Tuy vậy, Phạm Nghị không bao giờ có cơ hội bắn phát thứ hai nữa. Vì đại tá Trần Chương đã lợi dụng những phút đối thoại với Phạm Nghị để thu ngắn khoảng cách. Đến khi lọt vào tầm độc cước của hắn, Trần Chương mới phóng chân ra, phản công nhanh như điện xẹt.

Ngon cước trúng cổ tay Phạm Nghị, khẩu To-karev ngoan ngoãn rơi xuống nền nhà.

Thế là hết.

Trần Chương tiến lên, quạt bàn tay rắn như đá vào mặt Phạm Nghị. Mất súng, Phạm Nghị đã mất luôn yếu tố chiến thắng. Song hắn vẫn chưa chịu mất tin tưởng. Có lẽ vì hắn cảm thấy đủ sức chống trả những miếng đòn vũ bão của Trần Chương. Nhưng cũng có lẽ vì hắn đã đến bước đường cùng, đánh đỡ thực mạng để tìm huyết lộ.

Hắn nghiêng người tránh đòn rồi nhảy chéo qua bên phải. Bình hoa hồng cầm nhưng chỉ cách Phạm Nghị một hải tặc.

Bình hoa này bằng pha lê, gửi mua tận Tiệp Khắc. Không còn khẩu To-karev dùng mãi, Phạm Nghị sẽ dùng bình hoa làm khí giới. Nhanh như cắt, hắn vờ lấy bình hoa, hất những bông hồng mỏng mỏng xuống đất, nước bắn tung toé, rồi lùi dần, lùi dần.

Đại tá Trần Chương bật lên chuỗi cười khanh khách.

Bàn tay chuỗi mấn xoè ra, Trần Chương lừ lừ rượt theo. Phạm Nghị xoay nửa vòng, giáng bình pha lê xuống. Thế võ này có thể triệt hạ nhiều võ sư nhu đạo lành nghề.

Nhưng Trần Chương lại là tinh hoa của võ lâm quốc tế nên bình hoa lao vào khoảng không. Trần Chương tung bàn chân trái ra. Phạm Nghị ngã nhào xuống đất.

Trần Chương nhảy tới, ngón tay chĩa tua tủa, hạ độc thủ. Bị đánh vào tử huyệt trên mặt, Phạm Nghị chỉ kêu được một tiếng ái ngắn ngủi rồi nằm thẳng đơ trên tấm thảm đắt tiền.

Trần Chương xoa tay nói với ông đại sứ Lê Văn Hiến:

- Thế là xong. Bây giờ tôi đi gặp họ. Đồng chí hãy tin ở tôi. Nhất định chúng ta sẽ thành công.

Về mặt tư lự, như từ nãy đến giờ chưa có chuyện quan trọng xảy ra, Lê Văn Hiến mở cửa sổ nhìn xuống vườn. Tuy trời tối, hắn vẫn nhìn thấy những bông hồng và thược dược khhoe sắc trên luống đất mới sỏi. Mùi hoa thơm nhẹ theo gió bay lên.

Hắn đứng thẳng như pho tượng, không quay lưng lại để thấy đại tá Trần Chương nhanh nhẹn bước ra ngoài, và cũng không nghe tiếng giày quen thuộc im dần trong bóng đêm mù mịt.

xXx

Trần Chương thu ngọn roi da lại, tay chống nạnh, thản nhiên nhìn người đàn ông vạm vỡ, khuôn mặt nghiêm nghị nhưng đa tình lạnh lùng, đang oằn oại trên nền nhà.

Người đàn ông bị đánh ngất này là Văn Bình, tức Z.28 của sở Mật vụ Sài Gòn.

Hơn ai hết, Trần Chương đã biết đối thủ là Văn Bình, kẻ mà cơ quan gián điệp cộng sản thi đua hạ sát cho bằng được. Nếu cần hạ sát, hắn chỉ phải cúi xuống, phóng atemi vào tử huyệt. Ngón tay được tập luyện công phu của hắn đủ cú chế ngự được con sư tử dữ nhất Phi châu. Song hắn chỉ đánh rất nhẹ, cốt cho đường roi trệch ra ngoài. Theo ước tính, nạn nhân chỉ bất tỉnh trong vài ba phút rồi tỉnh dậy.

Tuy nhiên, Văn Bình không bất tỉnh như Trần Chương dự liệu. Chàng chỉ hơi choáng váng vì miếng đòn đột ngột và chỉ cần nửa phút đồng hồ để phục hồi sinh lực. Chơi trò ú tim với Trần Chương, chàng nằm thẳng đơ, không động đậy.

Trần Chương giật tóc mai gọi:

- Hoàng Lương, anh Hoàng Lương...

Đợi Trần Chương gọi đến lần thứ mười, chàng mới từ từ hé mắt. Trần Chương đỡ chàng ngồi dậy. Chàng rờ gáy, giọng mỏi mệt:

- Anh là ai?

Trần Chương đáp:

- Người mà anh đợi.

- À, Hoài Thanh. Phải, chúng mình có hẹn với nhau. Tại sao anh lại đánh lén tôi.

- Xin anh tha lỗi. Tôi cần kiểm điểm xem anh có thật là Hoàng Lương không.

- Hừ, giá anh mạnh tay chút nữa thì hết cả kiểm điểm. Có lẽ tôi cũng phải hạ anh đo ván để kiểm điểm lại căn cước của anh.

Trần Chương móc túi lấy giấy tờ vứt xuống sàn, giọng bực bội:

- Đây, chứng minh thư của tôi, anh tha hồ nghiên cứu. Nếu tôi không làm, anh đã biết rõ diện mạo của tôi, khỏi cần coi giấy tờ.

Đến lượt Văn Bình đầu dụi:

- Tôi nói đùa đấy, anh đừng đề bụng. Chẳng là vì anh đón tiếp tôi một cách hơi bất thường nên tôi bất bình, thế thôi. Tính tôi hay cấn nhằn với bạn thân, tôi bất bình vì coi anh là bạn thân. Vì dầu sao anh và tôi chung lập trường.

Trần Chương lắc đầu:

- Anh làm rồi. Lập trường của anh và tôi hoàn toàn khác nhau. Sở dĩ tôi gặp anh là để thương lượng. Thương lượng về việc gì, anh đã biết rõ.

- Vâng, tôi xin nói ngắn lại để tiết kiệm thời giờ. Vì, theo chỗ tôi hiểu, thời giờ của chúng ta rất eo hẹp. Người ta phăng ra thì nguy. Bề ngoài tôi là Hoàng Lương, thông tin viên báo buổi trưa xuất bản tại Sài Gòn, nhưng thật ra tôi là đặc phái viên của ông Hoàng... Tôi đích thân từ Vọng các sang đây theo lời yêu cầu của Sulô. Sulô cho biết anh đang bị đại sứ Lê Văn Hiến làm khó dễ. Nhân danh chính quyền Nam Việt, tôi sẵn sàng...

- Trong trường hợp tôi nhận lời, tôi sẽ phải làm gì?

- Như anh đã biết, trong thời gian đầu tiên, tạm định là sáu tháng, anh sẽ cung cấp cho chúng tôi một số tin tức tình báo. Sau đó, anh sẽ lưu lại hợp tác với chúng tôi ở cơ sở Trung ương, hoặc chúng tôi cấp thông hành giả cho

anh ra nước ngoài sống kín đáo, dĩ nhiên với sự trợ cấp của chúng tôi.

- Vâng, tôi xin đồng ý. Tuy nhiên, còn một vấn đề nữa là, có lẽ không quan trọng lắm đối với sở Mật vụ Sài Gòn, song lại rất quan trọng đối với một cá nhân nhỏ bé, thiếu phương tiện như tôi.

- Vấn đề tài chính?

- Vâng, Sulô nói rằng ông Hoàng hứa thưởng một số tiền lớn vào khoảng nửa triệu đô la.

- Thưởng tiền là chuyện dĩ nhiên. Song có lẽ anh nghe lầm. Ông Hoàng chưa bao giờ hứa nửa triệu đô la.

-Ồ, nếu thế thì.

- Anh muốn rút lui ư? Việc này hoàn toàn do anh quyết định, nếu anh từ chối, tôi sẽ để anh ra về tự do và long trọng cam kết không tiết lộ cho thượng cấp của anh biết. Nhưng theo thiện ý, anh không nên từ chối thì hơn. Anh đang bị đại sứ Lê văn Hiến và đại úy Trần Chương trù ếm, mai kia về Hà Nội anh sẽ nguy hại đến tính mạng. Hợp tác với chúng tôi giá không được đồng nào cũng đã lợi cho anh rồi, phương chi còn có tiền thưởng. Anh nghĩ lại đi...

- Ông Hoàng định cho tôi bao nhiêu?

- Hai triệu bạc Việt Nam là tối đa. Tính ra đô la ngón nhét hai chục ngàn rồi.

- Trời ơi, ít quá.

- Tùy anh...

- Tôi như kẻ sắp chết đuối, không thể nào từ chối, xin anh thông cảm. Giá anh đề nghị lại với ông Hoàng.

- Đó là việc sau. Bây giờ chỉ có thể đưa anh hai triệu. Anh lên đường ngay được không?

- Không được. Vì còn Thiên Hồng, vợ chưa cưới của tôi.

- Tại sao họ cho phép anh rời sứ quán?
- Lê Văn Hiến và Trần Chương đi dự tiếp tân vắng tại tòa đại sứ Trung Quốc. Thiên Hồng nhờ tôi ra phố mua sắm một vài món đồ vật vãnh, tôi kiếm có lẽ đến đây. Và lại, họ đang đối xử với tôi một cách hậu hĩ vì tin tưởng là Thiên Hồng thuyết phục được tôi.
- Họ không sợ anh trốn ư?
- Không. Thiên Hồng được giữ lại làm con tin. Hơn nữa, họ thừa biết tôi là người không thể nào đầu hàng đối phương. Đề nghị với anh, đêm nay, tôi sẽ tìm cách gây hoả hoạn trong sứ quán rồi vượt tường trốn ra bằng lối sau. Yêu cầu anh mang xe đợi tôi. Tôi sẽ dùng đèn bấm làm hiệu. Hy vọng chúng tôi được thoát nạn, nếu không...
- Yên tâm. Tôi cố gắng bảo vệ cho anh và Thiên Hồng, miễn hồ ở bên ngoài toà nhà sứ quán. Khi cần, tôi cũng không ngần ngại đột nhập. Thôi chào anh. Anh có tin là nhân viên của Trần Chương đang theo dõi anh không?
- Có thể có, cũng có thể họ thả lỏng cho tôi để tìm đầu mối. Nếu nhân viên của họ phăng ra anh và báo cáo về thì cũng đến mai họ mới đọc tới, khi ấy tôi đã biệt tích. Hân hạnh được cộng tác với anh... Hẹn anh lát nữa...
- Chào anh hoài Thanh...

Văn Bình lẳng lặng nhìn người đàn ông lạ đi khuất sau hành lang. Margot Lan lững thững bước vào. Thấy chàng, nàng ôm ghì lấy, hôn vào môi, dáng điệu say đắm như là người yêu thật thụ và từ lâu chưa được gặp.

Chàng kéo nàng ngồi xuống giường, giọng tha thiết.

-Em đã đánh lừa anh.

Margot Lan bịt miệng chàng:

- Vì vậy em phải đến với anh để tạ tội. Em chỉ có thể ở lại nửa giờ là lâu

nhất. Anh ơi, lát nữa chúng mình xa nhau, em không biết anh là ai, và anh cũng không biết em là ai.

- Anh biết em là Margot Lan.

- Trên cõi đời này có hàng ngàn Margot và hàng ngàn Lan. Đàn bà đều giống nhau như giọt nước, tuy nhiên, em hy vọng là anh sẽ tìm thấy nơi em một sự khác biệt. Em không dám cầu mong viễn công chỉ hy vọng là anh mang mãi kỷ niệm đêm nay vào lòng.

Văn Bình liếc nhìn đồng hồ tay.

Còn sớm chán. Chàng còn đủ thời giờ để hẹn hò với người đẹp.

Xa xa, vẳng lại tiếng thềm thì ân ái của xóm thanh lâu quốc tế bí mật Đồng Pha Lan.

xXx

Đêm đã khuya lắm.

Đúng theo lời hẹn, Văn Bình lái xe đến gần phi trường Wattay thì quẹo vào một con đường ngoằn ngoèo tối om. 3 phút sau, chàng rẽ sang tay phải.

Trước mặt chàng, toà biệt thự đồ sộ và kín đáo của đại sứ Lê Văn Hiến đứng sừng sững trong bóng tối. Tuy không ánh đèn nào lọt ra ngoài, Văn Bình biết rằng nhân viên sứ quán Bắc Việt đang thức. Đêm nào, họ cũng thức đến sáng. Để tránh những cặp mắt tò mò của dân chúng, và nhân viên điệp báo Tây phương, cửa sổ đều được che rèm kín mít, đèn điện được lồng trong những cái chao bằng cật-tông đen dây cộm, và dài lòng thòng.

Trong căn phòng quen thuộc đầy hoa hồng và thược dược, đại tá Trần Chương đang hoàn tất những chi tiết, hành trình cuối cùng với đại sứ Lê văn Hiến.

Vẻ mặt của Trần Chương trở nên nghiêm trọng một cách lạ lùng. Hắn nắm tay Lê Văn Hiến:

- Đồng chí đã lo liệu xong vụ phòng thủ trên mái nhà chưa?

Lê Văn Hiến đáp:

- Xong rồi. Hồi tối, tôi đích thân thay các băng đạn trung liên bằng đạn mã tử. Hai nhân viên xạ thủ được tôi mời uống cà phê pha thuốc loạn hồn. Giờ này, chân tay chúng đã rã rời, mắt cũng toé đầy đom đóm vàng đỏ, chúng chẳng còn nghe, còn thấy gì nữa hết. Dầu chúng có sức khoẻ như voi nan, cường lại được công dụng của thuốc và bắn trúng mục tiêu, thì băng đạn mã tử kia cũng không giết nổi đàn ruồi. Tôi đã bố trí hết sức chu đáo để nếu địch có tai mắt gần đây cũng không thể ngờ vực được là chúng ta dàn cảnh.

Đại tá Trần Chương mỉm cười sung sướng.

Khi ấy là 12g 15p.

Ngoài xe, trên con đường vắng vẻ, tối om, bị che khuất bởi nhiều bụi dăng dày và thân cây cỏ thụ rườm rà, Văn Bình vừa hút xong điếu Salem thần tiên. Đó là điếu thuốc bạc hà đầu tiên từ lúc chàng từ già Đồng Pha Lan tới sứ quán Bắc Việt.

Ngần ngừ mãi chàng mới rút gói thuốc ra, lấy bàn tay khum lại như ống loa để che lửa, rồi ngả đầu vào ghế, say sưa rít từng hơi khói dài khoan khoái. Vì gió ngược, chàng không sợ người lạ ngửi được hơi khói thơm tho. Vả lại, Vạn Tượng là thiên đường của đệ tử Phù dung, ngày cũng như đêm, nhất là đêm, bầu không khí thành phố sực nức mùi thơm của á phiện nướng lèo sèo trên đèn dầu phụng.

Tòa nhà đối diện vẫn chìm ngập dưới bóng tối dày đặc. Văn Bình lim dim cặp mắt, nhớ tới những người đẹp đang trần trọc giờ này trên giường, tâm trí hướng về chàng. Có người cảm thấy lạnh lùng kinh khủng, như trời trở lạnh đột ngột, mặc dầu thời tiết Sài Gòn nóng như lò nướng bánh, và hốt hoảng ôm cái gối vào lòng, toàn thân run lẩy bẩy. Có người vùng vằng quay mặt vào tường, không thềm để ý đến lời nịnh nọt dỗ dành, van vãn. Có người tung

mền ngồi dậy, uống thêm một viên thuốc cực mạnh để chấm dứt cơn thức cô đơn. Và cũng có người lại tung mền ngồi dậy nhưng lại pha vội ly cà phê đặc đầy ắp, và đen kịt để uống cho khỏi ngủ, để được thức đến rạng đông, dành những ý nghĩ đẹp nhất trong lòng cho chàng... cho Văn Bình yêu quý.

Văn Bình lắc đầu nhiều lần như muốn gạt bỏ tư tưởng xồn xang trong óc. Chàng vừa nghĩ đến Simon. Giờ này, nàng đang lang thang trong khu Đồng Pha Lan, dò mắt tìm chàng.

Chàng lại nghĩ tới ông Hoàng. Chàng buột miệng:

- Hừ, ông già vớ vẩn này khệnh khạng lên Vạn Tượng làm gì?

Bỗng nhiên, màn đêm u uất bị xé toang. Trước mắt, lửa nổi lên rần rần.

Bóng Tối Đồng Pha Lan

Phần VI (d)

Giờ ấy, ngoài Văn Bình ra, còn có nhiều người thấy ngọn lửa đỏ ối trong toà đại sứ Bắc Việt.

Một trong những người này là ông Hoàng, tổng giám đốc Mật vụ, mà Văn Bình vừa mệnh danh là "ông già vớ vẩn". Trái với sự nhận định vụng trộm của Văn Bình, ông tổng giám đốc không hề vớ vẩn chút nào. Trái lại, ông vẫn sáng suốt.

Và có lẽ còn sáng suốt hơn trai tơ cường tráng.

Có lẽ còn sáng suốt hơn điệp viên Văn Bình, Z.28 nữa là khác.

Giờ này, ông Hoàng đang ở trên lầu ba của một toà biệt thự xây cất chưa xong, cách sứ quán Bắc Việt hai trăm thước, trên đường từ trung tâm thành phố đi phi trường Wattay.

Dưới vườn, ngoài hành lang, trong phòng, không một ánh đèn. Ông tổng giám đốc Mật vụ là người cần đèn hơn ai hết, vì từ nhiều năm nay, ngày cũng như đêm, ông đều trầm mình trong ánh đèn để nghiên cứu hồ sơ, chuẩn bị kế hoạch, ấn định chiến thuật hoạt động cho hàng trăm điệp viên dưới quyền đồn trú trên khắp thế giới.

Đêm nay, ông phải tắt đèn để bảo vệ bí mật. Qua cửa sổ mở hé, ông nhìn về hướng đông, nơi tọa lạc tòa đại sứ Bắc Việt.

Ông viễn kính hồng ngoại tuyến tối tân của hãng Zeiss đen trên cặp mắt cận thị nặng đã giúp ông nhìn rõ như ban ngày. Ông thấy rõ lá cờ vàng sao đỏ năm cánh, rộng bằng cái chiếu Phát diệm, bay phơ phất trước cơn gió mạnh từ rừng bên thối tới.

Tuy ở xa, ông cảm tưởng là nghe rõ tiếng vãi kêu sột soạt, thậm chí ông còn nghe rõ cả tiếng chân người dẫm nhẹ nhẹ trên thảm cỏ và tiếng thì thầm.

Vì thật ra, ông đã có một vành tai bén nhạy, cực kỳ bén nhạy, trong pháo đài khét tiếng bất khả xâm phạm của Lê Văn Hiến. Vành tai này là một dụng cụ điện tử tinh vi do công ty Continental ở Hoa kỳ chế tạo riêng cho sở Mật vụ Việt Nam.

Đặt ống nhòm xuống thành cửa sổ, ông Hoàng mỉm cười. Một tia lửa đỏ ối vừa bay vút khỏi nóc nhà đối diện. Ông xoa tay, trịnh trọng cất điệu xì gà Ha-van. Ông hút xì gà như một số người Mỹ nhai kẹo cao su, nghĩa là hút luôn miệng. Từ chập tối đến giờ, công việc quá bận rộn, và quá hệ trọng không cho ông có đủ thời giờ châm thuốc nữa.

60 phút trước, một chiếc Opel đen sì như củ súng đưa ông vào tòa nhà cô đơn. Xe không mở đèn mặc dầu trời tối không thua đêm củ mật. Máy xe nổ im ru, nhờ được gắn hai ống sấp-măng đặc biệt. Loại "bô" hãm phanh này của hãng Abrth, nổi danh ở Ý đại lợi, có thể biến tiến máy rú dữ dằn của một trăm mã lực thành tiếng thì thầm nho nhỏ.

Tài xế lượn qua những đồng gạch gỗ lộn xộn, dáng điệu quen thuộc như chủ nhân, rồi chui vào ga-ra. Nửa phút sau, cửa ga-ra sập xuống, ông Hoàng từ tốn bước ra khỏi xe, mở cửa hông, lên nhà trên.

Biệt thự không có thang máy nên ông phải nghỉ nhiều lần trên cầu thang bê tông, thở phì phò, trước khi lên tới lầu ba. Năm ngoái, nhân một cuộc khám sức khỏe, y sĩ riêng đã cảnh cáo ông rằng ông mắc bệnh đau tim, không nên trèo thang lâu, và ông nên dưỡng sức một thời gian nếu không sẽ nguy hại đến tính mạng. Ông âm ừ như không nghe lời. Ông tự nghĩ không còn sống thêm bao lâu nữa.

Giá hoàn thành được công tác Vạn Tượng rồi nhắm mắt ông cũng bằng lòng... Vì đây là công tác mà ông lấy làm thích thú nhất. Thích thú nhất vì đối phương đã bị ông cho vào xiếc dễ dàng như trở bàn tay. Thích thú nhất vì Văn Bình, điệp viên số một của ông, cũng bị ông cho vào xiếc...

Cùng đi với ông là một thanh niên cao lêu nghêu, vẻ mặt lì lợm, và một thiếu nữ đẹp lạ lùng. Chàng sếu vương này là Lê Diệp. Còn cô gái không phải là Nguyễn Hương, nữ bí thư có nhan sắc nghiêng nước, nghiêng thành, vị hôn thê không bao giờ cưới của Văn Bình, luôn luôn ở bên ông như bóng với hình.

Lê Diệp dừng lại hỏi nhỏ:

- Ông mệt rồi. Ông để tôi cõng ông lên lầu tiện hơn.

Ông Hoàng gạt phất:

- Không sao. Để tôi vận động một chút cho mạch máu lưu thông. Lâu ngày ở trong văn phòng, gân cốt của tôi đã rỉ sét hết.

Thiếu nữ phá lên cười. Lê Diệp suyt:

- Đừng cười cô. Họ nghe được thì hỏng bét.

Ông Hoàng nói:

-Ồ, mình ở xa họ gần nửa cây số. Trừ phi họ đặt máy ghi âm trong nhà này thì mới nghe được...

Ba người đã lên tới hành lang lầu ba. Lê Diệp mở cửa phòng, kéo ghế cho ông Hoàng ngồi. Ông hoàng hỏi cô gái:

- Anh ấy đến chưa?

Cô gái đáp:

- Thừa rồi. Lúc nãy, xe vào, tôi thấy anh ấy ngồi núp sau đồng gạch. Ông

yên tâm. Anh ấy quen thuộc toà nhà này như nhà riêng vậy. Tài xạ thủ cũng không đến nỗi thua ai. Với hai xác-giờ đạn thuốc mê trong súng hãm thanh, anh ấy có thể triệt hạ một trung đội võ trang cực mạnh. Công an Lào không bao giờ léo hánh đến đây. Còn họ thì chắc chắn là không bao giờ ngờ tới. Văn bình khôn ngoan, tài giỏi như vậy mà còn không biết, nữa là...

Ông Hoàng quay sang Lê Diệp:

- Anh nhớ hết chưa?

Lê Diệp đáp:

- Tôi có thể đọc lại, không sai một dấu chấm phết.

- Trước khi anh bắt tay vào việc, tôi cần nhắc lại một vài điều căn bản.

Khỏi cần giải thích dài dòng, anh đã hiểu tại sao tôi lại cất công lên đây với anh. Vì công tác của ta có thể thay đổi vào giờ chót. Cho đến phút này, ta có thể nói là đã thành công được non nửa. Phần còn lại hoàn toàn tùy thuộc vào anh.

Thường lệ, không ai lọt được vào toà đại sứ Bắc Việt. Nhưng, đêm nay, tôi tin là mọi việc sẽ bớt phức tạp hơn nhiều. Bên trong hàng rào, họ còn hàng rào thép gai thứ nhì, cao gần bốn thước, luôn luôn truyền điện 320 vôn. Chạm vào sẽ té ngã, đồng thời chuông báo động reo lên. Tuy nhiên, đêm nay, họ phải cúp điện. Thứ nhất, vì có hoả hoạn. Thứ hai, vì nhân viên của họ cần vượt tường trốn ra.

Như vậy, anh có thể nhảy vào vườn dễ dàng, sau khi ngọn lửa đầu tiên nổi lên. Anh nên nhớ kỹ điều này: bốn hướng đông, tây, nam, bắc đều có bãi mìn, loại mìn muối rất nhạy, đụng nhẹ là nổ tung. Ban ngày, bãi mìn được che kín bằng chướng ngại vật, tối đến, những chướng ngại vật này được dẹp bỏ, biến sứ quán thành một pháo đài kiên cố.

- Thừa, theo toạ độ, tôi sẽ đột nhập bằng hướng đông, sau lưng sứ quán trong một hành lang rộng hai thước. Tôi mang loại giày đặc biệt số 743 của Sở, có tác dụng chống mìn.

- Anh nên thận trọng. Giày 743 được gắn ở mũi một bộ phận điện tử, có thể đánh hơi thấy mìn. Cách trái mìn 20 phân, nó sẽ phát ra luồng điện 30 vôn làm bàn chân anh rung rung, giúp anh có thời gian bước sang chỗ khác.

Vượt khỏi bãi mìn, anh mới thắng được một phần mười mà thôi, vì anh phải lên vào nhà sau, trèo cầu thang cấp cứu lên lầu, vào phòng Trần Chương. Tôi hy vọng anh không gặp ai. Nếu gặp, anh phải đối phó ngay, kín nhem và thần tốc. Khẩu súng thuốc mê của ta rất hiệu nghiệm, trúng đạn là gục ngã lập tức.

Sau khi lọt vào phòng Tần Chương, anh chỉ có từ 2 đến 4 phút, anh ráng thực hiện kế hoạch trong khoảng thời gian đã định.

- Tôi xin nhớ.

Lê Diệp lặng lẽ xuống lầu.

Trong phòng chỉ còn lại ông Hoàng và thiếu nữ bí mật. Ông Hoàng ngoắt tay, cô gái từ từ lùi ra hành lang.

15 phút sau, ông Hoàng ra cửa sổ, dùng ống viễn kính chiếu sang sứ quán Bắc Việt, rồi ông điền nhiên ngồi hút xì gà Ha-van.

Khác mọi lần, ông Hoàng không mặc bộ âu phục cũ kỹ, và sòn chỉ bất hủ. Có lẽ là lần đầu ông cải trang: sơ mi ngắn tay xanh thẫm bỏ ngoài quần, chân dận giày đế cao su êm ru, đầu đội cát-kết đen, xum xụp xuống tận mắt.

Cái hộp hình chữ nhật như hộp bích quy Lu trên bàn phát ra tiếng tút tút quen thuộc. Ông Hoàng giật mình, nhồm dậy, bấm nút:

- Tôi nghe đây.

Hộp này là hệ thống walkie-talkie tối tân, liên lạc trực tiếp giữa ông Hoàng và Lê Diệp, trên một tần số bí mật, các máy nghe khác không bắt nổi.

Tiếng nói khàn khàn của Lê Diệp cất lên trong văn phòng vắng vẻ:

- Thưa, lửa đã cháy rồi, tôi đang ở trong phòng Trần Chương. Tuyệt nhiên không gặp ai hết.

- Tủ sắt ra sao?

- Kiểu ZV-917-H của Tiệp Khắc.

- Kích thước?

- Cao 1th85, ngang 75ph, sâu 60ph. Gồm hai ống khoá.

- Thế thì may. Đó là kiểu 1952 có ba vỏ thép và vỏ khí bí mật. Anh cắt dây điện chưa?

- Rồi. Tôi sợ còn một đường dây thứ hai nữa. Hiện tôi đang tìm.

- Không. Loại 1952 này chỉ có một đường dây mà thôi. Anh bắt đầu mở đi.
Cẩn thận: vặn từ phải sang trái, ngược chiều kim đồng hồ.

Ông Hoàng nghe tiếng lách cách. Tuy không thấy mặt Lê Diệp song ông Hoàng đã đoán biết chàng sẽ vườn đồ mở hời đây mình, mắt dán vào ổ khoá mạ kền sáng loáng, chứa đựng cạm bẫy hiểm hóc.

Lê Diệp là chuyên viên mở tủ sắt, cũng như Văn Bình, và các điệp viên thượng thặng quốc tế. Nhưng tủ ZV-917-H này thuộc vào loại tối tân, khó mở nhất, nên ông Hoàng phải trực tiếp điều khiển bằng làn sóng điện.

Ông Hoàng biết được những bí mật ghê gớm của tủ ZV là do sự hợp tác

chặt chẽ giữa sở Mật vụ Việt Nam và trung ương Tình báo Hoa kỳ, CIA. Cơ quan CIA gài được nhân viên trong xí nghiệp quốc doanh chế tạo tủ sắt ZV ở Tiệp Khắc. Mỗi quốc gia trong khối Nga-Hoa đặt làm một tủ loại riêng. ZV nghĩa là dành cho Bắc Hàn và Bắc Việt, 917 là mật số về ổ khoá, và H là mật số về hệ thống phòng thủ.

Nhân viên CIA chụp lên được bản mật số về ổ khoá và hệ thống phòng thủ kết sắt, và chuyển bản sao cho ông Hoàng. Tuy nhiên, ông Hoàng còn phải khắc phục trở ngại cuối cùng nữa mới hy vọng mở được tủ kết, đó là tìm ra chữ số của ổ khoá thứ ba. Hai ổ khoá thứ nhất có thể mở dễ dàng, nhờ chìa được rèn sẵn.

Nhưng còn ổ khoá chữ số...

Ông Hoàng đã giải quyết khó khăn này một cách hoàn toàn khoa học: trong văn phòng của Trần Chương, ông cho người đặt lên một dụng cụ truyền âm đặc biệt. Đặc biệt vì nó chỉ ghi âm tiếng mở lách cách của ổ khoá chữ. Ghi âm xong, nó chuyển ra ngoài, một dụng cụ tiếp tân khác chuyển tới một địa điểm bí mật và thu vào băng nhựa.

Băng nhựa này được trao cho ban chuyên viên của sở Mật vụ. Và 24 tiếng đồng hồ sau, ông Hoàng đã khám phá ra chữ số.

Ông hoàng giục:

- Đến đâu rồi?

Lê Diệp đáp qua walkie-talkie:

- Thưa, đã mở xong khoá thứ hai.

- Rời đèn bấm vào... xem trước mặt có bao nhiêu nút?

- 3.

- Màu sắc?

- Xin kể từ trái qua phải: thứ nhất lá vàng, thứ hai là đỏ, thứ ba là đen.
- Cẩn thận: bấm nút đỏ, đúng 3 lần. Bấm không đủ 3 lần thì ổ khoá chữ bị hóc, nửa giờ sau mới xoay được. Còn bấm trên 3 lần thì đạn độc được xi-a-nuya sẽ bắn ra. Bấm đi...
- Bấm xong rồi...
- Bây giờ, anh mở ổ khoá chữ, xoay từ trái sang phải, nhớ chưa, từ trái sang phải, thuận chiều kim đồng hồ. Anh thấy mũi tên đỏ trên ổ khoá không?
- Thừa thấy.
- Nó chỉ đúng số nào?
- Số 8.
- Cẩn thận: ở khoá này gồm 18 số, chứ không phải 9 số, từ 0 đến 9 như thường lệ. Nó gồm những số từ 0 đến 9 bằng mực đỏ, và từ 0 đến 9 bằng mực xanh. Vậy đây là số 8 nào?
- Xanh.
- Vậy anh xoay một nấc đến 9 rồi ngừng lại.
- Thừa rồi.
- Xoay từ số 0 đỏ đến số 8 đỏ.
- Rồi.
- Có nghe tiếng gì lạ không?
- Tiếng rì rầm như động cơ xe hơi, nhưng nhỏ hơn nhiều.
- Trong 5 giây, tủ sắt sẽ mở ra. Bên trong gồm 3 ngăn. Anh kéo ngăn phía trên, trong đó có những tài liệu góc trái, có ngôi sao đỏ 5 cánh. Xong chưa?
- Rồi. Thừa, chỉ có 2 tài liệu.
- Chụp đi. Anh chỉ có 90 giây.

Thời gian lạnh lùng trôi qua. Cách ông Hoàng 300 thước, Lê Diệp đang quỳ gối xuống đất, bấm nút máy ảnh. Máy ảnh này là kỳ công của kỹ thuật

điện tử Hoa Kỳ: mỗi giây đồng hồ, nó tự động chụp một tấm, tự động lên phim, và chụp không cần ngắm, không cần đèn riêng.

Tài liệu gồm đúng 40 trang, kể cả thời gian giờ từng trang Lê Diệp chỉ mất 80 giây. Đang còn 10 giây phù du nữa. Mồ hôi chảy đầm đìa trên mặt, Lê Diệp không dám đưa ống tay lên lau, sợ phí thời gian quý báu.

Tiếng ông Hoàng vọng ra:

- Hết 90 giây. Xong chưa?

Lê Diệp thở phào:

- Rồi.

- Đóng tủ lại. Chữ số, nhớ xoay về số 8 xanh. Còn hai ổ khoá kia, mặc kệ nó. Nó sẽ tự động khoá lại khi anh sập cửa. Bên ngoài, lửa đã bắt đầu cháy lớn, anh phải ra ngay mới kịp.

Nhanh như nhái bén, Lê Diệp phi thân ra cửa, cái máy ảnh nhỏ xíu được cất kỹ trong túi. Bên ngoài, tiếng chân người chạy rần rần, và tiếng kêu "cháy, cháy"...

Bóng Tối Đồng Pha Lan

Phần VI (e)

Sân sau hồi nãy tối om giờ đây sáng rực. Tuy vậy, Lê Diệp không sợ bại lộ vì mọi người đều bận chữa lửa, và mọi người đều vắt giò lên cổ mà chạy bán

mạng như chàng.

Trong chớp mắt, chàng đã vượt qua bãi mìn và hàng rào thép gai. Khí trời ở trong và ngoài sứ quán Bắc Việt không khác nhau, một mùi ẩm thấp làm người khỏe húng hắng ho, thế mà ra đến ngoài Lê Diệp lại cảm thấy thơ thối, như kẻ nghệt thở được đưa vào lều dưỡng khí.

Xe hơi vẫn đợi chàng ở chỗ cũ. Chàng vọt lên. Phía xa, cảnh huyền ảo mờ dần. Hoả hoạn đã được chế ngự. Trừ một gian phòng hành chính bên dưới bị thần lửa viếng thăm, toàn thể sứ quán đều nguyên vẹn.

Mọi việc xảy ra trong vòng 10 phút. Và 10 phút này đã được ông Hoàng lợi dụng triệt để.

Ngay sau khi Lê Diệp lọt vào toà đại sứ Bắc Việt, tiếp theo tiếng kêu hoả hoạn đầu tiên, ông tổng giám đốc mật vụ đã dán mắt vào cái đồng hồ bấm giờ Seiko đặt ngăn ngăn trên bàn. Tuy nổi tiếng bình tĩnh, ông cũng cảm thấy sốt ruột và cũng muốn thời gian chạy chậm lại: 3 phút vào, 3 phút ra, 4 phút bên tủ sắt, vị chi 10 phút. Lê Diệp không thể ở lại lâu hơn nữa.

Lê Diệp phải hoạt động nhanh lẹ trong vòng từ 2 đến 4 phút là do 2 nguyên nhân: thứ nhất, thời gian, thứ hai, quan trọng hơn, đó là sau 5 phút, tài liệu sẽ bị nhoe hết chữ để rồi tan thành than.

Thật vậy, tủ sắt ZV được thiết kế bằng chất thép riêng, trang bị võ khí phòng thủ riêng, giấy được dùng để ghi chép tài liệu cất trong tủ sắt cũng được làm theo một công thức riêng, hoàn toàn bí mật, và hoàn toàn hữu

hiệu. Giấy này trắng ngà và hơi dày như giấy 80 gờam được dùng để đánh máy chữ, khi chế tạo, được trộn vào một hoá chất đặc biệt, hễ tay người đựng vào là nhều chữ và giấy cháy thành than.

Vì vậy Lê Diệp phải đeo găng tay. Tuy nhiên không phải găng da thường vì da thuộc cũng làm hỏng giấy. Mà là găng tê ri len dày cộm.

Đề phòng gián điệp chụp lén, giấy này chỉ có thể đem ra khỏi tủ lâu nhất là 5 phút. Vì vậy Lê Diệp phải mang theo máy ảnh riêng.

Đến khi biết chắc chắn Lê Diệp đã ra khỏi vùng nguy hiểm, ông Hoàng mới xô ghế đứng dậy. Cô gái bí mật đứng chờ ông trên ngưỡng cửa không biết từ bao giờ. Dáng điệu khoan thai, ông rít một hơi xì gà Ha-van. Đột nhiên, ông khen:

- Chà, ngon ghê.

Cô gái giật mình:

- Thưa, ông khen Lê Diệp phải không? Lê Diệp giỏi thật! Nếu là người khác vị tất nửa giờ đã xong.

Ông Hoàng cười:

- Không, tôi không khen Lê Diệp. Điều xì gà này ngon ngoài sức tưởng tượng nên tôi khen. Xì gà của thủ tướng Castro đấy... chở từ Cuba sang đây biếu tôi....

Trong bóng tối, cô gái tròn tròn mắt, nhìn ông già. Nàng quen ông Hoàng đã lâu, và hơn một lần đã phục vụ dưới quyền ông, song đây là lần thứ nhất, nàng nghe ông ca ngợi thú hút xì gà Cuba giữa lúc cần tập trung tư tưởng để điều khiển một công tác thập phần hiểm nghèo.

Thấy nàng ngạc nhiên, ông Hoàng nhún vai gầy gò, và mỉm cười thân mật như cha với con:

- Cô lại ngạc nhiên rồi... Ừ, kể ra cô ngạc nhiên cũng phải. Trên thế giới, tôi mới thấy Văn Bình, Z.28 có cái tính dờ hơi này... Trong khi thiên hạ sợ cuồng cuồng thì cười tươi như hoa, mọi người lo bạc đầu thì uống sâm banh và du hí thực mạng. Tôi cũng có tính như Văn Bình. có lẽ tôi cần truyền lại cho cô.

- Thưa... ông vừa bảo là tính dờ hơi...

- Ấy, nghề của cô và tôi là nghề dờ hơi, nên tính tình, thói quen, tư tưởng... cũng cần phải dờ hơi cho thích hợp. Ngữ vựng điệp báo có một danh từ lạ lùng, tạm gọi là "lạc tán tư tưởng"...

- Thưa, "lạc tán tư tưởng"...? Tôi mới được nghe lần đầu.

- Dĩ nhiên, vì danh từ này do Văn Bình đặt ra. Người ta thường nói đến "tập trung tư tưởng" hoặc "phân tán tư tưởng". Bị tra tấn tàn nhẫn, muốn khỏi đau đớn, phải làm thần kinh hệ tê liệt tạm thời bằng phương pháp "tập trung tư tưởng". "Phân tán tư tưởng" là nghệ thuật "tập trung tư tưởng" được đưa lên mức độ tinh vi. Thay vì "tập trung", người ta "phân tán" tư tưởng, cùng một lúc đến năm, bảy việc khác nhau. "Lạc tán tư tưởng" là nghĩ đến những việc vui. Về phần tôi, tôi chỉ có thể nghĩ đến xì gà Ha-van, vì ngoài thú hút xì gà ra tôi không còn thú nào khác.

Đột nhiên, ông Hoàng đổi giọng, giọng nói thân mật và trẻ trung mà cô gái chưa bao giờ được nghe.

- Lát nữa, Văn Bình sẽ nổi trận lôi đình như thường lệ. Sợ rằng Văn Bình sẽ dọa từ chức thẳng tay. Vì vậy, tôi phải nhờ đến cô. Trong lúc này, Sở rất cần một điệp viên tài giỏi về mọi mặt như Văn Bình. Tôi không thể cho Văn Bình biết mọi chi tiết của kế hoạch vì những lý do mà cô đã thấy. Thôi, chúng ta lên đường ngay kéo chậm.

Cô gái mở cửa cho ông tổng giám đốc lên. Nàng định ngồi xuống phía vô-

lặng, song ông Hoàng gạt đi:

- Lâu lắm, tôi chưa lái xe. Đêm nay, cô cho tôi rượt lại một lát.

Cô gái há miệng toan phản đối, nhưng sức nhớ ông Hoàng là một cụ già bướng bỉnh nên lại lặng thinh.

Nàng không ngăn được sự sốt khi thấy ông Hoàng sử dụng xe hơi nhanh nhẹn và gọn gàng như thanh niên ba mươi tuổi nữa. Động cơ vừa rú tròn trịa, ông Hoàng đã gạt số - không phải là số một mà là số hai - tông hết ga xăng, bốn bánh chồm trên đường, phóng nhanh vào đêm tối.

Thì ra ông Hoàng chỉ già về tuổi tác, chứ về khối óc sáng suốt và gân cốt thì chưa già. Nàng được nghe nhiều người thuật lại trong chuyến đơn thương độc mã công tác tại Phi luật dân, ông đã lái xe đua, lao như tên bắn ở những đường phố đông đúc... Khi ấy, nàng đình ninh nhân viên của Sở đặt ra một huyền thoại để tăng bốc ông tổng giám đốc ốm yếu, bây giờ nàng mới chứng kiến sự thật tận mắt.

Kim tốc độ vọt qua con số 120. Cô gái nói to:

- Xin ông hãy hãm bớt. Bệnh tim tái phát thì...

Ông tổng giám đốc cười:

- Ô, lên cầu thang tôi thở hồng hộc chẳng qua vì nhiều năm nay tôi quen dùng thang máy. Chứ còn xe hơi... xe hơi là một phần của đời tôi. Có lẽ cô chưa biết thuở thiếu thời tôi sống bằng nghề thử xe hơi và phi cơ. Đêm nào, trước khi lên giường ngủ, tôi cũng phóng xe đua hàng trăm cây số. Trong số nhân viên của Sở, Văn Bình giống tôi nhiều nhất.

Cô gái cảm thấy lòng se lại khi ông tổng giám đốc nhắc đến tên Văn Bình. Đường như chàng là từ thạch còn nàng là sắt. Nàng yêu chàng một cách thản nhiên, cũng như đã yêu hàng chục người đàn ông đại gái khác trong quá khứ. Nàng yêu chàng theo chỉ thị đặc biệt của ông Hoàng. Nàng định ninh sẽ quên chàng dễ dàng. Ngờ đâu...

Ngờ đâu, nàng đã yêu chàng thành thật...

Chiếc Opel đen sì phóng ra bờ Sông. Ban đêm, sông Cửu Long lấp lánh như chứa lân tinh.

Toà đại sứ Nam Việt hiện ra bên trái. Cửa mở rộng, bên trong le lói ánh đèn.

Cô gái lẩm bẩm một mình:

- Anh ơi!

XXX

Lửa bốc rần rần.

Thoạt nhìn, Văn Bình tưởng mái nhà đối diện chìm ngập trong biển lửa đỏ ối. Nhưng một phút sau chàng mới nhận thấy nghệ thuật đốt nhà tinh vi và khôn ngoan của nhân viên sứ quán Bắc Việt. Ngọn lửa lên cao nhưng được thu hẹp vào một góc.

Dưới ánh sáng bập bùng, Văn Bình thoạt thấy hai bóng đen. Họ vượt ra ngoài hàng rào kẽm gai, rồi chạy nhanh về phía chàng đậu xe.

Nhanh nhẹn, chàng mở cửa. Cả hai thót lên. Chàng sờ má, động cơ nổ ngon lành, và trong chớp mắt xe hơi vọt ra đường cái. Liếc bằng đuôi mắt, Văn Bình nhận ra Thiên Hồng.

Thiên Hồng trong ảnh đẹp hơn Thiên Hồng ở ngoài bằng xương, bằng thịt. Chàng mỉm cười:

- Hân hạnh.

Thiên Hồng nhìn chàng, vẻ mặt chứa đầy lo sợ và sững sốt. Gã đàn ông ngồi bên vẫn lăm lăm li như pho tượng.

Văn Bình lái ra bờ sông. Bờ sông Cửu Long. Tim Văn Bình đột nhiên đau nhói. Kế hoạch Cửu Long... thảo nào người ta đặt ra kế hoạch này là kế hoạch Cửu Long...

Đến khi xe hơi chạy vào sân sứ quán, và cánh cổng sắt từ từ khép lại, gã đàn ông mới thở phào, giọng sung sướng:

- Thế là xong.

Văn Bình giật mình khi thấy một bóng người cao lêu nghêu chực sẵn trên tam cấp.

Bóng người cao lêu nghêu này là Lê Diệp. Ông Hoàng và Lê Diệp không dư thời giờ để lên Vạn Tượng nghỉ mát. Vả lại, Vạn Tượng là một thị trấn nóng bức, đầy bụi, thiếu mọi tiện nghi cần thiết. Ông tổng giám đốc phải từ già Sài Gòn, tạm gác hàng chục hồ sơ quan trọng, chắc chắn không phải để đón tiếp đệ nhị tham vụ sứ quán Hoài Thanh hoặc đại tá Trần Chương, con hùm sấm điệp báo của sứ quán Việt Nam dân chủ cộng hoà.

Nghĩa là ông Hoàng còn có một mục đích nào khác. Một mục đích vô cùng trọng đại mà không hiểu vì cố ý hay vô tình ông không thông báo trước cho chàng.

Văn Bình cảm thấy thái dương nóng ran. Lửa tức giận bốc cháy ngùn ngụt trong lòng chàng. Chàng muốn tóm cổ chàng sếu vườn Lê Diệp, bạn thân nhất đời, để ném tung ra ngoài đường. Dường như đọc được ý nghĩ của chàng, Lê Diệp chỉ để ý đến cặp tình nhân miễn cưỡng vừa tới.

Lê Diệp nghiêng đầu, đơn dả:

- Chào anh Hoài Thanh. Chào cô Thiên Hồng.

Đại tá Trần Chương - trong bộ vỏ Hoài Thanh - lí nhí chào lại. Thiên Hồng

không đáp, mặt cúi xuống nền nhà, đáng điệu mệt mỏi.

Lê Diệp lại nói:

- Chúng tôi đã dọn xong phòng ngủ. Mời các bạn nghỉ ngơi một lát. Sáng mai, đúng 5 giờ, sẽ có phi cơ riêng về Sài Gòn.

Văn Bình đứng án ngữ ngay cửa ra vào mà Lê Diệp vẫn coi như không có. Chàng sều vườn dang tay, xô cửa phòng bên, làm hiệu cho Thiên Hồng.

Văn Bình đang tần ngần thì cửa phòng hé mở. Qua ô cửa, chàng thấy khuôn mặt già nua quen thuộc của ông Hoàng. Chàng lặng lẽ tiến vào. Ông Hoàng kéo ghế mời:

- Anh ngồi xuống đây. Thành thật khen ngợi anh.

Ông tổng giám đốc cười:

- Anh đừng giận tôi, tội nghiệp. Bắt buộc tôi phải dùng anh làm con mồi. Vì trừ anh ra, không ai làm tròn được nhiệm vụ khó khăn và bạc bẽo ấy.

- Cảm ơn ông. Lần đầu tiên, ông an ủi tôi. Ông đã biết người đàn ông và người đàn bà vào sứ quán là ai chưa?

- Theo căn cước, người đàn ông là đệ nhị tham vụ hoài Thanh, còn người đàn bà là Thiên Hồng.

- Không, tôi không hỏi căn cước, vì trong nghề này, căn cước chỉ là giấy lộn. Tôi muốn hỏi chân tướng của họ.

- À, thật ra người đàn ông không phải là Hoài Thanh. Theo chỗ tôi biết, hắn là Trần Chương, chỉ huy điệp báo của sứ quán Bắc Việt.

- Ông định tương kế, tựu kế, mượn tay Trần Chương để phăng ra hệ thống của địch tại miền Nam ư? Đó chỉ là hy vọng viên vông. Trần Chương là tay cừ khôi, xỏ dây vào mũi chẳng phải dễ nào. Tôi chỉ sợ ông nuôi ong tay áo mất thôi.

- Vậy anh đề nghị ra sao?

- Bắt.

- Bắt Trần Chương ư? Tôi không tin đó là thượng sách. Hắn như cá nằm trên thớt, làm thịt lúc nào mà chả được.

Giọng Văn Bình tỏ vẻ gay gắt:

- Nghĩa là tôi bị mang ra làm trò hề... Ông hẳn tâm thật...

Ông Hoàng băng khuâng nhìn qua cửa sổ ra sông Cửu Long màu nâu đục ngầu:

- Hừ... thoát tiên tôi cũng không định như vậy. Theo kế hoạch sơ khởi, anh chỉ có nhiệm vụ lôi kéo Hoài Thanh, nhưng mọi việc đã thay đổi quá nhanh chóng...

- Nhưng ít nhất ông cũng phải cho tôi biết. Nếu ông bận thì còn Nguyễn Hương, Lê Diệp...

- Nhưng đến khi ấy tôi lại không thể cho anh biết hết chi tiết...

- Vậy, tôi xin ông...

- Anh lại đòi từ chức phải không? Được, lát nữa, sau khi tôi trình bày ngọn ngành nếu anh vẫn cương quyết, tôi cũng không dám ép... Từ nhiều tháng nay, tôi đã cho nhân viên theo dõi hoạt động của sứ quán Bắc Việt. Vụ Hoài Thanh là kẻ hở thứ nhất giúp chúng ta xâm nhập sứ quán. Nhưng nếu không có hắn cũng chẳng sao.

- Vì ông đã có sẵn một mục đích quan trọng khác?

- Phải. Vụ tổ chức thâm nhập sứ quán Bắc Việt, lôi kéo nhân viên đối phương chỉ là tấm bình phong để ru ngủ địch mà thôi. Mục đích chính là thừa cơ địch sơ ý ta cho người lên vào chụp trộm tài liệu. Tôi được biết trong phòng Trần Chương có tủ két đựng tài liệu vô cùng quan trọng. Hầu hết báo cáo của nhân viên Trung ương cục hoạt động ở phía nam vĩ tuyến 17 đều gửi phúc trình qua sứ quán Bắc Việt ở Vạn Tượng. Phần lớn chỉ thị từ

Hà Nội chuyển vào Nam cũng qua đường dây này. Nếu Trần Chương không giả dạng Hoài Thanh và rời sứ quán, nếu guồng máy phòng thủ của sứ quán không bị lơ lửng trong 15 phút, thì đến thế kỉ thứ 25 chúng ta cũng không lọt vào nôi. Chẳng qua gây ông đập lưng ông, họ tưởng lừa được ta, té ra ta lại lừa họ.

- Ông đã đoạt được tài liệu chưa?

- Rồi. Phần việc này do Lê Diệp đảm trách. Đảm trách với sự giúp đỡ của Sulô.

- Sulô?

- Phải, Sulô là nhân viên tin cậy của tôi.

- Trời ơi, ông còn tin Sulô nữa ư? Hắn là kẻ phản phé. Lần thứ nhất trong đời, tôi thấy ông dùng lầm người.

- Sulô phản phé ở chỗ nào?

- Hôm tôi gặp hắn lần đầu tôi khám phá ra ngay. Hắn vừa rời lữ quán Constellation thì nhân viên của địch theo sau. Sau đó, lời nói của hắn một lúc một khác, tiền hậu bất nhất. Địch đã sấn-ta hắn, bắt hắn thổ lộ bí mật. Thế mà ông lại gửi điện tín cho hắn, nhờ hắn chuyển lại cho tôi. Khác nào lạy ông tôi ở bụi này.

- Rồi sao nữa?

- Địch đã đọc trước bức điện ông gửi cho tôi. Sulô đã chạy ba chân bốn cẳng qua Thái Lan. Mai kia, gặp hắn, tôi sẽ bẻ gãy cổ.

- Anh lầm rồi... Với bề ngoài rụt rè, khệnh khạng, Sulô lại là một nhân viên quyền biến, gan dạ, và nhất là trung kiên. Hắn làm việc dưới quyền tôi đã lâu, và không những biết hắn, tôi còn biết rõ đời tư của hắn nữa. Tôi có thể đoán chắc với anh rằng trong suốt quá trình anh hoạt động ở Vạn Tượng, nhất cử nhất động của Sulô đều được tôi cho phép.

Văn Bình giọng mỉa mai:

- Và ông cũng cho phép hấn trốn biệt tích sang Nông khai nữa phải không?

Ông Hoàng xua tay:

- Không. Hấn không đi đâu cả. Hấn vẫn ở đây với tôi.

Văn Bình trợn mắt:

- Ở đây với ông trong toà đại sứ?

Ông Hoàng lảng lạng tiến lại cánh cửa ăn thông với phòng bên, và gõ vào 3 tiếng ngắn.

Cửa mở, Sulô khoan thai bước vào, trên vai vẫn tòng teng cái máy ảnh cũ mèn, xộc xệch, tưởng như không bao giờ dựng phim nhựa, mặt hấn héch lên, nửa xuẩn ngốc, nửa kiêu căng.

Sulô cúi đầu chào:

- Vâng lệnh ông tổng giám đốc, tôi phải giả vờ mềm yếu và ngu xuẩn, xin anh thứ lỗi.

Văn Bình chờ người, ngồi phịch xuống ghế. Ông Hoàng đứng dậy:

- Thôi trời sắp sáng rồi. Gần trưa, tôi phải tham dự phiên họp của Hội đồng Nội các để trình bày một số tài liệu chụp được trong sứ quán Bắc Việt. Tôi chắc anh cũng chưa muốn về. Vả lại, công việc của Sở chưa bẽ bộn lắm, anh có thể ở lại vài ba tuần lễ.

Được lời như cởi tấm lòng, Văn Bình ném điều Salem vào đĩa đựng tàn trên bàn:

- Vâng nếu ông cho phép, tôi xin nghỉ xả hơi nửa tháng. Khí hậu Vạn Tượng đạo này rất tốt.

Ông Hoàng lại cười:

- Đúng. Khí hậu Vạn Tượng đạo này rất tốt, nhờ có Đồng Pha Lan. Người già sẽ trẻ lại, người ốm sẽ khoẻ lên, tôi hy vọng anh lên cân và trí óc sáng suốt.

Biết ông Hoàng chế giễu, Văn Bình lặng thinh. Nhưng ông Hoàng quái ác vẫn chưa chịu buông tha:

- À, anh ở lại một mình chắc buồn, để tôi nhờ anh em trong toà đại sứ làm hướng đạo giùm.

Văn Bình lắc đầu quây quây:

- Thưa, tôi quen sống một mình, không thích bạn bè.

Ông Hoàng đặt tay vào nắm cửa. Song Văn Bình cản lại:

- Thưa ông...

Ông Hoàng tủm tỉm cười:

- À, suýt nữa quên. Tôi xin giới thiệu anh với một người bạn thân. Người ấy sẽ thay tôi thuyết phục anh.

Văn Bình lắc đầu:

- Tôi chịu đựng hết nỗi rồi... Không ai thuyết phục tôi được đâu. Ông không cho tôi đi, tôi cũng...

Chàng ngưng bật. Cánh cửa vừa khép lại, bỗng được xô ra, và một giai nhân núi lửa hiện ra bằng xương bằng thịt. Gian phòng ảm đạm của sứ quán như tràn ngập ánh sáng thần tiên.

Văn Bình buột miệng sững sờ:

- Simon.

Phải, người đẹp là Simon, hoa khôi của Vọng các ban đêm, bạn đường khăng khít của chàng. Chàng xin được ở lại để hú hí với Simon, nhưng sợ ông Hoàng chê cười nên chống chế là ở lại nghỉ ngơi. Chàng không ngờ Simon lại có mặt vào lúc nàng không nên có mặt nhất. Ông Hoàng... lại ông Hoàng... Simon là nhân viên chìm của ông Hoàng. Nàng đã cho chàng vào xiếc từ đầu đến cuối... Thế mà chàng cứ đinh ninh nàng là vũ nữ ngây thơ, không dính dáng đến cuộc đời điệp báo.

Ông Hoàng dường như không để ý đến Văn Bình trong phòng. Ông ần mĩ dạ lên đầu, giọng thân mật:

- Chào cô Simon. Cô biết Văn Bình không?

Simon đứng lại, nhìn Văn Bình một giây rồi phá lên cười. Ông Hoàng thân nhiên bước ra ngoài hành lang. Thẹn đỏ mặt, Văn Bình quên cả đưa tiễn ông tổng giám đốc xuống xe. Chàng nắm chặt tay Simon:

- Hừ, em lừa anh!

Simon cười tươi như hoa:

- Ai bảo anh háu ăn! Em xin mãi, ông cụ mới bằng lòng cho em ở lại Vạn Tượng. Công việc của em bên Thái đang ngập đến cổ.

- Tại sao đêm qua gặp anh, em không cho anh biết?

- Đâu được. Em có nhiệm vụ thay cái đồng hồ tay của anh bằng một dụng cụ ghi âm. Vì ông Hoàng muốn theo dõi mọi hoạt động của anh vào giờ chót.

Văn Bình nhìn đồng hồ. Chàng giật mình đánh thót. Ham mê sắc đẹp, chàng không có thời gian kiểm lại vật tuy thân nữa. Chiếc đồng hồ vỏ vàng tự động này theo chàng từ nhiều năm nay nên chàng nhớ rõ từng vết sứt, từng chỗ bị mờ. Simon đánh tráo một cái mới tinh hảo mà chàng không biết.

Dưới sân, chiếc Citroen chở ông Hoàng đã nổ máy. Simon cầm tay Văn Bình:

- Tội nghiệp ông cụ... Già cả, ốm yếu như vậy mà vẫn phải làm việc ngày đêm. Hôm nay trời xấu, về đến Paksé chắc chắn phi cơ sẽ nhồi ông cụ tha hồ mà nôn mửa. À, anh đã nói hết chuyện với ông cụ chưa?

Văn Bình đáp ngay không nghĩ:

- Rồi.

Chàng quên hẳn ý định từ chức. Song Simon đã nhắc giùm chàng:

- Ông tổng giám đốc phàn nàn với em là lần này anh sẽ xin thôi. Ông cụ...

- Trời, ông cụ nói bao giờ?

- Trước khi gặp anh.

Văn Bình thở dài nhẹ nhẹ. Gan ruột chàng có gì, ông già ma quái ấy đã thấy hết, nghe hết. Ông Hoàng đã khôn ngoan dùng thần Vệ nữ để đàn áp con thiên mã bất kham.

Simon đứng sát vào người chàng, giọng nũng nịu:

- Em đã đánh cuộc với ông tổng giám đốc. Em quả quyết rằng không bao giờ anh từ chức. Nếu em thắng, ông Hoàng phải trả 10 ngàn đô la, và em được quyền nghỉ phép 3 tháng. Trời ơi, 3 tháng hoàn toàn hạnh phúc, hai đứa mình sẽ vù qua Thái lan dưỡng sức. Anh này, em biết một bãi biển sạch kinh khủng, mát cũng kinh khủng... Chúng mình ở trên một ngôi nhà cô đơn

trên núi, nhìn xuống biển , không sợ ai quấy rầy. Em đã nói trước với ông Hoàng rồi, anh ạ...

- Nói sao?

- Em nói là trong 3 tháng nghỉ phép, Sở không được liên lạc thư từ. Anh phải hoàn toàn được tự do. Ông Hoàng đã đồng ý...

Như bị dán băng keo vào miệng. Văn Bình không thốt ra được lời nào. Mọi việc đã được ông Hoàng tính toán kỹ lưỡng từ trước. Chàng đã rơi vào rọ. càng vùng vẫy càng bị lưới sắt cửa dút vào da thịt.

Song lẽ, đây lại là rọ lưới ái tình. Hàng triệu người trên trái đất cầu mong được giam hãm như Văn Bình mà không bao giờ toại nguyện.

Simon ngoan ngoãn chia đôi môi đỏ mọng:

- Em đặc tội lắm. Anh còn giận em không?

Dĩ nhiên là không. Trăm ngàn lần không. Bình sinh, chàng không bao giờ giận đàn bà. Phương chi nàng là Simon, giai nhân vô giá của đất Thái huy hoàng.

Simon ôm chầm lấy nàng. Chàng cúi xuống hôn thật lâu vào miệng nàng. Không rõ vì nàng dùng son môi đặc biệt, hay hơi thở khác thường của nàng mà Văn Bình cảm thấy tâm thần ngây ngất. Từ thuở quen nhau đến giờ, chàng đã hôn môi nàng hàng chục lần, và lần nào chàng cũng lâng lâng như

lạc vào một thế giới chứa đầy bí mật, những bí mật lạ lùng gấp vạn, gấp triệu lần bí mật trong Bóng tối Đồng Pha Lan.

NGƯỜI THỨ TÁM.

Đánh máy: hanapy_gl, Ryby_nguyen87, darwin92, uy_nguyen87, phaletim7105

Nguồn: Thien Thai

Được bạn: Ct. Ly đưa lên

vào ngày: 11 tháng 9 năm 2010